

LEWIS CARROLL

Alice

Alice lạc vào Xứ sở Diệu Kỳ &
Đi qua tấm gương

Đặng Kim Trâm & Đinh Việt Hiệp dịch



Nhã Nam
Nhà xuất bản Văn Học

Table of Contents

[Giới thiệu](#)

[Mở đầu](#)

[Chương 1 \(Rơi xuống hang thỏ\)](#)

[Chương 2 \(Ao nước mắt\)](#)

[Chương 3 \(Cuộc đua Caucus và một truyện cổ tích dài\)](#)

[Chương 4 \(Thỏ trắng cử Bill bé bỏng ra trận\)](#)

[Chương 5 \(Lời khuyên của một con sâu bướm\)](#)

[Chương 6 \(Heo con và hạt tiêu\)](#)

[Chương 7 \(Bữa tiệc trà điên loạn\)](#)

[Chương 8 \(Sân bóng vồ của hoàng hậu\)](#)

[Chương 9 \(Câu chuyện của cụ rùa nhái\)](#)

[Chương 10 \(Điều vũ tằm hùm\)](#)

[Chương 11 \(Ai đã đánh cắp bánh tạc?\)](#)

[Chương 12 \(Bằng chứng của Alice\)](#)

[Alice đi qua tấm gương](#)

[Bàn cờ](#)

[Mở đầu](#)

[Chương 1 \(Nhà gương\)](#)

[Chương 2 \(Khu vườn của những bông hoa sống\)](#)

[Chương 3 \(Côn trùng gương\)](#)

[Chương 4 \(Ồ E Anh vàỒ E Em\)](#)

[Chương 5 \(Len và nước\)](#)

[Chương 6 \(Bé trứng\)](#)

[Chương 7 \(Sư Tử và Kỳ Lân\)](#)

[Chương 8 – “Đó là phát minh của chính ta”](#)

[Chương 9 \(Hoàng Hậu Alice\)](#)

[Chương 10 \(Lắc\)](#)

[Chương 11 \(Tỉnh giấc\)](#)

[Chương 12 \(Ai nằm mơ?\)](#)

[Lời chúc Giáng Sinh](#)

[Gửi tất cả những độc giả nhỏ của Alice Lạc Vào Xứ Diệu Kỳ](#)

[Lời chúc lễ Phục Sinh tới mọi em nhỏ yêu mến Alice](#)

Giới thiệu

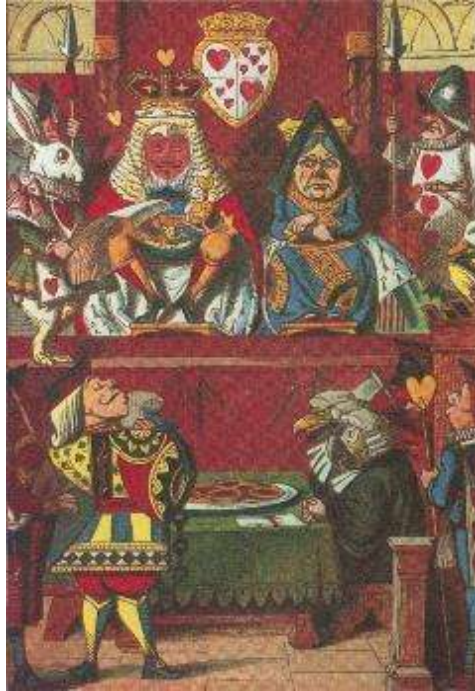
"Thần nên bắt đầu từ đâu, thưa Bệ hạ?"

"Bắt đầu từ đâu chứ sao, và cứ đọc cho tới hết rồi mới được dừng."



Và biết bao độc giả từ nhỏ đến lớn đã tự nguyện sung sướng tuân theo mệnh lệnh của Vua Cơ, đến nỗi tới cuối thế kỷ 19, cặp đôi truyện phiêu lưu của Alice đã đạt tới một vị trí vượt trội trong kho tàng văn học thiếu nhi, và ngày nay vững chắc trong hàng ngũ kinh điển. Khi đuổi theo Thỏ Trắng xuống hang sâu, cô bé Alice chẳng thể ngờ mình sắp bước vào những cuộc phiêu lưu lạ lùng nhất, đối mặt với những nhân vật vô tiền khoáng hậu, từ các muông thú nhỏ bé đến bộ tú lơ khơ, bàn cờ vua, kẻ sau lập dị hơn kẻ trước - tất cả chỉ có thể được tạo ra bởi bậc thầy của những điều tưởng chừng ngớ ngẩn vô nghĩa: LEWIS CARROLL.

CARROLL là một trong số hiếm hoi những nhà văn người lớn thâm nhập thành công vào tâm tưởng trẻ con: nơi những điều không thể thành có thể, không thực thành rất thực, và nơi đỉnh điểm của phiêu lưu chỉ bị giới hạn bởi chiều sâu của trí tưởng tượng.



Alice lạc vào Xứ sở Diệu Kỳ & Đi qua tấm gương
Đặng Kim Trâm & Đinh Việt Hiệp dịch

~ ♀ ~

Mở đầu



Trong chiều nắng óng nhà rơi

Con thuyền rẽ sóng thành thơ khua chèo.
Vụng về khóa nước trong veo
Cánh tay nhỏ bé đưa theo miệt mài.
Bàn tay vờ vịt chẳng sai
Cuộc lang thang đó xem ai dẫn đường.

Giữa trời mơ mộng du dương,
Mà sao ác thế, hết đường cả ba,
Đòi tôi kể chuyện mới tha,
Hấp dẫn nín thở kéo là không xong.
Một mình chống lại chẳng mong,
Cả ba cái lưới chúng không ngại lời.

Độc tài cô Cả cất lời,
Hạ chỉ, "Nào hãy xin mời kể đi."
Cô Hai dịu giọng bớt đi,
"Mong là sẽ có những gì linh tinh!"
Lúc kể thì đến bức mình
Cô Ba mỗi phút lại rình xen ngang.

Bỗng rồi tĩnh lặng không gian,
Thả mình theo những bước chân nhẹ nhàng.
Cô bé lác bước xuống hang,
Muôn điều kỳ thú rõ ràng hiện ra.
Trò chuyện thú dữ, chim ca,
Thực thực ảo ảo, ngỡ là chẳng mơ.

Mạch ngầm còn đến lúc khô,
Mạch truyện cũng thế, cạn khô hết lời.
Mệt mỏi vừa cũng tới nơi,
"Phần còn lại hãy xin dời lần sau."
"Lần sau hãy đến mau mau,"
Trông kia lũ trẻ ôm nhau vui mừng.

Xứ Diệu Kỳ xin đón mừng,
Lớn dần lớn chậm qua từng lần đi.
Phiêu lưu quái đản, diệu kỳ,
Giờ thì kết thúc xanh rì truyện tôi.

Quay thuyền ta lái về thôi,
Văng dương đỏ ối đang trôi xuống rồi.

Truyện trẻ con, Alice ơi,
Bàn tay khe khẽ đặt nơi giấc vàng,
Nơi miền ký ức mệnh mang
Của thời thơ ấu nhẹ nhàng kết đôi,
Như vòng hoa héo của tôi
Ép từ xứ sở xa xôi hái về.



Chương 1 (Rơi xuống hang thỏ)

Alice đã bắt đầu chán ngấy việc ngồi cạnh chị gái cả ngày trên bờ sông mà chẳng có gì chơi. Một vài lần cô bé liếc vào cuốn sách chị mình đang đọc, nhưng chả có hình hay lời thoại gì cả. "Sách gì đã chẳng có hình lại chẳng có lời thoại, thế thì để làm gì kia chứ?" Alice nghĩ thầm.

Vậy là cô bé đang cân nhắc (cô phải cố hết sức đấy, vì trời nắng nóng làm cô rất buồn ngủ và khó chịu), xem niềm vui đan một vòng hoa cúc có bỏ cái phiến hà phải đứng dậy để hái hoa cúc không, thì đột nhiên một chú Thỏ Trắng có đôi mắt hồng chạy tới gần cô.

Chẳng có gì đặc biệt lắm trong chuyện đó, mà Alice cũng chẳng thấy có gì bất thường lắm khi cô nghe Thỏ lẩm bẩm một mình, "Trời ơi! Trời ơi! Ta sẽ muộn mất!" (sau này khi nghĩ lại cô mới thấy lẽ ra lúc đó mình phải rất ngạc nhiên, thế mà chả hiểu sao lúc đó mọi thứ lại rất bình thường).

Nhưng thôi khi Thỏ Trắng rút một cái đồng hồ từ trong túi áo ghi lê ra, nhìn vào đó, rồi vội vã chạy tiếp, Alice đứng bật dậy, trong đầu lóe

lên ý nghĩ rằng mình chưa bao giờ nhìn thấy con thỏ nào mặc áo ghi lê, hoặc là có một cái đồng hồ để mà rút ra từ túi cái áo ghi lê đó. Tò mò đến cháy ruột, cô bé chạy băng qua cánh đồng đuổi theo Thỏ, vừa kịp lúc cô thấy nó chui vào một cái hang thỏ lớn dưới bờ gài.

Trong cái khoảnh khắc tiếp theo đó khi Alice chui qua cửa hang, trong đầu cô chẳng mảy may nghĩ tới việc cô sẽ đào đâu ra cách để chui trở ra ngoài. Cái hang thỏ đâm thẳng một quãng vào trong lòng đất như đường hầm, rồi đột ngột dốc xuống, đột ngột tới mức Alice chưa kịp nghĩ tới việc dừng lại thì đã thấy mình đang rơi xuống một cái giếng rất sâu.

Hoặc là tại cái giếng quá sâu hoặc là tại Alice rơi quá chậm, bởi vì cô bé có đủ thời gian nhìn quanh mình và tự hỏi chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo. Thoạt tiên, cô cố gắng nhìn xuống để đoán xem mình sẽ rơi xuống đâu, nhưng chả thấy được gì vì tối quá. Sau đó cô nhìn sang hai bên thành giếng thì thấy rất nhiều tủ ly và giá sách. Đây đó cô thấy bản đồ và tranh ảnh được treo trên móc.

Trong lúc rơi vèo qua cô với lấy một cái lọ trên một trong những cái giá, trên nhãn ghi "MÚT CAM". Nhưng thật đáng thất vọng vì ở trong chả có gì. Alice không muốn ném nó đi vì sợ nhỡ rơi trúng làm chết ai đó bên dưới thì sao, thế nên cô lại tìm cách đặt nó vào một trong những cái tủ ly ở hai bên.

"Hừ!" Alice nghĩ thầm. "Một khi đã ngã kiểu này rồi á, mình chả sợ gì ngã cầu thang nữa! Ở nhà ai cũng sẽ phải cho rằng mình dũng cảm! Đào ôi, mình sẽ không kêu ca một câu, kể cả khi bị ngã từ mái nhà xuống!" (Một điều khả năng cao là sẽ diễn ra.)

Rơi, rơi, rơi. Lẽ nào cú rơi không bao giờ kết thúc sao? Alice nói to thành tiếng, "Không hiểu đến lúc này mình rơi được bao nhiêu dặm rồi nhỉ? Hẳn là mình đang ở đâu đó gần tâm trái đất cũng nên. Xem nào: như thế tức là tầm bốn ngàn dặm dưới lòng đất, mình nghĩ thế." (Các bạn thấy đó, Alice đã học được những thứ kiểu này trong các tiết học trên lớp. Dù đây không phải là một dịp tốt lắm để khoe khoang kiến thức bởi vì làm gì có ai nghe thấy cô bé nói, nhưng đó vẫn là một cách hay để ôn lại kiến thức cũ). "Ờ, khoảng đó là gần đúng rồi đấy... nhưng mà không biết mình đang ở kinh độ và vĩ độ

nào rồi nhỉ?" (Thật ra Alice có biết kinh độ hay vĩ độ là gì đâu, nhưng cô bé nghĩ nói những từ đó ra thì thật oách.)

Ngay sau đó cô lại bắt đầu nói, "Không hiểu liệu mình có rơi xuyên qua trái đất không? Nếu mà mình chui ra đúng giữa đám đông người đang đi lại, đầu họ cắm xuống đất thì buồn cười lắm nhỉ! Mình nghĩ đó là người Antipathy (Lần này cô bé thấy mừng là không ai nghe được mình nói, vì từ đó nghe có vẻ không đúng chút nào)... nhưng mình sẽ phải hỏi tên đất nước của họ. Thưa bà, xin bà vui lòng cho biết đây có phải là New Zealand? Hay Úc?" (Và cô có cúi đầu chào khi nói câu này - thử tưởng tượng cúi đầu chào khi đang rơi trong không trung!

Bạn nghĩ mình có làm được thế không?) "Và bà ta sẽ nghĩ mình đúng là một con bé dốt nát khi hỏi vậy! Không được, không bao giờ nên hỏi vậy. Có lẽ mình sẽ đọc được tên nước này viết ở đâu đó."

Rơi, rơi, rơi. Alice chả biết làm gì, nên chẳng mấy chốc cô lại nói chuyện một mình. "Mình đoán chắc đêm nay Dinah sẽ rất nhớ mình!" (Dinah là con mèo.) "Hy vọng đến giờ dùng trà mọi người sẽ nhớ cho nó uống sữa. Ôi Dinah yêu dấu! Ước gì em ở dưới này với chị! Chị e là trong không trung không có chuột, nhưng em có thể bắt dơi, và dơi rất giống chuột, em biết thế mà. Nhưng liệu mèo có ăn dơi không nhỉ?"

Tới đây thì Alice bắt đầu khá buồn ngủ, cô tiếp tục nói một mình, trong mơ màng, "Mèo có ăn dơi không nhỉ? Mèo có ăn dơi không nhỉ?" Đôi lúc lại, "Dơi có ăn mèo không nhỉ?" Bởi vì, bạn thấy đấy, hỏi kiểu nào thì cô bé cũng chẳng trả lời nổi cho nên dù có đặt câu hỏi gì thì cũng chẳng sao.

Cô cảm giác như mình đang thiếp dần đi. Cô bắt đầu mơ thấy mình đang tay trong tay dạo bước cùng Dinah và hỏi nó thật nghiêm túc, "Nào, Dinah, nói thật với chị đi: em đã bao giờ ăn dơi chưa?" thì đột nhiên, phịch! phịch! cô bé đáp xuống một đồng cỏ và lá khô. Cú ngã đã kết thúc. Alice chẳng đau tẹo nào.

Cô bé đứng phắt dậy, ngược lên nhìn, nhưng phía trên tối om. Trước mặt cô bé là một hành lang dài khác, và Thỏ Trắng vẫn ở trong tầm

mắt, đang hối hả chạy. Không để lỡ một giây nào, Alice đuổi theo nhanh như một cơn gió, vừa kịp nghe thấy lời nó nói lúc rẽ ở một khúc quanh, "Ồi tai và râu của ta ơi, muộn quá mất rồi!" Alice đã đuổi tới gần nó, nhưng khi cô rẽ thì không còn thấy Thỏ đầu nữa, chỉ thấy một căn phòng thấp, dài, được thắp sáng bởi một dãy những ngọn đèn treo trên trần nhà.

Quanh phòng có rất nhiều cửa, nhưng tất cả đều khóa. Và khi Alice đã chạy ngược chạy xuôi từ đầu nọ đến đầu kia thử mở mọi cánh cửa, cô bé buồn bã ra giữa phòng, tự hỏi làm thế nào để thoát được ra ngoài đây.

Đột nhiên cô bắt gặp một cái bàn nhỏ có ba chân, tất cả làm bằng kính đặc. Trên bàn chẳng có gì ngoài một chiếc chìa khóa nhỏ xíu bằng vàng. Ý nghĩ đầu tiên của Alice là biết đâu chiếc chìa khóa này sẽ mở được một trong những cánh cửa kia. Nhưng, than ôi! Hoặc là vì các ổ khóa quá to, hoặc vì chiếc chìa quá nhỏ, dù vì lý do gì chẳng nữa thì nó cũng không mở được cánh cửa nào. Tuy nhiên, khi đi thêm một vòng nữa, Alice tìm thấy một tấm rèm thấp mà lúc trước cô không để ý. Đằng sau tấm rèm là một cánh cửa nhỏ xíu, cao chừng bốn mươi phân. Alice tra thử chìa vào ổ khóa, và trước nỗi vui mừng tột độ của cô bé, nó vừa xoắn!



Alice mở cánh cửa và thấy nó dẫn vào một lối đi nhỏ, không lớn hơn một cái hang chuột là bao. Cô quỳ xuống, nhìn dọc theo cái lối đi dẫn vào một khu vườn đáng yêu chưa từng thấy. Cô muốn chui ra khỏi căn phòng tối tăm này biết bao để dạo quanh những thảm hoa rực rỡ và những đài phun nước tuyệt diệu kia. Nhưng cô thậm chí không thể chui lọt đầu qua cửa.

"Kể cả đầu mình có qua lọt," Alice tội nghiệp nghĩ, "thì cũng chả làm được gì mấy khi không có hai vai. Ôi! Ước sao người mình có thể xếp gọn lại như một cái kính thiên văn! Mình nghĩ mình có thể làm được, nếu như biết cách." Bởi vì, bạn thấy đó, sau những việc bất thường mới xảy ra, Alice bắt đầu nghĩ rằng thật ra có rất ít thứ thật sự không thể làm được.

Cứ đứng đợi trước cái cửa bé xíu này dường như chẳng có ích gì, vì thế cô bé quay lại chiếc bàn hồi nãy, phấp phỏng hy vọng biết đâu lại tìm ra một chiếc chìa khóa khác, hoặc giả như một cuốn sách chỉ dẫn cách xếp gọn người lại như kính thiên văn. Lần này cô tìm thấy một

cái chai nhỏ trên bàn, ("chắc hẳn là lúc trước nó không ở đây," Alice nói) quanh cổ chai buộc một cái nhãn, trên đó in dòng chữ to, đẹp: "HÃY UỐNG TÔI ĐI".



"Hãy uống tôi đi" nghe mới hấp dẫn làm sao, nhưng bé Alice khôn ngoan không vội uống ngay. Cô nói, "Không được. Mình phải xem đã. Để xem nó có ghi 'độc' hay không đã." Bởi vì cô đã từng đọc nhiều mẩu chuyện nho nhỏ về những đứa trẻ bị bồng, rồi bị thú hoang ăn thịt, rồi bị những chuyện chẳng vui vẻ gì khác, tất cả chỉ bởi chúng không chịu ghi nhớ những quy tắc đơn giản bạn bè dạy: ví dụ như que cời than sẽ làm bỏng tay nếu ta nắm nó quá lâu, hay là nếu ta lấy dao cứa thật sâu vào ngón tay, thì thường sẽ chảy máu.

Và có một điều nữa cô bé không bao giờ quên, đó là nếu mà uống nhiều nước trong một cái chai dán nhãn "độc", thì sớm hay muộn nó cũng sẽ làm bạn khó ở. Tuy nhiên, cái chai này chẳng ghi "độc", nên Alice liếc nếm thử, và thấy nó rất ngon, nên loáng cái đã uống hết (thực ra thì nó có vị tổng hợp của bánh tạc anh đào, sữa trứng, dứa, gà tây quay, kẹo bơ cứng và bánh mì bơ nóng giòn).

"Thật là một cảm giác kỳ lạ!" Alice nói. "Hẳn là mình đang xếp gọn lại như cái kính thiên văn." Quả vậy: giờ cô chỉ cao có hai mươi lăm phân, và khuôn mặt thì sáng bừng lên khi nghĩ tới việc giờ mình đã có thể chui lọt cái cửa nhỏ dẫn vào khu vườn xinh đẹp kia. Tuy thế, thoát tiên cô bé vẫn đợi vài phút để xem mình có nhỏ đi nữa hay không, cô cảm thấy hơi căng thẳng trước chuyện này.

"Cậu biết đó, vì biết đâu rốt cuộc mình sẽ biến mất sạch, như một ngọn nến bị tắt ý. Không biết lúc ấy mình sẽ như thế nào nhỉ?" Alice tự nhủ. Và cô bé cố tưởng tượng ngọn lửa của cây nến trông sẽ ra sao khi bị thổi tắt, bởi vì cô chẳng thể nhớ mình từng nhìn thấy một thứ như vậy. Sau một lúc chẳng có gì khác xảy ra, cô quyết định đi vào vườn chơi ngay.

Nhưng thương thay cho Alice tội nghiệp! Khi ra đến cửa, cô mới phát hiện ra mình đã quên chiếc chìa nhỏ bằng vàng. Và tới lúc quay lại chỗ cái bàn kia thì cô không tài nào với tới chiếc chìa khóa. Cô có thể thấy rõ nó qua mặt kính và cô đã gắng hết sức bám vào một chân bàn để trèo lên, nhưng nó quá trơn. Sau khi đã cố tới một lử, cô bé tội nghiệp ngồi bệt xuống đất mà khóc.

"Nào, khóc lóc như thế thì được tích sự gì cơ chứ!" Alice tự nhủ, khá sảng giọng. "Tớ khuyên cậu bỏ cái trò đó đi ngay!" Nói chung cô bé thường tự cho mình những lời khuyên rất đúng đắn (dù chẳng mấy khi làm theo), và đôi lúc còn tự trách mắng mình rất nghiêm khắc vì đã để nước mắt trào ra. Và cô nhớ có lần còn tự bạt tai mình vì đã ăn gian trong khi chơi bóng vồ một mình, bởi vì cái cô bé kỳ quặc này rất thích trò đóng giả hai người khác nhau.

"Nhưng giờ đóng giả hai người một lúc chẳng được tích sự gì!" Alice tội nghiệp thầm nghĩ. "Chao ôi, mình chẳng còn sức đâu để mà tạo ra một người đáng trọng nữa!" Chẳng mấy chốc mắt cô dừng lại ở một cái hộp thủy tinh nhỏ nằm dưới chân bàn.

Cô mở nó ra, và thấy một cái bánh rất nhỏ bên trong, trên đó có hàng chữ rất đẹp xếp bằng quả lý chua "HÃY ĂN TÔI ĐI". "Được. Mình sẽ ăn," Alice nói, "nếu nó làm mình to lớn trở lại, mình sẽ lấy được chìa khóa. Còn nếu nó làm mình nhỏ đi nữa, mình sẽ chui lọt

qua khe cửa. Đẳng nào thì mình cũng sẽ vào được trong khu vườn, mình chẳng thèm quan tâm chuyện gì sẽ xảy ra!"

Cô cắn một miếng nhỏ, hồi hộp tự hỏi "To hơn? Nhỏ hơn?" trong khi tay đặt lên đầu để xem nó sẽ cao lên hay thấp đi. Và cô vô cùng ngạc nhiên thấy mình vẫn thế. Ất vậy rồi, điều này thường xảy ra khi người ta ăn bánh mà.

Nhưng Alice đã quá mong chờ những điều kỳ lạ xảy ra, nên cô thấy dường như thật buồn tẻ và ngu ngốc khi cuộc sống cứ tiếp diễn theo cách bình thường.

Thế là cô bé tiếp tục ăn, chẳng mấy chốc là hết chiếc bánh.



Chương 2 (Ao nước mắt)

"Mỗi lúc một hơn kỳ lạ," Alice kêu lên (lúc này cô bé ngạc nhiên quá tới nỗi quên mất làm sao để nói cho đúng ngữ pháp). "Giờ thì mình đang phóng to ra như một cái kính thiên văn lớn nhất từ trước đến giờ! Chân ơi, tạm biệt nhé!" (Vì khi cô nhìn xuống dưới hai bàn chân, chúng đang trở nên xa dần, gần như đã ở ngoài tầm mắt).

"Ôi, đôi chân bé bỏng tội nghiệp của tớ, liệu ai sẽ xỏ giày và đi tất cho các cậu bây giờ, các bạn thân yêu của tớ? Chắc là tớ không thể

làm được rồi! Tớ sẽ ở quá xa chẳng thể nào lo nỗi cho các cậu. Các cậu phải gắng sức xoay xở nhé... nhưng mình phải thật tử tế với chúng mới được," Alice nghĩ thầm, "không là chúng nó sẽ chẳng thèm đi theo ý mình đâu! Để xem nào. Cứ mỗi Giáng sinh mình sẽ tặng chúng một đôi boots mới."

Và thế là cô bé tiếp tục tự lên kế hoạch xem cô sẽ gửi món quà đó ra sao. "Hẳn phải gửi bằng dịch vụ chuyển phát," cô nghĩ. "Chắc là buồn cười lắm nhỉ, gửi quà cho chân của chính mình! Thế thì phần địa chỉ trông sẽ kỳ cục lắm đây!

Ngài: Chân Phải Của Alice

Thảm trước lò sưởi,

gần thanh ghi chắn

(thương mến từ Alice).

Ôi trời, mình đang nói vớ vẩn gì thế này!" Ngay lúc ấy đầu cô bé cũng phải trần nhà. Trên thực tế giờ cô đã cao gần ba mét, thế nên cô vớ ngay lấy chiếc chìa khóa nhỏ bằng vàng và chạy vội tới cửa vườn. Alice tội nghiệp! Tất cả những gì cô có thể làm là nằm nghiêng người một bên, nhìn vào khu vườn bằng một mắt; để vào bên trong thì quả là vô vọng hơn bao giờ hết. Cô ngồi bệt xuống và lại bắt đầu khóc. "Cậu phải thấy xấu hổ về mình chứ," Alice nói, "một đứa con gái giỏi giang như cậu," (cô có thể đồng ý nói điều này), "mà lại cứ khóc lóc như thế này à! Nín ngay lập tức, tớ lệnh cho cậu đấy!"

Nhưng cô bé vẫn tiếp tục khóc, hàng lít nước mắt cứ thế tuôn trào, cho tới khi quanh cô là cả một ao nước mắt, sâu tới mười phân và loang tãn ra giữa phòng. Một lúc sau Alice nghe thấy tiếng bước chân thành thịch từ đằng xa, và cô vội lau nước mắt để xem cái gì đang đến gần. Hóa ra là Thỏ Trắng đang quay lại, ăn bận lộng lẫy, một tay cầm đôi găng trẻ con màu trắng còn tay kia cầm một chiếc quạt lớn.

Nó chạy lon ton về vội vã, miệng lẩm bẩm một mình, "Ôi! Bà Công Tước, bà Công Tước! Ôi trời! Mình cứ bắt bà ấy phải đợi thế này thì làm sao mà bà ấy không cáu cho được!"

Alice cảm thấy tuyệt vọng tới mức cô sẵn sàng nhờ bất kỳ ai giúp đỡ. Nên khi Thỏ Trắng tới gần, cô lên tiếng, với giọng điệu rụt rè và khẽ khàng, "Thưa ngài, xin ngài vui lòng..."



Thỏ giật nẩy cả người, đánh rơi đôi găng và cái quạt, cuống cuồng chạy vào bóng tối. Alice nhặt đôi găng và chiếc quạt lên. Vì căn phòng nóng quá, nên cô vừa quạt vừa nói, "Ôi trời ơi! Hôm nay mọi thứ kỳ quái thật đấy! Mới hôm qua mọi thứ vẫn bình thường mà. Không hiểu có phải đêm qua mình thay đổi không nhỉ? Xem nào: có phải sáng nay ngủ dậy mình vẫn như cũ không nhỉ? Hình như mình nhớ là mình đã có cảm giác hơi khác một chút. Nhưng nếu mình không còn như trước nữa, thì câu hỏi tiếp theo là: mình là đứa quái nào trên đời đây hả? Ái chà, quả là một câu đố vĩ đại!" Và cô bắt đầu nghĩ tới tất cả những đứa trẻ bằng tuổi mà cô biết, để xem là liệu cô có bị biến thành đứa nào trong bọn chúng không.

"Mình chắc mình không phải là Ada," cô nói, "vì tóc con bé đó xoắn tít cả lên, trong khi tóc mình chẳng xoắn một lọn nào cả. Mình cũng

chắc chắn không phải là Mabel, bởi mình biết mọi thứ trên đời, còn nó á, hứ! Nó chỉ biết rất ít thứ thôi! Ngoài ra, nó là nó, còn mình là mình - ôi dào, toàn bộ cái chuyện này rối rắm ghê! Mình sẽ thử xem mình có biết mọi thứ mình từng biết hay không. Để xem nào: bốn lần năm bằng mười hai, còn bốn lần sáu là mười ba, và bốn lần bảy là... ôi trời! Mình sẽ chẳng bao giờ tính được ra hai mươi với cái đà này mất! Cơ mà, bảng cửu chương đâu quan trọng gì. Thử địa lý xem sao: London là thủ đô của Paris, Paris lại là thủ đô của Rome, còn Rome là... ôi không, mình cá là sai hết rồi! Mình hẳn đã biến thành Mabel rồi! Mình sẽ thử đọc bài 'Làm sao...' xem sao," và cô bé đan hai tay trên lòng như thể đang ôn bài, rồi bắt đầu nhắc lại bài thơ, nhưng giọng cô nghe khàn khàn và lạ lẫm, còn lời thơ phát ra không giống như cô từng nghe:

*"Làm sao cá sấu nhỏ
Đánh bóng chiếc đuôi xinh,
Rồi đem nước sông Nile
Dát vàng từng chiếc vảy!
Toét miệng cười vui vậy,
Xòe móng thật gọn gàng,
Đón mấy chú cá vàng,
Mỉm cười nhai nhè nhẹ!"*

"Mình chắc đó không phải là lời thơ đúng," Alice tội nghiệp nói, mắt lại ngấn nước, "Mình rất cuộc đúng là Mabel rồi. Mình sẽ phải tới sống trong ngôi nhà nhỏ chật hẹp đó, hầu như chẳng có đồ chơi gì, và ôi, bao nhiêu là bài phải học! Không! Mình quyết rồi; nếu là Mabel, mình sẽ ở lại dưới này! Dù ai thò đầu xuống gọi, 'Quay trở lên nào, bé yêu! thì cũng chẳng ích gì. Mình sẽ chỉ nhìn lên và nói, 'Thế tôi là ai? Cho tôi biết trước đã, nếu tôi thích làm người đó, tôi sẽ lên. Còn không, tôi sẽ ở dưới này tới khi tôi được làm một ai khác'... nhưng, than ôi!" Alice thốt lên, nước mắt bỗng trào ra.

"Ước gì họ thò đầu xuống thật! Mình ở dưới này một mình chán lắm rồi!" Nói tới đây cô bé nhìn xuống bàn tay mình, và ngạc nhiên khi thấy trong lúc làm nhảm cô đã xỏ vào tay một chiếc găng trẻ em màu trắng của Thỏ. "Làm sao mình làm thế được nhỉ?" cô nghĩ. "Hẳn là mình đang thu nhỏ lại rồi."

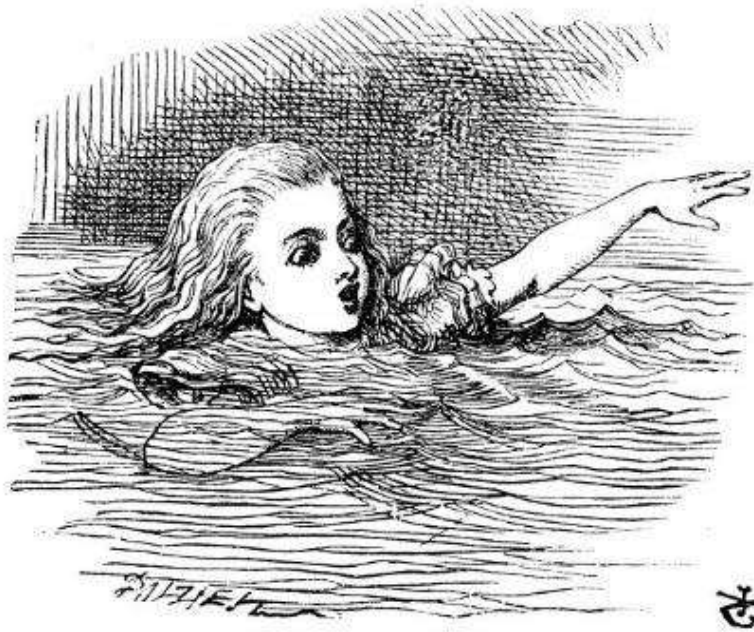
Cô đứng dậy, tới chiếc bàn để so chiều cao, và thấy mình đoán gần đúng, cô giờ chỉ cao khoảng hơn sáu chục phân và đang co lại rất nhanh. Cô bé mau chóng nhận ra nguyên do của việc này là từ chiếc quạt cô đang cầm nãy giờ. Thế là cô vút vội nó đi, vừa kịp lúc để không bị biến mất sạch sành sanh.

"Đúng là hút chết!" Alice nói, vô cùng sợ hãi vì sự thay đổi đột ngột này, nhưng cũng rất mừng khi thấy mình vẫn tồn tại. "Giờ thì tới khu vườn nào!" và cô bé chạy hết tốc lực trở về phía cái cửa nhỏ.

Nhưng, chao ôi! Cánh cửa nhỏ lại bị đóng chặt, còn chiếc chìa nhỏ bằng vàng thì vẫn ở trên cái bàn kính như trước. "Mọi việc tồi tệ hơn bao giờ hết," cô bé tội nghiệp nghĩ, "bởi vì trước đây mình chưa bao giờ nhỏ như thế này, chưa bao giờ! Và mình tuyên bố rằng điều này quá tệ hại, thế đấy!"

Trong khi cô nói ra những lời này thì một chân cô bị trượt, và một khoảnh khắc sau đó... Òm! Nước bắn tung tóe. Nước mặn ngập tới tận cằm cô bé. Điều đầu tiên nảy ra trong đầu Alice là bằng cách nào đó cô đã ngã xuống biển. "Nếu thế thì mình sẽ quay lại bằng đường tàu hỏa," cô tự nhủ thế.

(Alice mới được ra biển một lần duy nhất trong đời, và đã đi tới kết luận chung rằng, dù có đi bất kỳ đâu trên bờ biển Anh quốc bạn cũng sẽ tìm thấy vài nhà tắm di động trên biển, rồi vài đứa trẻ đào hố cát bằng xẻng gỗ, tiếp đó là một dãy nhà nghỉ, và đằng sau chúng là ga xe lửa.) Tuy vậy, cô bé sớm nhận ra rằng mình đang ở trong cái ao nước mắt do chính mình tuôn ra, lúc cô còn cao ba mét.



"Ước gì mình đừng khóc nhiều như vậy!" Alice nói trong lúc bơi loanh quanh, cố tìm cách thoát thân. "Mình cho rằng giờ đây mình sẽ bị trừng phạt vì điều đó, chết đuối trong nước mắt của chính mình. Đó sẽ là một điều kỳ quái, ắt là vậy! Dẫu sao thì hôm nay cái gì chả kỳ quái kia chứ."

Đúng lúc ấy cô nghe thấy có gì đó đang làm bắn tóe nước ở gần đấy, cô bé liền bơi lại gần để xem nó là cái gì. Thoạt đầu cô tưởng nó phải là một con hải mã hay một con hà mã, nhưng rồi cô chợt nhớ ra mình đang bé tí hon như thế nào, và cô nhận ra ngay đó chỉ là một chú chuột nhắt cũng trượt chân rơi xuống nước như mình.

"Giờ mà mình hỏi chuyện con chuột này," Alice nghĩ thầm, "thì liệu có ích lợi gì không nhỉ? Ở dưới này cái gì mà chả không-bình-thường chứ, cho nên mình nghĩ là rất có thể nó biết nói. Dù sao thì thử một cái có mất gì đâu."

Thế là cô bé bắt chuyện, "Hỡi Chuột Nhắt, mi có biết lối ra khỏi cái ao này không? Bơi loanh quanh ở đây này giờ ta mệt lắm rồi, hỡi Chuột Nhắt!"

(Alice nghĩ nên nói năng như vậy với một con chuột. Trước đây cô chưa bao giờ làm việc này, nhưng cô nhớ đã từng đọc trong sách ngữ

pháp La Tinh của anh mình thế này: "chuột nhắt - về chuột nhắt tới chuột nhắt - chuột nhắt - hỡi chuột nhắt!")

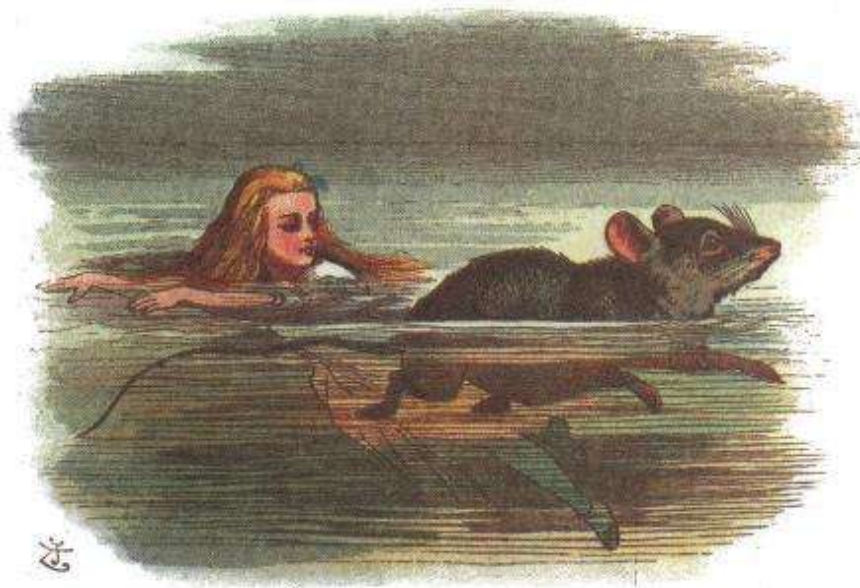
Chuột Nhắt nhìn Alice có phần rất chi là dò xét, và hình như còn nháy một con mắt bé tí với cô, nhưng chẳng nói gì.

"Có thể nó không hiểu tiếng Anh," Alice nghĩ bụng. "Mình dám cá nó là một con chuột Pháp, tới đây cùng William Nhà Chinh Phục." (Vì với tất cả vốn liếng kiến thức lịch sử của mình, Alice chỉ biết rất lơ mờ về việc một sự kiện đã xảy ra từ cách đây bao lâu.) Vậy là cô lại mở lời, "Où est ma chatte?" (1)

1. Tiếng Pháp: Con mèo của tôi đâu?

Đó là câu đầu tiên trong sách tiếng Pháp của cô. Chuột Nhắt ta bỗng nhảy dựng lên khỏi mặt nước, dường như lông dựng đứng vì sợ. "Ôi, xin hãy thứ lỗi cho ta!" Alice vội kêu to, sợ rằng cô đã làm tổn thương con vật tội nghiệp. "Ta quên mất là mi không ưa bọn mèo."

"Không ưa bọn mèo ấy à!" Chuột Nhắt bực bội la lên, giọng the thé chói cả tai. "Nếu cô là tôi thì cô có ưa mèo không?"



"Hừm, có lẽ là không rồi," Alice nói bằng giọng xoa dịu. "Đừng giận chuyện đó nhé. Tuy vậy ta vẫn mong có thể giới thiệu với mi Dinah, con mèo nhà ta. Ta nghĩ mi sẽ thấy thích mèo nếu mi gặp được nó. Cô nàng quả là một con vật hiền lành đáng mến," Alice nói tiếp trong

lúc bơi uể oải trong ao nước, một nửa là cho mình nghe, "cuộn tròn cạnh đồng lửa mà gừ gừ một cách duyên dáng, liếm láp ngón chân và lau mặt - cô nàng quả là một con vật mềm mại xinh đẹp để nựng và đúng là một kẻ săn chuột nhắt cừ khôi - ôi trời, thứ lỗi cho ta!" Alice lại kêu to, vì lần này lông Chuột Nhắt dựng đứng hết cả, và cô chắc rằng nó đã thực sự cảm thấy bị xúc phạm. "Chúng ta sẽ không nói gì về nó nữa nếu mi không muốn."

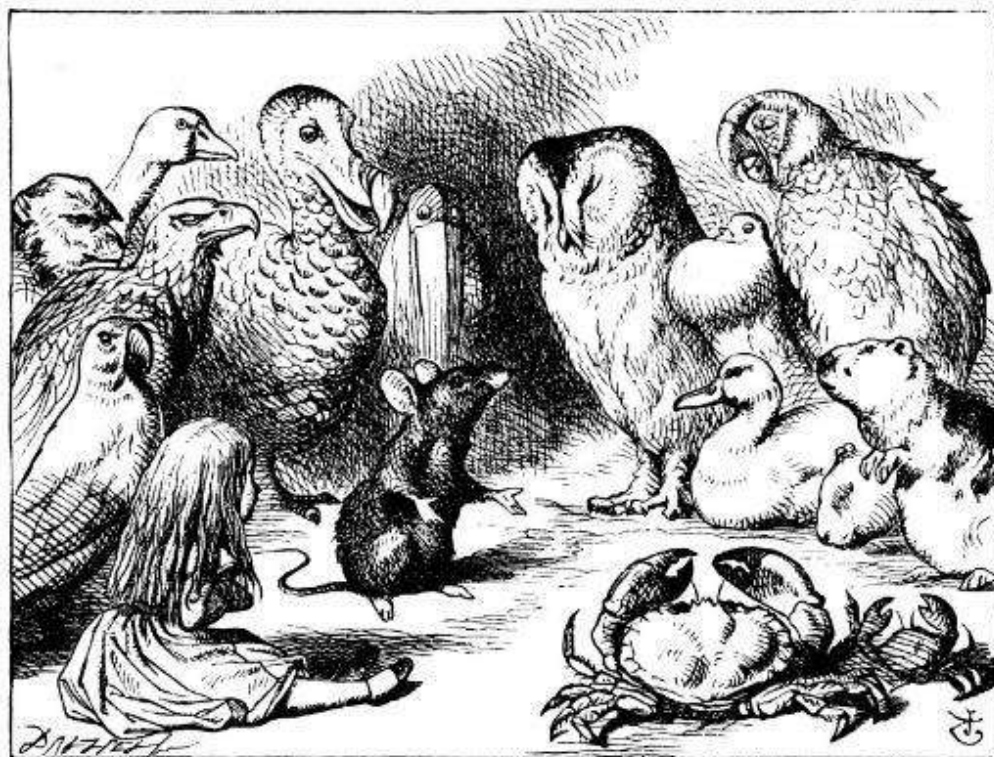
"Chúng ta ấy à, thật tình!" Chuột Nhắt la lên, run bần bật từ đầu đến đuôi. "Cô cứ làm như tôi cũng tham gia chủ đề này vậy! Cả dòng họ tôi lúc nào cũng ghét loài mèo: cái thứ xấu xa, thấp kém, tầm thường! Đừng để tôi phải nghe tới tên nó thêm một lần nào nữa!"

"Ta sẽ không làm vậy nữa đâu!" Alice hứa hẹn, mau chóng chuyển chủ đề câu chuyện. "Thế... thế mi có thích... thích chó không?" Không thấy Chuột Nhắt trả lời, nên Alice hăng hái kể, "Gần nhà ta có một chú chó nhỏ ngoan ngoãn ta muốn giới thiệu với mi lắm! Mi biết không, đó là một chú chó sục có đôi mắt sáng ngời, lông màu nâu dài xoắn tít! Và khi mi ném đồ vật đi, nó sẽ đi nhặt lại cho mi. Tới bữa nó sẽ ngồi chầu chực đòi ăn, và những thứ kiểu như vậy - ta chẳng nhớ nổi lấy một nửa - à, mi biết không, chủ của nó là một bác nông dân, bác ấy bảo là nó được việc lắm, nó đáng giá cả trăm đồng bằng đấy! Bác ấy nói nó giết hết bọn chuột cống và... ôi trời ơi!" Alice thốt lên buồn rầu, "Mình sợ rằng mình lại xúc phạm nó nữa rồi!"

Bởi vì Chuột Nhắt đang cố hết sức bơi ra xa cô bé, khuấy lên những sóng nước nhấp nhô trong khi bơi. Alice gọi với theo, giọng yếu ớt, "Chuột Nhắt thân mến! Quay lại đây nào. Chúng ta sẽ không nói về mèo hay chó nữa, nếu như mi không thích chúng!"

Nghe thấy thế, Chuột Nhắt quay đầu lại và chậm chậm bơi về phía cô bé. Mặt nó khá là nhợt nhạt (cả giận dữ nữa, Alice nghĩ thế), và nó run rẩy thều thào, "Hãy bơi vào bờ đã, rồi tôi sẽ kể cho cô nghe chuyện của tôi. Cô sẽ hiểu tại sao tôi lại ghét cả chó lẫn mèo."

Thật là một quyết định đúng lúc, vì với lũ chim và thú sa xuống, ao nước mắt đang trở nên chật chội hơn: có một bạn Vịt và một lão Chim Cưu, một gã Vẹt và một chú Đại Bàng Con, cùng vài sinh vật kỳ quặc khác. Alice dẫn đường, và tất cả bầy đàn cùng bơi vào bờ.



Chương 3 (Cuộc đua Caucus và một truyện cổ tích dài)

Bọn chúng quả thực là một bầy đoàn kỳ quặc tụ tập trên bờ sông - lũ chim thì lông ướt lướt thướt, bầy thú thì lông bắt vào người, và tất cả đều ướt sũng, cáu bẳn và khó chịu. Câu hỏi đầu tiên dĩ nhiên là làm sao để khô ráo trở lại. Chúng tổ chức hẳn một cuộc thảo luận về chuyện này, và chỉ sau vài phút Alice không lấy làm lạ khi thấy mình đã nói chuyện thân thiết với bọn chúng, cứ như thể cô đã biết cái lũ này từ lâu lắm rồi.

Thực ra thì cô bé đã cãi vã một hồi khá lâu với Vẹt, khiến gã sau cùng quay ra mặt sưng mày sía và một mực nói, "Ta lớn tuổi hơn cô, nên ta hẳn phải biết nhiều hơn."

Alice không đồng ý với điều đó vì có biết gã bao nhiêu tuổi đâu, và vì Vẹt không chịu khai tuổi thật, nên là không ai nói năng gì thêm nữa.

Cuối cùng thì Chuột Nhắt, dường như là kẻ có quyền lực nhất, lên tiếng, "Tất cả hãy ngồi xuống, và nghe ta nói đây! Ta sẽ sớm làm cho các người khô trở lại!" Tất cả ngồi xuống ngay lập tức, thành một vòng tròn rộng, Chuột Nhắt ngồi ở giữa. Alice lo lắng nhìn nó chăm chăm, vì cô biết chắc rằng mình sẽ bị cảm nặng nếu không kịp khô thật nhanh.

"E hèm!" Chuột Nhắt hắng giọng vẻ nghiêm trang. "Các người đã sẵn sàng chưa? Đây là cái thứ khô nhất ta biết. Tất cả các người hãy trật tự nào! 'William Nhà Chinh Phạt, được giáo hoàng ủng hộ, chẳng bao lâu cũng quy phục được người Anh, vốn đang mong có lãnh tụ, những người lâu nay đã phải làm quen với chinh phạt và chiếm đoạt. Edwin và Morcar, các bá tước vùng Mercia và Northumbria...'

"Hừ!" Vệt lên tiếng, rùng mình một cái. "Xin lỗi!" Chuột Nhắt cau mày, nhưng rất lịch sự. "Mi vừa nói à?"

"À không!" Vệt vội trả lời. "Ta tưởng mi nói gì chứ," Chuột Nhắt nói. "Ta nói tiếp. Edwin và Morcar, các bá tước vùng Mercia và Northumbria, đều ủng hộ. Thậm chí cả Stigand, vị tổng giám mục yêu nước ở Canterbury, cũng thấy nó thích hợp..."

"Thấy gì cơ?" Vệt hỏi.

"Thấy nó," Chuột Nhắt trả lời hơi cau kỉnh. "Đương nhiên mi phải hiểu 'nó' nghĩa là gì chứ."

"Tôi thừa hiểu 'nó' nghĩa là gì, khi tôi tìm thấy một thứ," Vệt nói. "Nó thường là một con ếch hoặc một con sâu. Nên câu hỏi đặt ra ở đây là, ngài tổng giám mục đã thấy cái gì?"

Chuột Nhắt ta không để ý tới câu hỏi đó, vội và nói tiếp, "... thấy muốn đi cùng Edgar Atheling tới gặp William và trao cho ông ta vương miện. Thoạt đầu William cư xử khiêm tốn, nhưng bản tính xấu xược của người Norman..." Giờ cô thấy sao rồi, bé gái thân mến?" nó quay sang Alice nói.

"Ướt hơn bao giờ hết," Alice nói bằng giọng buồn rầu. "Dường như câu chuyện chẳng làm ta khô hơn tẹo nào cả."

"Nếu thế," Chim Cưu trịnh trọng nói, đứng dậy trên hai chân, "ta đề nghị hoãn cuộc họp này lại, để ngay lập tức thông qua những giải pháp hữu ích hơn..."

"Đừng nói tiếng nước ngoài nữa!" Đại Bàng Con nói. "Cháu chẳng hiểu nổi một nửa những từ ngữ dài dòng đó, với cả, cháu cũng chẳng tin là ông hiểu!" Đoạn Đại Bàng Con cúi đầu xuống để giấu đi nụ cười. Vài con chim khác cũng cười khúc khích.

"Điều ta định nói," Chim Cưu nói với giọng điệu khó chịu ra mặt, "là, cách tốt nhất làm chúng ta khô ráo là một cuộc chạy đua Caucus."
(1)

1. Cuộc họp kín của ban lãnh đạo một tổ chức chính trị. Ở đây tác giả có ý châm biếm.

"Chạy đua Caucus là gì ạ?" Alice nói, không phải vì cô muốn biết cho lắm, mà tại Chim Cưu dừng lại một chút như thể lão cho rằng một ai đó sẽ phải lên tiếng. Mà thực tế thì có vẻ như không ai muốn nói gì cả.

"Chao ôi," Chim Cưu tiếp lời, "cách giải thích tốt nhất là thực hiện nó." (Và vì có lẽ bạn sẽ muốn tự mình thử làm điều này vào một ngày đông nào đó, tôi sẽ kể bạn nghe Chim Cưu đã thực hiện nó như thế nào.)



Trước tiên lão vạch ra ranh giới đường đua, tựa tựa một vòng tròn, (lão bảo "không nhất thiết phải đúng là một vòng tròn,") và sau đó ra lệnh cho cả lũ xếp hàng dọc theo đường đua, mỗi con một nơi. Không có "Một, hai, ba, xuất phát", mà chúng bắt đầu chạy cũng như bỏ cuộc khi chúng muốn. Thế nên chẳng dễ gì nhận ra lúc nào cuộc đua kết thúc. Tuy nhiên, khi cả lũ đã chạy được nửa giờ đồng hồ gì đó, và bắt đầu khô ráo trở lại, Chim Cừ đột ngột tuyên bố, "Cuộc đua kết thúc!" thì tất cả vây quanh lão, thở hổn hển và thi nhau hỏi, "Thế ai là người thắng cuộc?"

Chim Cừ không thể trả lời mà không suy nghĩ thận trọng. Lão ngồi một lúc lâu, một ngón tay đặt lên trán (tư thế mà bạn hay thấy trong những bức tranh Shakespeare), trong khi những kẻ khác chờ đợi trong im lặng. Sau cùng Chim Cừ cất lời, "Mọi người đều thắng, và tất cả sẽ có phần thưởng."

"Nhưng ai sẽ trao phần thưởng?" chúng gần như đồng thanh hỏi.

"Chao ôi, dĩ nhiên là cô ta rồi!" Chim Cưu chỉ một ngón về Alice; và cả đám vây quanh cô cùng lúc, hò hét om sòm, "Phần thưởng đâu! Phần thưởng đâu!"

Alice không biết phải làm gì, tuyệt vọng cho tay vào túi, rồi lôi ra một hộp kẹo trứng chim, (may sao chưa bị ngấm nước muối), và trao phần thưởng cho bọn chúng. Chính xác là mỗi đứa được một miếng.

"Nhưng các người biết đấy, cô bé cũng phải có phần thưởng cho mình chứ," Chuột Nhắt nói.

"Tất nhiên," Chim Cưu trả lời nghiêm nghị. "Thế cô còn gì trong túi nữa?" nó quay sang hỏi Alice.

"Chỉ còn mỗi cái đê tay thôi ạ," Alice buồn bã nói. "Đưa đây xem nào," Chim Cưu bảo.

Thế là cả lũ lại vây quanh cô bé, trong lúc Chim Cưu trình trọng đưa ra cái đê tay, "Chúng ta xin người hãy nhận lấy cái đê thanh cao này." Và khi lão vừa kết thúc bài diễn văn ngắn ngủi, tất thảy đồng loạt hoan hô.

Alice nghĩ rằng toàn bộ việc này thật là lỗ bịch, nhưng vì mặt đứa nào cũng rất nghiêm túc nên cô không dám cười. Và, vì chẳng thể nghĩ ra cái gì để phát biểu, cô bé chỉ cúi chào, nhận lấy cái đê tay và cố hết sức tỏ ra thật trang trọng. Tiếp theo là màn đánh chén kẹo trứng chim. Việc này gây ra kha khá tiếng ồn và lộn xộn, vì bọn chim lớn phàn nàn rằng kẹo của chúng chả có vị gì, còn đám chim non thì bị nghẹn và phải vỗ mạnh vào lưng mới hết.

Tuy thế, khi mọi việc xong xuôi, chúng lại ngồi thành một vòng tròn và nài nỉ Chuột Nhắt kể chuyện tiếp.

"Mi đã hứa sẽ kể chuyện của mi cho ta nghe, đúng không," Alice nói, "tại sao mi lại ghét cả... C lẩn M ấy," cô bé thì thầm nói thêm, có phần lo sợ nó sẽ một lần nữa bực mình.

"Chuyện của tôi dài và buồn lắm!" Chuột Nhắt quay qua Alice vừa thở dài vừa nói.

"Hắn là một cái đuôi dài rồi," (1) Alice nói, ngạc nhiên nhìn xuống đuôi Chuột Nhắt, "nhưng sao mi lại bảo là nó buồn?" Và cô bé vẫn không nguôi thắc mắc về chuyện đó trong khi Chuột Nhắt kể chuyện, vì vậy những gì cô biết về câu chuyện là như thế này:

*"Lông Xù nói với một con chuột nhắt
mà gã gặp trong nhà,
Hãy cùng đi ra tòa: Ta sẽ khởi tố mi.
Đi nào đừng từ chối, chúng ta phải ra tòa,
vì thực ra sáng nay ta cũng hơi rảnh việc.
Nói với tên vô lại, chuột nhắt ta mà rằng,
"Thưa ngài, như thế thì phiên tòa,
không bồi thẩm, thẩm phán,
chẳng phải là tổn sức của cả hai ta sao.
"Ta chính là thẩm phán, ta là bồi thẩm đoàn,
Lông Xù cáo già xảo quyệt nói,
"Ta sẽ xử toàn bộ vụ kiện, và kết mi tội chết."*

1. Tale (câu chuyện) và tail (cái đuôi) là từ đồng âm.

"Cô chẳng chú ý gì cả!" Chuột Nhắt gay gắt nói với Alice. "Cô đang nghĩ gì thế?"

"Xin thứ lỗi," Alice nói vẻ nhún nhường. "Mi đang nói đến chỗ rẽ thứ năm, phải không?"

"Không đúng!" Chuột Nhắt la lên, sẵn giọng và rất giận dữ.

"Nút thắt kia," Alice nói, sẵn sàng tỏ ra có ích và lo lắng nhìn quanh, "Ồ, để ta giúp mi gỡ nó ra!"

"Tôi sẽ không làm việc gì như thế cả," Chuột Nhắt nói, đứng dậy và bỏ đi. "Cô sỉ nhục tôi bằng những lời lẽ vô nghĩa đó!"

"Ôi, ta không có ý đó đâu!" Alice tội nghiệp khấn khoản. "Mi biết không, tại mi nhạy cảm quá thôi!"

Chuột Nhắt chỉ gằm gừ đáp lại.

"Làm ơn quay lại kể nốt câu chuyện đi mà!" Alice gọi với theo. Các con thú khác cũng đồng thanh hòa theo, "Đúng đó, làm ơn quay lại đi!" Nhưng Chuột Nhắt chỉ lắc đầu ngao ngán và bước đi nhanh hơn.

"Thật tiếc khi hân không ở lại!" Vệt thở dài, ngay khi không còn thấy Chuột Nhắt đâu nữa. Và một bác Cua già nhân thể dặn con gái mình, "Con yêu! Hãy nhớ lấy bài học này: đừng bao giờ mất bình tĩnh!"

"Thôi mẹ đừng nói nữa!" Cua con hơi gắt gỏng. "Mẹ khiến cả bọn trai làm ngọc vốn là chúa kiên nhẫn cũng phải bực mình đấy."

"Ước gì có Dinah ở đây, mình biết là sẽ cần nó mà!" Alice nói thành tiếng, không với riêng ai. "Nó sẽ sớm đem được Chuột Nhắt về!"

"Ta xin mạn phép được hỏi, thế Dinah là ai?" Vệt nói.

Alice hăng hái trả lời, vốn dĩ cô luôn sẵn sàng nói về thú cưng của mình, "Dinah là ả mèo nhà tôi. Nó bắt chuột cao thủ tới nỗi anh chẳng tưởng tượng ra đâu! À còn nữa, ước gì anh có thể thấy lúc nó bắt chim! Chao ôi, nó sẽ chén sạch một con chim non ngay khi vừa trông thấy!"

Bài thuyết trình này gây ra một sự kích động mạnh với cả đám. Ngay lập tức vài con chim vội vã bỏ đi. Một mụ Quạ già bắt đầu cẩn thận thu thu vén vén, "Tôi phải về nhà ngay mới được; cái họng tôi không chịu được không khí ban đêm!" và một con chim Hoàng Yến gọi đàn con bằng giọng run rẩy, "Đi về thôi, các con! Tới lúc đi ngủ rồi!" Lấy cớ này nọ, chúng đều mau chóng bỏ đi mất, để lại Alice một mình.

"Ước gì mình đừng nhắc đến Dinah!" cô rầu rĩ tự nhủ. "Dường như dưới này chẳng ai ưa nó, mà mình chắc chắn đó là con mèo tuyệt nhất trên thế gian! Ôi, Dinah yêu dấu của chị ơi! Chị tự hỏi liệu chị có bao giờ được gặp lại em nữa không!"

Tới đây thì Alice tội nghiệp lại bắt đầu khóc, bởi cô cảm thấy vô cùng đơn độc và mất tinh thần. Tuy nhiên, không lâu sau, cô một lần nữa nghe thấy tiếng bước chân thành thịch vọng lại từ đằng xa. Và cô bé háo hức ngóng theo, khắp khởi hy vọng Chuột Nhắt đã đổi ý, quay lại kể nốt câu chuyện hồi nãy.

Chương 4 (Thỏ trắng cử Bill bé bỏng ra trận)

Hóa ra đó là Thỏ Trắng, nó đang chầm chậm chạy trở lại, mặt trông có vẻ căng thẳng, như thể nó đánh mất cái gì đó. Và cô bé nghe thấy nó lẩm bẩm một mình, "Bà Công Tước! Bà Công Tước! Ôi những ngón chân yêu quý của tôi! Ôi lông và râu của tôi! Bà ấy sẽ xử tử mình mất, chắc chắn như chồn sương là chồn sương ấy! Không biết mình đánh rơi chúng ở đâu được nhỉ?" Trong giây lát Alice đoán ngay ra là nó đang tìm cái quạt và đôi găng trẻ em màu trắng, thế là cô bé tốt bụng bắt đầu lùng sục xung quanh để tìm chúng nhưng chẳng thấy đâu cả - mọi thứ dường như đã thay đổi kể từ lúc cô bơi trong ao nước, cả căn phòng rộng thênh thang cùng chiếc bàn kính với cánh cửa nhỏ cũng hoàn toàn biến mất.

Chẳng mấy chốc Thỏ nhìn thấy Alice trong khi cô tiếp tục tìm kiếm, nó gọi thật to bằng giọng giận dữ, "Chao ôi, Mary Ann, cô đang làm cái gì dưới này thế? Chạy về nhà ngay và mang cho ta đôi găng với chiếc quạt! Mau lên, ngay lập tức!" Alice sợ tới nỗi chạy ngay theo hướng Thỏ chỉ mà không có phân trần gì về sự nhầm lẫn của nó.



“Hắn nhắm mình với cô giúp việc rồi,” cô bé vừa chạy vừa tự nhủ. “Hắn sẽ ngạc nhiên tới mức nào khi biết mình là ai! Nhưng mình nên mang cho hắn cái quạt và đôi găng thì hơn - ấy là nếu mình có thể tìm thấy chúng.” Nói tới đây, cô chợt thấy một ngôi nhà nhỏ giản dị, trên cửa có một tấm biển bằng đồng sáng bóng khắc tên “Thỏ. T”. Cô bé đi vào mà không gõ cửa, chạy vội lên cầu thang, rất sợ rằng cô sẽ gặp Mary Ann thứ thiệt và bị đuổi ra khỏi nhà trước khi kịp tìm thấy cái quạt và đôi găng.

“Thật kỳ quặc làm sao,” Alice tự nhủ, “mình lại đi chạy việc cho một con thỏ! Mình cho rằng tiếp theo đây Dinah sẽ sai phái mình mất thôi!” Và cô bắt đầu tưởng tượng ra cảnh ấy: “Tiểu thư Alice! Về đây ngay, chuẩn bị đi dạo nào! ‘Một phút nữa cháu về, vú ạ! Cháu phải canh chừng cái hang chuột này cho đến khi Dinah quay về, sao cho

con chuột không chui ra ngoài. Chỉ có điều," Alice nói tiếp, "mình nghĩ là nhà mình sẽ chẳng nuôi Dinah nữa nếu nó bắt đầu sai phái mọi người kiểu như vậy!"

Đến lúc này cô đã tìm được lối vào một căn phòng nhỏ bé ngăn nắp kê một cái bàn cạnh cửa sổ, trên đó (đúng như cô hy vọng) là một chiếc quạt và hai hoặc ba đôi găng trẻ em tí hon màu trắng. Cô cầm chiếc quạt và một đôi găng lên, vừa lúc định rời khỏi căn phòng thì mắt cô chạm phải một cái chai nhỏ cạnh tấm gương. Lần này cái chai không dán nhãn "HÃY UỐNG TÔI ĐI", tuy thế cô bé vẫn mở nút đưa chai lên miệng. "Mình biết chắc rằng điều gì đó thú vị sẽ xảy ra," cô tự nhủ, "mỗi khi mình ăn hay uống thứ gì. Thử xem cái chai này làm được gì nào. Mong là nó sẽ làm mình cao lớn như trước, vì mình thực sự chán ngấy cái cơ thể tí hon này rồi!"

Quả thực là vậy, và còn nhanh hơn cô tưởng nhiều: uống chưa được nửa chai, cô thấy đầu mình đã chạm phải trần nhà, nên cô phải khom người lại để khỏi bị gãy cổ. Cô bé đặt vội chai nước xuống, tự nhủ, "Thế là quá đủ rồi... Mong là mình không lớn lên nữa... Như thế này thì mình không thể chui qua cái cửa được rồi... Ước gì mình đã không uống quá nhiều như vậy!"



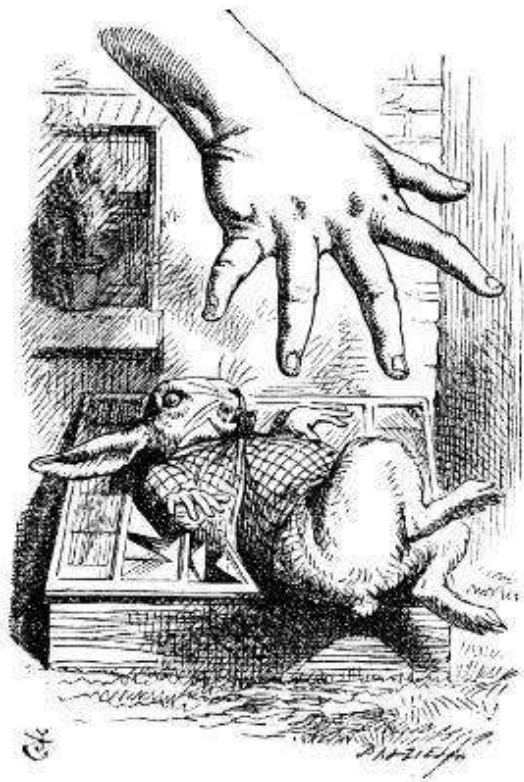
Than ôi! Quá muộn để mà ước rồi! Cô tiếp tục lớn lên, lớn lên nữa, và nhanh chóng phải quỳ xuống sàn nhà: một phút sau thì thậm chí còn không có chỗ mà quỳ, cô bé thử nằm xuống chống cùi chỏ vào cánh cửa, còn tay kia ôm quanh đầu. Tuy thế cô vẫn tiếp tục lớn lên nữa, cuối cùng cô xoay sở thò được một tay ra ngoài cửa sổ, còn một chân nhét vào ống khói, rồi tự nhủ, "Giờ thì mình chẳng thể làm gì hơn được, bất kể điều gì xảy ra đi nữa. Mình sẽ trở thành cái gì đây?"

May cho Alice, cái chai thần kỳ nhỏ bé kia giờ không tiếp tục phát tác nữa và cô không lớn thêm: tuy vậy vẫn rất là khó chịu và dường như không có lấy mảy may một cơ hội cho cô bé thoát ra ngoài căn phòng, và không có gì là ngạc nhiên khi cô thấy mình thật bất hạnh.

"Ở nhà thoải mái hơn nhiều," Alice tội nghiệp nghĩ, "người ta không bị phồng ra co lại liên tục, không bị bọn chuột và thỏ sai bảo. Ước gì mình không chui vào cái hang thỏ ấy... nhưng mà... nhưng mà... cũng khá là đáng tò mò, cậu biết đấy, cái cuộc sống kiểu này. Mình thật lòng thắc mắc điều gì có thể đã xảy đến với mình! Hồi còn hay đọc truyện thần tiên, mình cứ tưởng là những điều như vậy không bao giờ xảy ra. Giờ thì mình ở ngay giữa một câu chuyện thần tiên luôn! Hẳn phải có một cuốn sách viết về mình, hẳn phải có! Khi lớn lên, mình sẽ viết một cuốn... nhưng giờ mình đã lớn sẵn rồi," cô buồn bã nói tiếp. "Ít nhất thì ở đây chẳng có chỗ để lớn hơn nữa."

"Nhưng mà," Alice nghĩ thầm, "liệu có phải mình sẽ không bao giờ già hơn bây giờ không nhỉ? Đó cũng là một điều dễ chịu - không bao giờ phải làm một bà lão - nhưng mà... vẫn luôn phải học bài! Ôi trời, mình chẳng thích khoản đó đâu!"

"Ôi Alice ơi, đồ ngốc này!" cô tự trả lời mình. "Làm sao cậu có thể học bài dưới này hả? Chao ôi, chỗ chứa cậu còn chả có, nói chi đến chỗ cho bất cứ quyển sách giáo khoa nào!"



Và cô bé tiếp tục như thế, hết đóng vai người này lại đóng vai người kia, tạo ra hẳn một cuộc trò chuyện giữa hai người. Nhưng sau vài phút cô nghe thấy một tiếng nói bên ngoài, nên dừng lại để nghe ngóng.

"Mary Ann! Mary Ann!" giọng nói vang lên. "Mang cho ta đôi găng ngay lập tức!" Sau đó là tiếng chân bước thùm thụp nho nhỏ trên cầu thang. Alice biết ngay đó là Thỏ Trắng tới tìm cô và cô run lẩy bẩy tới nỗi làm cả ngôi nhà rung rinh theo, quên khuấy mất là giờ đây cô to hơn Thỏ cả ngàn lần và chẳng có lý do gì để sợ nó cả.

Lúc này Thỏ ta đã tới cửa và cố mở nó ra. Nhưng cửa thì mở vào trong, mà cùi chỏ Alice lại đang tì vào cửa nên rõ ràng là nỗ lực của nó thất bại. Alice nghe thấy nó tự nói với mình, "Thế thì ta sẽ đi vòng ra sau và chui vào từ cửa sổ."

"Đừng hòng!" Alice nghĩ bụng và đợi đến khi cô nghĩ rằng mình nghe thấy tiếng Thỏ Trắng ngay dưới cửa sổ, cô đột ngột xòe tay ra, và quờ quờ vào không khí. Cô không nắm được bất kỳ thứ gì, nhưng nghe thấy có tiếng ré nhỏ và tiếng rơi, cùng với tiếng kính vỡ, nên từ

đó cô kết luận rằng nhiều khả năng nó đã ngã vào một giàn dưa chuột hoặc thứ gì đại loại như thế.

Tiếp đó là một giọng nói giận dữ - của Thỏ Trắng - "Pat! Pat! Mà ở đâu?" Và sau đó là một giọng nói cô chưa từng nghe thấy trước đó, "Tôi ở ngay đây! Đang đào tảo, thưa tướng công!"

"Đang đào tảo, thật tình!" Thỏ Trắng tức tối nói. "Ở đây này! Lại đây giúp ta thoát ra khỏi cái đồng này!" (Lại nghe thấy tiếng kính vỡ.)

"Giờ nói ta nghe, Pat, cái gì trong cửa sổ kia?"

"Hẳn nhiên là một cánh tay rồi, thưa tướng công!" (Nó phát âm thành "cẩn tay".)

"Cánh tay, đồ ngốc! Ai mà tay to cỡ đó chứ? Chao ôi, nó đúc kín cả cửa sổ!"

"Chắc chắn là thế, thưa tướng công: nhưng đó đúng là một cánh tay ạ."

"Hừ, dù sao thì nó cũng chẳng có việc gì ở đó cả: đi đuổi nó ra!"

Sau đó là một khoảng dài im lặng và Alice chỉ có thể thỉnh thoảng nghe thấy tiếng thì thầm, như là, "Hẳn rồi, tôi không thích việc này, thưa tướng công, không thích một tí nào, một tí nào luôn!"



"Làm như ta bảo, đồ hèn nhát!" và sau cùng cô xòe bàn tay ra ngoài lần nữa, quờ tay vào không khí. Lần này có đến hai tiếng ré nhỏ và thêm nhiều tiếng kính vỡ nữa.

"Hắn phải có nhiều giàn dưa chuột lắm đây!" Alice nghĩ. "Mình tự hỏi chúng sẽ làm gì tiếp! Nếu là lỗi mình ra khỏi cửa sổ, mình chỉ ước sao chúng làm được! Chắc chắn là mình không muốn ở trong này thêm chút nào nữa!"

Cô đợi thêm một lúc mà không nghe thấy gì thêm: sau cùng thì có tiếng lộc cộc của một chiếc xe ngựa nhỏ và tiếng nhiều giọng đang nói chuyện với nhau. Cô nghe được mấy câu: "Cái thang kia đâu?... Hả, nhưng tôi chỉ có thể đem được một cái thôi. Thằng Bill cầm cái kia... Bill đâu! Đem ra đây cho ta nào, chàng trai!... Đây, đặt chúng vào góc này... Ồ không, cột chặt chúng vào nhau trước đã... Chúng còn chưa cao tới nửa bức tường... Ái chà! Thế là ổn rồi, đừng cầu kỳ quá... Đây này, Bill! Tôi lấy sợi dây... Liệu cái mái chịu được chứ?... Để ý viên ngói sắp rụng kia nhé... Ôi kia, nó sắp rơi kìa! Tháp đầu xuống!" (có tiếng vỡ loảng xoảng) - "Nào, đứa nào đánh rơi hả?... Tôi

ngĩ là Bill ạ... Đứa nào sẽ chui vào ống khói?... Không, ta không làm đâu! Mi làm đi!... Riêng việc này thì ta sẽ không làm đâu!... Bill sẽ chui xuống... Thấy chưa, Bill! Tưởng công bảo mày phải chui xuống ống khói đấy!"

"Chà! Vậy là Bill sẽ phải chui xuống ống khói?" Alice nói với mình. "Mà tại sao chúng cứ dồn hết mọi việc lên đầu Bill nhỉ! Mình thì chắc chắn không muốn ở vào vị trí của Bill tẹo nào. Cái ống khói này thật chật chội, chắc chắn luôn; nhưng mình nghĩ mình vẫn có thể đá một cái!"

Cô bé rụt chân lại hết mức có thể, và đợi tới khi nghe thấy tiếng một con vật nhỏ (cô không tài nào đoán được nó là cái giống gì) đang cào cào và bò lồm cồm trong ống khói gần phía trên mình: cô tự nhủ, "Bill đây rồi," và đột ngột tung một cú đá, rồi đợi xem chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

Điều đầu tiên có nghe thấy là những giọng nói đồng thanh hô lên "Bill kia!" rồi đến giọng Thỏ Trắng - "Túm lấy nó, thảng ngay bờ giậu kia kìa!" rồi im lặng và lại đến một giọng nói bồi rồi khác - "Đỡ lấy đầu nó... Cho uống brandy đi... Đừng làm nó ghen... Sao rồi, bạn già! Chuyện gì đã xảy ra với mi vậy? Kể hết cho bọn ta nghe xem!"

Sau cùng thì một giọng nói yếu ớt, the thé cất lên, ("Bill đó mà," Alice nghĩ bụng), "Hử, tôi chẳng biết nữa.... Thôi ạ, cảm ơn tướng công. Tôi đỡ hơn rồi... nhưng tôi bồi rồi quá chẳng biết nói sao... tất cả những gì tôi biết là, có cái gì đó lao vào tôi như kiểu cái hộp đồ chơi gắn lò xo ấy và tôi bắn tung lên như hỏa tiễn!"

"Đúng là như hỏa tiễn luôn, bạn già!" mấy đứa kia nói.

"Chúng ta phải đốt sạch ngôi nhà này mới được!" con Thỏ nói. Và Alice hét văng lên, "Nếu bọn mi làm vậy, ta sẽ cho Dinah xử lý hết cả lũ!"

Im phăng phắc ngay lập tức, và Alice nghĩ bụng, "Mình tự hỏi chúng sẽ làm gì nữa đây! Nếu khôn ngoan thì chúng nên dỡ mái nhà ra." Sau một vài phút, chúng lại bắt đầu đi loang quanh và Alice nghe thấy Thỏ Trắng nói, "Một xe đây là đủ, bắt đầu thế đã."

"Một xe đầy cái gì cơ?" Alice nghĩ. Nhưng cô bé không phải băn khoăn lâu, vì ngay sau đó một con mưa đá cuội nhỏ từ cửa sổ rơi vào và vài viên đập trúng mặt cô bé. "Mình phải chấm dứt chuyện này mới được, cô tự nhủ, rồi hét lên, "Tốt hơn hết là các người đừng nên làm thế nữa!" - im phăng phắc trở lại.

Alice ngạc nhiên để ý thấy những viên đá cuội đều biến thành những cái bánh nhỏ xíu khi rơi xuống sàn nhà, thế là trong đầu cô bé lóe lên một ý tưởng hay ho. "Nếu mình ăn một trong những cái bánh này," cô nghĩ bụng, "chắc chắn nó sẽ thay đổi kích thước của mình thế nào đó; và vì nó không thể làm mình to hơn được nữa, hẳn nó sẽ làm mình bé lại, mình cho là vậy."

Thế nên cô bé nuốt chửng một cái bánh, và vui mừng khi thấy mình ngay lập tức bắt đầu thu nhỏ lại. Ngay khi đủ nhỏ để có thể đi qua cánh cửa, cô liền chạy ra khỏi ngôi nhà và thấy một lũ chim và thú nhỏ xíu đang đợi ở ngoài. Bill, chú Thằn Lằn bé nhỏ đáng thương đứng giữa, được hai con chuột lang đỡ và cho uống thứ gì đó trong một cái chai.

Chúng tất tả lao bổ vào Alice ngay khi cô xuất hiện; nhưng cô đã ba chân bốn cẳng bỏ chạy và sớm phát hiện ra mình đã an toàn trong một cánh rừng rậm rạp. "Việc đầu tiên mình phải làm," Alice tự nhủ khi đang tha thẩn trong rừng, "đó là trở lại đúng kích thước cũ; còn điều thứ hai là tìm đường vào khu vườn xinh đẹp đó. Mình nghĩ đó là kế hoạch tốt nhất."



Khỏi phải bàn, đó nghe có vẻ là một kế hoạch tuyệt vời, được sắp xếp rất đơn giản và gọn gàng: duy có một khó khăn, đó là cô bé chẳng có nổi một ý tưởng dù là nhỏ nhất để thực hiện nó. Và rồi trong khi cô lo âu nhòm quanh giữa những rặng cây, thì một tiếng sủa nhỏ gai góc ngay trên đầu khiến cô vội ngược lên.

Một con cún khổng lồ đang nhìn cô với đôi mắt to tròn, rồi rụt rè vươn một chân ra, cố khều vào người cô. "Tội nghiệp con vật nhỏ bé!" Alice nói bằng giọng vỗ về, và cố hết sức huýt sáo ra dấu cho nó. Nhưng suốt lúc đó cô sợ chết khiếp khi nghĩ rằng có lẽ nó đang đói lắm, trong trường hợp đó nhiều khả năng nó sẽ ăn tươi nuốt sống cô bất kể cô bé có đồ ngon đồ ngọt ra sao đi nữa.

Gần như vô thức, cô nhặt một thanh củi nhỏ lên giơ ra trước mặt cún con. Và thế là nó nhảy cẫng cả bốn chân lên, vui mừng kêu ăng ẳng, rồi chạy bổ về phía thanh củi, tin rằng nó phải chịu trách nhiệm về thanh củi ấy. Alice liền núp sau một gốc cây kế khổng lồ, cố tránh để khỏi bị bẹp gí dưới chân con cún. Cô bé vừa ló ra ở phía bên kia cây kế thì con cún lại lao bổ vào thanh củi, hồi hả muốn giữ lấy thanh củi tới mức ngã lăn lông lốc.

Alice nghĩ rằng việc này rất giống một trò chơi với ngựa kéo xe. Biết rằng bất cứ lúc nào cũng có thể bị chân con cún đạp qua, cô bèn chạy quanh cây kể lần nữa. Sau đó con cún bắt đầu một loạt các cuộc tập kích ngắn vào thanh củi, chạy tới thì ngắn mà chạy lui thì dài, vừa chạy vừa sửa khăn cả cổ, cho tới khi rốt cuộc nó cũng ngồi xuống nghỉ, thở hổn hển, lưỡi thè ra ngoài, đôi mắt to tướng nửa khép nửa mở.

Có vẻ như đây là một cơ hội tốt cho Alice thoát thân, nên cô xuất phát tức thì, chạy cho tới khi cô mệt đến không thở nổi nữa, và tới khi tiếng sửa của con cún nhỏ dần. "Tuy nhiên nó đúng là một con cún nhỏ đáng yêu đấy chứ!" Alice vừa nói vừa dựa vào một cây mao lương để nghỉ và dùng một chiếc lá để quạt. "Lẽ ra mình cũng rất thích dạy nó vài chiêu, ấy là nếu... nếu mình có vóc người thích hợp để làm việc đó! Ôi trời! Mình gần như quên bég là mình cần phải to trở lại! Để xem nào... làm cách nào nhỉ? Mình cho là cần phải ăn hoặc uống thứ gì đó, nhưng câu hỏi hóc búa là: ăn cái gì?"

Hiển nhiên đó là một câu hỏi hóc búa, "Ăn cái gì?" Alice nhìn những bông hoa và nhánh cỏ quanh mình, nhưng chẳng thể tìm ra bất kỳ thứ gì thích hợp để ăn hoặc uống trong hoàn cảnh này cả. Có một cây nấm lớn mọc gần chỗ cô đứng, cao gần bằng cô; và khi cô nhìn xuống phía dưới cũng như hai bên thân rồi cả đằng sau nó, cô chợt nảy ra ý nghĩ là mình nên xem luôn trên đầu nó có gì.

Cô kiểng chân lên và nhòm qua rìa cây nấm. Đập ngay vào mắt cô bé là một con sâu bướm lớn màu xanh, đang ngồi vắt vẻo trên ngọn cây nấm, tay khoanh lại, lặng lẽ hút một cái ống điếu, chẳng thèm để ý tới cô hay bất kỳ thứ gì khác trên đời.



Chương 5 (Lời khuyên của một con sâu bướm)

Sâu Bướm và Alice nhìn nhau trong yên lặng hồi lâu. Sau cùng Sâu Bướm cất ống điếu khỏi miệng, và nói với cô bé bằng giọng uể oải, ngái ngủ.

"Người là ai?" Sâu Bướm hỏi.

Đây không phải là một cách thân thiện để mở đầu câu chuyện. Alice trả lời, có hơi ngượng ngùng, "Cháu... cháu không rõ lắm, thưa ông, nhưng là tại thời điểm hiện tại thôi ạ... ít nhất thì sáng nay khi ngủ dậy cháu vẫn biết mình là ai nhưng cháu nghĩ mình hẳn phải bị thay đổi vài lần từ đó đến giờ."

"Người nói vậy nghĩa là sao?" Sâu Bướm nói giọng nghiêm nghị. "Giải thích rõ xem nào!"

"Dạ thưa, cháu e rằng cháu không thể tự giải thích được ạ," Alice đáp, "ông thấy đó, cháu không còn là chính mình nữa."

"Ta chẳng thấy gì hết," Sâu Bướm nói.

"Cháu sợ là không thể giải thích rõ hơn được đâu ạ," Alice trả lời rất lịch sự, "trước hết là vì chính bản thân cháu còn không hiểu. Bị biến thành bao nhiêu là kích cỡ khác nhau trong một ngày, khó hiểu không thể tả nổi."

"Không hề," Sâu Bướm nói.

"À, có lẽ tại ông chưa trải qua chuyện đó thôi ạ," Alice nói. "Nhưng tới khi ông phải hóa thành một con nhộng - một ngày nào đó ông sẽ thế, ông biết mà - và rồi sau đó là hóa thành một con bướm, cháu cho rằng ông sẽ cảm thấy hơi kỳ quặc, phải không ạ?"

"Không một chút nào," Sâu Bướm nói.

"Ồ, có lẽ cảm giác của ông hơi khác," Alice nói. "Tất cả những gì cháu biết là, chuyện ấy mang tới cho cháu một cảm giác rất kỳ quặc."

"Ngươi!" Sâu Bướm nói khinh khỉnh. "Nhà ngươi là ai?"



Câu hỏi này đưa họ trở lại đoạn đầu của cuộc đối thoại. Alice cảm thấy có chút bực mình về cái kiểu nói quả là ngắn gọn của Sâu Bướm, nên cô đứng dậy nói, hết sức nghiêm nghị, "Cháu thì nghĩ ông mới phải cho cháu biết ông là ai trước."

"Tại sao?" Sâu Bướm nói.

Đây cũng lại là một câu hỏi khó trả lời nữa. Và vì Alice chẳng thể nghĩ ra nổi bất kỳ lý do chính đáng nào, và dường như Sâu Bướm đang trong trạng thái rất không vui, cô quay bước đi.

"Quay lại!" Sâu Bướm gọi giật lại. "Ta có vài điều quan trọng muốn nói!" Nghe đầy hứa hẹn, dĩ nhiên rồi: Alice quay người bước lại.

"Hãy giữ bình tĩnh," Sâu Bướm nói.

"Chỉ có thể thôi à?" Alice nói, cố hết sức để nuốt giận vào trong.

"Không," Sâu Bướm nói.

Alice nghĩ là có lẽ cô nên đợi vì cũng chả có gì để làm, và biết đâu cuối cùng nó sẽ nói cho cô nghe điều gì đó đáng nghe. Nó nhả khói phù phù trong vài phút mà không nói năng gì, nhưng sau cùng nó duỗi tay ra, rút ống điều khỏi miệng lần nữa, rồi nói, "Vậy là người nghĩ mình bị thay đổi, đúng chứ?"

"Cháu e đúng là như thế ạ, thưa ông," Alice đáp lời. "Cháu chẳng thể nhớ nổi những điều cháu vẫn thường nhớ... và còn chẳng giữ nguyên được một kích cỡ lấy mười phút!"

"Không thể nhớ nổi những điều gì?" Sâu Bướm nói. "Ồ, ví dụ như cháu đã thử đọc bài 'Làm sao mà con ong nhỏ chăm chỉ' nhưng nó rất khác!" Alice trả lời bằng giọng hết sức rầu rĩ.

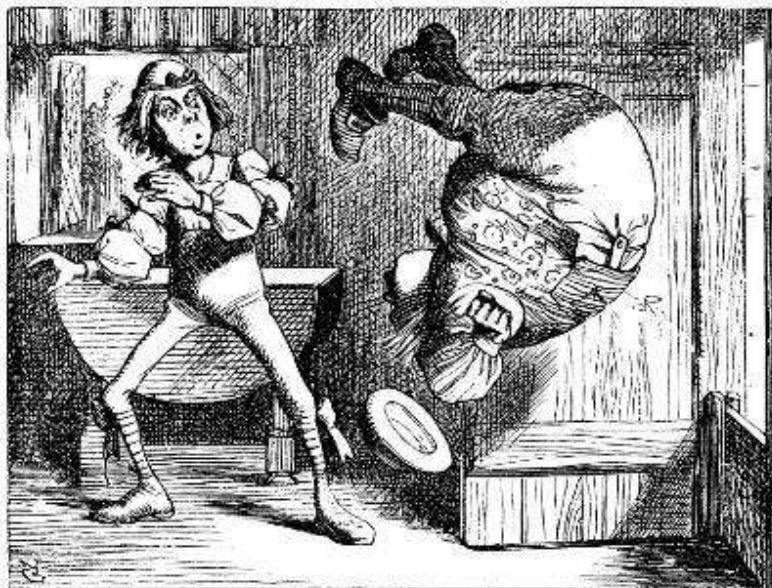
"Đọc bài 'Cha William ơi cha già rồi' xem," Sâu Bướm nói.

Alice khoanh tay lại, rồi bắt đầu:

*"Cha William ơi cha già rồi
Và tóc cha nay đã bạc trắng
Vậy mà cha cứ mãi trồng cây chuối
Ở tuổi cha điều đó có nên chăng?"
Cha William đáp lời con trai,
"Hồi còn trẻ ta cũng e vỡ sọ
Nhưng giờ ta biết chắc nó còn nguyên
Nên ta cứ trồng chuối liên miên."*



*"Cha già rồi, con đã nói thế mà
Và béo ị chẳng giống người thường nữa
Thế mà vẫn nhào lộn khi vào cửa
Xin hỏi sao lại thế hả cha?"
Lắc mái đầu bạc trắng, rất nghiêm trang
"Hồi trẻ ta giữ tứ chi mềm dẻo
Bằng thứ thuốc mỡ này - mỗi hộp một hào thôi
Con có cần, ta bán cho ngay?"*



"Cha già rồi," thằng con vẫn chưa thôi,
"Hàm muốn long khó nhá đồ ăn cứng
Thế mà cha xơi sạch nguyên con ngỗng
Xin hỏi sao được thế hả cha?"
"Hồi còn trẻ ta chẳng ngán ra tòa
Chẳng ngán cãi vợ ta từng vụ kiện
Cơ hàm nhờ thế khỏe đến khiếp
Cứ thế nó bền dai mãi kiếp."



"Cha già rồi," vẫn lải nhải thẳng con,
"Ai cũng bảo kèm nhèm mắt toét
Vẫn giữ lơn thẳng bằng sống mũi
Sao hay quá vậy cha?"
"Ba câu rồi, vậy còn chưa đủ?"
Người cha bảo, "Con nhiều sự làm sao!
Ta hơi đâu ngồi nghe con dấm dớ
Biến, kéo ta tung một cú xuống thang!"



"Đọc như thế chưa đúng," Sâu Bướm nói.

"Không đúng lắm thật, cháu e là vậy," Alice nói rụt rè. "Có vài từ đã bị thay đổi."

"Sai từ đầu tới cuối," Sâu Bướm nói quả quyết, rồi im lặng vài phút. Sâu Bướm là người lên tiếng trước.

"Ngươi muốn có kích thước như thế nào?" nó hỏi.

"Ôi! Cháu chẳng cầu kỳ chuyện kích cỡ đâu," Alice vội trả lời. "Chỉ có điều chẳng ai thích thay đổi quá thường xuyên, ông biết đó."

"Ta không biết," Sâu Bướm nói.

Alice không nói gì: cô chưa bao giờ thấy mình bị bác lại nhiều như thế trong đời. Cô cảm thấy mình đang mất bình tĩnh.

"Thế giờ ngươi có hài lòng không?" Sâu Bướm hỏi.

"À, thưa ông, cháu muốn lớn hơn một chút ạ, nếu ông không phiền," Alice nói, "tám phân quả là một kích thước thảm hại."

"Thực tế thì đó là một chiều cao rất hợp lý!" Sâu Bướm giận dữ nói, đứng thẳng người lên (nó cao chính xác tám phân).

"Nhưng cháu không quen như thế!" Alice tội nghiệp cố cãi bằng giọng thảm thương. Và cô nghĩ thầm, "Mình ước gì các con vật không dễ bị động chạm như vậy!"

"Dần dần người sẽ quen với nó," Sâu Bướm nói, lại cho ống điều lên mồm và bắt đầu hút thuốc tiếp.

Lần này Alice kiên nhẫn đợi tới khi nó quyết định nói trở lại. Trong một vài phút tiếp theo Sâu Bướm lấy ống điều ra khỏi mồm và ngáp một đôi lần, rồi lắc lư thân mình. Sau đó nó leo xuống khỏi cây nấm, và bò đi trên bãi cỏ, vừa bò vừa nhận xét ngắn gọn, "Một phía sẽ làm người cao lên, còn phía bên kia sẽ làm người thấp đi."

"Một phía của cái gì cơ? Phía bên kia của cái gì cơ?" Alice nghĩ thầm.

"Của cây nấm," Sâu Bướm nói, như thể cô bé đã hỏi to thành tiếng. Và chỉ một giây sau nó đã biến mất.

Alice nhìn chăm chú vào cây nấm khoảng một phút, cố gắng tìm ra đâu là hai phía của nó. Và bởi vì nó tròn vành vạnh, cô thấy đây là một câu hỏi rất khó. Tuy nhiên, cuối cùng cô bé vươn hai tay ôm quanh nó hết mức, rồi mỗi tay bẻ một mẫu ở rìa tán nấm.

"Giờ thì cái nào là cái nào?" cô tự hỏi, đoạn gặm một ít từ miếng trên tay phải để xem có tác dụng không. Ngay sau đó cô cảm thấy một đòn trời giáng ngay dưới cằm, chân cô đã bị thu lại!

Sự thay đổi quá đột ngột này khiến cô bé hết sức sợ hãi, nhưng cô thấy chẳng còn thời gian để lưỡng lự nữa, vì cô đang thu ngắn lại một cách nhanh chóng: thế nên cô lập tức tìm cách ăn thêm miếng bên kia. Cằm cô đang bị ép sát về phía chân tới mức gần như không có chỗ cho cô mở miệng. Nhưng rốt cuộc cô cũng làm được, và nuốt được một mẫu nhỏ cái miếng bên tay trái.

"A ha, cuối cùng thì đầu mình được tự do rồi!" Alice nói với giọng điệu vui mừng, nhưng chẳng mấy chốc nó đã chuyển thành hoảng hốt, khi cô phát hiện thấy vai mình không biết đang ở đâu rồi: khi nhìn xuống, tất cả những gì cô có thể thấy là một căn cổ dài miên

man, trông như một cái chồi cây vươn lên từ đại dương xanh ngát lá đang nằm tít bên dưới.

"Tất cả cái đồng màu xanh đó có thể là gì nhỉ?" Alice nói. "Thế còn vai mình đi đâu mất rồi? Ôi, đôi tay tội nghiệp của ta ơi, sao ta không nhìn thấy bọn mi gì cả?" Cô bé vung tay tứ phía trong khi nói, nhưng dường như chẳng thu được kết quả gì, chỉ có đám lá ở xa tít khẽ rung rung.

Vì có vẻ như chẳng có lấy một cơ hội để chạm được tay lên đầu, cô thử chạm đầu vào tay xem, và vui mừng phát hiện rằng cổ mình có thể dễ dàng bẻ theo mọi hướng, như một con rắn vậy. Vừa lúc cô thành công trong việc uốn lượn cái cổ thành một đường dích dắc duyên dáng, và đang định ngụp lặn giữa đám lá, hóa ra lại chính là ngọn của những cái cây mà lúc trước cô đã lang thang bên dưới, thì một tiếng rít chói tai khiến cô vội vàng rút lại: một con bồ câu lớn đã lao bổ vào mặt cô, và đang dùng cánh tấn công cô dữ dội.

"Rắn!" Bồ Câu hét lên.

"Tôi không phải là rắn!" Alice phản nộ nói. "Hãy để tôi yên!"

"Rắn, ta nhắc lại!" Bồ Câu lặp lại, nhưng giọng đã dịu đi, và có gì như nước nỡ, "Ta đã thử mọi cách, nhưng dường như không có gì làm vừa lòng chúng hết!"

"Tôi chẳng có tí ý niệm gì về những điều chị đang nói," Alice nói.

"Ta đã thử rể cây, rồi ta thử bờ sông và ta còn thử cả bờ rào," Bồ Câu nói tiếp, không chú ý tới cô. "Nhưng cái lũ rắn đó! Chẳng có gì làm chúng vừa lòng cả!"

Alice càng lúc càng bối rối, nhưng cô nghĩ giờ nói gì thêm cũng chẳng có tác dụng, phải đợi tới khi Bồ Câu nói xong.

"Cứ như thể là ấp trứng còn chưa đủ phiền phức ấy," Bồ Câu nói.

"Thế mà ta còn phải canh chừng lũ rắn cả đêm lẫn ngày! Chao ôi, ta chưa được chợp mắt đã ba tuần nay rồi đấy!"

"Tôi rất lấy làm tiếc vì chị bị quấy rầy," Alice nói, bắt đầu hiểu ra đầu đuôi câu chuyện.

“Và đúng lúc ta tìm được cái cây cao nhất trong rừng,” Bồ Câu nói tiếp, nó lên giọng nghe đến chói tai, “đúng lúc ta đang nghĩ cuối cùng mình cũng được thành thơ, thì bọn chúng quần quai bò xuống từ trên trời! Tởm, cái gã Rắn ấy!”

“Nhưng tôi không phải là Rắn, tôi bảo chị rồi mà!” Alice nói. “Tôi là... tôi là...”

“Hừ, ngươi là gì chứ?” Bồ Câu nói. “Ta có thể thấy là mi đang ráng bịa ra cái gì đó!”

“Tôi... tôi là một cô bé,” Alice nói, có hơi do dự khi nhớ tới số lần cô đã bị thay đổi trong ngày hôm đó.

“Đúng là chuyện bịa!” Bồ Câu nói với giọng khinh miệt hết mức. “Ta đã từng nhìn thấy rất nhiều cô bé trong đời rồi, nhưng không ai có cái cổ như thế cả! Không, không! Mi là một con rắn, mi có chồi cũng vô ích. Ta đoán là mi sắp sửa nói rằng mi chưa bao giờ ăn một quả trứng nào cả!”

“Đương nhiên tôi từng ăn trứng rồi chứ,” Alice nói, vì cô là một đứa bé hết sức thật thà, “nhưng các bé gái cũng hay ăn trứng như lũ rắn, chị biết mà.”

“Ta không tin,” Bồ Câu nói. “Nhưng nếu chúng làm vậy, thì chúng là một loại rắn, đó là tất cả những gì ta có thể nói.”

Đây quả là một ý tưởng mới với Alice, nên cô im lặng trong vài phút, khiến Bồ Câu có cơ hội nói thêm, “Mi đang tìm trứng, ta biết rõ điều đó. Vậy thì việc mi là một cô bé hay một con rắn thì có quan trọng gì với ta chứ?”

“Nó là một việc hệ trọng đối với tôi,” Alice vội nói. “Nhưng tôi không tìm trứng, chuyện là như vậy. Mà nếu có đúng thế thật đi nữa, tôi cũng không lấy trứng của chị: tôi không thích ăn trứng sống.”

“Ồ, thế thì rút đi!” Bồ Câu nói giọng sừng sủa, an tọa trở lại tổ của mình. Alice hết sức khéo léo cúi rạp xuống trong đám cây, vì cổ cô liên tục bị mắc kẹt giữa các nhánh cây và thỉnh thoảng phải dừng lại để gỡ nó ra cho khỏi xoắn. Sau một lúc thì cô nhớ ra mình vẫn còn giữ hai mẩu nấm trong tay, thế là cô cẩn thận tiến hành gặm một ít ở

tay này trước rồi lại một ít ở tay kia, lúc thì lớn lên lúc thì nhỏ lại, cho đến khi cô thành công trong việc đưa mình về đúng chiều cao bình thường.

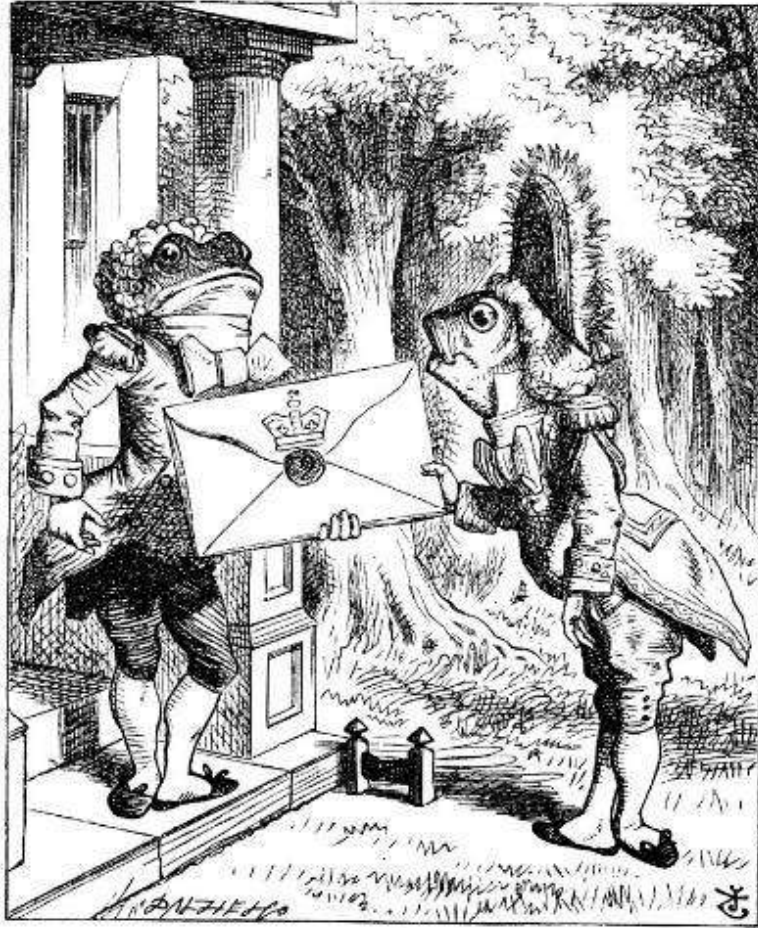
Quả là đã rất lâu kể từ khi cô bé có một hình dạng gần bằng với kích thước thật, nên ban đầu cảm giác có hơi lạ. Nhưng cô quen dần sau vài phút, và bắt đầu tự nói với mình, như mọi khi. "Xem nào, giờ thì một nửa kế hoạch của mình đã xong! Mấy cái sự thay đổi này mới khó hiểu làm sao! Mình không bao giờ biết chắc mình sẽ thành cái gì, từ phút này qua phút khác! Dẫu vậy, mình đã trở về đúng kích thước của mình: điều tiếp theo là, chui vào khu vườn xinh đẹp đó - nhưng bằng cách nào bây giờ?"

Nói đến đây, cô chợt ra tới một khoảng trống, ở giữa là một ngôi nhà nhỏ cao khoảng một mét hai. "Dù ai sống ở đó," Alice nghĩ bụng, "mình cũng sẽ không bao giờ có thể tới gặp họ với kích cỡ này: chào ôi, mình sẽ dọa họ sợ bay hết cả hồn vía mất!"

Thế là cô lại bắt đầu gặm từ cái mẫu bên tay phải, và không dám liếc tới gần căn nhà cho đến khi cô hạ mình xuống còn hơn hai chục phân.

Chương 6 (Heo con và hạt tiêu)

Alice đứng nhìn ngôi nhà đến mấy phút và đang tự hỏi nên làm gì tiếp thì đột nhiên một người hầu mặc chế phục chạy ra từ trong rừng - (cô bé nghĩ gã là người hầu vì bộ chế phục: không thì, nếu chỉ đánh giá qua bộ mặt, cô sẽ gọi gã là một con cá) - rồi gõ mạnh vào cửa. Một người hầu khác cũng mặc chế phục mở cửa, gã có khuôn mặt tròn, còn đôi mắt thì to như mắt ếch. Alice để ý thấy cả hai gã đều đội bộ tóc giả có rắc phấn, uốn xoắn. Cô cảm thấy rất tò mò muốn biết câu chuyện đằng sau chúng, nên rón rén ra khỏi rừng một quãng để nghe trộm.



Gã Hầu Cá mở đầu bằng việc rút từ dưới cánh tay ra một phong thư lớn, to gần bằng hẳn, trao cho kẻ kia, nói với giọng trịnh trọng, "Gửi đến bà Công Tước. Thư mời chơi bóng vồ từ Hoàng Hậu." Gã Hầu Ếch lặp lại, bằng giọng trịnh trọng y chang, chỉ thay đổi đôi chút thứ tự câu chữ, "Từ Hoàng Hậu. Thư mời chơi bóng vồ gửi đến bà Công Tước."

Rồi chúng cùng cúi thấp đầu chào, những lọn tóc xoắn mắc cả vào nhau.

Cảnh tượng đó khiến Alice cười nghiêng ngả, đến nỗi cô phải chạy ngược vào rừng vì sợ bọn chúng nghe thấy. Sau đó khi cô ló ra thì gã Hầu Cá đã đi mất, còn lại gã kia đang ngồi dưới đất gần cánh cửa, ngơ ngẩn nhìn chăm chăm lên bầu trời.

Alice rút rề tới gần cánh cửa, rồi gõ.

"Gõ cửa chẳng có tác dụng gì đâu," gã Hầu nói, "bởi hai lý do. Thứ nhất, vì tôi và cô đều đang ở ngoài này; thứ hai, vì trong kia họ đang làm ồn quá, nên không một ai có thể nghe thấy cô."

Và quả nhiên có một sự ầm ĩ lạ thường đang diễn ra bên trong - tiếng gào rú và tiếng hắt hơi liên tục, rồi thỉnh thoảng là tiếng rơi vỡ loảng xoảng, như thể một cái đĩa hay ấm đun nước đang vỡ tan tành từng mảnh.

"Vậy thì xin hỏi," Alice nói, "làm sao tôi vào trong được?"

"Có thể cũng có ý nghĩa nào đó trong việc gõ cửa," gã Hầu tiếp tục nói, không chú ý tới cô, "nếu xen giữa chúng ta là cánh cửa. Ví dụ, nếu cô ở *trong*, cô có thể gõ cửa và tôi sẽ cho cô ra ngoài, cô biết đó." Gã ta nhìn lên trời trong suốt thời gian nói chuyện và Alice nghĩ rằng điều này rõ là bất lịch sự. "Nhưng có lẽ là anh ta không cưỡng lại được việc đó, cô tự nhủ. "Mắt anh ta quá gần đỉnh đầu. Nhưng dù sao đi nữa anh ta cũng có thể trả lời các câu hỏi... Làm sao tôi vào trong được?" cô nhắc lại, đồng dục.

"Tôi sẽ ngồi ở đây," gã Hầu nói, "cho đến mai..." Lúc này cửa mở và một cái đĩa thật lớn bay ra, nhắm thẳng vào đầu gã Hầu: nó sượt qua ngay mũi hắn, đập vào một thân cây ở đằng sau và vỡ ra thành từng mảnh. "... hoặc ngày kia, có lẽ thế," gã Hầu tiếp tục nói với giọng không đổi, hệt như chưa có gì xảy ra.

"Làm cách nào tôi vào trong được?" Alice hỏi lần nữa, với âm lượng lớn hơn.

"Cô có được vào không?" gã Hầu nói. "Đó mới là câu hỏi đầu tiên, cô biết đấy."

Hắn rồi: chỉ có điều Alice không thích bị nói như vậy. "Thật là bức mình," cô lẩm bầm một mình, "cái kiểu tranh luận của các con vật. Nó đủ khiến người ta phát điên lên!"

Có vẻ như gã Hầu cho đây là một cơ hội tốt để nhắc lại nhận xét của mình, với chút biến tấu. "Ta sẽ ngồi ở đây," gã nói, "lúc có lúc không, ngày này qua ngày khác."

"Nhưng tôi phải làm gì đây?" Alice nói.

"Thích làm gì thì làm," gã Hầu nói, rồi bắt đầu huýt sáo.

"Ồ, nói với hăn cũng chẳng ích gì," Alice tuyệt vọng nói. "Hăn siêu ngu!" Rồi cô mở cửa bước vào.

Cánh cửa dẫn thẳng vào một căn bếp rộng, nòng nặc khói. Bà Công Tước đang ngồi bế một đứa bé trên chiếc ghế đầu ba chân ở giữa phòng. Ở đầu bếp thì đang lom khom bên bếp, khuấy một cái vạc lớn có vẻ như đầy xúp bên trong.



"Hăn là có quá nhiều hạt tiêu trong nồi xúp đó!" Alice cố tự nhủ trong lúc hắt hơi lia lịa.

Quả thực quá nhiều hạt tiêu trong không khí. Thậm chí bà Công Tước thỉnh thoảng cũng hắt hơi. Còn đứa bé, nó hết hắt hơi lại gào thét liên tục không nghỉ. Những sinh vật trong bếp không hắt hơi chỉ có ở đầu bếp và một con mèo lớn đang ngồi trước lò sưởi, ngoác miệng cười tận mang tai.

"Bà có thể vui lòng cho cháu biết," Alice nói, có chút bẽn lễn vì cô không dám chắc mở lời trước thì có phải phép hay không, "tại sao con mèo của bà lại cười như vậy không?"

"Nó là Mèo Cheshire", (1) bà Công Tước nói, "và đó là lý do. Đồ heo!"

1. Một hạt ở phía Tây Bắc nước Anh.

Bà ta nói từ cuối cùng với vẻ dữ tợn đột ngột đến nỗi Alice hơi giật mình. Nhưng ngay sau đó cô nhận ra ấy là dành cho đứa bé, không phải nói với cô, thế là cô lấy can đảm rồi lại nói tiếp, "Cháu không biết rằng Mèo Cheshire lúc nào cũng cười. Mà thực ra, cháu còn chẳng rõ là mèo biết cười đấy."

"Tất cả bọn chúng đều biết," bà Công Tước nói. "Và hầu hết chúng đều làm thế."

"Cháu thì không thấy con mèo nào biết cười cả," Alice nói hết sức lịch sự, cảm thấy khá thoải mái vì đã có được một cuộc trò chuyện hân hoi.

"Cô đâu có biết gì nhiều lắm," bà Công Tước nói. "Mà đó là một thực tế."

Alice chẳng thích cái giọng điệu này tí nào, và nghĩ bụng tốt hơn là nói về một chủ đề khác. Trong khi cô bé đang cố nghĩ ra một cái gì đó thì ả đầu bếp nhấc vạc xúp ra khỏi bếp, rồi ngay tức khắc ném mọi thứ trong tầm tay về phía bà Công Tước và đứa bé - đầu tiên là bộ đồ nhóm lò, tiếp theo là một trận mưa chảo, bát, đĩa. Bà Công Tước chẳng để ý gì ngay cả khi chúng đập vào bà; còn đứa bé thì vẫn cứ gào thét ầm ĩ như trước, nên không tài nào nói được rằng những cú ném đó có làm nó đau hay không.



"Ôi trời, làm ơn để ý việc mình làm đi chứ!" Alice kêu lên, nhảy tung tung vì sợ hãi cực độ. "Trời ơi, thôi tiêu mất cái mũi xinh xắn của nó rồi!" khi một cái chảo lớn bất thường bay sượt qua và suýt nữa phạt bay mũi cô luôn.

"Nếu người nào biết việc người nấy," bà Công Tước cộc cằn làu bàu, "thì thế giới sẽ quay nhanh hơn nhiều."

"Điều đó chả có lợi ích gì cả," Alice nói, cảm thấy rất vui mừng khi có cơ hội khoe khoang chút kiến thức quèn. "Thử nghĩ xem việc đó sẽ tác động đến ngày và đêm như thế nào. Bà biết đấy, trái đất mất hai mươi tư giờ để xoay quanh trục của nó..."

"Nhân nhắc tới rìu,"(1) bà Công Tước nói, "chặt đầu con bé đi!"

1. Axis (trục) và axes (những chiếc rìu) là hai từ đồng âm.

Alice lo lắng liếc nhìn ả đầu bếp, để xem ả có định làm theo ý bà ta không. Nhưng ả đang bận rộn quấy nồi xúp và dường như không

nghe thấy, nên cô lại nói tiếp, "Hai mươi tư giờ, cháu nghỉ vậy. Hay là mười hai nhỉ? Cháu..."

"Thôi, đừng có làm phiền ta," bà Công Tước nói. "Ta không bao giờ chịu nổi các con số!" Thế rồi bà ta lại bắt đầu vỗ về đứa bé, vừa làm vậy vừa hát một bài nghe như hát ru, và cứ đến cuối mỗi câu lại lắc một cú thật thô bạo:

*"Với con thì phải cực cần
Hắt hơi thì vụt - chẳng cần nường tay
Ranh ma quỷ quái thẳng này
Giở trò chọc giận bà mày hả con."
ĐIỆP KHÚC
(ả đầu bế và đứa bé hát theo):
"Ôi chao ôi cháo ôi chào!"*

Trong khi hát lời hai của bài hát, bà Công Tước liên tục tung đứa bé lên xuống một cách thô bạo, và thế là đứa bé tội nghiệp gào lên, nên Alice gần như không thể nghe rõ lời:

*"Con ta ta quật tơi bời
Hắt hơi ăn quật, đã đời chưa con
Tiêu cay sặc sụa mới ngon
Hắt hơi thì mới đúng con cái nhà!"
ĐIỆP KHÚC
"Ôi chào ôi cháo ôi chao!"*

"Đây! Cô có thể bế nó một lúc, nếu thích!" bà Công Tước vừa nói với Alice vừa quăng đứa bé về phía cô. "Ta phải đi chuẩn bị chơi bóng vồ

với Hoàng Hậu đây," rồi bà ta lao vội ra khỏi căn phòng. Ắ đầu bếp ném theo bà ta một cái chảo nhưng lại trượt mất.

Alice đỡ lấy đứa bé có chút khó khăn vì nó là một sinh vật nhỏ có hình thù kỳ quặc, chân tay chĩa ra tứ phía, "cứ như một con sao biển," Alice nghĩ bụng. Đứa bé tội nghiệp phì mũi như một đầu máy hơi nước trên tay cô, và liên tục co người lên rồi lại duỗi ra, cứ thế trong một vài phút đầu, khiến cô phải cố hết sức mới giữ được nó.

Ngay khi vừa tìm ra một cách hay hơn để ẵm (xoắn nó lại kiểu như thắt nút, rồi giữ chặt lấy tai phải với chân trái của đứa bé, nhằm ngăn nó tự cởi nút), cô đem nó ra nơi thoáng đãng. "Nếu mình không đưa đứa bé này đi cùng," Alice nghĩ thầm, "chắc chắn chỉ ngày một ngày hai là bọn họ giết chết nó. Bỏ nó lại chả phải là giết nó sao?" Cô nói to thành tiếng mấy từ cuối, và đứa bé ụt ịt đáp lại (lúc này nó đã ngưng hắt hơi). "Đừng có mà ụt ịt," Alice nói. "Đó hoàn toàn không phải là một cách thích hợp để diễn đạt ý kiến đâu."

Đứa bé ụt ịt lần nữa, và Alice hết sức lo lắng nhìn vào khuôn mặt nó để xem có vấn đề gì xảy ra không. Khỏi phải bàn, nó có một cái mũi hếch tợn, trông giống mõm heo nhiều hơn mũi một đứa bé. Alice hoàn toàn không thích dáng vẻ của nó chút nào.

"Nhưng biết đâu nó chỉ đang thổn thức thôi," cô nghĩ, đoạn nhìn vào mắt nó lần nữa, để xem liệu có giọt nước mắt nào không. Ồ không, chẳng có giọt nước mắt nào cả. "Bé yêu, nếu cứng sắp sửa hóa thành một con heo," Alice nghiêm túc nói, "chị sẽ chẳng dích dắc gì đến cứng nữa. Nghe lời chị đi!"

Sinh vật bé nhỏ tội nghiệp lại thổn thức (hoặc là ụt ịt, thật không tài nào nói được là cái nào), và rồi cả hai tiếp tục im lặng một hồi. Alice vừa chớm nghĩ, "Nào, mình nên làm gì với sinh vật này khi đem nó về nhà nhỉ?" thì nó lại ụt ịt lần nữa, một cách rất hung hăng, khiến cô bé nhìn xuống mặt nó có phần hoảng hốt.

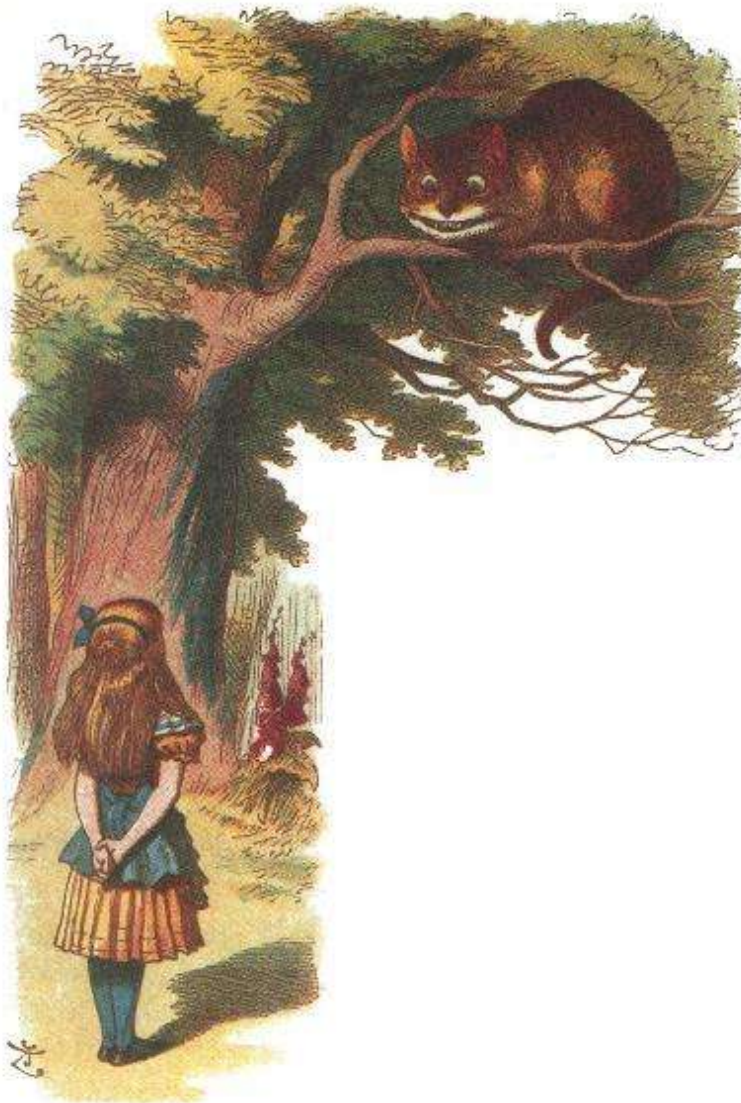


Lần này thì không còn nhầm lẫn gì nữa: nó đích thị là một con heo không hơn không kém, và cô cảm thấy nếu bế nó thêm một chút nào nữa thì mình thật là ngớ ngẩn quá.

Vậy nên cô đặt sinh vật nhỏ bé ấy xuống và cảm thấy khá nhẹ nhõm khi thấy nó lạng lẽ chạy lon ton vào rừng. "Nó mà lớn lên," Alice tự nhủ, "thì chắc sẽ thành một đứa trẻ xấu xí kinh khủng: nhưng mà nó lại là một chú heo đẹp mã, mình nghĩ vậy."

Và cô bắt đầu nghĩ về những đứa trẻ khác mà cô biết, những đứa có thể sẽ rất hay ho nếu được là heo. Cô đang tự nhủ, "Giá có ai biết cách thích hợp để biến chúng thành..." thì thoáng chút giật mình khi thấy Mèo Cheshire đang ngồi trên cành cây cách đó độ vài mét. Con Mèo chỉ cười toe toét khi thấy Alice. Nhìn nó hiền lành đấy chứ, cô nghĩ. Dầu vậy nó lại có móng vuốt dài ngoằng cùng vô khối răng, nên cô thấy phải cư xử với nó một cách tôn trọng.

"Mèo Cheshire," cô mở lời, khá là rụt rè, vì cô hoàn toàn không biết liệu nó có thích cái tên đó hay không. Tuy nhiên, nó lại càng cười toe toét hơn. "Xem nào, xem ra nó có vẻ vui đấy," Alice nghĩ bụng, và cô nói tiếp. "Mi có thể vui lòng cho ta biết, từ đây ta nên đi đường nào?"



"Cái đó phụ thuộc chủ yếu vào nơi cô muốn tới," Mèo nói.

"Ta không quan tâm lắm xem là sẽ tới đâu..." Alice nói.

"Thế thì cô đi đường nào cũng chẳng quan trọng," Mèo nói.

"... chỉ cần ta đến được một nơi nào đó," Alice nói thêm cho rõ ý.

"Ồ, chắc chắn cô sẽ đến được nơi nào đó rồi," Mèo nói, "nếu như cô đi đủ xa."

Alice cảm thấy không thể phủ nhận điều này, nên cô thử hỏi một câu khác. "Có những loại người nào sống quanh đây?"

"Theo hướng đó," Mèo nói, khua cái chân phải, "thì có Thợ Mũ, còn theo hướng đó, nó khua tiếp chân kia, "là Thỏ Tháng Ba. Thích đi gặp ai thì tùy: cả hai đều điên."

"Nhưng ta không muốn gặp người điên," Alice bình luận.

"Ôi giờ, cô không tránh được chuyện đó đâu," Mèo nói. "Ở đây chúng ta đều điên hết. Ta điên. Cô cũng điên."

"Làm sao mi biết được là ta bị điên?" Alice nói.

"Cô ắt phải bị điên," Mèo nói, "không thì đã chẳng tới đây."

Alice nghĩ rằng điều đó chẳng chứng minh được gì. Tuy nhiên, cô vẫn nói tiếp, "Thế làm sao mi biết được là mi bị điên?"

"Trước hết," Mèo nói, "chó không bị điên. Cô công nhận không?"

"Chắc vậy," Alice nói.

"À, thế thì," Mèo tiếp tục, "cô thấy đó, một con chó gầm gừ khi bức tức và ve vẩy đuôi khi nó vui vẻ. Còn ta thì gầm gừ khi vui và vẩy đuôi khi bức. Thế tức là ta bị điên."

"Ta gọi đó là kêu gừ gừ, không phải gầm gừ," Alice nói.

"Cô thích gọi là gì thì gọi," Mèo nói. "Hôm nay cô có chơi bóng vồ với Hoàng Hậu không?"

"Ta thích chơi lắm," Alice nói, "nhưng ta có được mời đâu cơ chứ."

"Cô sẽ gặp ta ở đó," Mèo nói, rồi biến mất. Alice không mấy ngạc nhiên về điều này, cô đã quá quen với những thứ kỳ quặc đang diễn ra. Trong lúc cô vẫn đang nhìn cái nơi con mèo vừa ngồi, đột nhiên nó lại hiện ra.

"Nhân tiện, đứa bé đã biến thành cái gì?" Mèo nói. "Ta suýt quên không hỏi."

"Nó hóa thành một con heo," Alice nhẹ nhàng nói, cứ như thể con mèo đã quay lại theo một cách bình thường.

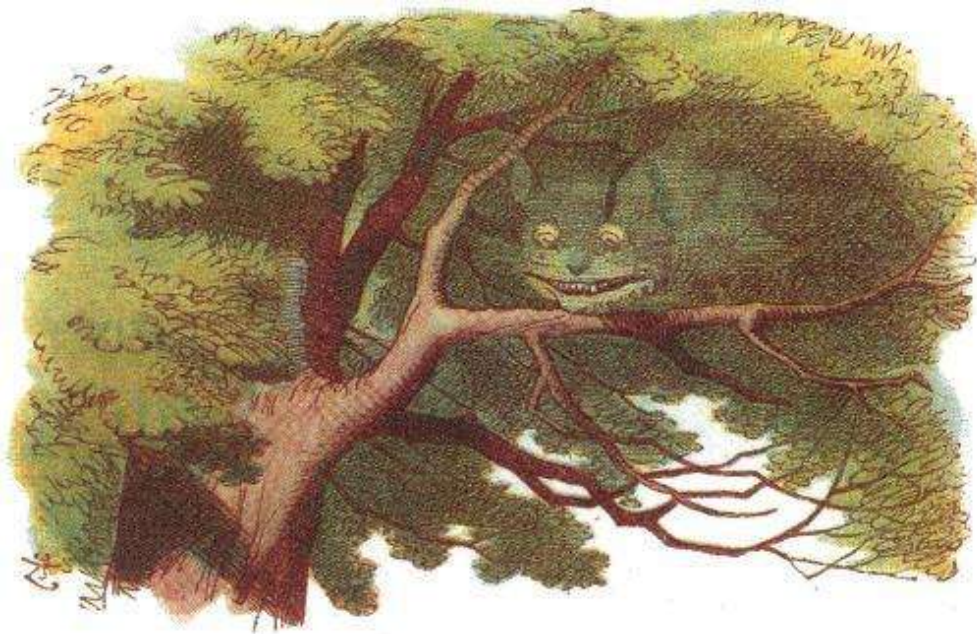
"Ta biết sẽ vậy mà," Mèo nói, rồi lại biến mất.

Alice đợi một chút nữa, khắp khởi mong sẽ gặp lại nó, nhưng nó không xuất hiện nữa, và sau một vài phút cô đi bộ tiếp theo hướng mà theo lời mách vừa nghe thì có Thỏ Tháng Ba đang sống. "Mình từng thấy Thợ Mũ trước đây rồi," cô tự nhủ. "Thỏ Tháng Ba sẽ thú vị hơn nhiều, và có lẽ giờ là tháng Năm thì nó sẽ không nổi điên - ít nhất là không điên như tháng Ba." (1) Nói đến đây, cô nhìn lên, và Mèo lại ở kia, đang ngồi trên một nhánh cây.

1. Tháng Ba được coi là mùa sinh sản của loài thỏ rừng.

"Cô nói là con heo, hay dưa leo ý nhỉ?" Mèo nói. "Ta nói con heo mà," Alice trả lời. "Và ta mong sao mi không tiếp tục xuất hiện rồi biến mất đột ngột nữa. Mi làm ta chóng hết cả mặt."

"Được thôi," Mèo nói, và lần này nó biến mất khá chậm rãi, bắt đầu từ phía cuối đuôi, và kết thúc ở cái miệng cười toét - cái miệng còn lưu lại một lúc sau khi toàn bộ phần còn lại biến mất.



"Chà! Mình thường nhìn thấy mèo không cười," Alice nghĩ, "nhưng đáng này lại là một nụ cười không có mèo! Đúng là điều lạ lùng nhất mình từng thấy trong đời!"

Cô chưa đi được bao xa thì đã trông thấy ngôi nhà của Thỏ Tháng Ba. Cô nghĩ hẳn đúng là ngôi nhà đó, vì mấy cái ống khói có hình dáng như mấy đôi tai và mái nhà thì được lợp bằng lông thú. Quả là

một ngôi nhà rất lớn, khiến cô không muốn tới gần hơn nữa cho đến khi đã nhắm thêm năm bên tay trái, và cao gần sáu chục phân.

Dù thế cô bé vẫn bước tới khá rụt rè, tự nhủ, "Cứ tưởng tượng là sau cùng nó có thể sẽ nổi điên lên! Mình gần như ước gì lúc này đến chỗ Thợ Mũ thay vì đến đây!"

Chương 7 (Bữa tiệc trà điên loạn)

Một chiếc bàn đã được bày sẵn dưới gốc cây trước nhà, cả Thỏ Tháng Ba lẫn Thợ Mũ đang ngồi uống trà ở đó. Một con Chuột Sóc ngồi giữa họ, đang ngủ gật, còn hai tên kia thì đang dùng nó như một tấm nệm, chống khuỷu tay lên và nói chuyện ngay trên đầu nó. "Rất là không thoải mái cho Chuột Sóc," Alice nghĩ. "Mình đoán chẳng qua vì đang ngủ nên nó mới không bận tâm thôi."

Đó là một chiếc bàn lớn, thế nhưng cả ba tên lại chụm lại ở một góc bàn. "Không có chỗ! Không có chỗ đâu!" chúng kêu lên khi thấy Alice đi tới. "Có rất nhiều chỗ!" Alice phẫn nộ nói, rồi ngồi xuống cái ghế bành lớn ở một đầu bàn.

"Uống chút rượu nhé," Thỏ Tháng Ba nói bằng giọng khích lệ.

Alice nhìn khắp lượt quanh bàn, nhưng trên bàn chẳng có gì khác ngoài trà ra. "Tôi không thấy chút rượu nào cả," cô nhận xét.

"Làm gì có," Thỏ Tháng Ba nói.

"Thế thì anh không được lịch sự cho lắm khi mời vậy," Alice giận dữ nói.

"Cô thì không được lịch sự cho lắm khi ngồi xuống mà không được mời," Thỏ Tháng Ba nói.

"Tôi đâu có biết đó là bàn của anh," Alice nói. "Nó được bày cho nhiều hơn ba người ngồi đó chứ."

"Tóc của cô muốn được cắt rồi đó," Thợ Mũ nói. Gã đã quan sát Alice một lúc với vẻ đầy hiếu kỳ, và đây là những lời đầu tiên của gã.

"Chú nên học cách tránh đưa ra những nhận xét cá nhân," Alice nói có phần nghiêm nghị. "Làm thế rất là khiêm nhã."

Thợ Mũ mở to mắt khi nghe thấy điều này. Nhưng tất cả những gì gã nói là, "Tại sao quạ lại giống một cái bàn giấy?"



"Nào, giờ thì chúng ta sắp được vui vẻ rồi!" Alice nghĩ. "Mình thấy mừng là họ bắt đầu đặt câu đố... Cháu tin cháu có thể đoán ra," cô nói to thành tiếng.

"Ý cô là cô nghĩ mình có thể tìm ra đáp án cho câu đố ấy?" Thỏ Tháng Ba nói.

"Chính xác là vậy," Alice nói.

"Thế thì cô nên nói điều mình nghĩ chứ," Thỏ Tháng Ba tiếp tục.

"Có mà," Alice hấp tấp trả lời. "Ít nhất... ít nhất thì tôi nghĩ giống như điều tôi đã nói... cũng vậy cả thôi, anh biết đấy."

"Không giống nhau chút nào cả!" Thợ Mũ nói. "Chao ôi, thế chắc cô cũng cho là 'Tôi thấy cái tôi ăn' đồng nghĩa với 'Tôi ăn cái tôi thấy!'"

"Hoặc cô cũng cho là," Thỏ Tháng Ba đế vào, 'Tôi thích cái tôi có' giống hệt với 'Tôi có cái tôi thích!'"

"Cô có lẽ cũng cho rằng," Chuột Sóc, kẻ dường như nói mớ trong lúc ngủ, bổ sung, "'Tôi thở khi tôi ngủ' giống hệt với 'Tôi ngủ khi tôi thở!'"

"Với mi thì đúng là hai cái đó giống hệt nhau," Thợ Mũ nói, và cuộc đối thoại dừng ở đây, cả đám ngồi yên lặng trong một phút, trong khi Alice lục lọi mọi thứ cô bé có thể nhớ về quạ và bàn giấy, vốn chẳng nhiều nhận gì.

Thợ Mũ phá vỡ sự im lặng.

"Hôm nay là ngày mồng mấy?" gã quay sang Alice hỏi. Gã lấy chiếc đồng hồ ra khỏi túi áo và nhìn nó một cách băn khoăn, thỉnh thoảng lại lắc lắc rồi áp nó vào tai.

Alice cân nhắc một chút rồi nói, "Mồng bốn."

"Sai mất hai ngày!" Thợ Mũ thở dài. "Tôi đã bảo bơ của cậu không hợp với bánh răng đồng hồ mà!" gã nói thêm, giận dữ nhìn Thỏ Tháng Ba.

"Đó là thứ bơ tốt nhất đấy," Thỏ Tháng Ba nhu mì đáp lại.

"Đúng thế, nhưng vài mẫu vụn bánh hằn cũng đã rơi vào trong," Thợ Mũ căn nhắc. "Đáng ra cậu không nên cho bơ vào bằng dao cắt bánh mì."

Thỏ Tháng Ba cầm đồng hồ lên và rầu rĩ xem giờ. Đoạn nó nhúng cái đồng hồ vào cốc trà, rồi xem lại lần nữa. Nhưng nó không thể nghĩ được gì hay hơn để nói ngoài câu nhận xét đầu tiên, "Đó là loại bơ tốt nhất, anh biết mà."

Nãy giờ Alice đang nhìn qua vai nó, hơi tò mò. "Quả là một chiếc đồng hồ ngộ nghĩnh!" cô bình luận. "Nó cho biết ngày trong tháng, mà lại không cho biết giờ giấc!"

"Sao lại cần phải thế?" Thợ Mũ lẩm bẩm. "Thế đồng hồ của cô có cho biết năm không?"

"Tất nhiên là không rồi," Alice mau mắn trả lời. "Nhưng đó là bởi một năm cứ ở hoài đó trong một thời gian dài."

"Thế thì cũng giống hết trường hợp của ta," Thợ Mũ nói.

Alice cảm thấy khó hiểu kinh khủng. Nhận xét của Thợ Mũ dường như không có chút ý nghĩa nào, dầu rằng nó được nói bằng tiếng mẹ đẻ của cô. "Cháu không hiểu ý chú lắm," cô nói, hết sức lịch sự.

"Chuột Sóc lại ngủ nữa rồi," Thợ Mũ nói, rồi đổ một ít trà nóng lên mũi nó.

Chuột Sóc khó chịu lúc lắc đầu, nói mà không mở mắt, "Dĩ nhiên, dĩ nhiên. Tôi cũng định nói hết thế."

"Cô đã đoán ra câu đố chưa?" Thợ Mũ nói, lại quay sang Alice.

"Chưa, cháu bỏ cuộc," Alice đáp. "Câu trả lời là gì?"

"Ta cũng chẳng có tạo ý tưởng nào," Thợ Mũ nói.

"Tôi cũng không," Thỏ Tháng Ba nói.

Alice thở dài chán nản. "Cháu nghĩ mọi người nên dành thời gian để làm gì đó có ích," cô nói, "hơn là phí phạm nó vào việc hỏi những câu đó không có lời giải."

"Nếu cô mà biết Thời Gian rõ như ta," Thợ Mũ nói, "cô sẽ không nói về việc phung phí *nó*. Phải nói là *hắn ta*."

"Cháu không hiểu ý chú muốn nói gì," Alice nói.

"Tất nhiên cô không hiểu rồi!" Thợ Mũ nói, hất hàm khinh khỉnh. "Ta dám nói rằng cô thậm chí chưa bao giờ được nói chuyện với Thời Gian!"

"Có lẽ là không," Alice thận trọng đáp lại. "Nhưng cháu biết mình phải đập nhịp khi học nhạc."⁽¹⁾

1. Time (thời gian) còn có nghĩa là nhịp trong âm nhạc.

"À! Đó là lý do đấy," Thợ Mũ nói. "Hắn ta sẽ không chịu nổi bị ăn đập đâu. Giờ thì, cô chỉ cần ngoan ngoãn với hắn, hắn sẽ làm hầu như mọi thứ cô muốn với cái đồng hồ. Thí dụ, giả sử đang là chín giờ

sáng, đúng lúc bắt đầu giờ học, cô chỉ phải thì thầm gợi ý cho Thời Gian, thế là đồng hồ sẽ xoay một vòng trong nháy mắt! Một giờ rưỡi rồi, đã tới bữa ăn!"

("Mình chỉ ước sao được vậy," Thỏ Tháng Ba thì thầm một mình.)

"Thế thì sẽ rất tuyệt, dĩ nhiên rồi," Alice thận trọng nói. "Nhưng mà... lúc đó cháu chưa đói mà, chú biết đấy."

"Có lẽ ban đầu thì không," Thợ Mũ nói. "Nhưng cô có thể giữ cho Thời Gian đứng ở một rưỡi lâu chừng nào tùy thích."

"Đó có phải là cách chú vẫn làm không?" Alice hỏi.

Thợ Mũ lắc đầu buồn bã. "Ta thì không!" gã đáp. "Hồi tháng Ba vừa rồi bọn ta cãi nhau... ngay trước khi hấn phát điên, cô biết đó..." (trò cái thìa cà phê về phía Thỏ Tháng Ba,) "... đó là một buổi hòa nhạc tuyệt hay do Hoàng Hậu Cơ tổ chức và ta đã phải hát:

*'Lấp lánh, lấp lánh, dơi con
Ta đang thắc mắc mi nhòm món chi!'*

Chắc là cô biết bài hát này chứ?"

"Cháu cũng có từng nghe một bài gì đó giống thế," Alice nói.

"Cô biết đấy, tiếp theo là thế này," Thợ Mũ hát tiếp:

*" 'Mi bay cao tí trên kia
Khay trà lấp lánh nẻo xa chân trời
Lấp lánh, lấp lánh...' "*



Tới đây Chuột Sóc lắc lư, rồi bắt đầu hát trong cơn mơ màng, "Lấp lánh, lấp lánh, lấp lánh, lấp lánh..." và hát tiếp rõ lâu đến mức hai tên kia phải véo một cái thì nó mới chịu dừng.

"Hừ, ta còn chưa hát hết đoạn đầu," Thợ Mũ nói, "thì Hoàng Hậu đã nhảy lên và nói oang oang, 'Hắn ta giết chết cả nhịp phách rồi! Chặt đầu hắn đi!' "

"Dĩ man quá!" Alice thốt lên.

"Và kể từ đó," Thợ Mũ nói tiếp bằng giọng bi thương, "Thời Gian không chịu làm bất cứ điều gì ta nhờ! Giờ thì lúc nào cũng là sáu giờ."

Một ý tưởng sáng chói nảy ra trong đầu Alice. "Đó có phải lý do mà rất nhiều bộ đồ trà được bày ra ngoài này không?" cô hỏi.

"Đúng thế đó," Thợ Mũ thở dài nói, "lúc nào cũng là giờ uống trà, và bọn ta chẳng có thời gian để rửa chén đĩa bẩn giữa chừng."

"Thế thì cháu đoán là các chú cứ phải chuyển chỗ liên tục xung quanh phải không?" Alice nói.

"Chính xác như vậy," Thợ Mũ nói, "khi nào dùng hết sạch cả chén tách rồi thì bọn ta chuyển chỗ."

"Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu chú trở lại điểm bắt đầu?" Alice đánh bạo hỏi.

"Chúng ta hãy đổi chủ đề đi," Thỏ Tháng Ba cắt ngang, ngáp dài.

"Tôi chán ngấy chuyện này rồi. Tôi đề nghị cô gái trẻ hãy kể cho bọn tôi nghe một câu chuyện đi."

"Cháu e rằng cháu chả biết chuyện gì cả," Alice nói, hơi cảnh giác trước lời đề nghị.

"Thế thì Chuột Sóc sẽ kể!" chúng cùng kêu lên. "Dậy đi, Chuột Sóc!" Và chúng đồng thời véo nó cả hai bên.

Chuột Sóc chậm chạp mở mắt. "Tôi có ngủ đâu," nó nói bằng giọng yếu ớt, khàn khàn. "Tôi nghe thấy từng chữ các bạn nói mà."

"Kể tớ nghe một câu chuyện đi!" Thỏ Tháng Ba nói.

"Vâng, làm ơn kể đi mà!" Alice nài nỉ.

"Mà phải nhanh lên đấy nhé," Thợ Mũ nói thêm, "kẻo mi sẽ lại ngủ tiếp trước khi kể xong."

"Ngày xưa ngày xưa có ba chị em gái nhỏ," Chuột Sóc bắt đầu vội vã kể, "tên là Elsie, Lacie, và Tillie. Họ cùng sống ở đáy một cái giếng..."

"Họ sống bằng gì cơ?" Alice nói, vì cô lúc nào cũng rất quan tâm đến việc ăn uống.

"Họ sống bằng mật mía," Chuột Sóc nói, sau một vài phút suy nghĩ.

"Đáng ra họ không nên làm thế, cậu biết đấy," Alice dịu dàng bình luận. "Họ sẽ ốm mất."

"Thì họ bị ốm mà," Chuột Sóc nói. "Rất ốm."

Alice thử tưởng tượng sống một cuộc sống bất thường như thế sẽ ra sao, nhưng cô thấy rối tung cả lên, nên nói tiếp, "Nhưng tại sao họ

lại sống ở đáy giếng?"

"Uống thêm chút trà đi," Thỏ Tháng Ba hết sức sốt sắng nói với Alice.

"Tôi đã uống tí gì đâu," Alice đáp lại bằng giọng khó chịu, "nên tôi không thể uống thêm được."

"Ý cô là cô không thể uống ít hơn được ấy chứ," Thợ Mũ nói. "Thêm thì dễ hơn không có gì rất nhiều."

"Chẳng ai hỏi ý kiến của chú cả," Alice nói.

"Bây giờ ai đang đưa ra những nhận xét cá nhân nhỉ?" Thợ Mũ đắc thắng hỏi.

Alice không biết phải đáp lại ra sao. Vì vậy cô bé tự lấy cho mình một ít trà và bánh mì phết bơ, rồi quay sang Chuột Sóc và nhắc lại câu hỏi. "Tại sao họ lại sống ở đáy giếng?"

Chuột Sóc lại suy nghĩ mất một vài phút, rồi nói, "Đó là một cái giếng mật mía."

"Chẳng có thứ gì như thế cả!" Alice mới buông vài từ giận dữ thì cả Thợ Mũ và Thỏ Tháng Ba đều "Suyt! Im lặng!" và Chuột Sóc sững sủa nói, "Nếu cô không thể tỏ ra lịch sự, thì tốt hơn là cô nên tự kể nốt câu chuyện."

"Ôi không, làm ơn kể tiếp đi!" Alice nói hết sức khiêm nhường. "Tớ sẽ không cắt ngang nữa. Có lẽ là vẫn có một cái giếng như thế thật."

"Một ư, thật là!" Chuột Sóc phần nộ nói. Tuy nhiên, nó bằng lòng kể tiếp. "Và rồi ba chị em gái nhỏ này - họ đang học múc, cô biết đó..."

"Họ múc gì thế?" Alice nói, quên bém mất lời hứa.

"Mật mía," Chuột Sóc nói, lần này nó không chấp.

"Ta muốn một cái tách sạch," Thợ Mũ ngắt lời. "Tất cả hãy đổi chỗ nào."

Gã vừa nói vừa chuyển chỗ và Chuột Sóc làm theo. Thỏ Tháng Ba thế chỗ Chuột Sóc và Alice đành miễn cưỡng thế chỗ Thỏ Tháng Ba. Thợ Mũ là kẻ duy nhất hưởng lợi từ việc thay đổi. Và Alice thì bất lợi

hơn trước nhiều, vì Thỏ Tháng Ba vừa mới đánh đổ bình sữa vào đĩa của nó.

Alice không muốn làm Chuột Sóc bức mình lần nữa, nên cô thận trọng cất lời, "Nhưng tớ chưa hiểu lắm. Họ múc mật mía từ đâu ra?"

"Cô có thể múc nước từ giếng nước," Thợ Mũ nói, "nên ta nghĩ cô có thể múc mật mía từ giếng mật mía - đúng chứ, đồ ngốc?"

"Nhưng họ ở trong cái giếng mà," Alice nói với Chuột Sóc, quyết định không chú ý tới nhận xét vừa rồi.

"Tất nhiên là họ ở," Chuột Sóc nói, "... trong giếng." Câu trả lời này làm Alice tội nghiệp hoang mang đến mức cô để Chuột Sóc nói tiếp một lúc mà không ngắt lời nó nữa.

"Họ đang học múc," Chuột Sóc nói tiếp, ngáp ngáp và dụi mắt, vì nó đang bắt đầu rất buồn ngủ. "Và họ múc đủ thứ - mọi vật bắt đầu bằng chữ M..."

"Tại sao lại là chữ M?" Alice nói.

"Tại sao không chứ?" Thỏ Tháng Ba nói.

Alice im lặng. Chuột Sóc lúc này đã nhắm nghiền mắt lại và lịm vào giấc ngủ. Nhưng, do bị Thợ Mũ véo, nó lại ré lên khe khẽ rồi tỉnh giấc và tiếp tục, "... bắt đầu bằng chữ M, như là mảnh sành, rồi mặt trăng, rồi mộng tưởng, rồi mang máng như nhau - cô biết đấy, cô hay nói là mọi thứ mang máng như nhau - cô đã bao giờ thấy thứ gì như kiểu một bức vẽ các thứ mang máng như nhau chưa?"(1)

1. Draw (múc) còn có nghĩa là vẽ. Chuột đang buồn ngủ nên nói linh tinh, chuyện nọ xọ chuyện kia chứ thực ra không có ý nghĩa gì đặc biệt như Alice tưởng.

"Thật lòng thì, giờ khi cậu hỏi tớ," Alice nói, rất là bối rối, "tớ không nghĩ..."

"Thế thì cô không nên phát biểu," Thợ Mũ nói.

Câu nói khiếm nhã này thật quá sức chịu đựng của Alice. Cô đứng dậy đầy phần nộ và bỏ đi. Chuột Sóc ngủ thiếp đi ngay lập tức và không ai trong số hai kẻ kia chú ý tới việc cô bỏ đi, dù cô có nhìn lại

một đôi lần, phập phồng hy vọng rằng chúng sẽ gọi theo cô. Lần cuối cô thấy chúng là lúc chúng đang cố nhét Chuột Sóc vào trong ấm trà.

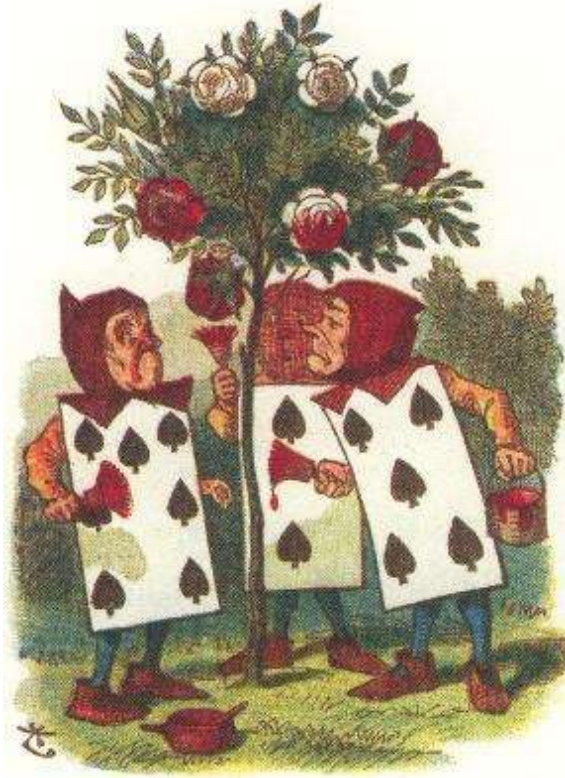


"Dù thế nào mình cũng sẽ không bao giờ trở lại đó!" Alice nói khi cô tìm đường xuyên qua cánh rừng. "Đúng là bữa tiệc trà ngu xuẩn nhất mình từng tham dự trong đời!"

Ngay khi nói điều này, cô để ý thấy một trong những cái cây có cánh cửa dẫn ngay vào trong thân cây. "Đúng là rất kỳ lạ!" cô nghĩ.

"Nhưng hôm nay mọi thứ đều kỳ lạ. Mình nghĩ mình nên vào trong ngay." Và cô đi vào.

Một lần nữa cô thấy mình ở trong căn phòng dài, đứng gần cái bàn kính nhỏ. "Lần này thì mình sẽ làm tốt hơn," cô tự nhủ và bắt đầu bằng cách cầm lấy chiếc chìa khóa nhỏ bằng vàng, rồi mở cánh cửa dẫn vào khu vườn. Sau đó cô bắt đầu gặm cây nấm (cô giữ lại một mẫu trong túi) cho đến khi cao khoảng ba mươi phân, rồi đi dọc theo hành lang nhỏ. Và sau đó... rốt cuộc cô cũng thấy mình trong khu vườn xinh đẹp, giữa những thảm hoa rực rỡ và đài phun nước mát rượi.



Chương 8 (Sân bóng vồ của hoàng hậu)

Gần lối vào vườn là một cây hoa hồng to. Trên cây nở những bông hồng trắng, thế mà có ba gã làm vườn đang cặm cùi sơn chúng thành màu đỏ. Alice nghĩ điều này rất kỳ lạ nên cô tới gần để nhìn.

Ngay khi vừa tới gần cô nghe một trong ba gã nói, "Coi chừng nào, Năm! Đừng có làm bắn sơn vào hết người tao như thế!"

"Tao không được được," Năm nói giọng sưng sứa. "Tại thằng Bảy huých khuỷu tay tao."

Nghe thấy thế Bảy ngẩng lên nói, "Phải rồi, Năm! Lúc nào cũng đổ lỗi cho người khác!"

"Mày đừng nói thì hơn!" Năm nói. "Mới hôm qua tao còn nghe Hoàng Hậu nói mày đáng bị chặt đầu!"

"Vì tội gì?" gã lên tiếng đầu tiên nói.

"Đó không phải việc của mày, Hai ạ!" Bảy nói.

“Có chứ, đó là việc của nó!” Năm nói. “Và tao sẽ kể nó nghe - đó là vì tội mang cho đầu bếp củ hoa tulip thay vì hành tây.”

Bảy quàng chổi sơn xuống đất, và vừa cất lời, “Hừ, trong tất cả những điều bất công...” thì mắt gã tình cờ bắt gặp Alice, lúc này đang đứng nhìn cả bọn. Gã đột ngột kìm lại. Hai gã kia cũng nhìn quanh và cả bọn đều cúi rạp người xuống.

“Các chú có thể cho cháu biết,” Alice nói, có phần hơi rụt rè, “tại sao các chú lại sơn những bông hồng đó không?”

Năm và Bảy không nói gì mà nhìn sang Hai. Hai cất lời bằng giọng khê khàng, “Tại vì sự thật là, cô thấy đó, tiểu thư, cái cây này lẽ ra phải là cây hoa hồng đỏ, mà chúng tôi lại trồng nhầm một cây màu trắng vào. Nếu Hoàng Hậu mà phát hiện ra, cả lũ chúng tôi sẽ bị chặt đầu, cô biết đấy. Nên là như cô thấy, tiểu thư, chúng tôi đang cố hết sức, trước khi bà ta tới, để...”

Lúc này Năm, nãy giờ vẫn lo lắng nhìn qua bên kia khu vườn, kêu to, “Hoàng Hậu! Hoàng Hậu!” và ngay lập tức ba gã làm vườn nằm úp mặt xuống đất. Có tiếng rất nhiều bước chân và Alice ngó quanh, lòng háo hức được gặp Hoàng Hậu.

Đi trước tiên là mười tên lính. Bọn này có dáng người giống với ba gã làm vườn, thôn hình chữ nhật và phẳng lì, với tay và chân ở bốn góc. Tiếp sau là mười viên cận thần. Đám này khắp người trang trí toàn hoa rô và đi từng đôi một giống bọn lính. Đi sau mấy tên này là lũ trẻ hoàng tộc. Có mười đứa cả thảy, và lũ nhóc đáng yêu này nắm tay nhau đôi một, vừa đi vừa nhảy nhót vui vẻ, khắp người trang trí toàn hoa cơ.

Tiếp theo là quan khách, hầu hết là các Đức Vua và Hoàng Hậu, trong số họ Alice nhận ra Thỏ Trắng, đang nói chuyện với dáng vẻ lo lắng vội vã, miệng mỉm cười trước mọi câu nói, rồi đi qua mà không chú ý gì tới cô. Đi sau đó là tên Hầu Cận Cơ, rước theo vương miện của Đức Vua trên một cái nệm nhung màu đỏ thẫm. Và, đi cuối đám rước này là ĐỨC VUA CƠ VÀ HOÀNG HẬU CƠ. (1)



1. Ba quân J, K, Q (Jack, King, Queen).

Alice hơi do dự chẳng biết có nên nằm úp mặt xuống đất giống ba gã làm vườn hay không, nhưng cô không nhớ là đã từng nghe thấy là có cái luật nào như thế ở một buổi rước. "Với cả, rước để làm gì cơ chứ, cô nghĩ, "nếu tất cả mọi người phải nằm úp mặt xuống đất, để rồi chẳng nhìn thấy gì?" Vì thế cô vẫn đứng nguyên tại chỗ và chờ đợi.

Khi đám rước tới trước mặt Alice, tất cả đều dừng lại và nhìn vào cô, rồi Hoàng Hậu nghiêm nghị nói, "Đây là ai?" Bà ta nói với tên Hầu Cận Cơ, tên này chỉ biết cúi người và cười để trả lời.

"Đồ ngốc!" Hoàng Hậu mắng, sốt ruột hất hàm, rồi quay sang Alice nói tiếp, "Nhóc, ngươi tên gì?"

"Tên tôi là Alice, thưa Hoàng Hậu," Alice nói rất lịch sự. Nhưng rồi cô tự nhủ, "Dào ôi, xét cho cùng, họ chỉ là một bộ bài. Mình chẳng cần phải sợ sệt gì bọn họ!"

"Thế còn mấy tên này là ai?" Hoàng Hậu nói, chỉ về phía ba tên làm vườn đang nằm quanh cây hồng. Bạn thấy đó, vì đang nằm úp mặt xuống đất nên hoa văn trên lưng chúng giống hệt với đám còn lại trong bộ bài. Hoàng Hậu không thể nào nhận ra đâu là lũ làm vườn, đâu là bọn lính tráng, đâu là đám cận thần, hay đâu là ba đứa con của mình.

"Làm sao mà tôi biết được?" Alice nói, bất ngờ trước sự can đảm của mình. "Đó không phải việc của tôi."

Hoàng Hậu đỏ tía mặt vì giận, rồi sau khi nhìn cô trừng trừng hồi lâu như một con thú hoang, bà ta hét lớn "Chặt đầu nó! Chặt..."



"Vô nghĩa!" Alice nói, vô cùng rành rọt và quả quyết. Hoàng Hậu lặng đi.

Đức Vua đặt tay mình lên tay bà ta, bẽn lễn nói, "Nàng hãy cân nhắc. Cô nhóc chỉ là một đứa trẻ thôi mà!"

Hoàng Hậu giận dữ quay đi, rồi nói với Hầu Cận Cơ, "Lật ngựa chúng lên!"

Hầu Cận Cơ thi hành một cách rất cẩn thận bằng một chân.

"Đứng lên!" Hoàng Hậu nói bằng giọng âm ỉ chói tai, và tức thì ba gã làm vườn đứng phắt dậy, rồi bắt đầu cúi chào hết lượt Đức Vua, Hoàng Hậu, đám trẻ hoàng gia, cùng những người khác.

"Dừng lại!" Hoàng Hậu thét lên. "Các người làm ta chóng cả mặt." Và rồi, quay sang cây hoa hồng, bà ta nói tiếp, "Các người đang làm gì ở đây?"

"Mong Hoàng Hậu chiều cố cho," Hai vừa quỳ một chân xuống vừa nói, bằng giọng rất chi khúm núm, "chúng thần đang cố gắng..."

"Ta thấy rồi!" Hoàng Hậu nói, nãy giờ bà ta đã xem xét những đóa hồng. "Chặt đầu chúng nó!" và đám rước lại tiếp tục, ba tên lính ở lại để xử tử những gã làm vườn kém may mắn, lúc này chúng đã đuổi theo Alice để nhờ bảo vệ.

"Các chú sẽ không bị chặt đầu đâu!" Alice nói, và cô nhét chúng vào một cái bình hoa lớn ở gần đó. Ba tên lính đi tha thần một vài phút, tìm kiếm một hồi và rồi lạng lẽ diễu hành theo sau những người khác.

"Đã chặt đầu chúng chưa?" Hoàng Hậu la lớn.

"Đầu chúng bị chặt rồi ạ, xin Hoàng Hậu yên lòng!" bọn lính hét lên trả lời.

"Tốt rồi!" Hoàng Hậu hét. "Người có chơi được bóng vồ không?"

Đám lính nín thình, rồi nhìn sang Alice, như thể là câu hỏi hiển nhiên dành cho cô bé.

"Có!" Alice la lớn.

"Thế thì, đi nào!" Hoàng Hậu rống lên, và Alice nhập vào đoàn rước, hết sức thắc mắc chuyện gì sẽ xảy ra tiếp sau.

"Đúng là... đúng là một ngày hết sức tốt lành!" một giọng nói rụt rè cất lên bên cạnh cô bé. Thỏ Trắng đi cạnh, đang bắn khoả lia trộm cô.

"Rất tốt lành," Alice nói. "Bà Công Tước đâu rồi?"

"Suyt! Suyt!" Thỏ ta nói bằng giọng gấp gáp, nhỏ nhẹ. Nó lo âu nhìn qua vai rồi nhón người trên đầu ngón chân, miệng kể vào tai cô, thì thầm, "Bà ta đang bị kết án tử hình."

"Vì tội gì?" Alice hỏi.

"Cô vừa nói 'Tội nghiệp!' à?" Thỏ hỏi.

"Không, ta không nói vậy," Alice nói. "Ta không thấy tội nghiệp tí nào cả. Ta nói là 'Vì tội gì?' "

"Bà ấy bạt tai Hoàng Hậu..." Thở mở lời. Alice cười ré lên. "Ôi trời, im nào!" Thở thì thầm về sợ sệt. "Hoàng Hậu sẽ nghe thấy cô mất! Cô thấy đó, bà ta tới khá trễ và Hoàng Hậu nói..."

"Vào vị trí!" Hoàng Hậu hét lên như sấm rền, thế là mọi người bắt đầu chạy ngược chạy xuôi theo đủ các hướng, ngã bổ chửng vào nhau. Tuy nhiên, chúng ổn định được đội hình trong một vài phút và cuộc chơi bắt đầu.

Alice nghĩ cả đời cô chưa bao giờ từng thấy sân bóng vô nào kỳ lạ đến thế: toàn bộ mặt sân là những luống cày và rãnh đất, bóng là những con nhím sống, gậy là những con chim hồng hạc sống, còn đám lính tráng phải gập đôi người lại, chống cả hai tay và chân xuống đất để làm thành cửa.

Khó khăn chính mà Alice nhận thấy trước tiên là điều khiển con hồng hạc của mình. Cô đã thành công trong việc kẹp nó vào người mình, khá vừa vặn dưới cánh tay cô, với đôi chân thông xuống. Nhưng cứ khi nào cô vừa duỗi thẳng được cổ nó ra và đang định dùng đầu nó để vục con nhím, thì nó lại vặn người vòng lại và nhìn vào mặt cô, với cái vẻ hoang mang đến mức cô không thể không cười phá lên.



Rồi tới khi cô bắt nó cúi được đầu xuống và định bắt đầu lại, thì cô rất bức mình khi thấy con nhím đã không còn cuộn mình như quả bóng mà đang trong tư thế bỏ đi. Lại nữa, cứ mỗi chỗ cô định biến thành đích ngắm thì lại có một đường cày ngang đường. Và bởi vì đám lính gập đôi người cứ đứng lên đi về các phía khác trên sân, Alice nhanh chóng đi đến kết luận rằng đó quả thực là một trò chơi rất khó.

Các cầu thủ chơi cùng lúc mà không chờ tới lượt, luôn luôn cãi vã và choảng nhau để giành những con nhím. Thế là chẳng mấy chốc Hoàng Hậu bị cuốn vào con thịnh nộ, giậm chân đi qua đi lại, phút phút lại la hét, "Chặt đầu hấn!" hoặc "Chặt đầu ả!"

Alice bắt đầu cảm thấy vô cùng bứt rứt. Đúng, cô chưa có bất cứ tranh cãi nào với Hoàng Hậu, nhưng cô biết điều này sẽ xảy đến bất

cứ lúc nào, "và rồi," cô nghĩ, "mình sẽ ra sao đây? Ở đây người ta thích chặt đầu người khác thế nhĩ. Vậy mà vẫn còn có người sống sót mới lạ chứ!"

Cô bé đang tìm cách thoát thân và tự hỏi làm sao để chuồn đi mà không bị bắt gặp, thì cô để ý thấy một sự hiện diện kỳ quặc trong không trung: thoát đầu nó làm cô bối rối, nhưng sau một vài phút quan sát, cô nhận ra đó là một nụ cười.

Cô tự nhủ, "Đó là Mèo Cheshire. Giờ thì mình có người để chuyện trò rồi."

"Tình hình cô sao rồi?" Mèo nói, ngay khi cái miệng ló ra đủ để nó nói được. Alice đợi cho đôi mắt hiện ra, rồi gật đầu. "Nói với nó cũng vô ích," cô nghĩ, "nếu đôi tai chưa xuất hiện, hoặc ít nhất là một trong hai tai."

Một phút sau cả cái đầu xuất hiện, Alice đặt con hồng hạc xuống, rồi bắt đầu miêu tả lại cuộc chơi, cô cảm thấy vui mừng khi có kẻ nghe mình nói. Mèo dường như nghĩ rằng thế là đủ để nhìn thấy nó rồi nên không hiện ra thêm nữa.

"Ta nghĩ rằng bọn họ chơi một cách không công bằng chút nào," Alice bắt đầu bằng giọng điệu có phần ca thán, "và tất cả đều cãi vã inh ỏi tới mức chẳng ai nghe thấy ai nói nữa - dường như họ không có bất kỳ luật lệ cụ thể nào cả. Chí ít là nếu có thì cũng chẳng ai thèm quan tâm. Và mi sẽ không thể hình dung được việc mọi thứ đều còn sống làm ta bối rối chừng nào. Ví dụ, cái cửa mà tiếp theo đây ta phải đánh bóng qua giờ đã đi về góc kia của sân đấu - và vừa xong đáng ra ta phải đánh con nhím của Hoàng Hậu, thì nó lại chạy mất khi thấy con hồng hạc của ta vung tới!"

"Cô có ưa Hoàng Hậu không?" Mèo khẽ khàng hỏi.

"Không một tẹo nào luôn," Alice đáp. "Bà ta cực kỳ..."

Ngay lúc đó cô bé để ý thấy Hoàng Hậu đang lắng nghe ở sát sau lưng cô, thế là cô nói tiếp, "... có nhiều khả năng chiến thắng, nên ta thấy chẳng đáng chơi hết trận này." Hoàng Hậu mỉm cười và đi tiếp.

"Nhà người đang nói chuyện với ai thế?" Đức Vua nói, lại gần Alice và nhìn vào đầu Mèo đây vẽ tò mò.

"Nó là bạn tôi... Mèo Cheshire," Alice nói. "Cho phép tôi được giới thiệu."

"Ta không ưa cái vẽ mặt của nó chút nào," Đức Vua nói. "Dẫu vậy, nó có thể hôn tay ta nếu muốn."

"Ta không muốn," Mèo buông lời.

"Đừng có hỗn láo," Đức Vua nói, "và đừng nhìn ta như thế!" Ông ta vừa nói vừa đứng ra sau Alice.

"Mèo cũng có thể nhìn vua,(1)" Alice nói. "Tôi từng đọc được trong một cuốn sách nào đó, nhưng không nhớ nổi là ở đâu."

1. Thành ngữ: Một người dù không quan trọng, ở địa vị thấp nhưng cũng có quyền của mình.

"Hừ, phải đuổi nó đi," Đức Vua nói rất quả quyết và ông ta gọi Hoàng Hậu, lúc này đang đi tới, "Hậu à! Ta mong nàng sẽ sai người đuổi con mèo này đi!"

Hoàng Hậu có một cách duy nhất để xử lý mọi vấn đề, dù là to hay nhỏ. "Chặt đầu nó đi!" bà ta nói, thậm chí chẳng hề quay lại nhìn.

"Ta sẽ tự đi gọi đao phủ," Đức Vua hăm hờ nói rồi chạy vội đi.

Alice nghĩ cô cũng nên quay lại, để xem trận đấu diễn biến ra sao, bởi cô nghe thấy tiếng la hét giận dữ của Hoàng Hậu ở đằng xa. Cô đã nghe thấy bà ta tuyên bố sẽ xử tử ba cầu thủ vì bỏ lỡ lượt chơi, và cô bé không thích cục diện hiện tại một chút nào, vì trận đấu rối loạn tới mức cô chẳng bao giờ biết được đã tới lượt mình hay chưa. Cô liền đi tìm con nhím của mình.

Con nhím đang bị cuốn vào cuộc chiến với một con nhím khác, mà với Alice thì hình như đây là một cơ hội tuyệt vời để quật con này vào con kia: khó khăn duy nhất là, con chim hồng hạc của cô bé đã đi sang phía bên kia của khu vườn, Alice có thể nhìn thấy rõ ở bên đó nó đang cố bay lên một ngọn cây trong vô vọng.

Vào lúc cô tóm được con hồng hạc và đem nó trở lại, cuộc chiến đã chấm dứt, cả hai con nhím đã biến mất. "Nhưng cũng không có vấn đề gì lắm," Alice nghĩ bụng, "vì tất cả cửa đã đi khỏi phía bên này của sân mất rồi." Vậy nên cô kẹp con chim dưới cánh tay để nó không trốn thoát lần nữa, rồi trở lại nói chuyện thêm chút nữa với bạn mình.

Khi quay lại chỗ Mèo Cheshire, cô ngạc nhiên thấy một đám đông đang tụ tập xung quanh nó. Có một vụ tranh cãi đang diễn ra giữa tên đạo phủ, Đức Vua và Hoàng Hậu, cả ba đang nói cùng lúc, trong khi đám còn lại im thin thít với vẻ mặt rất không thoải mái.



Ngay khi Alice xuất hiện, cô được cả ba bên yêu cầu dàn xếp sự việc và họ lặp lại các lý lẽ của mình với cô. Tuy nhiên, do cả ba cùng nói

một lúc nên Alice thấy quả thực rất khó để hiểu được chính xác những điều họ nói.

Lý lẽ của tên đao phủ là, không thể nào chặt đứt đầu một ai trừ phi có thân mình của họ để mà chặt đầu ra khỏi người. Hẳn ta chưa từng làm như vậy trước đây, và hẳn ta không định bắt đầu việc đó trong cuộc đời của hẳn.

Lý lẽ của Đức Vua là, bất cứ thứ gì có đầu đều có thể bị chặt đầu, và mi đang nói những điều vô nghĩa.

Lý lẽ của Hoàng Hậu là, nếu chuyện này không được giải quyết ngay lập tức, bà ta sẽ xử tử tất cả mọi người. (Chính câu bình luận cuối cùng này khiến tất thảy vô cùng lo lắng và bồn chồn.)

Alice không thể nghĩ ra điều gì khác để nói ngoại trừ, "Nó thuộc sở hữu của bà Công Tước. Mọi người nên hỏi ý bà ấy thì tốt hơn."

"Mụ ta đang ngồi tù," Hoàng Hậu nói với gã đao phủ. "Đem mụ ta ra đây." Thế là gã đao phủ vọt đi như tên bắn.

Gã đao phủ vừa đi khỏi, cái đầu con Mèo bắt đầu mờ dần, và tới khi gã quay lại cùng bà Công Tước, cái đầu đã biến mất hoàn toàn. Vậy là Đức Vua và tên đao phủ điên cuồng chạy tới chạy lui tìm, trong khi phần còn lại của đám đông trở lại với cuộc chơi.



Chương 9 (Câu chuyện của cụ rùa nhái)

“Mi không thể biết rằng ta mừng thế nào khi gặp lại mi đâu, nhóc con đáng yêu ạ!” bà Công Tước nói, âu yếm khoác tay Alice và cùng bước đi.

Alice rất mừng khi thấy bà ta dễ chịu như vậy và nghĩ bụng có lẽ chỉ vì hạt tiêu nên bà ta mới hung dữ như thế khi họ gặp nhau trong bếp.

“Khi tớ là một nữ Công Tước,” Alice tự nhủ, (tuy giọng nghe không lấy gì làm hy vọng cho lắm), “tớ sẽ không dùng một chút hạt tiêu nào trong bếp cả. Xúp vẫn ngon tuyệt khi không có nó... Có lẽ hạt tiêu luôn làm con người ta nóng nảy,” cô bé nói tiếp, rất hài lòng vì đã tìm ra một dạng quy định mới, “và giấm làm họ chua ngoa, trà hoa cúc làm họ đãng ngắt, còn... còn kẹo đường lúa mạch cùng những thứ

tương tự làm lũ trẻ dễ bảo. Tổ chỉ ước sao mọi người biết thế, họ sẽ không quá ki bo trong khoản kẹo bánh nữa, cậu biết đấy..."

Lúc này cô bé đã quên khuấy mất bà Công Tước nên hơi giật mình khi nghe thấy giọng bà ta sát mang tai. "Mi đang nghĩ tới điều gì đó, bé yêu, nó làm mi quên cả nói chuyện. Ngay lúc này ta không thể nói với mi bài học ta rút ra là gì, nhưng ít nhiều ta sẽ ghi nhớ chuyện này."

"Có lẽ chẳng có bài học nào cả," Alice đánh liều nhận xét.

"Chật, chặt, nhóc con!" bà Công Tước nói. "Mọi thứ đều có một bài học, chỉ là mi có thể tìm ra nó hay không mà thôi."

Và trong khi nói bà ta ép sát người vào bên hông Alice hơn nữa. Alice không thích ghé quá sát vào bà ta. Đầu tiên là bởi bà Công Tước quá xấu xí, và thứ hai, bởi vì bà ta cao vừa đúng tâm để ghé cằm lên vai Alice, mà cái cằm thì nhọn nhọn rất khó chịu. Tuy thế, cô bé không muốn tỏ ra khiếm nhã nên cố chịu đựng.



"Bây giờ trận đấu diễn ra hay hơn rồi," cô nói, cố gắng giữ cho cuộc đối thoại tiếp tục.

"Đúng là vậy," bà Công Tước nói, "và bài học là... 'Ồ, chính nhờ tình yêu, nhờ tình yêu, điều khiến thế gian quay đều!'" (1)

1. Lời đầu tiên của bài hát "The Dawn of Love", lấy ý từ một câu trong Thần khúc của Dante: "l'amor che mouve il sole e l'atre stelle."

"Có người bảo," Alice thì thào, "được như vậy là bởi ai biết việc người này!"

"Ờ thì! Cũng như nhau cả thôi," bà Công Tước nói, ấn sâu cái cằm nhỏ nhọn hoắt vào vai Alice, "và bài học rút ra từ đó là, 'Hãy quan

tâm tới ý nghĩa của sự việc, còn âm thanh sẽ tự lo việc của chúng.'
(2) "

2. Chế từ câu thành ngữ "Hãy quan tâm đến đồng xu, đồng bạc sẽ tự lo lấy chúng." (Tích tiểu thành đại)

"Bà ấy mới say mê tìm kiếm bài học từ mọi vật làm sao!" Alice nghĩ thầm.

"Ta dám chắc mi đang thắc mắc tại sao ta không vòng tay qua eo mi," bà Công Tước nói sau khi tạm ngưng. "Lý do là, ta không mấy chắc chắn về tính khí con chim hồng hạc của mi. Ta có nên thử nghiệm không?"

"Nó có thể cắn đấy ạ," Alice thận trọng đáp lại, không cảm thấy hào hứng chút nào trước chuyện thử nghiệm này.

"Rất đúng," bà Công Tước nói, "hồng hạc và mù tạt đều cắn. Và bài học rút ra từ đó là, Ngươi tầm ngươi, mã tầm mã, còn chim thì tìm chim.' "

"Chỉ có điều mù tạt không phải là chim," Alice nhận xét.

"Đúng, hết như mọi khi," bà Công Tước nói, "mi có cách sắp xếp sự vật rành rọt làm sao!"

"Cháu nghĩ nó là một loại khoáng sản," Alice nói.

"Tất nhiên rồi," bà Công Tước nói, dường như sẵn sàng đồng ý với mọi điều Alice nói. "Có một cái mỏ mù tạt lớn ở gần đây. Và bài học rút ra là, 'Ta có càng nhiều mỏ bao nhiêu, mi có càng ít bấy nhiêu.' "

"A, cháu biết rồi!" Alice thốt lên, không chú ý đến nhận định vừa rồi. "Nó là một loại rau. Nó trông không giống rau, nhưng nó chính là một loại rau."

"Ta hoàn toàn đồng ý với cháu," bà Công Tước nói. "Và bài học rút ra là, 'Hãy là cái mà mi dường như sẽ là' - hoặc nếu mi thích một câu đơn giản hơn - " 'Đừng bao giờ tưởng tượng rằng mình khác với mình trong mắt người khác rằng mình đã hoặc có thể không khác với những gì người khác đã hoặc sẽ nhìn thấy ở mình.' "

"Cháu nghĩ cháu sẽ hiểu câu đó hơn," Alice nói rất lịch sự, "nếu cháu ghi lại. Nhưng cháu không nghe kịp những điều bà nói."

"Câu đó chả là gì so với những gì ta có thể nói, nếu ta muốn," bà Công Tước trả lời, giọng hài lòng.

"Thôi bà không cần nói dài thêm cho phiền phức đâu ạ," Alice nói.

"Ồ, có phiền gì đâu!" bà Công Tước nói. "Cứ coi những điều ta đã nói là món quà ta tặng cháu đi."

"Quà cáp gì mà rẻ thế!" Alice nghĩ bụng. "Mình thấy mừng là người ta không tặng quà sinh nhật kiểu như thế!" Nhưng cô bé không dám liều nói ra thành lời.

"Lại nghĩ ngợi gì à?" bà Công Tước hỏi, cái cằm nhỏ nhọn hoắt lại chọc cú nữa.

"Cháu có quyền suy nghĩ chứ," Alice lạnh lạnh nói vì cô bắt đầu cảm thấy đôi chút lo âu.

"Quyền suy nghĩ của mi cũng nhiều như," bà Công Tước nói, "như lợn phải bay, và b..."

Nhưng tới đây, trước sự ngạc nhiên tốt độ của Alice, giọng bà Công Tước lại dần, dù cho là đang nói dở từ "bài học" ưa thích của bà ta, và cánh tay đang khoác tay Alice bắt đầu run lên bần bật. Alice nhìn lên và thấy Hoàng Hậu đứng trước mặt họ, khoanh tay, cau mày như một cơn sấm chớp.

"Một ngày tốt lành, thưa Hoàng Hậu!" bà Công Tước nói bằng một giọng yếu ớt, lí nhí.

"Giờ, ta cho ngươi một lời cảnh cáo tử tế," Hoàng Hậu thét, vừa nói vừa giậm chân xuống đất. "Ngươi hoặc đầu ngươi phải biến đi. Và phải làm ngay tức khắc! Lựa chọn đi!"

Bà Công Tước lựa chọn và biến mất trong khoảnh khắc.

"Hãy tiếp tục cuộc chơi nào," Hoàng Hậu nói với Alice. Alice quá sợ hãi không nói nổi một từ nào, chỉ biết chậm chạp theo bà ta trở về sân bóng vồ.

Các vị khách đã tranh thủ lúc Hoàng Hậu đi vắng để ngồi nghỉ trong bóng râm. Tuy nhiên, vừa thoáng thấy bà ta, tất cả vội vã quay lại với trận đấu. Hoàng Hậu chỉ buông một câu rằng trì hoãn một giây có thể sẽ khiến họ mất cả cuộc đời.

Suốt thời gian thi đấu Hoàng Hậu không một lần ngừng cãi vã với những người khác và la lối "Chặt đầu hử!" hoặc "Chặt đầu ả!" Những kẻ bị bà ta kết án bị đám lính bắt giữ, mà những tên này tất nhiên phải dừng việc làm của họ để thi hành. Vì thế sau khoảng nửa giờ thì chẳng còn lại của nào, và tất cả người chơi, ngoại trừ Đức Vua, Hoàng Hậu và Alice, đều bị bắt và kết án tử hình.

Thế là Hoàng Hậu ngừng lại, thở không ra hơi và nói với Alice, "Người đã từng thấy lão Rùa Nhái chưa?"

"Chưa ạ," Alice nói. "Tôi thậm chí còn không biết Rùa Nhái là gì cơ."

"Nó là thứ để nấu xúp Rùa Nhái ⁽¹⁾ ấy," Hoàng Hậu nói.

1. Xúp nấu với đầu bê hoặc chân bê để giả làm món xúp rùa xanh, vốn là một món ăn rất xa xỉ.

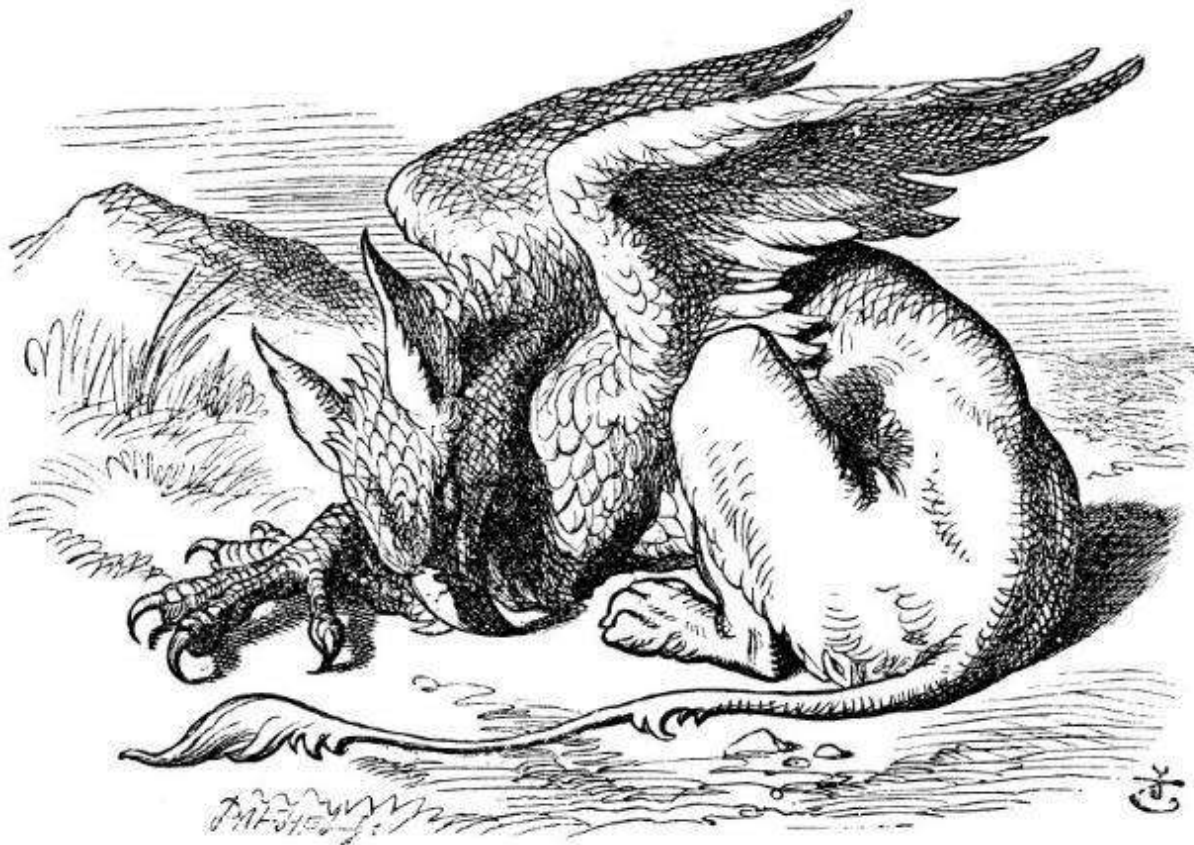
"Tôi chưa từng thấy hay nghe nói đến một con gì như thế," Alice nói.

"Thế thì đi nào," Hoàng Hậu nói, "và lão sẽ kể cho người nghe chuyện của lão."

Khi họ cùng đi ra, Alice nghe thấy Đức Vua nói khẽ với cả đám, "Tất cả các người được tha tội."

"Đi nào, đó thật là một điều tốt đẹp!" cô tự nhủ, vì cô cảm thấy không vui với số lượng án tử hình mà Hoàng Hậu đã ban.

Chẳng mấy chốc họ tới trước một con Điều Sư, đang nằm ngủ say sưa dưới ánh mặt trời. (Nếu bạn không biết Điều Sư là gì, hãy nhìn vào bức tranh.)



"Dậy mau, đồ lười biếng!" Hoàng Hậu nói. "Đưa cô gái này đi gặp Rùa Nhái để nghe chuyện của lão. Ta phải quay về để mắt tới mấy cái lệnh chặt đầu ta đã ban." Thế là bà ta đi mất, bỏ lại Alice một mình với Điều Sư. Alice không ưa dáng vẻ của con vật cho lắm, nhưng xét cho cùng cô nghĩ ở cạnh nó vẫn sẽ an toàn hơn là đi với mẹ Hoàng Hậu điên rồ kia, cho nên cô đợi.

Con Điều Sư ngồi dậy và dụi mắt. Sau đó nó nhìn theo Hoàng Hậu tới lúc bà ta khuất dạng, rồi cười khùng khục. "Vui thật!" Điều Sư nói, nửa với mình, nửa với Alice.

"Có gì vui?" Alice nói.

"Chao ôi, bà ta đó," Điều Sư nói. "Tất cả là do bà ta tưởng tượng ra. Thực ra, họ không bao giờ xử tử một ai cả, cô biết đó. Đi nào!"

"Ở đây ai cũng nói 'Đi nào!' " Alice nghĩ khi cô chầm chậm theo sau nó. "Mình chưa bao giờ bị sai bảo nhiều đến thế trong đời, chưa bao giờ!"

Họ chưa đi được bao xa thì đã thấy cụ Rùa Nhái ở đằng xa, ngồi một mình buồn bã trên một rìa đá nhỏ. Và khi họ tới gần hơn, Alice có thể nghe thấy cụ thở dài như thể trái tim cụ sắp tan vỡ. Cô thấy thương cụ ghê lắm.

"Cụ buồn gì vậy?" cô hỏi Điều Sư và Điều Sư trả lời, gần như y hệt những lời nói lúc nãy, "Tất cả là do lão tưởng tượng thôi. Thực ra lão ta chẳng buồn phiền gì hết, cô biết đó. Đi nào!"

Thế là họ đi về phía Rùa Nhái, cụ đang nhìn họ với đôi mắt to đăm lẹ nhưng không nói năng gì.

"Cô gái này," Điều Sư cất lời, "cô ấy thực lòng muốn biết câu chuyện của lão."

"Ta sẽ kể cho cô ấy," Rùa Nhái nói bằng giọng trống rỗng, trầm ngâm. "Ngồi xuống đi, cả hai đứa, và không được nói một từ cho tới khi ta kể xong."

Vậy là họ ngồi xuống và không ai nói gì trong vài phút. Alice nghĩ thầm, "Mình nghĩ cụ chẳng bao giờ kể xong, nếu cụ không bắt đầu." Nhưng cô kiên nhẫn chờ. "Trước kia," cuối cùng cụ Rùa Nhái thở dài nặng nề và nói, "ta từng là một con Rùa thực sự."

Theo sau những từ này là một khoảng im lặng rất dài, chỉ thỉnh thoảng bị phá vỡ bởi những tiếng "Hjckrrh!" của Điều Sư cùng tiếng thốn thức náo nức liên tục của Rùa Nhái. Alice chỉ chực đứng lên mà nói, "Cảm ơn cụ vì một câu chuyện thú vị," nhưng cô không thể cưỡng lại ý nghĩ sẽ có thêm gì đó, thế là cô ngồi yên và không nói gì.

"Hồi bọn ta còn nhỏ," rốt cuộc Rùa Nhái cũng nói tiếp, bình tĩnh hơn, tuy thỉnh thoảng vẫn sụt sùi đôi chút, "bọn ta đi học ở ngoài biển. Thầy giáo là một cụ Rùa - bọn ta hay gọi thầy là Rùa Cạn..."

"Tại sao cụ lại gọi cụ ấy là Rùa Cạn, nếu cụ ấy không phải rùa cạn?" Alice hỏi.

"Bọn ta gọi cụ ấy là Rùa Cạn vì cụ dạy bọn ta học," cụ Rùa Nhái nói giận dữ. "Cháu thật là đần độn quá đấy!"

"Cô phải tự thấy xấu hổ về bản thân khi hỏi một câu đơn giản như vậy," Điều Sư thêm vào. Sau đó họ đều ngồi lặng im và nhìn Alice tội nghiệp, cô bé cảm thấy sẵn sàng muốn độn thổ. Sau cùng Điều Sư bảo cụ Rùa Nhái, "Kể tiếp đi, ông bạn già! Đừng có ngậm giấm cả ngày chứ!"

Thế là cụ bèn tiếp tục nói những lời sau: "Đúng thế, bọn ta đi học ngoài biển, dẫu rằng bọn mi có thể không tin..."

"Cháu chưa bao giờ nói cháu không tin cả!" Alice ngắt lời.

"Có đấy," Rùa Nhái nói.

"Ngậm miệng lại!" Điều Sư nói thêm, không để Alice kịp nói gì nữa. Rùa Nhái kể tiếp.

"Bọn ta được hưởng nền giáo dục tốt nhất - trên thực tế, bọn ta tới trường mỗi ngày..."

"Cháu cũng đi học trường ngoại trú," Alice nói. "Cụ không cần quá tự hào như thế đâu."

"Có học thêm môn gì không?" Rùa Nhái hỏi có chút lo lắng.

"Có chứ ạ," Alice nói, "bọn cháu học tiếng Pháp và âm nhạc."

"Thế còn giặt giũ?" Rùa Nhái nói.

"Dĩ nhiên là không rồi!" Alice phần nộ nói.

"Chà! Thế thì trường của cháu không thực sự là một ngôi trường tốt," Rùa Nhái nói với giọng nhẹ nhõm trông thấy. "Ở trường của bọn ta họ có ghi ở cuối tờ quảng cáo, "Tiếng Pháp, âm nhạc, và giặt giũ - môn học thêm."

"Sao người ta có thể cần đến môn như thế," Alice nói, "khi sống dưới đáy biển."

"Ta không đủ tiền học môn ấy," Rùa Nhái nói kèm một tiếng thở dài.

"Ta chỉ có thể học khóa thông thường."

"Đó là gì thế ạ?" Alice hỏi.

"Chọc và vít (1), dĩ nhiên rồi, ban đầu là thế," Rùa Nhái đáp. "Rồi sau đó là các môn khác nhau của số học - cộng, trừ, nhân, chia, lịch sử, địa lý, vẽ, phác họa, sơn dầu, tiếng La Tinh, tiếng Hy Lạp."

1. Chơi chữ của môn đọc và viết. Các môn sau đó lần lượt là: cộng, trừ, nhân, chia, lịch sử, địa lý, vẽ, phác họa, sơn dầu, tiếng La Tinh, tiếng Hy Lạp.

"Cháu chưa bao giờ nghe thấy từ 'mần xấu' cả," Alice đánh liều nói. "Nó là gì thế?"

Điều Sư giơ cả hai chân lên vì ngạc nhiên. "Chưa bao giờ nghe thấy mần xấu!" nó thốt lên. "Ta cho rằng cô biết mần đẹp là gì chứ?"

"Có ạ," Alice lưỡng lự nói, "nó có nghĩa là... làm cho... thứ gì đó... đẹp hơn."

"Hừ, thế thì," Điều Sư nói tiếp, "nếu cô không biết mần xấu là gì, cô là đồ ngốc."

Alice không cảm thấy đủ can đảm hỏi thêm bất cứ câu hỏi nào về chuyện này nữa, nên cô quay sang Rùa Nhái, và nói, "Cụ còn học thêm gì nữa?"

"À, có bí sử này," Rùa Nhái trả lời, đếm các môn học trên các ngón tay, "bí sử cổ xưa và hiện đại, rồi môn hải lý, sau đó là môn rẽ - thầy giáo môn rẽ là một con cá chình già, thường tới lớp mỗi tuần một lần. Ông ta dạy bọn ta rẽ sóng, vác tạ, rồi lộn đầu."

"Môn đó là như thế nào vậy?" Alice nói.

"Hừ, ta không thể tự chỉ nó cho cháu được," Rùa Nhái nói. "Người ta cứng quá rồi. Còn Điều Sư thì chưa học môn đó bao giờ."

"Không có thời gian," Điều Sư nói. "Nhưng ta có theo học thầy môn cổ điển. Ông ấy là một con cua già khú, đúng thế đấy."

"Ta không bao giờ đi học ông ấy," Rùa Nhái thở dài nói. "Ông ta dạy môn la linh tinh và bi nhạc, người ta bảo thế."

"Đúng vậy, đúng vậy," Điều Sư nói, tới lượt nó thở dài. Và cả hai con vật giấu mặt sau bộ móng vuốt.

"Thế hai người làm bài tập bao nhiêu tiếng một ngày?" Alice nói, vội vã đổi chủ đề.

"Ngày đầu tiên mười tiếng," Rùa Nhái nói. "Ngày thứ hai chín tiếng và cứ tiếp như thế."

"Thật là một lịch học kỳ quặc!" Alice thốt lên.

"Đó là lý do mà chúng được gọi là bài học," Điều Sư nhận định. "Bởi vì mỗi ngày chúng lại ít dần đi." (1)

1. Lesson (bài học) và lessen (ít đi) là hai từ đồng âm.

Đây quả là một ý tưởng mới mẻ với Alice, thế nên cô nghĩ về nó một chút rồi mới đưa ra nhận xét tiếp theo. "Thế thì ngày thứ mười một hẳn là ngày nghỉ?"

"Tất nhiên là thế," Rùa Nhái nói.

"Vậy còn ngày thứ mười hai thì sao?" Alice hăm hở nói tiếp.

"Học hành thế là đủ rồi," Điều Sư cắt ngang bằng giọng quả quyết. "Giờ thì kể cho cô ấy gì đó về các trò chơi đi."

Chương 10 (Điều vũ tôm hùm)

Rùa Nhái thở dài náo nức, rồi quệt mu bàn tay lên mắt. Nó nhìn Alice và cố nói gì đó, nhưng nước nử đến nghẹn ngào vài phút. "Giống như là lão bị mẩu xương chặn ngang họng vậy," Điều Sư nói rồi bắt đầu vừa lắc Rùa Nhái vừa dấm lưng lão. Cuối cùng thì Rùa Nhái cũng lấy lại được giọng, nước mắt ngấn dài, lão nói tiếp, "Chắc cháu chưa từng sống lâu dưới biển..."

("Cháu chưa," Alice nói, "và chắc cháu thậm chí chưa từng được gặp một con tôm hùm" (Alice mở miệng bảo, "Cháu ăn thử một lần rồi..." nhưng rồi vội ghìm lại và nói "Chưa, chưa bao giờ",)

"... thế nên cháu chẳng biết điệu vũ Tôm Hùm thú vị đến thế nào đâu!"

"Quả thực là không," Alice nói. "Nó là kiểu nhảy gì vậy?"

"Chao ôi," Điều Sư nói, "trước tiên là ta đứng thành một hàng dọc bờ biển..."

"Hai hàng!" Rùa Nhái la lớn. "Hải cẩu, rùa, cá hồi và vân vân. Sau đó, khi cháu đã dọn sạch tất cả lũ sứa ngang đường rồi..."

"Việc đó thường tốn chút thời gian," Điều Sư cắt ngang. "... cháu bước lên hai bước..."

"Ai cũng phải đi cùng bạn nhảy là tôm hùm!" Điều Sư thốt lên.

"Dĩ nhiên rồi," Rùa Nhái nói, "bước lên hai bước, cùng với bạn nhảy..."

"... đổi bạn nhảy và lui về theo đội hình này," Điều Sư nói tiếp.

"Sau đó, cháu biết đấy," Rùa Nhái nói tiếp, "cháu ném bọn..."

"Tôm hùm!" Điều Sư vừa hét vừa nhảy căng lên không.

"... ra biển càng xa càng tốt..."

"Bơi theo sau chúng!" Điều Sư hét.

"Làm một cú nhào lộn trên biển!" Rùa Nhái la lên, điên cuồng nhảy theo.

"Lại đổi bạn nhảy lần nữa!" Điều Sư gào. "Quay lại đất liền lần nữa, và... đó là toàn bộ vũ hình đầu tiên," Rùa Nhái nói, đột nhiên hạ giọng; và hai con vật, nãy giờ nhảy nhót như điên, lại ngồi xuống buồn bã và yên lặng, rồi nhìn Alice.

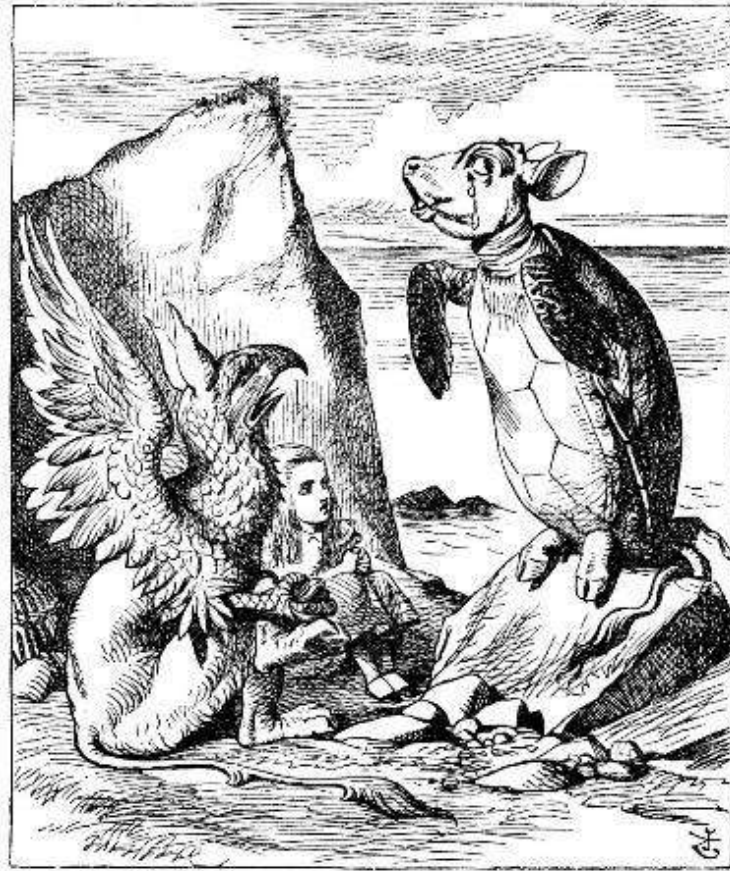
"Đó hẳn là một điệu nhảy rất hay," Alice rụt rè nói.

"Cháu có muốn xem qua không?" Rùa Nhái nói.

"Rất muốn ấy chứ," Alice nói. "Nào, hãy cùng nhảy vũ hình đầu tiên!" Rùa Nhái nói với Điều Sư. "Chúng ta có thể nhảy không cần tôm hùm, mi biết đó. Ai sẽ hát?"

"Lão hát đi," Điều Sư nói. "Ta quên hết lời rồi."

Thế là chúng bắt đầu long trọng nhảy vòng quanh Alice, thỉnh thoảng lại giẫm lên ngón chân cô lúc chúng bước quá gần, vừa nhảy vừa vẩy vẩy chân trước để đập nhịp. Trong lúc đó Rùa Nhái cất tiếng hát, rất là chậm rãi và buồn bã:



"Nhanh lên chứ, vội vàng lên với chứ!
Cá heo đang theo sát nút ta rồi.
Giờ thì giẫm cả lên đuôi tôi,"
Cá tuyết giục ốc nhồi vội vã.
"Trông xem tôm với rùa thật vồn vã,
Đợi ta trên bãi đá gọi mời
Xoay điệu vũ, hãy nhập vào điệu vũ.
Anh thích không, thích không, thích không?"
"Vui cực kỳ nào anh có biết,
Cùng với tôm mình ném khơi xa."
Ốc lắc đầu ngờ vực, "Quá xa!

Cảm ơn nhưng tôi chịu, tôi chịu, tôi chịu."

"Xa chừng nào anh có biết chẳng?

Đến tận bờ phía bên kia đấy,

Xa nước Anh và gần nước Pháp.

Can đảm lên, nhảy nào, nhảy nào!"

"Cảm ơn mọi người, quả là một điệu nhảy vui mắt," Alice nói, rất vui mừng vì cuối cùng màn diễn cũng kết thúc. "Và cháu cũng thích bài hát kỳ lạ về cá tuyết ấy!"

"Ồ, nhân nhắc đến cá tuyết," Rùa Nhái nói, "chúng... hẳn nhiên cháu đã thấy chúng rồi nhỉ?"

"Đúng thế," Alice nói, "cháu thường thấy chúng trong bữa..." cô vội ghì mình lại.

"Ta không biết Bữa là ở đâu," Rùa Nhái nói, "nhưng nếu cháu đã thường xuyên thấy chúng như thế, chắc hẳn cháu biết chúng trông như thế nào."

"Cháu tin là vậy," Alice thận trọng đáp. "Chúng có đuôi trong miệng - và khắp người đầy bột chiên xù.(1)"

1. Cá tuyết luôn được người bán cá nhét đuôi xuyên qua mắt, món cá tuyết thường được chế biến theo kiểu chiên xù. Lúc viết đoạn này Lewis Carroll đã tin rằng cá tuyết có đuôi ở trong miệng thật.

"Cháu nhầm về bột chiên xù rồi," Rùa Nhái nói. "Nếu có bột chiên xù thì chúng cũng sẽ bị trôi sạch ở ngoài biển thôi. Nhưng đúng là chúng có đuôi trong miệng, và lý do là..." đến đây thì Rùa Nhái ngáp và nhắm tịt mắt lại. "Kể cho cô bé nghe về nguyên nhân của chuyện đó đi," nó nói với Điểu Sư.

"Nguyên nhân là," Điểu Sư nói, "chúng đi cùng tôm hùm tới buổi khiêu vũ. Vì thế chúng bị quăng ra biển. Vì thế chúng có một cú rơi dài. Vì thế đuôi chúng bị móc chặt vào miệng. Vì thế chúng không thể rút đuôi ra được nữa. Thế thôi."

"Cám ơn bác," Alice nói, "Rất thú vị. Trước đây cháu chưa bao giờ biết nhiều đến thế về cá tuyết."

"Ta có thể kể cho cô nhiều hơn nữa về nó, nếu cô thích nghe," Điều Sư nói. "Cô có biết vì sao nó được gọi là cá tuyết không?"

"Cháu chưa bao giờ nghĩ tới điều đó," Alice nói. "Tại sao?"

"Vì nó đánh úng và giày," Điều Sư trả lời rất trịnh trọng.

Alice hoàn toàn bối rối. "Đánh úng và giày!" cô bé nhắc lại bằng giọng kinh ngạc.

"Sao nào, thế giày của cô đánh bằng gì?" Điều Sư nói. "Ý tôi là cái gì làm cho chúng sáng bóng như vậy?"

Alice nhìn xuống giày mình và cân nhắc đôi chút trước khi đưa ra câu trả lời. "Cháu cho là chúng được đánh bằng xi đen."

"Úng và giày dưới biển," Điều Sư nói tiếp bằng giọng trầm ngâm, "được đánh bằng xi trắng như cá tuyết. Giờ cô biết rồi nhé."

"Thế úng và giày dưới biển được làm từ cái gì?" Alice hỏi đầy vẻ tò mò.

"Cá bơn và lươn, tất nhiên rồi," Điều Sư trả lời có chút mất kiên nhẫn. "Bất kỳ con tôm nào cũng có thể nói cô biết điều đó."

"Nếu cháu là cá tuyết," Alice nói, tâm trí vẫn vẫn vơ theo bài hát, "cháu sẽ nói với cá heo rằng, Làm ơn lùi lại đi! Bọn ta không muốn mi đi cùng!" "

"Chúng buộc lòng phải đi cùng cá heo," Rùa Nhái nói. "Không một con cá khôn ngoan nào lại đi đâu mà không có cá heo đi cùng."

"Thật thế sao?" Alice nói với giọng hết sức ngạc nhiên.

"Dĩ nhiên rồi," Rùa Nhái nói. "Chao ôi, nếu một con cá tới gặp ta bảo rằng nó định đi du ngoạn, ta sẽ hỏi 'Với con cá heo nào?' "

"Không phải ý cụ là 'với mục đích nào' (1) sao?" Alice nói.

1. Porpoise (cá heo) và purpose (mục đích) phát âm gần giống nhau.

"Ta nghĩ sao nói vậy đó," Rùa Nhái đáp bằng giọng khó chịu. Và Điều Sư thêm vào, "Thôi, hãy nghe đôi chút về những cuộc phiêu lưu của cô nào."

"Cháu có thể kể cho hai người về những cuộc phiêu lưu của mình - bắt đầu từ sáng nay," Alice nói hơi rụt rè. "Chứ thật vô ích khi kể lại hôm qua, bởi lúc ấy cháu là một con người khác."

"Giải thích tất cả những điều đó đi," Rùa Nhái nói.

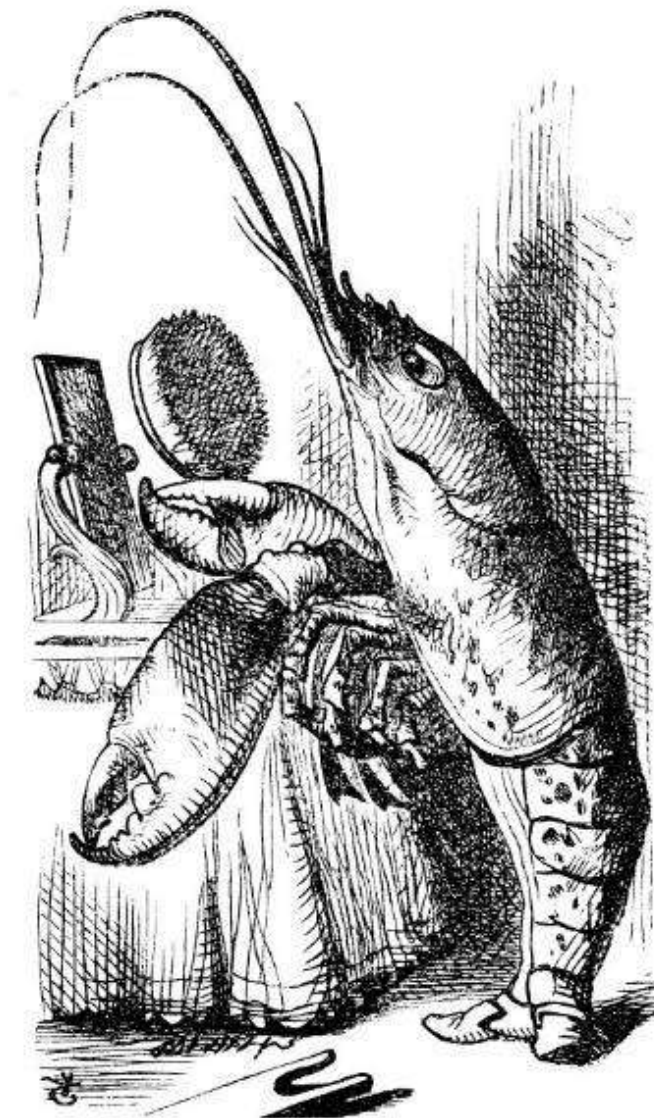
"Không, không được! Kể chuyện phiêu lưu trước đã," Điều Sư nói giọng sốt ruột. "Giải thích mất nhiều thời gian chết đi được."

Thế là Alice bắt đầu kể chúng nghe cuộc phiêu lưu của cô từ thời điểm cô lần đầu thấy Thỏ Trắng. Thoạt đầu cô bé hơi hồi hộp vì hai con vật ghé vào quá sát cô, mỗi đứa một bên, há hốc mồm tròn tròn mắt. Nhưng càng kể tiếp cô càng có thêm dũng khí. Hai thính giả của cô yên lặng tuyệt đối cho tới khi cô kể đến đoạn mình đọc lại bài "Cha William ơi cha già rồi" cho Sâu Bướm nghe và tất cả lời trở nên khác hẳn đi, bấy giờ Rùa Nhái hít một hơi dài và nói, "Rất là kỳ quặc!"

"Toàn bộ câu chuyện kỳ quặc hết sức," Điều Sư nói.

"Tất cả bài thơ trở nên khác hẳn!" Rùa Nhái thận trọng nhắc lại. "Ta muốn nghe cô ta thử đọc lại một bài nào đó ngay bây giờ. Bảo cô ta bắt đầu đi." Lão nhìn Điều Sư như thể nó có quyền hành gì đó với Alice.

"Đứng lên đọc bài 'Đây giọng nói của kẻ lừa nhác' xem nào," Điều Sư nói.



"Loài vật lại còn ra lệnh và yêu cầu người khác nhắc lại bài học cơ đấy!" Alice nghĩ thầm. "Có lẽ mình đang ở trường mất rồi." Dầu vậy, cô bé vẫn đứng lên và bắt đầu đọc lại bài thơ. Nhưng trong đầu cô ngập tràn hình ảnh về điệu vũ Tôm Hùm, nên cô hầu như không biết mình đang nói gì và từ ngữ trên thực tế trở nên rất kỳ cục:

*"Đây giọng Tôm Hùm ta nghe thấy,
'Mi nướng ta cháy quá rồi này,
Ta phải tẩm đường vào râu ngay."*

*Vịt dùng mí mắt, tôm dùng mũi
Sửa thắt lưng, cú áo, đuổi ngón chân.
Cát khô thì cứ lằng lằng
Cất giọng khinh khỉnh chẳng cần đến ai.
Triều vừa lên sợ mất tai,
Cá mập kia đấy, chào ngài run run."*

"Thật khác với bài ta thường đọc hồi bé," Điều Sư nói.

"Hừ, ta chưa từng nghe bài này bao giờ," Rùa Nhái nói. "Nhưng nó vô nghĩa đến kỳ lạ."

Alice không nói gì. Cô đã ngồi úp mặt vào tay, tự hỏi liệu có bao giờ mọi thứ diễn ra bình thường trở lại hay không.

"Ta muốn cháu giải thích." Rùa Nhái nói.

"Cô bé không thể giải thích được đâu," Điều Sư vội nói. "Đọc tiếp đoạn sau đi."

"Nhưng còn ngón chân của hắc ta thì sao?" Rùa Nhái vẫn khẳng khẳng. "Làm sao hắc có thể đuổi chúng ra bằng mũi được, mi biết mà?"

"Đó là tư thế đầu tiên trong khiêu vũ," Alice nói. Nhưng cô thấy bối rối khủng khiếp về toàn bộ sự việc, và nóng lòng muốn đổi chủ đề.

"Đọc tiếp đoạn sau nào," Điều Sư nôn nóng nhắc lại. "Nó bắt đầu từ '*Ta đi qua khu vườn của hắc.*'"

Alice không dám trái lời, dù cô cảm nhận được chắc chắn là mình sẽ đọc sai bét, và cô tiếp tục run run đọc:

*"Ta đi qua khu vườn của hắc,
Một mắt trông kìa Cú cùng Beo,
Chia nhau cái bánh ăn vèo*

*Vỏ nhân về hết miệng Beo,
Củ ta cái đĩa tẻo teo bần thần.
Ăn sau Củ được chia phần,
Thìa đây nhét túi lằng lằng rồi nè.
Beo: dao đĩa, găm lấy le,
Thế là hết tiệc của..."*

"Cháu cứ đọc mấy thứ vớ vẩn ấy để làm gì," Rùa Nhái ngắt lời, "nếu cháu không giải thích chúng khi đọc? Đúng thật là thứ khó hiểu nhất ta từng nghe từ trước tới giờ!"

"Đúng thế, ta nghĩ tốt hơn là cô nên thôi đi," Điều Sư nói. Và Alice mừng khôn xiết mà nghe theo. "Chúng ta sẽ thử một vũ hình khác của điệu vũ Tôm Hùm chứ?" Điều Sư nói tiếp. "Hay cô có muốn Rùa Nhái hát một bài khác không?"

"Ôi, một bài hát, làm ơn đi, nếu cụ Rùa Nhái có thể tốt bụng đến vậy," Alice trả lời, háo hức tới nỗi Điều Sư nói bằng giọng hơi khó chịu, "Hừ! Không thể hiểu nổi gu của cô nữa! Hát cho cô bé nghe bài 'Xúp Rùa', được chứ, đồng chí?"

Rùa Nhái thở dài nãy nề và bắt đầu hát, giọng đôi lúc nghẹn lại vì nước mắt:

*"Xúp tuyệt ngon, đậm đà và tươi xanh
Đang nóng hổi trong liễn!
Ai kén ăn chẳng phải cúi xuống ngửi?
Xúp cho bữa chiều, Xúp tuyệt ngon!
Xúp cho bữa chiều, Xúp tuyệt ngon!
Xuúp tuyệt ngooon!
Xuúp tuyệt ngooon!"*

*Xuuúp cho bữa chiều,
Xúp ngon, rất ngon!
Xúp ngon tuyệt! Ai còn thèm ăn cá?
Ai thèm chơi, ai thèm món khác?
Ai mà lại không bỏ hết
Hai hào cho bát Xúp tuyệt ngon?
Tuyệt ngon bát Xúp chỉ hai hào?
Xuuúp tuyệt ngooon!
Xuuúp tuyệt ngooon!
Xuuúp cho bữa chiều,
Xúp ngon, RẤT NGON!"*

"Hát lại điệp khúc!" Điểu Sư hét lên và Rùa Nhái mới chỉ bắt đầu hát lại, thì nghe thấy một tiếng thét từ đằng xa, "Phiên tòa bắt đầu!"

"Đi nào!" Điểu Sư hét lên. Rồi nắm tay Alice, nó phóng đi mà không đợi đoạn cuối của bài hát.

"Phiên tòa gì vậy?" Alice vừa thở hổn hển vừa chạy, nhưng Điểu Sư chỉ đáp lại, "Đi nào!" rồi chạy nhanh hơn, nhặt dần trong gió thoảng là tiếng hát đượm buồn:

*"Xuuúp cho bữa chiiiều,
Xúp ngon, rất ngon!"*



Chương 11 (Ai đã đánh cắp bánh tạc?)

Khi họ tới nơi thì Đức Vua Cơ và Hoàng Hậu Cơ đã ngự trên ngai vàng, với một đám đông kín đặc vây quanh - đủ loại chim và thú nhỏ, cũng như toàn bộ cỗ bài. Đứng trước mặt họ là tên Hầu Cận Cơ, bị xích lại, mỗi bên có một tên lính đứng canh. Đứng gần Đức Vua là Thỏ Trắng, một tay cầm kèn trumpet, tay kia cầm một cuộn giấy da

dê. Ngay chính giữa phòng xử án có một chiếc bàn, bên trên là một đĩa bánh tạc lớn, trông ngon đến nỗi Alice thấy đói cồn cả ruột khi nhìn chúng.

"Ước gì họ xong phiên tòa," cô thầm nghĩ, "và chuyển tay nhau món lót dạ!" Nhưng dường như chẳng có cơ may nào cho chuyện đó nên cô bé bắt đầu ngó nghiêng mọi thứ xung quanh nhằm giết thời gian.

Trước đây Alice chưa bao giờ tham dự một phiên tòa, nhưng cô có đọc trong sách vở và khá thích thú khi thấy rằng mình biết tên của gần hết mọi thứ ở một phiên tòa. "Đó là thẩm phán," cô bé tự nhủ, "vì ông ta đội bộ tóc giả vĩ đại."

Nhân tiện, thẩm phán chính là Đức Vua. Và vì đội vương miện ra ngoài tóc giả (hãy nhìn vào bức tranh ở đầu sách nếu bạn muốn thấy ông ta đội chúng ra sao), trông ông ta hoàn toàn không thoải mái và dĩ nhiên là chẳng ra dáng tẹo nào.

"Còn đó là chỗ ngồi của bồi thẩm đoàn," Alice nghĩ thầm, "và mười hai sinh vật kia," (bạn thấy đấy, cô buộc lòng phải nói là "sinh vật" bởi vì một vài trong số đó là thú và một số là chim,) "mình cho rằng họ là bồi thẩm viên." Cô lặp lại cái từ cuối cùng này hai đến ba lần, thấy rất tự hào, một niềm tự hào chính đáng vì nghĩ rằng rất ít bé gái ở tuổi cô biết được ý nghĩa của từ đó. Tuy nhiên, người ta cũng có thể dùng từ "vị bồi thẩm".

Mười hai bồi thẩm viên đang bận rộn viết lách lên các phiến đá. "Bọn họ đang làm gì vậy?" Alice thì thầm với Điều Sư. "Họ chưa thể ghi chép bất cứ điều gì được, khi mà phiên tòa chưa bắt đầu."

"Họ đang ghi lại tên mình ý mà," Điều Sư thì thầm đáp lại, "vì họ sợ sẽ quên mất chúng trước khi phiên tòa kết thúc."

"Lũ ngốc!" Alice lớn tiếng cất lời bằng giọng tức tối. Nhưng cô vội im bật, vì Thỏ Trắng nói lớn, "Tòa trật tự!" còn Đức Vua đeo kính vào và sốt sắng nhìn quanh xem ai đang nói chuyện.



Alice thấy rõ như thế đang nhìn qua vai họ, rằng tất cả các bồi thẩm viên đang viết chữ "Lũ ngốc!" lên các phiến đá. Cô thậm chí còn nhận ra một kẻ không biết viết từ "ngốc" và phải nhờ người bên cạnh chỉ cho. "Các phiến đá sẽ trở nên lung tung hết cả trước khi phiên xử kết thúc mất thôi!" Alice nghĩ bụng.

Một bồi thẩm viên có cái bút chì kêu kèn kẹt đến chói tai. Tất nhiên là Alice không thể chịu được điều này, thế là cô bé đi quanh phòng xử án, lẩn ra sau anh chàng, rất nhanh chóng tìm ra cơ hội lấy được cây bút. Cô làm việc đó nhanh tới nỗi vị bồi thẩm nhỏ bé tội nghiệp (chính là Bill, con Thằn Lằn) hoàn toàn không hay biết chuyện gì đã xảy ra. Thế nên, sau khi lùng tìm khắp nơi, cu cậu buộc phải viết bằng một ngón tay suốt buổi còn lại. Mà cách này chẳng có mấy tác dụng vì nó không để lại vết tích gì trên phiến đá.

"Sứ Thần, đọc cáo trạng!" Đức Vua nói. Thừa lệnh, Thỏ Trắng thối ba hồi kèn, mở cuộn da dê ra, rồi đọc như sau:

"Hoàng Hậu làm bánh tạc

Vào một ngày mùa hè

Hầu Cận Cơ đánh cắp

Và đem giấu biến đi!"

"Suy xét phán quyết đi," Đức Vua nói với bồi thẩm đoàn.

"Chưa hết, chưa hết!" Thỏ vội vã ngắt lời. "Còn rất nhiều việc phải làm trước khi đưa ra phán quyết!"

"Cho gọi nhân chứng thứ nhất," Đức Vua nói. Thế là Thỏ Trắng thối ba hồi kèn và gọi to, "Nhân chứng thứ nhất!"

Nhân chứng thứ nhất là Thợ Mũ. Gã đi vào, một tay cầm tách trà còn tay kia cầm một mẫu bánh mì bơ. "Thứ lỗi cho thần vì mang những thứ này vào, thưa bệ hạ, gã nói. "Nhưng lúc được triệu vào thần chưa dùng xong bữa trà."

"Lẽ ra mi phải ăn uống cho xong trước đã," Đức Vua nói. "Thế mi bắt đầu uống từ khi nào?"

Thợ Mũ nhìn sang Thỏ Tháng Ba, đang khoác tay Chuột Sóc đi theo gã vào phiên tòa. "Thần nghĩ đó là ngày mười bốn tháng Ba," gã nói.

"Mười lăm chứ," Thỏ Tháng Ba nói.

"Mười sáu chứ," Chuột Sóc bồi vào.

"Ghi điều đó lại," Đức Vua nói với bồi thẩm đoàn và bồi thẩm đoàn hăm hở chép cả ba ngày vào phiên đá. Sau đó cộng chúng lại rồi rút gọn đáp án thành các đồng silinh và đồng xu.

"Bỏ mũ xuống," Đức Vua nói với Thợ Mũ.

"Nó không phải của thần," Thợ Mũ nói.

"Đồ ăn cắp!" Đức Vua thốt lên, quay sang bồi thẩm đoàn, lúc này đã lập ngay ra một bản ghi nhớ về sự việc.

"Thần đội mũ để bán," Thợ Mũ giải thích thêm. "Thần không có cái nào cho riêng mình cả. Thần là thợ làm mũ mà."



Tới đây thì Hoàng Hậu đeo kính lên, rồi bắt đầu nhìn chăm chăm Thợ Mũ, thế là trông gã này bỗng tái nhợt và lo lắng.

"Đưa bằng chứng của ngươi ra xem," Đức Vua nói. "Và đừng có hoảng sợ, nếu không ta sẽ tử hình ngươi ngay tại chỗ."

Câu nói này có vẻ như không khích lệ nhân chứng được chút nào. Gã liên tục nhấp nhồm hết chân này đến chân kia, lo lắng nhìn Hoàng Hậu, và trong lúc bối rối, hắn cắn một miếng to tướng vào tách trà thay vì ngọam cái bánh mì bơ.

Ngay lúc này Alice có một cảm giác rất kỳ lạ, nó khiến cô rất bối rối cho đến khi cô nhận ra đó là gì: cô bé lại bắt đầu to ra. Thoạt đầu cô nghĩ cô sẽ đứng dậy và rời khỏi phiên tòa. Nhưng nghĩ lại thì cô quyết định sẽ ngồi yên chỗ cũ chừng nào vẫn có chỗ cho cô ngồi.

"Ước gì cô không ép chặt vào tôi như vậy nữa," Chuột Sóc đang ngồi cạnh cô nói. "Tôi không thể thở nổi."

"Tớ không cưỡng lại được," Alice nói một cách rất nhu nhược. "Tớ đang lớn lên."

"Cô không có quyền lớn ở đây," Chuột Sóc nói.

"Đừng có nói nhảm," Alice nói mạnh bạo hơn. "Cậu biết là cậu cũng đang lớn lên mà."

"Đúng, nhưng tôi lớn với một tốc độ vừa phải," Chuột Sóc nói, "chứ không phải theo cái kiểu lố bịch đó." Và nó sừng sĩa đứng dậy rồi đi sang phía bên kia phòng xử án.

Trong khoảng thời gian đó, Hoàng Hậu không hề rời mắt khỏi Thợ Mũ, và đúng lúc Chuột Sóc đi ngang phòng xử án, bà ta nói với một sĩ quan của phiên tòa, "Đem cho ta danh sách ca sĩ của buổi hòa nhạc cuối cùng!" Câu nói của bà ta khiến cho Thợ Mũ khốn khổ run lấy bầy, tới mức văng cả đôi giày ra ngoài.

"Đưa bằng chứng ra đây," Đức Vua giận dữ lặp lại, "không thì ta sẽ tử hình nhà ngươi, bất kể ngươi có sợ hay không."

"Thần là một kẻ nghèo hèn, thưa Bệ hạ," Thợ Mũ cất lời bằng một giọng run rẩy, "... lúc ấy thần còn chưa bắt đầu dùng bữa trà - khoảng hơn một tuần trước - và cái bánh mì phết bơ càng mỏng đi - và sự lấp lánh của trà..."

"Sự lấp lánh của cái gì cơ?" Đức Vua nói.

"Bắt đầu bằng trà ạ," Thợ Mũ trả lời.

"Đương nhiên là từ lấp lánh bắt đầu bằng chữ T rồi! (1)" Đức Vua nói gay gắt. "Ngươi cho ta là kẻ ngốc à? Nói tiếp xem nào!"

1. Twinkling (lấp lánh) bắt đầu bằng chữ T, đồng âm với tea (trà).

"Thần là một kẻ nghèo hèn," Thợ Mũ nói tiếp, "và sau đó hầu hết các thứ đều lấp lánh... chỉ có điều Thỏ Tháng Ba đã nói..."

"Tôi không nói!" Thỏ Tháng Ba ngắt lời hết sức vội vã.

"Cậu có nói!" Thợ Mũ cãi.

"Tôi phủ nhận việc đó!" Thỏ Tháng Ba nói.

"Hắn ta phủ nhận việc đó," Đức Vua nói. "Gác phần đó lại."

"Hừ, dù sao đi nữa nào, Chuột Sóc nói..." Thợ Mũ vừa nói tiếp vừa lo lắng ngoảnh lại xem nó có từ chối việc đó không. Nhưng Chuột Sóc không phủ nhận gì cả, nó đang say sưa ngủ.

"Sau đó," Thợ Mũ tiếp tục, "thần cắt thêm một ít bánh mì bơ..."

"Thế Chuột Sóc nói gì?" một bồi thẩm viên hỏi.

"Cái đó thì tôi không thể nhớ được," Thợ Mũ nói.

"Người phải nhớ ra," Đức Vua phán, "không là ta tử hình người."

Người Thợ Mũ khốn khổ thả tách trà và bánh mì phết bơ xuống, rồi quỳ trên một chân. "Thần là một kẻ nghèo hèn, thưa Bệ hạ," gã lên tiếng.

"Người là một kẻ nói năng rất kém cỏi," Đức Vua nói.

Tới đây thì một con chuột lang reo mừng và ngay lập tức bị các sĩ quan của tòa án trấn áp. (Vì đó là một từ khó, tôi sẽ giải thích cho bạn biết nó được thực thi như thế nào. Họ có một cái túi bằng vải bạt thật lớn, có dây buộc túm ở miệng: họ nhét con chuột lang vào trong, đầu vào trước, rồi ngồi lên nó.)

"Mình mừng vì được chứng kiến cảnh này," Alice nghĩ bụng. "Mình từng rất hay đọc trên báo là ở cuối phiên tòa, Có vài người vỗ tay tán thưởng, thì ngay lập tức bị các sĩ quan của tòa án trấn áp, và mình chưa bao giờ hiểu nổi điều đó nghĩa là gì cho tới bây giờ."

"Nếu đó là tất cả những gì người biết về chuyện này, người có thể đứng xuống dưới," Đức Vua nói tiếp.

"Thần không thể đứng thấp hơn được nữa," Thợ Mũ nói. "Thần đang đứng trên sàn nhà rồi."

"Vậy người có thể ngồi xuống," Đức Vua đáp lại. Đến đây con chuột lang còn lại tán thưởng và bị trấn áp nốt.

"Thế là xong đời lũ chuột lang!" Alice thầm nghĩ. "Giờ chúng ta sẽ yên ổn hơn đây."

"Thần muốn dùng xong bữa trà của mình hơn ạ," Thợ Mũ vừa nói vừa lo lắng nhìn Hoàng Hậu, lúc này đang đọc danh sách ca sĩ.

"Người có thể đi," Đức Vua nói. Thế là Thợ Mũ vội rời khỏi phiên tòa, thậm chí không thèm đợi để xỏ giày vào.

"... và chặt đầu hăn ở ngoài kia," Hoàng Hậu nói thêm với một trong các sĩ quan: nhưng Thợ Mũ đã mất dạng trước khi viên sĩ quan kịp ra tới cửa.



"Cho gọi nhân chứng tiếp theo!" Đức Vua nói.

Nhân chứng tiếp theo là đầu bếp của bà Công Tước. Cô ả cầm theo lọ hạt tiêu, thế là Alice đoán ra đó là ai trước cả khi ả vào tới phòng xử án, bởi những người gần cửa bắt đầu đồng loạt hắt hơi.

"Đưa bằng chứng của người ra," Đức Vua nói.

"Không đâu," ả đầu bếp nói.

Đức Vua lo lắng nhìn Thỏ Trắng, nó khẽ nói, "Bệ hạ phải chặt vắn chéo nhân chứng này mới được."

"Ừ, nếu buộc phải làm thì đành vậy," Đức Vua nói với giọng buồn rầu, và sau khi khoanh tay lại rồi cau mày nhìn ả đầu bếp tới lúc gần

nếu không thấy mắt ông ta đâu, ông ta nói bằng giọng trầm, "Bánh tạc làm từ gì?"

"Chủ yếu là hạt tiêu," ả đầu bếp nói.

"Mật mía," một giọng gái ngủ vang lên đằng sau cô ta.

"Tóm cổ con Chuột Sóc đó lại," Hoàng Hậu rít lên. "Chặt đầu con Chuột Sóc đó! Đuổi nó ra khỏi tòa! Trấn áp nó! Véo nó! Nhổ râu nó đi!"

Toàn bộ phiên tòa hỗn loạn trong vài phút vì người ta phải bắt Chuột Sóc ra ngoài, và lúc họ ổn định lại trật tự thì ả đầu bếp đã biến mất.

"Đừng bận tâm!" Đức Vua nói với vẻ nhẹ cả người. "Cho gọi nhân chứng tiếp theo." Và ông ta khẽ nói thêm với Hoàng Hậu, "Thật tình, Hậu à, nàng phải chắt vẩn chèo nhân chứng tiếp theo đấy. Việc này làm ta đau đầu quá!"

Alice nhìn Thỏ Trắng dò dẫm danh sách, cảm thấy rất tò mò xem nhân chứng tiếp theo sẽ như thế nào, "... vì họ đã có mấy chứng cứ đâu," cô tự nhủ. Thử tưởng tượng sự ngạc nhiên của cô bé mà xem, khi Thỏ Trắng đọc to hết cỡ bằng cái giọng nói nhỏ the thé của nó, cái tên "Alice!"



Chương 12 (Bằng chứng của Alice)

"Có!" Alice kêu lên, trong khoảnh khắc nhốn nháo bèn quên bém mắt cô đã lớn lên tới mức nào trong vài phút qua. Cô nhảy dựng dậy, vội tới mức gấu vảy của cô làm lật nhào chỗ ngồi của bồi thẩm đoàn, hất ngã cả bọn lên đầu đám đông ngồi dưới. Thế là họ nằm sõng soài dưới đất, làm cô bé nhớ tới cái chậu cá vàng cô vô tình làm đổ tuần trước.

"Ôi trời, xin thứ lỗi cho tôi!" cô hoảng hốt thốt lên, rồi bắt đầu đỡ họ dậy nhanh nhất có thể. Do vụ tai nạn với lũ cá vàng vẫn hiển hiện trong đầu nên cô lơ mơ có ý nghĩ rằng phải đỡ ngay họ dậy và đưa trở lại chỗ ngồi, không thì họ sẽ chết mất.

"Phiên tòa không thể tiếp tục được," Đức Vua nói bằng giọng rất nghiêm trọng, "cho đến khi nào toàn bộ bồi thẩm đoàn trở lại đúng chỗ của mình - toàn bộ," ông ta nhắc lại với ý nhấn mạnh, hần học nhìn Alice khi nói.

Alice nhìn về chỗ của bồi thẩm đoàn và thấy rằng vì sự láu táu của mình, cô đã đặt Thẩn Lăn ngồi cầm đầu xuống, thế là con vật tội nghiệp ve vẩy đuôi một cách buồn thảm, không tài nào nhúc nhích nổi. Cô bé mau chóng lôi cu cậu ra và đặt nó ngồi đúng tư thế. "Việc này cũng chẳng quan trọng lắm đâu mà," cô tự nhủ. "Mình thấy dù lộn đầu hay lộn đuôi xuống thì nó cũng chẳng có nhiều tác dụng trong phiên tòa."

Ngay khi bồi thẩm đoàn hoàn hồn đôi chút sau cú sốc bị lật nhào, còn các phiến đá và bút chì thì cũng đã được tìm thấy và trao lại cho họ, họ bắt tay vào tỉ mỉ ghi lại diễn biến vụ tai nạn. Tất cả đều ghi chép, ngoại trừ Thẩn Lăn, dường như mất tinh thần quá chẳng làm được việc gì, chỉ ngồi há hốc mồm, nhìn chăm chăm lên mái phòng xử án.

"Người biết gì về vụ việc này?" Đức Vua hỏi Alice. "Chẳng biết gì cả," Alice nói.

"Cái gì cũng không biết à?" Đức Vua khẳng khẳng.

"Cái gì cũng không biết," Alice nói.

"Việc đó rất quan trọng," Đức Vua nói, quay sang bồi thẩm đoàn. Họ mới vừa bắt đầu viết điều này lên các phiến đá thì Thỏ Trắng ngắt lời, "Không quan trọng, ý Bệ hạ là thế, tất nhiên rồi," nó nói giọng rất tôn kính, nhưng lại cau mày và nhăn nhó với Đức Vua khi nói.

"Dĩ nhiên là không quan trọng, ý ta là thế," Đức Vua vội nói và tiếp tục một mình bằng giọng khe khẽ, "quan trọng - không quan trọng - không quan trọng quan trọng..." như thể ông ta đang thử xem từ nào nghe hay nhất.

Vài người trong bồi thẩm đoàn ghi lại "quan trọng", còn số khác thì ghi "không quan trọng". Alice có thể thấy điều này vì cô đứng đủ gần để nhìn bao quát hết các phiến đá. "Nhưng nó chẳng quan trọng tẹo nào cả," cô thầm nghĩ.

Vào lúc này Đức Vua, nãy giờ vẫn bận bịu ghi chép vào sổ tay, nói lớn "Im lặng!" và đọc to từ trong sổ ra, "Quy tắc bốn mươi hai. Tất cả những người cao trên một dặm phải rời khỏi tòa án."

Tất cả mọi người nhìn vào Alice.

"Tôi không cao tới một dặm," Alice nói.

"Có chứ," Đức Vua nói.

"Cao gần hai dặm ấy chứ," Hoàng Hậu thêm vào.

"Hừ, tôi sẽ không đi đâu hết, dù có thế nào," Alice nói. "Ngoài ra, đó không phải một quy định có sẵn, ông vừa mới bịa ra thôi."

"Đó là quy tắc lâu đời nhất trong cuốn sổ này," Đức Vua nói.

"Thế thì nó phải là quy tắc thứ nhất chứ," Alice nói.

Đức Vua tái mặt, rồi vội gấp sổ lại. "Suy xét phán quyết đi," ông ta nói với bồi thẩm đoàn, giọng run rẩy thều thào.

"Còn nhiều bằng chứng nữa mà, thưa Bệ hạ," Thỏ Trắng nói, vội vã nhảy lên. "Người ta mới nhặt được tờ giấy này."

"Có gì trong đó?" Hoàng Hậu hỏi.

"Thần chưa mở nó ra," Thỏ Trắng nói. "Nhưng đó dường như là lá thư bị cáo viết cho... cho ai đó."

"Hẳn phải thế," Đức Vua nói, "trừ phi nó chả được viết cho ai cả, mà thế thì không bình thường, người biết đó."

"Gửi cho ai thế?" một thành viên bồi thẩm đoàn nói.

"Chẳng gửi cho ai hết," Thỏ Trắng nói. "Thực ra thì ở ngoài chẳng thấy đề gì cả." Rồi nó mở tờ giấy ra và nói thêm, "Rốt cuộc, đó không phải một bức thư: đó là một bài thơ."

"Thế có phải chữ của bị cáo không?" một thành viên khác trong bồi thẩm đoàn hỏi.

"Không, không phải," Thỏ Trắng nói, "bức thư này kỳ quặc nhất là ở chỗ đó." (Tất cả bồi thẩm đoàn đều bối rối.)

"Chắc là hẩn bắt chước chữ viết của ai khác," Đức Vua nói. (Cả bồi thẩm đoàn trông hớn hờ trở lại.)

"Tâu Bệ hạ," Hầu Cận Cơ lên tiếng. "Thần không viết cái này, và lại cũng không thể chứng tỏ là thần viết: cuối thư đâu có ký tên."

"Người mà không ký tên," Đức Vua nói, "thì chỉ càng làm sự việc tệ hơn. Hẳn là người có ý đồ bất chính nào đó, bằng không người đã ký tên mình như một người chính trực rồi."

Một tràng pháo tay vang dội cho câu nói này. Đó thực sự là điều thông thái đầu tiên Đức Vua nói ngày hôm đó.

"Điều đó chứng tỏ hẳn có tội," Hoàng Hậu nói.

"Nó chẳng chứng tỏ điều gì cả!" Alice nói. "Chao ôi, các người thậm chí còn chẳng biết nó nói về cái gì!"

"Đọc đi," Đức Vua nói.

Thỏ Trắng đeo kính vào. "Thần nên bắt đầu từ đâu, thưa Bệ hạ?" nó hỏi.

"Bắt đầu từ đâu chứ sao," Đức Vua nghiêm nghị nói, "và cứ đọc cho tới hết rồi mới được dừng."

Đây là những câu thơ Thỏ Trắng đọc:

*"Họ bảo cậu đã dặn
Mụ ta tâu với ngài
Mụ nói tớ rất hay
Nhưng bơi thì không biết.
Lại còn bày đặt chuyện
(Ta biết họ không lừa)
Nếu cứ muốn tranh hơn
Mặt cậu thành sao nhỉ?
Tớ cho mụ đó một
Chúng lại cho gã hai*

*Cậu cho bọn tớ ba
Rồi về tay cậu tuốt.
Nếu mà tớ có dịp
Cùng mụ can dự vào
Gã nhờ cậu giải thoát
Giống hệt bọn tớ xưa.
Tớ cũng nghĩ như cậu
(Lúc mụ chưa nổi điên)
Rồi rắc rối ngáng chân
Giữa hăn và bọn tớ.
Chớ để cho hăn biết
Mụ thích bọn chúng hơn
Bí mật này giấu nhem
Giữa cậu và tớ nghe."*

"Đó là bằng chứng quan trọng nhất mà chúng ta từng nghe," Đức Vua vừa nói vừa xoa tay. "Giờ thì hãy để bồi thẩm đoàn..."

"Nếu bất kỳ ai trong bọn họ có thể giải thích được bức thư đó," Alice nói (trong vài phút qua cô bé đã to lên tới mức cô chẳng chút sợ hãi khi ngắt lời Đức Vua,) "tôi sẽ cho người đó sáu xu. Tôi cho rằng lá thư chả có tí tẹo tèo tèo ý nghĩa nào."

Tất cả bồi thẩm đoàn đều ghi lại lên phiên đá, "Cô ta cho rằng lá thư không có tí tẹo tèo tèo ý nghĩa nào," nhưng chẳng ai trong số họ cố giải thích lá thư cả.

"Nếu nó không có nghĩa gì," Đức Vua nói, "tức là tránh được cả đồng rắc rối, các người biết đấy, vì chúng ta không cần phải cố tìm kiếm bất cứ điều gì nữa. Tuy thế ta vẫn chưa hiểu," ông ta nói tiếp, trải những dòng thơ lên đầu gối và nhìn chúng bằng một mắt, "rốt cuộc

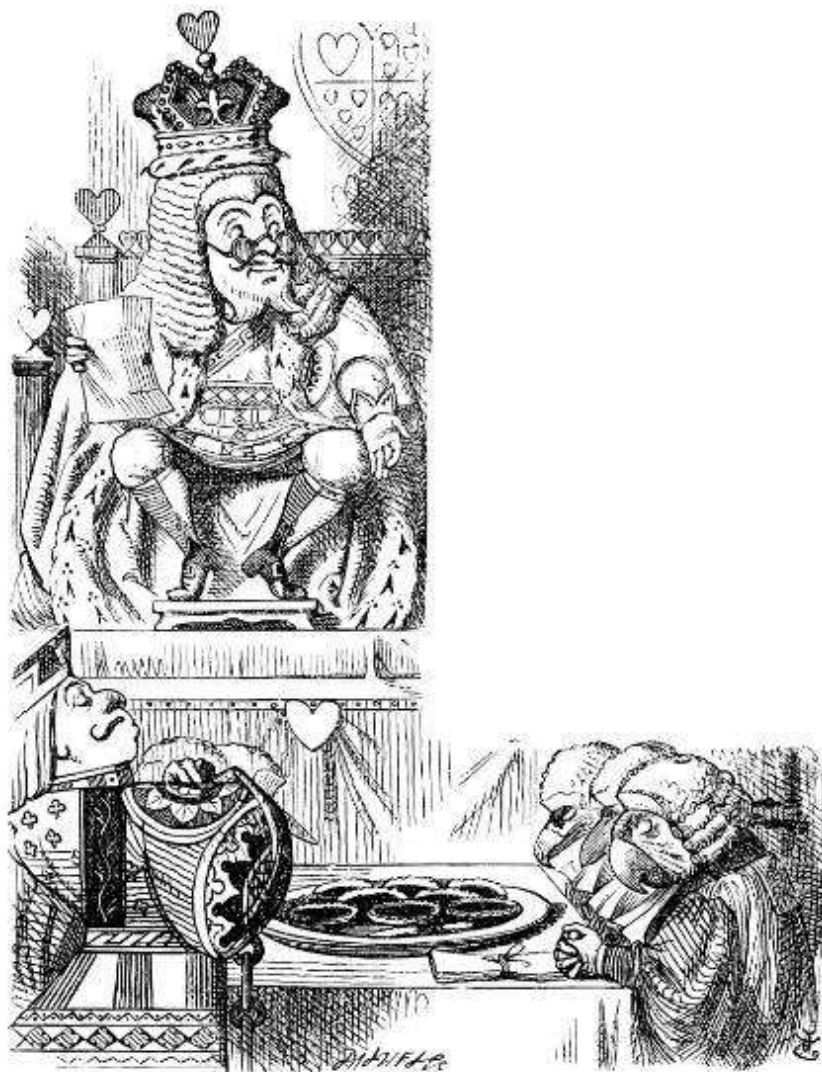
thì dường như ta lại thấy có chút nghĩa gì đó trong những dòng thơ. '... Nhưng bơi thì không biết...' người không biết bơi, phải không?" ông ta nói thêm, quay sang Hầu Cận Cơ.

Hầu Cận Cơ lắc đầu buồn bã. "Trông thần có vẻ gì biết bơi không?" gã nói. (Dĩ nhiên trông gã chả có vẻ biết bơi, vì gã được làm hoàn toàn từ bìa các tông.)

"Được rồi," Đức Vua nói, rồi tiếp tục lẩm nhẩm đọc bài thơ. " "Tớ biết họ không lừa... - dĩ nhiên đó là bồi thẩm đoàn - "Tớ đưa mụ đó một, chúng lại cho gã hai - chao ôi, nhất định hẳn đã làm thế với đồng bánh tạc, người biết đó..."

"Nhưng câu tiếp theo là 'Rồi về tay cậu tất,'" Alice nói.

"Hả, thế thì đúng rồi!" Đức Vua nói một cách đắc thắng, chỉ về đồng bánh trên bàn. "Không gì có thể rõ ràng hơn thế. Cơ mà: 'Trước khi mụ nổi điên' - Hậ à, nàng không bao giờ nổi điên, ta nghĩ đúng chứ?" ông ta nói với Hoàng Hậu.



"Không bao giờ!" Hoàng Hậu giận dữ nói, ném cái giá cầm bút vào Thần Lăn. (Bill bé bỏng đáng thương đã thôi viết lên phiến đá bằng một ngón tay, vì cu cậu thấy nó chẳng để lại vết tích gì. Nhưng giờ với chỗ mực đang nhỏ giọt trên mặt, cậu cuống quýt viết trở lại, được chừng nào hay chừng ấy.)

"Thế thì câu thơ này không hợp⁽¹⁾ với nàng," Đức Vua nói, mỉm cười nhìn quanh phòng xử án. Im phăng phắc.

1. Fit vừa có nghĩa là "nổi điên", vừa có nghĩa là "phù hợp".

"Đó là trò chơi chữ!" Đức Vua nói thêm bằng giọng bực bội, thế là tất cả mọi người đều cười ồ lên. "Hãy để bồi thẩm đoàn suy xét phán quyết," Đức Vua nói, hình như đã là lần thứ hai mươi trong ngày.

"Không, không được!" Hoàng Hậu nói. "Kết án trước đã - phán quyết để sau."

"Nhảm nhí!" Alice nói lớn. "Cái ý tưởng kết án trước ấy!"

"Ngậm miệng lại!" Hoàng Hậu nói, đỏ tía mặt.

"Không!" Alice nói.

"Chặt đầu nó đi!" Hoàng Hậu hét to hết cỡ. Không ai nhúc nhích.

"Ai thèm đếm xỉa lời bà nói?" Alice nói, (lúc này cô bé đã lớn tới cỡ to nhất). "Các người chỉ là một bộ bài!"

Tới đây tất cả các quân bài lao vọt lên không trung, rồi bổ nhào vào cô bé. Alice khẽ kêu lên, phần vì sợ hãi, phần vì tức giận, rồi cố gắng đánh trả chúng. Thế rồi cô thấy mình nằm trên bờ sông, gối đầu lên đùi chị mình, chị đang âu yếm phủi đi vài chiếc lá khô trên cây kẽ rơi lên mặt cô.



"Dậy đi, Alice yêu quý!" chị cô nói. "Chao ôi, em ngủ một giấc thật dài đó!"

"Trời ạ, em đã có một giấc mơ thật kỳ lạ!" Alice nói, rồi kể cho chị nghe mọi điều cô có thể nhớ về cuộc phiêu lưu kỳ lạ mà bạn vừa mới đọc. Khi cô kể xong, chị hôn cô và nói, "Đó quả là một giấc mơ kỳ lạ, dĩ nhiên rồi em yêu ạ. Nhưng giờ thì chạy về dùng bữa trà đi cưng. Muộn rồi đấy." Thế là Alice đứng lên và chạy đi, vừa chạy vừa nghĩ, thật là một giấc mơ kỳ diệu làm sao.

Thế nhưng chị cô vẫn ngồi đó khi cô đi khỏi, đầu gối lên tay, ngắm mặt trời lặn và nghĩ về Alice bé bỏng cùng toàn bộ chuyến phiêu lưu diệu kỳ của cô bé, cho tới khi chính cô cũng bắt đầu mơ mơ màng màng. Và đây là giấc mơ của cô:

(Thoạt đầu, cô mơ thấy chính Alice bé bỏng, lại một lần nữa úp đôi bàn tay tí hon lên đầu gối cô, rồi đôi mắt sáng rực háo hức đang nhìn vào mắt cô - cô có thể nghe thấy giọng nói của nó và thấy cái đầu nó khẽ hất một cách kỳ cục để tránh cho những sợi tóc vẫn vương kia chọc vào mắt - vậy mà trong khi cô lắng nghe hoặc dường như là lắng nghe, tất cả khoảng không xung quanh cô lại trở nên sống động với những sinh vật kỳ lạ trong giấc mơ của em gái cô.

Những ngọn cỏ dài xào xạc dưới chân cô khi Thỏ Trắng hồi hả chạy qua - Chuột Nhắt sợ hãi bì bõm lội qua vũng nước bên cạnh - cô có thể nghe thấy tiếng lách cách của những chén trà khi Thỏ Trắng Ba và bạn nó chia nhau cái bữa ăn không bao giờ kết thúc, rồi đến giọng nói inh ỏi của Hoàng Hậu ra lệnh xử tử những vị khách xấu số của bà ta - một lần nữa em bé heo con đang hắt hơi trong lòng bà Công Tước, trong lúc bát đĩa vỡ loảng xoảng xung quanh - một lần nữa vọng lên tiếng gầm chói tai của Điều Sư, tiếng kèn kẹt từ cái bút chì trên phiến đá của cậu Thằn Lằn và sự ghen ngào của những chú chuột lang bị trấn áp, lấp đầy không trung, trộn lẫn với tiếng thốn thức xa xăm của cụ Rùa Nhái khổng lồ.

Thế rồi cô ngồi dậy, mắt nhắm và cứ ngỡ rằng mình đang ở xứ Thần Tiên. Tuy vậy, cô biết mình vẫn phải mở mắt ra và mọi thứ sẽ trở lại thực tại buồn tẻ - bãi cỏ chỉ đang xào xạc trong gió, còn nước hồ lăn tăn gợn sóng theo chuyển động của đám sậy - tiếng lách cách của chén trà sẽ hóa thành tiếng leng keng của những cái chuông cừu và tiếng thét inh ỏi của Hoàng Hậu hóa thành giọng nói của cậu bé chăn cừu - còn tiếng hắt hơi của đứa bé, tiếng gầm chói tai của Điều Sư, cùng toàn bộ những âm thanh kỳ quặc khác, sẽ hóa thành (cô biết vậy) tiếng ồn huyên náo của một trang trại bận rộn - trong khi đó tiếng rống của gia súc ở đằng xa sẽ thế chỗ tiếng thốn thức náo nức của cụ Rùa Nhái.

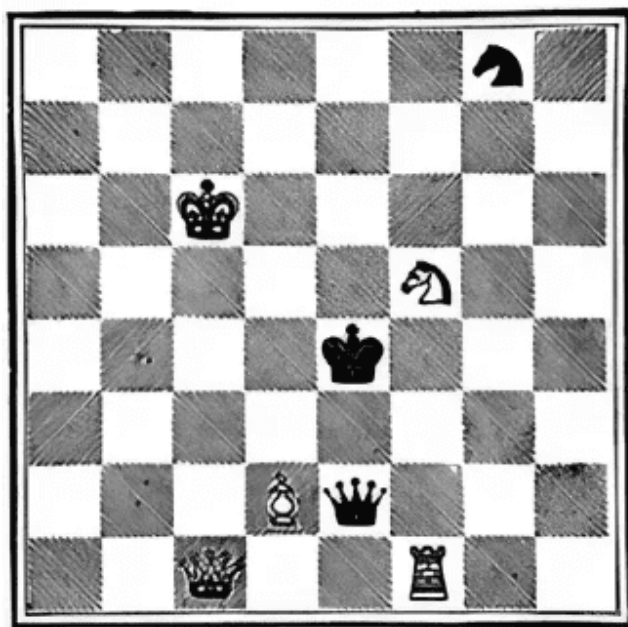
Cuối cùng, cô tự hình dung sau này em gái bé bỏng của mình sẽ trở thành một người phụ nữ trưởng thành ra sao; nó sẽ giữ gìn trái tim yêu thương và giản dị của thời ấu thơ qua tất cả những năm tháng trưởng thành thế nào; rồi nó sẽ gọi những đứa con bé bỏng đến bên mình, khiến đôi mắt chúng rạng ngời và háo hức với đủ những câu chuyện thần tiên kỳ lạ, có lẽ thậm chí là với giấc mơ về xứ Diệu Kỳ

xưa xưa; nó sẽ cảm nhận được tất cả nỗi buồn giản đơn của chúng và tìm niềm vui trong những hạnh phúc giản dị, nhớ về thời thơ bé của mình, cùng những ngày hè hạnh phúc.

HẾT

Alice Đi qua tấm gương Bàn cờ

Đỏ



Trắng

Tốt Trắng (Alice) đi và thắng trong mười một nước cờ

1. Alice gặp Hậu Đỏ
2. Alice đi qua ô Hậu 3 (bằng xe lửa) tới ô Hậu 4 (Ồ E Anh vàỒ E Em)

3. Alice gặp Hậu Trắng (cùng chiếc khăn)
4. Alice tới ô Hậu 5 (cửa hàng, dòng sông, cửa hàng)
5. Alice tới ô Hậu 6 (Bé Trứng)
6. Alice tới ô Hậu 7 (khu rừng)
7. Kỵ Sĩ Trắng chiến thắng Kỵ Sĩ Đỏ
8. Alice tới ô Hậu 8 (lễ đăng quang)
9. Alice làm Hoàng Hậu
10. Alice nhập thành (bữa tiệc)
11. Alice bắt giữ Hậu Đỏ và thắng cuộc

1. Hậu Đỏ tới ô Xe 4
2. Hậu Trắng tới ô Tượng 4 (đuổi theo chiếc khăn)
3. Hậu Trắng tới ô Tượng 5 (hóa cừu)
4. Hậu Trắng tới ô Xe 8 (bỏ trứng lên giá)
5. Hậu Trắng tới ô Tượng 8 (bay đến từ Kỵ Sĩ Đỏ)
6. Kỵ Sĩ Đỏ tới ô Vua 2 và chiếu tướng
7. Kỵ Sĩ Trắng tới ô Tượng 5
8. Hậu Đỏ tới ô Vua (thi tuyển)
9. Các Hậu nhập thành
10. Hậu Trắng tới ô Xe 6 (xúp)

CÁC NHÂN VẬT CHÍNH

(Được sắp xếp trước khi cuộc chơi mở màn)

TRẮNG | ĐỎ |

TƯỚNG | TỐT | TỐT | TƯỚNG

Ồ E Anh | Hoa Cúc | Hoa Cúc | Bé Trứng
Kỳ Lân | Haigha | Sứ Thần | Thợ Mộc
Cừu | Hàu | Hàu | Hải Mã
Hậu Trắng | Loa Kèn | Ly Da Báo | Hậu Đỏ
Vua Trắng | Nai Tơ | Hoa Hồng | Vua Đỏ
Gã Lớn Tuổi | Hàu | Hàu | Quạ
Kỵ Sĩ Trắng | Hatta |Ếch | Kỵ Sĩ Đỏ
Ồ E Em | Hoa Cúc | Hoa Cúc | Sư Tử

Mở đầu

Hỡi đứa trẻ với đôi mày thanh nhẹ
Và đôi mắt mộng mơ về xứ sở diệu kỳ
Dẫu rằng thời gian rồi sẽ trôi đi
Và ta với em sẽ nửa đời ngăn cách
Nhưng nụ cười đáng yêu của em sẽ là lời vẫy gọi
Cho món quà tình yêu từ cổ tích bước ra.
Ta chưa từng thấy gương mặt bừng sáng của em
Chưa nghe thấy tiếng cười em trong như bạc
Chưa từng nghĩ rồi đây sẽ tìm được một chỗ
Trong cuộc đời non trẻ của em
Để lúc này đây, em sẽ lặng yên
Lắng nghe lời ta, kể về miền kỳ diệu.
Một câu chuyện bắt đầu từ ngày nọ
Khi mặt trời mùa hè tỏa nắng xuống dòng sông
Một tiếng chuông ngân, nhắc nhở thời gian
Đã đến lúc ta lớn lên rồi, theo nhịp điệu
Những tiếng ngân vọng về từ ký ức
Dẫu năm tháng ghen tuông sẽ phủ nhận tuổi hoa
Đến đây lắng nghe, kia tiếng của niềm sợ hãi
Với thủy triều nặng trĩu đắng cay
Sẽ gọi đến trên chiếc giường thù nghịch
Một trinh nữ muộn phiền
Bạn ơi, chúng ta chỉ là một lũ trẻ già nua

Bực bội đi tìm giấc ngủ.
Chẳng có giá băng và tuyết trắng mịn mù
Chẳng có cuồng phong rú gào điên dại
Mà ở nơi kia, trong ánh lửa hồng
Một tổ ấm của tuổi thơ ấp ủ niềm hạnh phúc
Những lời nói thần kỳ sẽ ôm em thật chặt
Em sẽ không bận tâm đến gió bão điên cuồng.
Và dẫu đâu đó tiếng thở dài run rẩy âm u
Thấp thoáng lờ lờ trong câu chuyện ly kỳ
Bởi “những ngày hè hạnh phúc” sẽ qua đi
Và tan biến ánh hào quang mùa hạ
Nhưng nó sẽ không thể nào chạm nổi
Vào niềm hạnh phúc ngọt ngào
của chuyện kể tuổi ấu thơ.

Chương 1 (Nhà gương)

Có một điều chắc chắn là chú mèo trắng không hề liên quan gì đến chuyện ấy, đó hoàn toàn là lỗi của chú mèo đen. Bởi mèo mẹ đã rửa mặt cho mèo trắng trong mười lăm phút qua (và phải nói rằng nó đã chịu đựng khá giỏi), nên các bạn thấy rõ là nó không thể nhúng tay vào vụ phá hoại.

Dinah rửa mặt cho các con nó theo cách sau: đầu tiên một chân cô nàng kéo tai mèo con tội nghiệp để ấn nó xuống, sau đó chân kia chà xát toàn bộ mặt nó, hoàn toàn sai cách, bắt đầu từ cái mũi. Và mới đây, như tôi đã nói, cô nàng cật lực rửa mặt cho chú mèo trắng, đang nằm yên cố kêu gừ gừ - hẳn là cảm thấy toàn bộ việc này đều là để tốt cho mình cả.

Còn chú mèo đen đã được rửa mặt xong, từ hồi chiều, và vì thế, trong lúc Alice đang ngồi cuộn mình trong góc chiếc ghế bành lớn, vừa nói chuyện một mình vừa ngủ gà ngủ gật, chú đã có một trò nô đùa hết sảy cùng cuộn len Alice nãy giờ đang cố quấn lại, chú lăn đi lăn lại cho tới khi nó bung hết cả ra. Và thế là cuộn len xổ tung ra khắp tầm thảm trước lò sưởi, rồi nùi, ở giữa là con mèo con đang cố đuổi theo cái đuôi của chính mình.



"Ôi trời, đồ quỷ con tai ác này!" Alice kêu lên, tóm lấy chú mèo và hôn một cái thật nhẹ cho nó hiểu rằng nó đang bị ghét bỏ. "Dinah đáng ra phải dạy mi cư xử ngoan ngoãn hơn chứ! Dinah ơi, em phải dạy nó chứ, em biết là thế mà!" cô nói thêm, nhìn mèo mẹ đầy trách móc và nói bằng giọng cáu kỉnh nhất có thể - sau đó cô bò lại lên ghế, ẵm theo mèo con cùng với cuộn len, rồi bắt đầu quấn cuộn len lại. Nhưng cô quấn không được nhanh cho lắm, bởi vì cô nói luôn mồm, lúc với mèo con, lúc nói một mình. Miu ta ngồi rất e dè trên hai đầu gối cô chủ, giả vờ dõi theo quá trình quấn len, lúc lúc lại thò một chân ra nhẹ nhàng khều cuộn len, như thể nó sẽ thấy rất vui lòng nếu có thể giúp được.

"Miu à, mi có biết mai là ngày gì không?" Alice hỏi. "Hắn mi sẽ đoán ra nếu ban nãy mi đứng cạnh cửa sổ với ta - nhưng mi không thể vì

lúc đó Dinah đang rửa ráy cho mi. Ta đã nhìn thấy bọn con trai nhặt củi về để đốt lửa trại, và lửa trại thì cần đến rất nhiều củi ấy, Miu ạ! Chỉ có điều trời trở rét đậm và tuyết rơi nhiều quá nên bọn nó phải ngừng tay. Đừng lo Miu ơi, mai chúng mình sẽ đi xem đốt lửa trại nhé." Tối đây Alice quấn hai hay ba vòng sợi len quanh cổ mèo con, để xem trông nó sẽ ra sao. Việc này dẫn tới đôi bên giằng co, cuộn len lẫn xuống sàn nhà và hàng thước len lại bung ra lần nữa.

"Miu à," Alice nói tiếp ngay khi mọi việc yên ổn trở lại, "mi có biết là ta rất cáu khi nhìn thấy tất cả những trò phá phách mi gây ra không? Đến nỗi suýt nữa ta đã mở cửa sổ quăng mi ra ngoài tuyết rồi! Và mi hẳn là xứng đáng với điều đó, quý con yêu dấu ạ! Mi có gì để bào chữa nào? Giờ thì đừng có ngắt lời ta!" cô tiếp tục, giơ một ngón tay lên.



"Ta sẽ kể hết tội lỗi của mi. Thứ nhất: mi ré lên hai lần trong lúc Dinah rửa mặt cho mi sáng nay. Mi không chối được đâu, Miu ạ, vì ta đã nghe thấy mi ré! Mi nói sao cơ?" (giả vờ rằng mèo con đang nói). "Chân của mẹ chọc vào mắt mi á? Ô, vậy đó là lỗi của mi vì đã mở mắt, nếu mi nhắm chặt mắt lại, việc đó sẽ không xảy ra. Đừng viện thêm bất kỳ cái cớ nào nữa. Nghe này! Thứ hai: mi kéo đuôi Giọt Tuyết ra ngay khi ta vừa đặt đĩa sữa trước mặt nó! Sao cơ? Mi khát, phải không? Thế sao mi biết là nó không khát? Giờ đến điều thứ ba: mi tháo tung cả cuộn len ra trong lúc ta không để ý!

"Đó là ba lỗi nhé Miu, và mi chưa bị phạt vì bất kỳ tội nào cả. Mi biết không, ta sẽ để dành tất cả hình phạt cho mi tới thứ Tư trong tuần. Mà biết đâu mọi người cũng để dành hình phạt cho ta thì sao nhỉ?" cô tiếp tục nói, với mình hơn là với mèo con. "Mọi người sẽ làm gì khi hết năm? Ta cho rằng ta sẽ bị đưa vào nhà tù khi cái ngày đó tới. Hoặc là - để xem nào - giả sử như mỗi tội bị phạt nhin một bữa tối, thế thì khi cái ngày đó tới, ta sẽ không được ăn năm mươi bữa tối một lúc! Hừ, ta sẽ không quá bận tâm chuyện đó! Ta thà không ăn còn hơn là phải ăn!

"Người có nghe thấy tuyết đập vào ô cửa không Miu? Nghe mới mềm mại và êm dịu làm sao! Cứ như thể có ai đó bên ngoài đang hôn lên khắp cửa sổ vậy. Ta tự hỏi có phải tuyết yêu cây và cánh đồng không mà nó hôn chúng âu yếm thế nhỉ? Mi biết không, rồi tuyết sẽ trùm kín người chúng bằng một tấm chăn trắng muốt. Và có lẽ tuyết sẽ nói, 'Ngủ đi các em yêu dấu, ngủ cho tới khi mùa hè quay trở lại nhé. Thế là vào lúc thức giấc khi hè về, Miu ạ, chúng sẽ khoác lên mình toàn một màu xanh và nhảy múa mỗi lúc gió thổi. Ôi, quá ư là dễ thương!" Alice thốt lên, đánh rơi cuộn len để vồ tay. "Và ta ước sao điều đó có thật! Ta chắc rằng cánh rừng trông sẽ như ngái ngủ vào mùa thu, khi lá cây dần ủa màu.

"Miu ơi, mi có biết chơi cờ vua không? Nào, đừng có cười, bé yêu, ta đang hỏi nghiêm túc đấy. Bởi vì, vừa nãy khi bọn ta chơi cờ, mi nhìn như thể mi hiểu về nó vậy. Và khi ta nói 'Chiếu tướng! mi lại gừ gừ! Hừm, đó là một nước chiếu hay, Miu ạ, và ta đáng lẽ đã thắng nếu

không vì tên Mã xấu xa đó len lỏi giữa các tướng của ta. Miu yêu dấu, mình hãy giả vờ như..."

Đến đây thì ước gì tôi có thể kể cho bạn một nửa những điều Alice từng nói, bắt đầu với cụm từ ưa thích của cô bé "Giả vờ như". Chỉ mới ngày hôm trước thôi cô đã tranh luận rất lâu với chị mình - tất cả là bởi Alice ngỏ lời "Giả vờ như chúng mình là các ông vua và hoàng hậu nhé," nhưng chị gái cô, vốn thích phải thật chính xác, đã phản đối rằng họ không thể làm được vì chỉ có hai đứa, rốt cuộc Alice đã nhượng bộ mà nói rằng, "Thế thì chị có thể làm một trong số chúng thôi, còn em sẽ làm phần còn lại." Và có lần cô đã thực sự làm bà vú già hoảng sợ vì đột ngột hét vào tai bà, "Vú à! Giả vờ như con là một chú linh cầu đang đói bụng và vú là khúc xương nhé!"

Thế nhưng điều này đang đưa chúng ta chệch khỏi bài diễn thuyết của Alice với chú mèo con. "Giả vờ như mi là quân Hậu Đỏ nhé Miu! Mi biết không? Ta nghĩ nếu mi ngồi dậy và khoanh tay lại, trông mi sẽ y hệt bà ta. Nào thử xem, làm ơn mà!" Alice lấy quân Hậu Đỏ khỏi bàn và dựng nó trước mặt mèo con để làm hình mẫu cho nó bắt chước. Tuy nhiên, về cơ bản thì, Alice nói, chuyện không thành, chủ yếu bởi mèo con không chịu khoanh tay hẳn hoi. Thế nên cô trừng phạt bằng cách giơ nó lên trước tấm gương để nó thấy mình hư thế nào. "... và nếu mi không ngoan ngay lập tức, cô nói thêm, "ta sẽ cho mi vào Nhà Gương. Mi có thích bị như thế không?"



“Miu này, giờ nếu mi chú tâm và không nói quá nhiều, ta sẽ nói cho mi tất cả ý tưởng của ta về Nhà Gương. Đầu tiên, mi có thể nhìn thấy căn phòng ấy qua tấm gương - nó giống hệt như phòng khách của chúng ta ý, chỉ có điều là mọi vật ở chiều ngược lại. Ta có thể thấy mọi thứ khi đứng trên một chiếc ghế - mọi thứ trừ cái phần ngay sau lò sưởi.

Ôi! Ước sao ta có thể thấy cái phần đó! Ta rất muốn biết họ có nhóm lửa vào mùa đông hay không. Mi chẳng bao giờ có thể nói chắc được, mi biết đấy, trừ phi lửa của bọn mình bốc khói và thế là khói cũng bốc lên trong căn phòng đó - nhưng đó có thể chỉ là giả vờ thôi, để trông giống như họ cũng nhóm lửa ấy. Rồi thì những cuốn sách cũng gần giống sách của ta, chỉ khác ở chỗ chữ ở chiều ngược lại. Ta biết điều đó bởi ta từng giở một cuốn trước gương và sau đó họ giở lên một cuốn ở căn phòng kia.

“Mi có thích sống trong Nhà Gương không hả Miu? Không hiểu ở đó người ta có cho mi uống sữa không nhỉ? Có lẽ sữa gương uống không tốt đâu. Nhưng mà Miu à! Giờ thì tới cái hành lang nhé. Nếu mở rộng cửa phòng khách ra, mi có thể nhìn được một chút hành lang ló ra trong Nhà Gương, và nó rất giống với hành lang của nhà mình chừng nào mắt mi còn nhìn thấy được, chỉ có điều mi biết đấy, xa hơn nữa thì có thể sẽ rất khác.



Ôi Miu ơi! Sẽ tuyệt làm sao nếu chúng mình có thể đi vào Nhà Gương! Ta chắc chắn sẽ hay ho lắm. Trời ạ! Toàn những thứ đẹp đẽ trong đó cả! Dù sao đi nữa, hãy cứ giả như có cách đi vào đó Miu

nhé. Cứ giả như toàn bộ tấm gương trở nên mềm như làn sương, thế là bọn mình có thể đi qua được. Chao ôi, bây giờ nó đang biến thành một dạng như màn sương này, thế đấy! Nó đủ mềm để mà đi qua mà...”

Cô đã đứng trên bệ lò sưởi trong lúc nói câu này, dù chẳng biết mình lên đó bằng cách nào. Và quả nhiên tấm gương đang bắt đầu tan biến dần, cứ như một màn sương bạc sáng ngời. Một lát sau Alice đi xuyên qua tấm gương và nhẹ nhàng nhảy xuống căn phòng gương. Việc đầu tiên cô làm là nhìn xem có lửa trong lò sưởi hay không, và cô khá hài lòng khi phát hiện ra một ngọn lửa thật, đang cháy rực rỡ hết như ngọn lửa cô bỏ lại ở bên kia.

“Thế là ở đây mình sẽ được sưởi ấm như ở phòng cũ của mình,” Alice nghĩ bụng. “Thực tế là ấm hơn chứ vì bên này chẳng có ai la mắng mình tránh xa đồng lửa cả. Ôi, sẽ thật hài hước làm sao, khi mọi người thấy mình trong này qua gương mà chẳng thể bắt được mình!”

Sau đó cô bé bắt đầu nhìn ngó xung quanh và để ý thấy rằng thứ gì có thể nhìn thấy từ căn phòng trước thì thật tầm thường và chả thú vị gì, nhưng tất cả những thứ còn lại đều khác hẳn. Ví dụ, các bức tranh trên bức tường cạnh lò sưởi dường như đều còn sống, và ngạc nhiên chưa, cái đồng hồ trên bệ sưởi (bạn biết đấy, ta chỉ có thể nhìn được mặt sau của nó ở nhà gương) lại có khuôn mặt một ông già nhỏ con, nhăn nhó cười với cô.

“Phòng này không được giữ ngăn nắp như phòng kia,” Alice thầm nghĩ khi để ý thấy có vài quân cờ lẫn trong đồng tro dưới nền lò sưởi. Nhưng một chốc sau lại ồ lên một tiếng đầy ngạc nhiên, cô đã bò toài ra đất ngắm nhìn chúng. Các quân cờ đang đi loanh quanh, từng đôi một!



"Đây là Vua Đỏ và Hậu Đỏ," Alice nói (nói thì thầm thôi, vì e là làm chúng sợ), "còn kia là Vua Trắng và Hậu Trắng ngồi trên rìa cái xẻng - còn đây là hai quân Xe đang khoác tay nhau dạo bước - mình không nghĩ chúng có thể nghe thấy mình nói," cô nói tiếp, gí sát đầu xuống, "và gần như chắc chắn là chúng không nhìn được mình. Mình có cảm giác như mình đang vô hình vậy..."

Đến đây thì thứ gì đó bắt đầu rít lên trên cái bàn đằng sau Alice khiến cô quay đầu lại, vừa kịp nhìn thấy một trong các quân Tốt Trắng ngã lăn ra và bắt đầu vung chân đá. Cô hết sức tò mò quan sát cảnh này để xem chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

"Đó là tiếng của con ta!" Hậu Trắng kêu to khi lao vội qua Vua Trắng, dữ dội tới nỗi hất văng ông vào đồng tro. "Loa Kèn quý báu của mẹ ơi! Mèo con hoàng tộc của mẹ ơi!" và bà bắt đầu điên cuồng bò lên hông tấm rào chắn.

"Cây vĩ hoàng tộc!" Vua Trắng vừa nói vừa xoa xoa cái mũi đang bị đau vì cú ngã. Ông có quyền được cúi kính đôi chút với Hậu Trắng, vì ông bị tro phủ kín từ đầu tới chân.

Alice rất sốt sắng muốn giúp, và vì bé Loa Kèn tội nghiệp đang gào tới sắp ngất đi, cô vội nhắc Hậu Trắng đặt lên bàn tới bên con gái nhỏ Ồn Ỉ của bà.

Hậu Trắng thở hổn hển rồi ngồi xuống. Hành trình chớp nhoáng trên không trung khiến bà không thở nổi, và trong một vài phút bà chẳng thể làm gì ngoài việc im lặng ôm Loa Kèn bé bỏng. Ngay khi bà lấy

lại được chút hơi thở, bà gọi Vua Trắng đang ngồi sủa trong đám tro, "Để ý núi lửa!"

"Núi lửa nào cơ?" Vua Trắng nói, lo lắng nhìn vào đồng lửa như thể ông nghĩ đó là nơi để tìm ra nó nhất vậy. "Nó... vừa... thối... tung... thiếp... lên," Hậu Trắng thều thào, vẫn còn hơi hỗn hển. "Phiền Bệ hạ lên đây - cách thông thường ấy - đừng để bị thối tung lên nhé!"

Alice quan sát Vua Trắng nhọc nhằn leo từ thanh này tới thanh kia, tới khi rốt cuộc cô nói, "Chao ôi, ngài sẽ mất hàng giờ để tới được cái bàn với tốc độ đó. Tốt hơn là tôi nên giúp ngài, nhỉ?" Nhưng Vua Trắng không chú ý đến câu hỏi. Rõ ràng ông không thể nghe cũng như nhìn thấy cô.

Thế là Alice rất nhẹ nhàng nhặt ông lên và đưa sang bên kia, chậm hơn khi đưa Hậu Trắng đi, bởi cô sợ sẽ làm ông không thở nổi. Nhưng trước khi đặt ông lên bàn, cô nghĩ cô cũng nên phúi bụi đi một chút vì người ông phủ đầy bụi tro.



Sau này cô kể lại rằng trong đời cô chưa bao giờ nhìn thấy gương mặt nào như của Vua Trắng khi ông nhận ra mình bị treo người giữa không trung bởi một bàn tay vô hình và bị phúi bụi. Ông kinh ngạc quá đỗi không kêu lên nổi, nhưng mắt với mồm cứ mở to dần ra và

tròn hơn cho tới khi tay cô rung lên vì cười tới nỗi cô suýt làm rơi ông xuống sàn nhà.

"Ôi! Làm ơn đừng làm bộ mặt như vậy, ngài mền!" cô kêu lên, quên khuấy mất là Vua Trắng không thể nghe được cô. "Ngài khiến tôi buồn cười quá nên tôi suýt thì làm rơi ngài! Và đừng có há hốc miệng ra nữa! Bao nhiêu bụi tro sẽ chui hết vào đấy - được rồi, tôi nghĩ giờ thì ngài đủ sạch sẽ rồi!" cô nói thêm khi vuốt mượt tóc ông và đặt ông lên trên bàn gần chỗ Hậu Trắng.

Vua Trắng ngay lập tức ngã ngửa ra đất và nằm bất động hoàn toàn. Alice có chút hoảng hốt về việc mình vừa gây ra, bèn đi quanh phòng xem có thể kiếm được chút nước để vẩy lên người ông không. Tuy nhiên, cô chẳng thể tìm được gì ngoài một lọ mực, và khi cô mang nó quay lại, cô thấy ông đã bình phục và đang trò chuyện với Hậu Trắng bằng giọng thì thầm khiếp sợ, nhỏ tới mức Alice khó có thể nghe được họ nói gì.

Vua Trắng đang nói, "Hậu à, ta dám chắc với nàng rằng ta ớn lạnh tới tận ngọn râu luôn!"

Hậu Trắng đáp lời, "Bệ hạ làm gì có sợi râu nào."

"Cái khoảnh khắc kinh hoàng đó," Vua Trắng tiếp lời, "ta sẽ không bao giờ, không bao giờ quên!"

"Thế mà ông sẽ quên đấy," Hậu Trắng nói, "nếu ông không lập ra một bản ghi nhớ về việc đó."

Alice ngăm nhìn đầy thích thú khi Vua Trắng lấy trong túi áo ra một cuốn sổ ghi nhớ khổng lồ và bắt đầu ghi chép. Một ý nghĩ đột ngột lóe lên, cô túm lấy đuôi cây bút chì thò ra khỏi vai ông và bắt đầu viết hộ Vua Trắng.

Vị Vua tội nghiệp trông thật bối rối và buồn rầu, cố giành lấy cây bút và không nói năng gì một hồi. Nhưng Alice quá khỏe so với ông nên rất cuộc ông hỗn hển nói, "Hậu à! Ta thực sự phải kiếm một cây bút chì thon hơn. Ta không điều khiển được cây bút này chút nào; nó toàn viết những thứ ta không chủ định..."



"Những thứ kiểu như thế nào?" Hậu Trắng nói, xem xét cuốn sổ (trong đó Alice đã ghi "*Mã Trắng đang trượt dọc thanh cời lửa. Anh ta giữ thăng bằng rất tệ*"). "Đó đâu phải bản ghi nhớ những cảm nhận của ông!"

Trên bàn có một cuốn sách nằm gần chỗ Alice, và trong khi cô ngồi quan sát Vua Trắng (bởi cô vẫn hơi lo lắng về ông và sẵn sàng giội mực vào người ông trong trường hợp ông ngất xỉu lần nữa), cô lật vài trang sách để tìm ra một đoạn nào đó mình có thể đọc được "... vì tất cả được viết bằng một thứ ngôn ngữ mình không biết," cô tự nhủ.

Nó như thế này đây:

ϠUẢOH⊥ ϠUẢOI UOJ

·làobu uêq oal vlu cõh c õj à cA

'khhc vlf uảnb tẻl ηuam uõhκ

·lκ làobu ờq v íq buấo uừđ λvσ λvσl

ờB buớu buủj uảη λẫη uếλN

Cô bối rối đọc đoạn này trong một lúc, nhưng cuối cùng một sáng kiến lóe lên trong cô. "À, đây là cuốn sách gương, dĩ nhiên rồi! Và nếu mình giơ nó ra trước gương, chữ sẽ hiện ra theo đúng chiều."

Đây là bài thơ Alice đọc.

CON LOẮNG THOẮNG

*Uyển nhầy thẩn lửng nường giờ
Loay toay đùn coẵng bía bờ ngoài kia.
Khốn manh vệt quẩn lia chia,
Ạc à lốc chốc rìa reo bên ngoài.
"Đề phòng Loẵng Thoẵng con trai!
Hàm răng sẽ cắn, vuốt tay sẽ vỗ!
Lốc Cốc cũng vậy, chớ vô
Còn Quỷ Chộp nữa, phát rồ tránh xa!"
Thanh chân kiếm chắc trên tay
Kẻ thù hiểm ác bấy nay truy lùng.
Nghỉ ngơi bên gốc Tum Tùm,
Nghĩ ngợi một lúc, lùm xùm đứng yên.
Đương hồi suy nghĩ bạo điên,
Thì con Loẵng Thoẵng mắt liền lóe lên,
Xoè xoẹt xuyên cánh rừng đêm,
Lú lo lảm bảm be be kêu hoài!
Mốt, hai! Hai, mốt! Xuyên thân
Lưỡi gươm vung tới bất thần chém luôn
Ôm đầu bỏ xác nằm xuông
Lên ngựa chàng mới vênh vang phi về.*

*"Diệt loài Loăng Thoảng chính người?
Chàng trai rạng rỡ tươi cười đến đây!
Một ngày trọng đại! Ô hay!"
Thế là chàng mới vui thay giòn cười.
Uyển nhầy thần lửng nường giờ
Loay toay đùn rốc bên bờ ngoài kia.
Khốn manh vệt quẩn lia chia,
Ac à lốc chốc rìa reo bên ngoài.*



"Nghe có vẻ rất là hay," cô nói khi đọc xong, "nhưng khá là khó hiểu!" (Bạn thấy đó, cô thậm chí không muốn tự thú nhận với bản thân rằng cô chẳng thể hiểu được một chút nào cả.) "Không hiểu

sao mình thấy đầy ắp ý tưởng, chỉ là mình không biết đích xác chúng là gì thôi! Dẫu vậy, ai đó đã giết chết cái gì đó: rõ là thế, dù sao đi nữa..."

"Nhưng mà ôi thôi!" Alice nghĩ, đột nhiên nhảy dựng lên, "nếu không mau lên mình sẽ phải chui lại qua tấm gương để trở về trước khi thấy được phần còn lại của ngôi nhà trông như thế nào! Trước tiên hãy xem khu vườn cái đã!"

Loáng một cái, cô đã ra khỏi phòng và chạy xuống cầu thang - nói đúng hơn thì cũng không hẳn là chạy, mà là một phát kiến mới để xuống cầu thang nhanh chóng và tiện lợi, Alice tự nhủ. Cô chỉ cần giữ các đầu ngón tay trên tay vịn và nhẹ nhàng trôi xuống, thậm chí không chạm chân xuống cầu thang. Sau đó cô trôi tiếp qua hành lang và có lẽ đã đi thẳng ra ngoài cửa theo cách tương tự nếu cô không cố bám lấy trụ cửa. Cô có hơi chóng mặt vì trôi quá nhiều trong không trung và vui mừng khi thấy mình đi bộ trở lại theo cách thông thường.

Chương 2 (Khu vườn của những bông hoa sống)

"Mình sẽ thấy được khu vườn rõ hơn nhiều," Alice tự nhủ, "nếu có thể lên tới đỉnh quả đồi kia. Và đây là đường dẫn thẳng tới đó - ít nhất là thế, ồ không, nó không dẫn thẳng tới đó mất rồi..." (sau khi đi một vài mét dọc theo con đường và vài cú rẽ ngoặt), "nhưng mình cho rằng sau cùng rồi sẽ đến nơi thôi. Mà nó xoắn mới lạ làm sao! Giống cái mở nút chai hơn là một con đường! Hừm, chỗ rẽ này dẫn tới ngọn đồi, mình cho là vậy - ôi, không phải! Chỗ rẽ này đi thẳng tuốt về ngôi nhà! Thế thì mình sẽ thử theo cách khác xem sao."

Và vậy là cô làm thử: đi ngược đi xuôi và rẽ liên tục, nhưng dù có làm thế nào cô cũng luôn quay lại ngôi nhà. Quả vậy, có một lần khi cô rẽ ở một góc đường nhanh hơn mọi khi, cô lại đụng phải ngôi nhà trước khi có thể dừng lại.

“Thôi đừng bàn lùi, chẳng ích gì đâu,” Alice nói, ngược nhìn ngôi nhà và giả vờ như nó đang tranh cãi với cô. “Tôi sẽ không quay vào trong đó vội đâu. Tôi biết đáng ra tôi cần phải chui lại qua tấm gương - quay về căn phòng cũ - và đó sẽ là dấu chấm hết cho tất cả những cuộc phiêu lưu của tôi!”

Vậy là kiên quyết quay lưng lại với ngôi nhà, cô một lần nữa cất bước dọc theo con đường, quyết tâm đi thẳng một mạch tới khi nào đến được ngọn đồi. Mọi thứ tiến triển tốt trong vài phút và cô mới vừa nói “Lần này mình thật sự sẽ làm được...” thì con đường đột nhiên xoắn lại và rung lên (như sau này cô mô tả lại), rồi một lát sau cô thấy mình đang bước qua cửa ngôi nhà.



“Ôi trời, tệ thật đấy!” cô kêu lên. “Mình chưa bao giờ thấy ngôi nhà nào xen ngang vào đường đi của người ta như thế này cả! Chưa bao

giờ!"

Dẫu vậy, quả đồi vẫn còn nguyên trong tầm mắt, vậy nên chẳng có gì khác để làm ngoài việc bắt đầu lại từ đầu. Lần này cô bắt gặp một luống hoa lớn, viền xung quanh là hoa cúc dại và một cây liễu mọc lên ở giữa.

"Ồ hoa Ly Da Báo này!" Alice nói, để ý tới bông hoa đang duyên dáng uốn mình trong gió. "Ước gì cậu biết nói nhỉ!"

"Chúng mình biết nói mà," Ly Da Báo nói, "khi mà có ai đó đáng để nói chuyện cùng."

Alice kinh ngạc tới nỗi mất một phút cô không thốt nên lời. Chuyện này dường như làm cô ngừng thở. Một lúc sau, do Ly Da Báo chỉ tiếp tục đứng đơ, cô lại cất lời, bằng giọng rụt rè - gần như là thì thào. "Thế hoa nào cũng biết nói à?"

"Nói chả thua kém gì cậu cả," Ly Da Báo nói. "Có khi nói còn to hơn ấy chứ."

"Chúng tớ mà mở lời bắt chuyện thì không phải phép, cậu biết mà," Hoa Hồng lên tiếng, "và khi này tớ đã thực sự băn khoăn khi nào cậu sẽ nói! Tớ tự nhủ, 'Nhìn khuôn mặt cô ấy có vẻ cũng biết đôi chút lý lẽ, dù đó không phải là một khuôn mặt lạnh lợi lắm! Tuy nhiên, cậu có màu chuẩn và như thế gây chú ý lớn đó.'"

"Tớ chẳng quan tâm tới màu sắc đâu," Ly Da Báo nhận định. "Giá mà cánh hoa của cô ấy quăn lên một chút nữa thì đẹp." "

Alice không thích bị phê phán, thế nên cô bắt đầu đặt câu hỏi. "Các cậu thỉnh thoảng chắc cũng sợ khi bị trồng ở ngoài này mà lại chẳng có ai chăm sóc nhỉ?"

"Ở giữa có một cái cây đó," Hoa Hồng nói. "Nó có ích lợi gì khác ngoài việc đó?"

"Nhưng nó làm được gì nếu hiểm nguy ập đến?" Alice hỏi.

"Nó có thể sửa mà," Hoa Hồng nói.

"Nó nói 'Cành-vách!' ý," một bông Cúc kêu lên. "Đó là lý do vì sao các nhánh cây được gọi là cành!"

"Cậu không biết điều đó à?" một bông Cúc khác kêu lên, đến đây thì tất cả bọn chúng bắt đầu la hét, tới khi những tiếng rít khe khẽ dường như tràn ngập trong không khí.

"Im lặng nào, tất cả các cậu!" Ly Da Báo hét lên, đứng đưa một cách giận dữ từ bên này qua bên kia, rồi rung lên đầy phấn khích. "Bọn họ biết tớ không thể tóm được họ!" nó hỗn hển, cúi cái đầu đang run rẩy về phía Alice, "không thì bọn họ sẽ chẳng dám làm thế đâu!"

"Đừng bận tâm!" Alice nói bằng giọng an ủi, và khom người về phía những bông cúc vừa bắt đầu lao xao trở lại, cô thì thầm, "Nếu mấy cậu không ngậm mồm lại, tớ sẽ hái các cậu đấy!" Im lặng tức thì, vài bông cúc hồng chuyển sang màu trắng.

"Có thể chứ!" Ly Da Báo nói. "Hoa cúc là tệ nhất trong tất cả đấy. Cứ có đứa nói là tất cả bắt đầu hòa theo. Nghe cái cách bọn họ la hét cũng đủ khiến người ta khô héo rồi!"

"Sao tất cả các cậu có thể nói lưu loát thế nhỉ?" Alice nói, hy vọng sẽ khiến nó có một tâm trạng tốt hơn bằng một lời khen. "Tớ từng tới nhiều khu vườn trước đây nhưng chẳng bông hoa nào nói được cả."

"Đặt tay xuống sờ mặt đất đi," Ly Da Báo nói. "Rồi cậu sẽ biết vì sao."

Alice làm theo. "Cứng quá," cô nói, "nhưng tớ không hiểu mặt đất thì có liên quan gì."

"Trong hầu hết các khu vườn," Ly Da Báo nói. "Họ làm luống quá to, vì thế hoa luôn buồn ngủ."

Nghe có vẻ hợp lý, và Alice lấy làm hài lòng khi được biết điều này. "Tớ chưa bao giờ nghĩ về chuyện đó trước đây!" cô nói.

"Theo quan điểm của tớ thì cậu chả nghĩ gì bao giờ," Hoa Hồng nói với giọng khá gay gắt.

"Tớ chưa bao giờ thấy ai trông ngu ngốc hơn," một bông Viola nói, đột ngột tới nỗi Alice hơi giật mình vì trước đó nó chưa nói một câu

nào.

"Im đi!" Ly Da Báo quát. "Cứ như thể cậu từng nhìn thấy ai rồi ấy! Cậu giấu mặt dưới đám lá cây và ngáy tí ở đó, cho tới khi cậu chẳng biết có gì xảy ra trên đời ngoài việc cậu là một cái nụ!"

"Trong vườn này ngoài tớ ra còn có người nào khác không?" Alice hỏi, chọn cách không chú ý tới nhận xét vừa rồi của Hoa Hồng.

"Trong vườn có một bông hoa khác có thể dịch chuyển như cậu đó," Hoa Hồng trả lời. "Tớ thắc mắc làm sao cậu lại có thể di chuyển được như vậy?"

"Cậu lúc nào cũng thắc mắc," Ly Da Báo nói, "nhưng mà cô ta rậm rạp hơn cậu."

"Cô ấy có giống tớ không?" Alice há hức hỏi, bởi một ý nghĩ lóe lên trong đầu cô, "Có một cô bé khác ở đâu đó trong khu vườn!"

"Ồ, cô ta có bề ngoài vụng về như cậu," Hoa Hồng nói, "nhưng màu đỏ hơn và cánh hoa của cô ta ngắn hơn, tớ nghĩ thế."

"Những cánh hoa của cô ta cứ khít khìn khịt, như hoa thược dược," Ly Da Báo ngắt lời, "chứ không đổ nhào về mọi hướng như của cậu."

"Nhưng đó không phải lỗi của cậu," Hoa Hồng tử tế nói thêm. "Cậu biết không, cậu đang bắt đầu phai màu đấy, và sau đó thì người ta chẳng thể nào giữ cho cánh của mình ngay ngắn được nữa."

Alice không thích cái ý tưởng này chút nào, vậy là để đổi chủ đề, cô hỏi, "Cô ấy có bao giờ ra đây không?"

"Chắc cậu sẽ thấy cô ta sớm thôi," Hoa Hồng nói. "Cô ta là một trong những loài có gai, cậu biết đó."

"Cô ấy có gai ở đâu thế?" Alice hỏi với đôi chút tò mò.

"Chao ôi, dĩ nhiên là quanh đâu rồi," Hoa Hồng đáp lời. "Tớ đang thắc mắc sao cậu lại không có cái nào. Tớ tưởng đó là quy tắc thông thường chứ nhỉ."

"Cô ta đang tới kìa!" hoa Phi Yến hét lên. "Tớ nghe thấy tiếng bước chân cô ta. Thích thích, dọc theo con đường rải sỏi!"

Alice háo hức nhìn quanh và nhận ra đó chính là Hậu Đỏ. "Bà ta to ra nhiều quá!" là nhận xét đầu tiên của cô. Quả vậy, khi Alice lần đầu tiên thấy bà ta trong đồng tro, bà ta mới chỉ cao có tám phân - còn giờ thì bà ta đã cao hơn Alice tới nửa cái đầu!

"Chính nhờ không khí trong lành đấy," Hoa Hồng nói. "Ở ngoài này không khí tuyệt vời lắm."

"Tớ nghĩ tớ sẽ đi gặp bà ấy," Alice nói, vì mặc dù các bông hoa khá thú vị, nhưng sẽ tuyệt hơn nhiều nếu được nói chuyện với một Hoàng Hậu đích thực.

"Cậu không làm vậy được đâu," Hoa Hồng nói, "tớ khuyên cậu nên đi theo hướng ngược lại."

Điều này nghe thật vớ vẩn đối với Alice, thế nên cô chẳng nói gì mà đi ngay về phía Hậu Đỏ. Trước sự ngạc nhiên của cô, cô mất dấu bà ta trong chốc lát và thấy mình lại một lần nữa đang đi vào cửa trước.

Có đôi chút bức tức, cô lùi lại, và sau khi tìm Hậu Đỏ khắp nơi (cuối cùng bà ta cũng lộ ra, cách cô một quãng rất xa), cô nghĩ lần này mình sẽ thử phương án đi theo hướng ngược lại.

Kế hoạch đó thành công mỹ mãn. Cô mới đi chưa tới một phút thì đã thấy mình mặt đối mặt với Hậu Đỏ, và toàn bộ quả đồi mà cô nhắm đến này giờ đã ở trong tầm mắt.



"Người từ đâu tới?" Hậu Đỏ hỏi. "Và người đang đi đâu? Nhìn lên, nói cho tử tế và đừng có vặn vẹo ngón tay suốt thế nữa."

Alice tuân theo tất cả những chỉ thị này và giải thích rõ ràng hết mức có thể, rằng cô không tìm được đường.

"Đường có phải của người đâu mà người tìm," Hậu Đỏ nói. "Mọi con đường ở đây thuộc về ta... nhưng tại sao người lại đi ra ngoài này?" bà ta nói thêm bằng giọng ân cần hơn. "Nhún gối chào trong lúc người nghĩ xem sẽ nói gì. Làm thế sẽ tiết kiệm thời gian đấy."

Alice hơi băn khoăn về việc này, nhưng cô sợ Hậu Đỏ quá đến nỗi không dám không tin. "Khi nào về nhà mình sẽ thử làm thế, cô thầm nghĩ, "lần tới lúc mình về muộn giờ ăn tối."

"Giờ là lúc người trả lời," Hậu Đỏ nhìn đồng hồ rồi nói. "Mở rộng miệng ra chút nữa khi nói, và luôn luôn nói 'thưa Hoàng Hậu' nghe chưa."

"Thần chỉ muốn thấy khu vườn như thế nào thôi, thưa Hoàng Hậu..."

“Được rồi,” Hậu Đỏ nói, vỗ nhẹ lên đầu Alice, làm cô không thích chút nào, “dù rằng khi người nói 'khu vườn' - ta đã từng thấy những khu vườn, so với chúng thì chỗ này chỉ là một nơi hoang tàn.”

Alice không dám cãi lại quan điểm đó nhưng nói tiếp, “... và thần nghĩ thần sẽ thử tìm đường lên đỉnh quả đồi kia...”

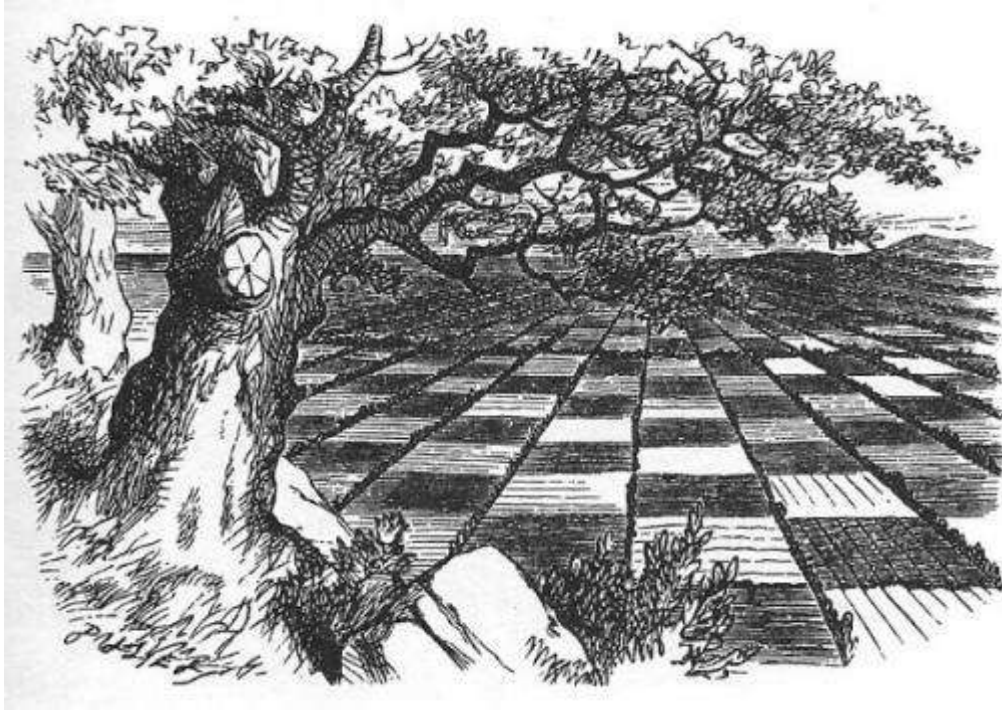
“Khi người nói 'quả đồi,’” Hậu Đỏ ngắt lời, “ta có thể chỉ cho người những quả đồi, so với chúng thì cái này chỉ đáng gọi là một thung lũng.”

“Không, không thể nào,” Alice nói, ngạc nhiên tới mức cuối cùng cũng cãi lại bà ta. “Một quả đồi không thể là một thung lũng được, Hoàng Hậu biết mà. Thế thì không đúng...”

Hậu Đỏ lắc đầu. “Người có thể gọi đó là 'không đúng' nếu thích,” bà ta nói. “Nhưng ta đã từng nghe những điều không đúng, so với chúng thì điều này đúng đắn như là từ điển vậy!”

Alice nhún gối lần nữa, vì nghe giọng Hậu Đỏ cô sợ rằng bà ta có hơi bực tức, và họ im lặng đi tiếp cho tới khi đến được đỉnh quả đồi nhỏ kia.

Alice đứng lặng im trong vài phút, nhìn về mọi hướng của miền quê này - đó quả là một miền quê vô cùng kỳ lạ. Có nhiều con suối nhỏ xíu chảy vắt qua từ bên này sang bên kia, và mảnh đất ở giữa được chia thành các ô vuông nhờ những bờ cỏ nhỏ, trải từ con suối này qua con suối khác.



"Mình thề là nó chia ô cứ như một bàn cờ lớn ý!" sau cùng Alice cất lời. "Hẳn phải có ai đó di chuyển ở đâu đây - mà có thật, kia kìa!" cô nói thêm bằng giọng thích thú, và tim bắt đầu đập nhanh đầy phấn khích khi nói tiếp. "Đó là một trận đấu cờ vua khổng lồ - đang được chơi ngay giữa thế giới - nếu như đây quả là thế giới. Ôi, thật vui làm sao! Mình ước được là một trong số họ biết bao! Chỉ cần được tham gia thì có làm quân Tốt mình cũng chẳng ngại, dẫu rằng dĩ nhiên mình thích được làm quân Hậu nhất."

Cô bé liếc nhìn Hoàng Hậu thứ thiệt với chút ngượng ngùng khi nói câu này, nhưng người bạn đường chỉ cười vui vẻ và nói, "Cái đó dễ thôi mà. Người có thể làm quân Tốt của Hậu Trắng nếu muốn, vì Loa Kèn quá nhỏ chưa chơi được, và lúc đầu người ở ô thứ Hai: khi nào tới được ô thứ Tám người sẽ trở thành Hoàng Hậu..." Đến đây, không hiểu sao họ bắt đầu chạy.

Sau này nghĩ lại Alice không tài nào hiểu được họ đã bắt đầu việc đó như thế nào. Tất cả những gì cô còn nhớ là họ nắm tay nhau chạy, và Hậu Đỏ chạy nhanh tới nỗi cô chỉ biết cầm đầu đuôi sao cho theo kịp bà ta. Cho dù Hậu Đỏ liên tục thét lên, "Nhanh hơn! Nhanh hơn

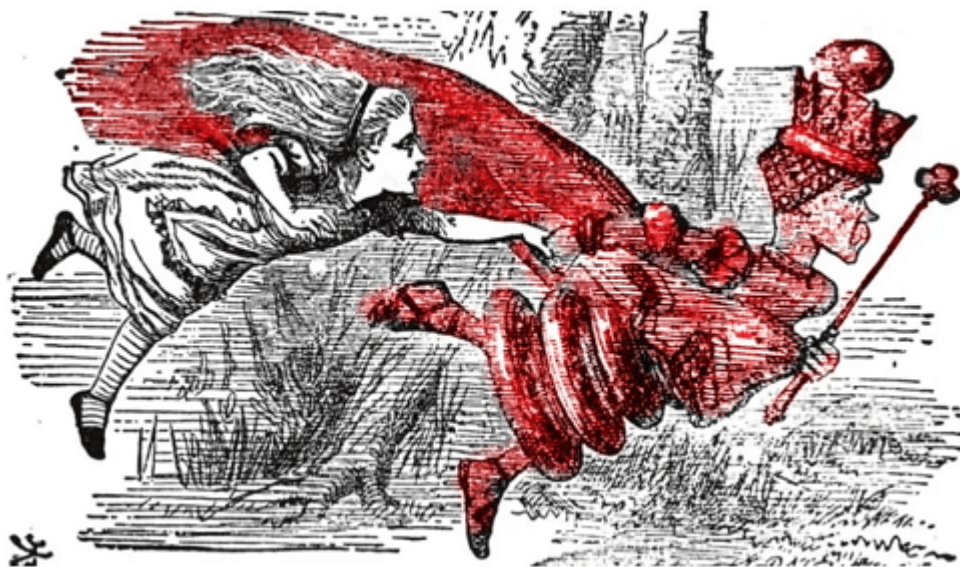
nữa!" nhưng Alice cảm thấy mình không thể nào đi nhanh hơn được, và cô chẳng còn hơi sức đâu mà nói ra điều đó.

Phần kỳ lạ nhất của sự việc này đó là cây cối và những vật khác xung quanh họ không hề thay đổi vị trí. Mặc cho có đi nhanh thế nào đi nữa, họ dường như chẳng bao giờ đi qua bất cứ cái gì.

"Không hiểu có phải mọi vật đi theo bọn mình không nhỉ?" Alice tội nghiệp hoang mang nghĩ bụng. Và dường như Hậu Đỏ đoán được ý nghĩ đó, bà ta hét, "Nhanh nữa lên! Đừng cố nói gì cả!"

Cứ làm như Alice biết làm thế nào để nói được vậy. Cô thấy như thể mình sẽ không bao giờ có thể nói được nữa, cô đang dần không thở nổi còn Hậu Đỏ vẫn hét, "Nhanh hơn! Nhanh hơn nữa!" và kéo cô theo. "Chúng ta gần tới nơi chưa?" Alice rốt cuộc cũng hỗn hển cố thốt ra được thành lời.

"Gần tới rồi!" Hậu Đỏ nhắc lại. "Chao ôi, chúng ta đã đi qua nó mười phút trước rồi! Nhanh hơn nào!" Và họ im lặng chạy tiếp một lúc nữa, gió rít bên tai Alice, tưởng như sắp thổi bay tóc ra khỏi đầu cô đến nơi.



"Nào! Nào!" Hậu Đỏ hét lớn. "Nhanh hơn! Nhanh hơn nào!" Và họ đi nhanh tới nỗi rốt cuộc họ dường như lướt trên không trung, chân hầu như không chạm đất. Đột nhiên, ngay khi Alice đang sắp kiệt

sức thì họ dừng lại, và cô thấy mình ngồi trên mặt đất, không thở nổi và choáng váng.

Hậu Đỏ đỡ cô dựa vào thân cây và ân cần nói, "Giờ thì ngươi có thể nghỉ ngơi một chút rồi đấy."

Alice sững sờ nhìn quanh. "Chao ôi, thần tin rằng chúng ta đã ở dưới cái cây này suốt thời gian qua! Mọi thứ vẫn y như cũ!"

"Dĩ nhiên là vậy rồi," Hậu Đỏ đáp lời. "Sao có thể khác được?"

"Chà, ở đất nước của chúng thần," Alice nói, vẫn hơi hỗn hển, "nếu chạy rất nhanh trong một thời gian dài như chúng ta đã làm thì ta thường sẽ tới được một nơi nào khác cơ."

"Một dạng đất nước chậm chạp!" Hậu Đỏ nói. "Ở đây á, ngươi thấy không, phải chạy hết sức bình sinh như vậy ngươi mới có thể giữ nguyên vị trí. Nếu muốn tới một nơi nào khác, ngươi phải chạy ít nhất là nhanh gấp đôi như thế!"

"Thần không muốn thử đâu ạ!" Alice nói. "Thần khá hài lòng khi ở đây - chỉ có điều thần rất nóng và khát nước!"

"Ta biết ngươi sẽ thích gì!" Hậu Đỏ tử tế nói, đoạn lấy trong túi ra một cái hộp nhỏ. "Ăn bánh bích quy chứ?" Alice nghĩ rằng sẽ thật bất lịch sự khi nói "Không", dù cô chẳng muốn ăn thứ đó chút nào. Vì thế cô cầm lấy và ăn nhanh nhất có thể. Cái bánh rất khô, cô nghĩ mình chưa từng suýt bị nghẹn như thế trong đời.

"Trong lúc ngươi thư thái trở lại," Hậu Đỏ nói, "ta sẽ đo đạc." Rồi bà ta lấy một đoạn ruy băng đánh dấu chia vạch xăng ti mét từ trong túi ra và bắt đầu đo đạc mặt đất, rồi cắm những cái cọc nhỏ ở đây đó.

"Hết hai thước, ta sẽ cho ngươi chỉ dẫn," bà ta vừa nói vừa cắm xuống một cái cọc để đánh dấu khoảng cách," ăn cái bánh nữa nhé?"

"Không ạ, cảm ơn Hoàng Hậu," Alice nói. "Một là đủ lắm rồi!"

"Ta mong là ngươi hết khát rồi chứ?" Hậu Đỏ nói.

Alice không biết nói gì về việc này nhưng may mắn là Hậu Đỏ không đợi câu trả lời mà nói tiếp. "Hết ba thước ta sẽ nhắc lại chỉ dẫn - vì sợ người quên mất. Hết bốn thước, ta sẽ nói tạm biệt. Và hết năm thước, ta sẽ đi!"

Lúc này bà ta đã cầm hết các cọc, Alice nhìn theo đây hăm hở khi bà ta trở lại cái cây, rồi bắt đầu chậm chậm đi dọc theo hàng cọc.

Tại cái cọc hai thước, bà ta nhìn quanh và nói, "Quân

Tại cái cọc hai thước, bà ta nhìn quanh và nói, "Quân Tốt đi hai ô ở nước đầu tiên, người biết đó. Nên người sẽ đi rất nhanh qua ô Ba - bằng tàu hỏa, chắc thế - và ngay tức thì người sẽ thấy mình ở ô Bốn. Chà, cái ô đó thuộc về anh em nhà Ò E - ô Năm hầu hết là nước - ô Sáu thì thuộc về Bé Trứng - nhưng người không đưa ra nhận xét gì à?"

"Thần... thần không biết là thần phải nhận xét... ngay sau khi nghe," Alice ấp úng.

"Lẽ ra người nên nói, 'Hoàng Hậu thật vô cùng tử tế khi nói cho thần tất cả những điều này, ' Hậu Đỏ nói tiếp bằng giọng trách móc nặng nề, "... tuy nhiên, chúng ta cứ coi như là người đã nói thế nhé - toàn bộ ô Bảy là rừng - dẫu vậy, một trong các quân Mã sẽ chỉ đường cho người - và ở ô Tám chúng ta sẽ cùng là Hoàng Hậu, tiệc tùng thật vui vẻ!" Alice đứng lên và nhún gối chào, rồi lại ngồi xuống.

Tại cái cọc kế tiếp, Hậu Đỏ quay lại lần nữa, lần này bà ta nói, "Cứ nói tiếng Pháp khi người không thể nghĩ được từ tiếng Anh cho vật đó - xoay ngón chân cái ra ngoài khi đi - và nhớ mình là ai!" Lần này bà ta không đợi Alice cúi chào mà đi nhanh tới cái cọc tiếp theo, tại đó bà ta quay lại trong chốc lát rồi nói "Tạm biệt," và rồi vội vã đi tới cái cọc cuối cùng.

Alice không bao giờ biết việc đó đã xảy ra thế nào, nhưng ngay khi tới cái cọc cuối cùng, bà ta đi mất. Chẳng có cách nào biết được là bà ta biến mất vào trong không trung hay chạy nhanh vào rừng ("Bà ấy có thể chạy rất là nhanh!" Alice nghĩ bụng), tóm lại bà ta đã đi

mất, và Alice bắt đầu nhớ ra mình là một quân Tốt, chẳng mấy mà sẽ tới lúc cô phải di chuyển.

Chương 3 (Côn trùng gương)

Điều đầu tiên phải làm dĩ nhiên là tiến hành một cuộc khảo sát tổng quát vùng đất cô sắp sửa du ngoạn qua. "Việc này rất giống học địa lý," Alice nghĩ bụng khi cô kiểng chân lên với hy vọng có thể nhìn xa hơn một chút. "Sông chính không có. Núi chính - mình đang ở trên ngọn duy nhất nhưng mình nghĩ nó không có bất kỳ cái tên nào. Thị trấn chính - chao ôi, sinh vật đang làm mật dưới đó là gì ấy nhỉ? Chúng không thể là ong được - chưa từng có ai cách cả dặm mà vẫn nhìn thấy ong, cậu biết mà..." và cô đứng lặng im một lúc, nhìn một trong số những con ong đang hồi hả giữa những bông hoa, chọc vòi của nó vào đó, "cứ như thể nó là một con ong thông thường vậy," Alice nghĩ.

Tuy nhiên, sinh vật này tuyệt đối không phải là một con ong thông thường. Thực tế, nó là một con voi - Alice mau chóng phát hiện ra, dấu rằng thoát đầu cái ý nghĩ đó suýt làm cô ngạt thở. "Và đó hẳn phải là những bông hoa khổng lồ!" là ý nghĩ tiếp theo của cô. "Một thứ gì đó giống như những ngôi nhà tranh bị cắt phần mái và được cắm thêm một cái cuống - hoa này hẳn phải làm ra nhiều mật lắm! Chắc mình sẽ đi xuống và... ồ không, mình sẽ chưa đi ngay vội," cô nói tiếp, dừng lại ngay khi vừa mới bắt đầu chạy xuống đồi, cố bào chữa cho việc đột nhiên thấy ngượng ngùng.

"Chẳng nên một chút nào nếu đi xuống chỗ bọn chúng mà không có một cành cây đủ dài để xua chúng ra xa mình - và sẽ vui biết bao khi người ta hỏi mình có thích buổi cuốc bộ ấy không. Mình sẽ nói, 'Ồ, tớ cũng khá thích...' (tới đây thì làm cái điệu bộ khể hất đầu ưa thích), 'chỉ có điều trời nóng và bụi quá, còn lũ voi cứ chọc ghẹo hoài!' "

"Mình nghĩ là mình sẽ đi xuống theo hướng ngược lại," cô nói sau khi tạm dừng. "Và có lẽ mình sẽ đi thăm lũ voi sau. Ngoài ra, mình thực lòng rất muốn đi vào ô Ba!"

Vậy là lấy cứ như vậy, cô bé chạy xuống qua đồi và nhảy qua con suối đầu tiên trong sáu con suối nhỏ.

"Vui lòng cho xem vé!" Người Gác Cửa nói, thò đầu vào qua cửa sổ. Trong chốc lát mọi người đều giơ ra một tấm vé: họ có cùng kích thước như con người và dường như lấp đầy cả toa xe.

"Nào nhóc! Cho xem vé của cháu đi!" Người Gác Cửa nói tiếp, giận dữ nhìn Alice. Và rất nhiều giọng nói đồng thanh ("Như dàn đồng ca ấy," Alice nghĩ bụng), "Đừng bắt ông ấy phải đợi, cháu bé! Chao ôi, một phút đồng hồ của ông ấy đáng giá cả ngàn bảng đấy!"

"Cháu e rằng cháu chẳng có tấm vé nào hết," Alice nói bằng giọng sợ sệt. "Ở chỗ cháu chẳng có quầy vé nào cả."

Và một lần nữa dàn đồng ca lại vang lên. "Ở chỗ cô ấy chẳng có đất cho quầy vé. Một tắc đất có giá cả ngàn bảng đấy!"

"Đừng có viện cớ nữa," Người Gác Cửa nói. "Đáng lẽ cháu nên mua vé từ người lái tàu." Và thêm một lần nữa dàn đồng ca tiếp tục, "Người lái tàu. Chao ôi, chỉ riêng khói cũng đáng giá cả ngàn bảng đấy!"

Alice thầm nghĩ, "Thế thì có nói cũng chẳng được tích sự gì." Lần này, dàn đồng ca không hòa giọng nữa, vì cô đã nói gì đâu, nhưng trước sự ngạc nhiên tột độ của cô, tất cả bọn họ đồng loạt nghĩ (mong các bạn hiểu được đồng loạt nghĩ có nghĩa gì, vì phải thú thật rằng tôi không hiểu nổi), "Tốt hơn hết là không nói gì cả. Mỗi từ đáng giá cả ngàn bảng đấy!"

"Đêm nay mình sẽ mơ tới cả ngàn bảng mất, mình biết là sẽ thế!" Alice thầm nghĩ.



Suốt lúc ấy Người Gác Cửa vẫn nhìn cô, thoát tiên là qua kính thiên văn, sau đó là qua kính hiển vi và sau cùng là qua ống nhòm xem kịch. Cuối cùng ông ta nói, "Cháu đang đi sai đường rồi," và đóng cửa sổ lại rồi đi mất.

"Trẻ con ít tuổi đến mấy," một quý ông ngồi đối diện cô, (anh ta mặc quần áo giấy màu trắng,) "cũng phải biết mình đang đi đường nào, thậm chí kể cả khi nó có không biết tên mình!"

Con Dê ngồi kế bên quý ông bận đồ trắng nhắm mắt lại và nói to, "Nó phải biết đường tới quầy vé, kể cả khi nó không biết bảng chữ cái!"

Ngồi cạnh Dê là một chú Bọ (đó là một toa tàu rất kỳ quặc - đầy nhóc những hành khách), và vì dường như có quy định là tất cả bọn chúng sẽ phải lần lượt nói, chú ta cất lời, "Cô bé sẽ phải quay lại từ đây trên danh nghĩa là hành lý!"

Alice không thể nhìn được ai đang ngồi sau Bọ, nhưng một giọng khàn khàn tiếp lời. "Đổi tàu khác đi..." rồi nghẹn lại và buộc phải ngừng nói.

"Nghe như tiếng ngựa ấy," Alice nghĩ bụng. Và sát bên tai cô, một giọng cực nhỏ nói, "Cậu có thể đùa một câu về 'ngựa' và 'khàn' ấy, cậu biết chứ. (1)"

1. Horse (ngựa) và hoarse (khàn) là hai từ đồng âm.

Thế rồi một giọng nói rất dịu dàng ở đằng xa, "Cô bé phải được dán nhãn " 'Thiếu nữ, cẩn thận', các bạn biết đó..."

Và sau đấy những giọng khác lên tiếng ("Toa tàu này sao mà lảm khách thế!" Alice nghĩ,) "Cô ấy hẳn phải được gửi bằng bưu điện, vì cô ấy có cái đầu trên người..." "Cô ấy hẳn phải được gửi đi như một bức điện tín..." "Cô ấy hẳn phải tự kéo đoàn tàu suốt chặng đường còn lại..." và cứ thế.

Nhưng rồi quý ông bận bộ đồ giấy màu trắng ngả người về phía trước và thì thầm vào tai cô, "Đừng bao giờ bận tâm tới tất cả những điều bọn họ nói, cháu bé ạ, nhưng hãy kiểm tằm vé khứ hồi ở mỗi trạm dừng."

"Thực ra thì cháu sẽ không làm thế đâu!" Alice nói có hơi mất kiên nhẫn. "Cháu không hề thuộc về chuyến xe lửa này - mới vừa nãy cháu còn đang ở trong rừng - và cháu ước gì có thể quay lại đó!"

"Cậu có thể đem chuyện đấy ra đùa - một câu đùa kiểu 'cậu sẽ làm nếu có thể' ấy, cậu biết chứ," giọng nói nhỏ kề bên tai cô cất lên.

"Đừng có chọc ghẹo như vậy nữa," Alice nói, vô vọng nhìn xem giọng nói tới từ đâu. "Nếu cậu sốt sắng muốn tạo ra các câu đùa đến thế, sao cậu không tự mình làm đi?"

Giọng nói nhỏ thở dài náo nức. Rõ ràng là nó rất không vui, và Alice sẽ phải nói gì đó bày tỏ sự thương cảm để an ủi. "Giá như nó chỉ thở dài như những người khác!" cô nghĩ bụng. Nhưng đây quả là một cái thở dài rất khế, tới mức cô sẽ chẳng thể nghe thấy gì hết nếu nó không ở rất gần bên tai cô. Hậu quả của việc này là nó đã cù vào tai

cô rất nhiều và khiến cô đứt mạch suy nghĩ về nỗi buồn của sinh vật nhỏ tội nghiệp đó.

"Mình biết cậu là một người bạn," giọng nói nhỏ tiếp tục, "một người bạn thân thiết và một người bạn cũ. Và cậu sẽ không làm hại mình, dù mình có là côn trùng đi nữa."

"Loại côn trùng gì vậy?" Alice hỏi có chút lo lắng. Điều cô thật sự muốn biết là nó có đốt hay không, nhưng cô nghĩ sẽ không được lịch sự cho lắm khi hỏi thế.

"Gì cơ, thế là cậu không..." giọng nói nhỏ vừa cất lời thì bị nhấn chìm bởi tiếng rít ầm ầm của động cơ và tất cả mọi người nhảy dựng lên vì giật mình, Alice cũng vậy.

Ngựa thò đầu ra ngoài cửa sổ rồi lặng lẽ rút đầu vào và nói, "Chúng ta vừa phải nhảy qua một con suối." Mọi người dường như hài lòng với thông tin này, dù Alice cảm thấy có chút lo lắng với ý nghĩ cả một đoàn tàu có thể nhảy lên. "Tuy nhiên, nó sẽ đưa chúng ta đi vào ô Bốn, thế cũng an ủi phần nào rồi!" cô tự nhủ thế. Một lát sau cô cảm thấy toa tàu vọt thẳng lên không trung và trong lúc hoảng sợ cô tóm lấy thứ gần tầm tay nhất, hóa ra lại là bộ râu của chú Dê.

Thế nhưng bộ râu dường như tan biến đi khi cô chạm tay vào, và cô thấy mình đang ngồi yên lặng dưới một cái cây - trong lúc chú Muỗi (chính là con côn trùng cô nói chuyện cùng) đang đậu trên một cái cành con ngay trên đầu cô và quạt cho cô bằng đôi cánh của nó. Đứt khoát đó là một con Muỗi rất lớn: "xấp xỉ kích cỡ một con gà," Alice thầm nghĩ. Dẫu vậy, cô không cảm thấy lo lắng trước nó, sau khi cả hai đã cùng nói chuyện rất lâu như vậy.

"... thế là không phải loại côn trùng nào cậu cũng thích à?" Muỗi nói tiếp, khe khẽ như thể không có gì xảy ra.

"Tớ thích khi chúng biết nói," Alice nói. "Ở chỗ tớ chẳng con nào trong số chúng từng nói cả."

“Ở chỗ cậu thì cậu thích loài côn trùng nào?” Muỗi hỏi.

“Tớ không thấy thích thú với côn trùng tẹo nào cả,” Alice giải thích, “bởi vì tớ khá sợ chúng - nhất là những loài to lớn ấy. Nhưng tớ có thể kể được cho cậu tên một vài loại côn trùng.”

“Tất nhiên là bọn chúng trả lời khi được gọi tên chứ?” Muỗi thờ ơ nhận xét.

“Tớ chưa từng biết rằng chúng có thể trả lời.”

“Thế chúng có tên để làm gì,” Muỗi nói, “nếu chúng không trả lời khi được gọi tên?”

“Chả để làm gì cả,” Alice nói. “Nhưng việc đó có ích với những người đặt tên cho chúng, tớ cho là vậy. Nếu không thì tại sao tất cả các vật lại có tên?”

“Tớ chịu,” Muỗi đáp. “Đi tiếp nữa, trong khu rừng phía dưới kia, họ còn không có tên cơ - tuy nhiên, hãy tiếp tục với danh sách côn trùng của cậu đi. Cậu đang lãng phí thời gian đấy.”

“Ồ, có Ruồi Ngựa này(1),” Alice bắt đầu đếm tên trên các ngón tay.

1. Hay còn có tên gọi quen thuộc hơn là ruồi trâu, chuyên hút máu gia súc.

“Được rồi,” Muỗi nói. “Giữa bụi cây kia, nếu quan sát cậu sẽ thấy Ruồi Ngựa Bập Bênh. Nó làm hoàn toàn bằng gỗ và đi lại bằng cách đu từ cành nọ sang cành kia.”



“Thế nó sống bằng gì?” Alice hỏi, tò mò hết sức.

“Nhựa cây và mùn cưa,” Muỗi nói. “Kể tiếp danh sách đi nào.”

Alice quan sát chú Ruồi Ngựa Bập Bênh đây vẻ thích thú và kết luận rằng hẳn nó vừa mới được sơn lại, trông sáng bóng và còn dinh dính. Thế rồi cô kể tiếp. “Và Chuồn Chuồn nữa này.”

“Nhìn lên cành cây trên đầu đi,” Muỗi nói, “ở đó cậu sẽ tìm thấy Chuồn Chuồn Đớp. Mình nó làm bằng bánh pudding mặn, cánh bằng lá cây nhựa ruồi, còn đầu là nho khô nướng bằng rượu brandy.”



"Thế nó sống bằng gì?" Alice hỏi như lúc trước.

"Cháo bột đường và bánh nướng nhân thịt băm," Muỗi trả lời. "Và nó làm tổ trong hộp quà Noel."

"Rồi có cả Bướm này," Alice tiếp tục kể, sau khi nhìn kỹ con côn trùng với cái đầu đang cháy bùng bùng cô nghĩ thầm, "Mình tự hỏi đây có phải lý do con trùng rất thích bay vào nến không nhỉ - bởi chúng muốn biến mình thành những con Chuồn Chuồn Đớp!"

"Đang bò dưới chân cậu," Muỗi nói (Alice hoảng hốt rút chân lại), "cậu có thể quan sát Bướm Bánh Mì. Cánh nó là những lát bánh mì phết bơ mỏng, thân là vỏ bánh và đầu là một cục đường."



"Thế nó ăn gì?"

"Trà loãng bỏ kem."

Một hoàn cảnh nan giải hiện ra trong đầu Alice. "Nhỡ nó không kiếm nổi gì để ăn thì sao?" cô đề xuất.

"Dĩ nhiên là nó sẽ chết thôi."

"Thế thì điều đó hẳn phải rất thường xảy ra nhỉ," Alice thận trọng nhận xét.

"Lúc nào cũng xảy ra ý chứ," Muỗi nói.

Nghe xong câu này, Alice lặng im suy nghĩ vài phút. Muỗi tự tiêu khiển bằng cách ngâm nga quanh quẩn bên tai cô. Sau cùng chú ta im lặng trở lại và nhận định, “Tớ cho là cậu không muốn để mất tên mình?”

“Quả thực là không,” Alice nói, có đôi chút lo lắng.

“Nhưng mà tớ cũng không biết nữa,” Muỗi tiếp lời bằng giọng điệu thờ ơ, “chỉ là sẽ thuận tiện biết bao nếu cậu có thể bỏ tên lại mà về đến nhà một mình! Ví dụ nhé, nếu muốn gọi cậu lên trả bài, cô giáo gọi to là 'Lên đây nào...' và tới đó sẽ phải dừng lại, bởi cô sẽ chẳng có cái tên nào mà gọi và tất nhiên cậu sẽ không phải lên trả bài nữa, cậu biết đó.”

“Tớ chắc chắn là điều đó sẽ không bao giờ xảy ra,” Alice nói. “Cô giáo sẽ chẳng bao giờ miễn cho tớ không phải trả bài chỉ vì thế đâu. Nếu không nhớ được tên tớ, cô sẽ gọi là 'Cô', giống như mấy người hầu vẫn gọi ấy.”

“Chà, nếu mà cô giáo gọi 'Cô' và không nói gì thêm nữa,” Muỗi nhận xét, “thì dĩ nhiên là cậu sẽ lỡ mất phần trả bài (1). Nói đùa thế thôi. Tớ ước sao cậu làm được việc đó.”

1. Miss (cô) cũng có nghĩa là "bỏ lỡ".

“Tại sao cậu lại ước cho tớ làm được điều đó?” Alice hỏi. “Đó là việc rất xấu mà.”

Thế nhưng Muỗi chỉ thở dài náo nức, trong lúc hai giọt nước mắt lớn lăn dài trên gò má.

“Cậu không nên nói đùa,” Alice nói, “nếu nó khiến cậu buồn đến vậy.”

Sau đó lại đến một trong những tiếng thở dài nhỏ sâu muộn quen thuộc, và lần này Muỗi tội nghiệp dường như đã thực sự thở dài đến bay cả mình đi chỗ khác, vì khi Alice ngước lên thì chẳng thấy bất cứ cái gì ở trên cái cành con nữa, và bởi thấy khá ớn lạnh do ngồi yên một chỗ quá lâu, cô đứng lên và bước tiếp.

Chẳng bao lâu cô tới một bãi đất trống, phía bên kia có một cánh rừng. Trông cánh rừng này tối hơn nhiều cánh rừng lúc trước, và Alice cảm thấy có chút sợ hãi việc đi vào trong đó. Dẫu vậy nghĩ lại, cô lại quyết định đi vào. "Vì mình chắc chắn sẽ không quay lại," cô nghĩ bụng thế, và đây là con đường duy nhất dẫn tới ô Tám.

"Đây hẳn là cánh rừng nơi mọi vật không có tên," cô cân trọng tự nhủ. "Không hiểu khi đi vào đó thì tên mình sẽ thành ra thế nào nhỉ? Mình chẳng thích bị mất tên tẹo nào - bởi người ta sẽ phải đặt cho mình tên khác, và gần như chắc chắn đó sẽ là một cái tên xấu xí. Thế nhưng sẽ có một trò vui ấy là đi tìm con vật mang tên cũ của mình! Hệt như mẫu thông báo, cậu biết đó, khi mà người ta bị mất chó ấy mà - *'trả lời khi được gọi tên là Ba Chấm: đeo vòng cổ bằng đồng'* - cứ tưởng tượng cảnh cậu gọi mọi thứ mình gặp là 'Alice' cho tới khi có một con trong số đó trả lời xem! Chỉ có điều nếu không ngoan ra thì chúng sẽ không trả lời."

Cô đang kể lể dài dòng như vậy thì chạm chân tới khu rừng. Trông khu rừng thật râm mát. "Chà, dù sao thì cũng vô cùng dễ chịu," cô vừa nói vừa bước vào dưới bóng cây, "sau khi ở chỗ rất nóng, lại bước vào... bước vào... bước vào cái gì nhỉ?" cô nói tiếp, khá ngạc nhiên vì không đủ khả năng nghĩ ra từ nữa. "Ý mình là ở dưới cái... dưới cái... dưới cái này, cậu biết mà!" đặt tay lên thân cây. "Không hiểu nó tự gọi bản thân nó là gì nhỉ? Mình tin rằng nó không có tên - chao ôi, mình chắc chắn là nó không có!"

Cô đứng im suy nghĩ trong một phút, rồi đột nhiên nói trở lại. "Rốt cuộc thì điều đó đã thực sự xảy đến! Còn giờ thì, mình là ai đây? Nếu có thể, mình sẽ nhớ được! Mình quyết tâm làm được!" Nhưng quyết tâm không giúp ích được cho cô nhiều lắm, và tất cả những gì cô có thể nói sau một hồi lâu bối rối, đó là 'L', mình biết là tên mình bắt đầu bằng chữ L! (1)"

1. Tức Alice Liddell, nguyên mẫu cho nhân vật Alice.

Ngay sau đó một chú Nai Tơ thơ thẩn đi lại. Chú nhìn Alice với đôi mắt to hiền dịu nhưng dường như không sợ hãi chút nào. "Lại đây nào! Lại đây!" Alice nói, giơ tay ra cố vuốt ve Nai Tơ. Thế nhưng chú chỉ hơi giật lùi và rồi lại đứng nhìn cô.

"Cậu tên gì thế?" cuối cùng Nai Tơ nói. Giọng chú mới ngọt ngào và mượt mà làm sao!

"Ước gì tớ biết được!" Alice tội nghiệp nghĩ. Cô trả lời có chút buồn bã, "Hiện giờ thì tớ chẳng có tên gì cả."

"Nghĩ lại xem nào," Nai nói. "Cứ như thế sẽ không giúp ích gì đâu."

Alice suy nghĩ, nhưng chẳng nghĩ ra được gì. "Cậu vui lòng cho tớ biết tên cậu được không?" cô bẽn lèn nói. "Tớ nghĩ điều đó sẽ giúp được đôi chút đấy."



"Tớ sẽ cho cậu biết nếu cậu đi xa hơn chút nữa," Nai Tơ nói. "Ở đây tớ không thể nhớ ra được."

Thế là họ cùng nhau đi xuyên qua khoảng rừng, Alice vừa đi vừa âu yếm quàng tay qua cái cổ mềm mại của Nai Tơ, cho đến khi họ ra

tới ngoài một khoảng đất trống khác và đến đây Nai Tơ đột nhiên nhảy vọt lên không trung, rồi lắc mình khỏi vòng tay của Alice.

“Tớ là Nai Tơ!” chú hét to bằng giọng thích thú. “Và ôi trời ơi! Cậu là một đứa trẻ!” Một ánh nhìn hoảng hốt đột ngột lóe lên trong đôi mắt nâu tuyệt đẹp của chú, và trong chốc lát chú phóng hết tốc lực chạy đi.

Alice đứng nhìn theo sau, suýt nữa bật khóc vì nỗi buồn bực khi đột ngột mất đi người bạn đường nhỏ thân thương. “Dẫu sao thì giờ mình biết được tên mình rồi,” cô nói. “Quả là an ủi được phần nào. Alice - Alice - mình sẽ không quên nữa đâu. Còn giờ thì, không hiểu mình nên đi theo biển chỉ đường nào đây nhỉ?”

Đó không phải là một câu hỏi khó trả lời cho lắm, khi chỉ có duy nhất một đường dẫn xuyên qua khu rừng và cả hai tấm biển đều chỉ theo đường đó. “Mình sẽ tìm cách xử lý,” Alice tự nhủ, “khi nào con đường chia ra và hai tấm biển chỉ sang các lối khác nhau.”

Nhưng dường như điều này không xảy ra. Cô đi tiếp nữa đi tiếp mãi, đi một quãng rất dài, nhưng bất cứ chỗ nào con đường chia ra thì chắc chắn sẽ có hai tấm biển cùng chỉ một hướng, một cái đề “TỚI NHÀ Ò E ANH”, còn cái kia “TỚI NHÀ Ò E EM”.

“Mình tin rằng họ sống cùng một nhà!” cuối cùng Alice nói. “Mình chỉ thắc mắc sao trước đây mình chưa bao giờ nghĩ về điều này... Nhưng mình không thể ở đó lâu được. Mình sẽ chỉ gọi cửa và nói 'Xin chào' rồi hỏi họ lối ra khỏi rừng. Giá mà mình tới được ô Tám trước khi trời tối!”

Vậy là cô tha thân bước tiếp, vừa đi vừa nói một mình, cho tới lúc đến một khúc ngoặt gấp, cô bắt gặp hai người đàn ông nhỏ mập mập, đột ngột tới nỗi cô không thể tránh khỏi giật mình mà lùi lại, nhưng lát sau cô đã hoàn hồn, cảm thấy họ chắc chắn phải là một.



Chương 4 (Ồ E Anh vàỒ E Em)

Họ đang đứng dưới một gốc cây, quàng tay qua cổ nhau, và trong chốc lát Alice biết ngay ai là ai, bởi trên cổ áo một người có thêu chữ "ANH", còn cổ áo người kia thêu chữ "EM". "Mình cho rằng họ đều có chữ 'Ồ E' ở sau cổ áo," cô tự nhủ.

Họ đứng im tới nỗi cô quên hẳn rằng họ còn sống, và đúng lúc đang đi nhìn xem có chữ "Ồ E" ở sau cổ áo bọn họ không, thì cô giật mình bởi tiếng nói phát ra từ người có chữ "ANH".

"Nếu cô nghĩ chúng tôi là tượng sáp," anh ta nói, "cô sẽ phải trả tiền, cô biết đấy. Tượng sáp không phải được làm ra để ngắm thôi đâu. Tuyệt đối không!"

"Ngược lại," người có chữ "EM" thêm vào, "nếu cô nghĩ bọn tôi còn sống, cô phải nói gì đó."

"Tôi rất lấy làm xin lỗi," là tất cả những gì Alice có thể nói, vì lời của một bài hát cũ cứ vang lên trong đầu cô như tiếng tích tắc của một cái đồng hồ và cô vật vờ lảm mới có thể ngăn mình nói thành lời:

*"Ồ E Anh và Em
Nhất trí cùng đánh lộn
Vì thằng anh giận em
Phá sức sắc mới cáu.
Một con quạ dị hợm
Đen như thùng nhựa đường
Sà xuống - hai hảo hán
Quên cả uýnh lộn luôn!"*

"Tôi biết cô đang nghĩ gì," Ò E Anh nói. "Nhưng không phải vậy đâu, tuyệt đối không."

"Ngược lại," Ò E Em tiếp lời, "nếu là thế, thì có thể sẽ là thế, và nếu là vậy, thì sẽ là vậy, nhưng vì không phải thế, nên không phải thế. Đó là logic."

"Tôi đang nghĩ xem," Alice nói rất lịch sự, "đâu là con đường tốt nhất để ra khỏi khu rừng này. Trời đang bắt đầu tối lắm rồi. Các anh làm ơn cho tôi biết được chứ?"

Thế nhưng hai người đàn ông nhỏ mập mập chỉ nhìn nhau và cười nhảu nhử. Trông họ y hệt như một đôi học sinh tuyệt vời, đến nỗi Alice không thể cưỡng lại việc chỉ tay vào Ò E Anh và nói "Trò thứ nhất!"

"Tuyệt đối không!" Ò E Anh hét lên mạnh mẽ và ngậm phắt miệng lại.

"Trò tiếp theo!" Alice nói, chỉ tiếp vào Ò E Em, dù cô cảm thấy khá chắc rằng anh ta sẽ hét to mỗi cái câu "Ngược lại!" và đúng là anh

ta làm vậy.

"Cô mở lời sai rồi đó!" Ò E Anh kêu lên. "Khi tới thăm người ta thì điều đầu tiên phải nói là 'Xin chào' và bắt tay họ!" Đến đây hai anh em ôm hôn nhau rồi họ giơ hai bàn tay còn rảnh ra để bắt tay cô.

Alice không thích bắt tay trước với một trong hai người, vì sợ làm họ tổn thương. Vậy nên, cách tốt nhất để giải quyết khó khăn là cô bắt cả hai tay cùng một lúc. Liền sau đó cả ba nhảy thành một vòng tròn. Điều này dường như diễn ra khá tự nhiên (sau này cô nhớ lại) và cô thậm chí còn không ngạc nhiên khi nghe nhạc phát ra. Dường như nhạc cất lên từ gốc cây dưới chỗ họ nhảy múa và nó được tạo ra (theo như cô nghe được) bởi những cành cây cọ vào nhau, như cái vĩ cầm lên cần vĩ cầm.

"Nhưng dĩ nhiên thật là buồn cười," (sau này Alice nói vậy, khi kể cho chị gái nghe về tất cả hành trình ấy,) "khi nghe thấy mình hát 'Ở đây chúng tôi đi quanh bụi dâu tằm'. Em không biết đã bắt đầu hát khi nào, nhưng không hiểu sao em cảm thấy như thể mình đã hát câu ấy rất rất lâu!"

Hai vũ công kia vì mập ú nên mau chóng thở không ra hơi.

"Bốn vòng là đủ cho một điệu nhảy rồi," Ò E Anh hỗn hển nói, và họ ngừng nhảy nhót, đột ngột hết như khi bắt đầu. Cùng lúc đó tiếng nhạc cũng dừng lại.

Rồi họ buông tay Alice ra và đứng nhìn cô chùng một phút. Một khoảng im lặng khá là gượng gạo, vì Alice chẳng biết phải bắt đầu trò chuyện với những người cô vừa nhảy cùng ra sao. "Lúc này thì không nên nói 'Xin chào'," cô tự nhủ. "Hình như bọn mình đã vượt qua giai đoạn đó mất rồi!"

"Hy vọng các anh không quá mệt chứ?" cuối cùng cô nói.

"Tuyệt đối không. Và cảm ơn rất nhiều vì đã hỏi thăm nhé," Ò E Anh nói.

"Biết ơn nhiều lắm!" Ò E Em thêm vào. "Cô thích thơ chứ?"

"Có chứ, khá là thích... nhưng chỉ là một vài bài thơ,"

Alice do dự nói. “Các anh sẽ chỉ cho tôi lối nào dẫn ra khỏi rừng chứ?”

“Em sẽ đọc bài gì cho cô bé nghe nhỉ?” Ò E Em nói, nhìn vào Ò E Anh bằng đôi mắt hết sức nghiêm nghị và chẳng để ý gì tới câu hỏi của Alice.



" '**Chú Hải Mã và bác Thợ Mộc**' là bài dài nhất," Ò E Anh trả lời, ôm em mình đầy trù mến. Ò E Em bắt đầu ngay:

"Mặt trời đầy quyền năng..."

Tới đây Alice đánh liều ngắt lời anh ta. “Nếu nó quá dài,” cô nói, lịch sự hết mức có thể, “anh có thể vui lòng nói cho tôi biết trước đi lối nào...”

Ò E Em cười dịu dàng và bắt đầu đọc lại:

*"Mặt trời sáng chói chang
Tỏa nắng trên mặt biển
Sóng mướt êm rục sáng
Dưới ánh dương huy hoàng*

Nhưng kỳ lạ vô vàn
Sao đang đêm trời sáng?
Mặt trăng buồn tự ti
Tức mình kêu ầm ức,
'Lão đến đây làm chi?
Ngày đã tàn kiệt sức
Lão khiếm nhã quá đi
Mất cả vui, chỉ bức!'
Biển cứ ướt thật ướt
Cát cứ khô thật khô
Mây đâu chẳng thấy mô
Trời quang không chút gợn
Cũng chẳng chim bay lượn
Trống không ở trên đầu.
Hải Mã cùng Thợ Mộc
Tay kể tay bước đi
Khóc tí tí tí tí
Khi cát nhiều chẵn lối
'Giá ai dọn cát nhỉ
Thế thì tuyệt quá đi.
Hải Mã trầm ngâm nghĩ,
'Giờ có bảy cô hầu
Xách theo bảy cái chổi
Dọn sạch cát có nổi?'
'Khó lắm, ta nghi ngờ,

*Thợ Mộc khóc ơ hờ.
Hải Mã bỗng gọi mời,*



*'Hàu ơi đến đây chơi
Đi bộ cùng chúng tôi
Dọc bãi biển mặn nắng
Bốn tay nên chỉ năm
Tối đa bốn bạn thôi.'
Lão Hàu già nháy mắt
Nhìn Hải Mã, không tin
Chỉ một mực lặng im
Và lắc đầu nặng nhọc
Ý là chẳng chịu ngóc
Đi xa khỏi luống Hàu.
Nhưng có bốn chú Hàu,
Nghe lời mời, hăm hở
Áo cọ sạch, mặt lau
Giày thì trắng phau phau*

Ơ nhưng mà lạ nhớ,
Không chân sao có giày?
Bốn Hàu trẻ nhập bầy
Rồi thêm bốn chú nữa
Cuối cùng là ào ạt
Cả đám Hàu theo nhau
Nhảy qua sóng bạc đầu
Và bò về bờ cát.
Hải Mã cùng Thợ Mộc
Đi tiếp cả dặm đường
Gặp tảng đá bên đường
Vừa tầm ngòi sung sướng.
Lũ Hàu nhỏ đáng thương
Xếp hàng chờ đến lượt.
Hải Mã bèn lân la,
'Đã đến lúc nói về
Đủ mọi thứ quanh ta
Giày, tàu và dấu sập
Về vua và cải bắp
Về chuyện biển nóng sôi
Và lũ heo có cánh.'
Một chú Hàu nặng nhọc,
'Khoan đã, chuyện tầm phào
Cho tôi thở chút nào
Chúng tôi đều béo ị!'

'Ồ cứ thư thả đi!'
Hàu cảm ơn rồi rít.
Hải Mã lại gợi ý,
'Cần nhất ổ bánh mì
Thêm chút tiêu và giấm
Chỉ thế là đủ ngon.
Thế được chưa các con?
Nào các Hàu, đánh chén!'
Hàu xanh mặt la hét,
'Xin đừng ăn chúng tôi,
Vừa tử tế mới rồi
Sao lại thành tệ thế.
Đánh trống lảng, Hải Mã
Khen, 'Đêm đẹp chưa kìa!
'Các cậu đã đến đây
Thì quả là tốt bụng!'
Thợ Mộc chỉ lúng búng,
'Cho thêm một lát nào
Các người điếc hay sao
Ta cứ phải hỏi lắm!'
Hải Mã lại nói thêm
'Quả là đáng xấu hổ
Lừa họ ra khỏi ổ,
Đi một quãng đường dài!'
Bác Thợ Mộc thở dài,

'Bơ phết sao dày quá!
Hải Mã: "Thương bạn quá,
Tớ rất là cảm thông.
Nước nỡ nó khóc rống
Nước mắt chảy thành sông.
Ôm khăn tay lau vội
Mắt nhòe nhoẹt đến tội.
Hỡi Hàu, Thợ Mộc gọi,
'Sau khi chạy hết hơi,
Giờ thông dong về nhĩ?'
Chẳng thấy ai trả lời,
Đâu có gì là lạ,
Bị xơi tái hết đời."



"Tôi thích chú Hải Mã nhất," Alice nói. "Bởi vì anh thấy đó, chú ta có hơi áy náy cho những chú hàu đáng thương."

“Tuy nhiên chú ta ăn nhiều hơn bác Thợ Mộc,” Ò E Em nói. “Cô thấy đó, chú ta cầm khăn tay ở đằng trước, thế nên bác Thợ Mộc không thể đếm được chú ta đã ăn bao nhiêu: thế nên tôi nghĩ là ngược lại.”

“Thật là xấu tính!” Alice phản nộ nói. “Thế thì tôi lại thích bác Thợ Mộc nhất - nếu bác ta không ăn nhiều như Hải Mã.”

“Nhưng bác ta ăn nhiều hết mức có thể,” Ò E Anh nói.

Cái này thật khó xử. Sau khi dừng lại một chút, Alice bắt đầu, “Ồ! Cả hai bọn họ đều là những nhân vật khó mà ưa nổi...” Tới đây cô kìm mình lại với chút hoảng hốt, bởi cô nghe thấy tiếng gì đó như tiếng khói phụt ra của một cái đầu máy hơi nước cỡ lớn trong cánh rừng gần chỗ họ, mặc dù cô sợ rằng nhiều khả năng đó là một con dã thú hơn. “Ở đây có sư tử hay hổ không thế?” cô rụt rè hỏi.

“Đó chỉ là tiếng ngáy của Vua Đỏ thôi,” Ò E Em nói. “Tới đây mà nhìn ông ta xem!” hai anh em kêu lên và mỗi người nắm lấy một tay của Alice rồi dẫn cô lên nơi Vua Đỏ đang ngủ.

“Trông ông ta chẳng phải là đáng yêu sao?” Ò E Anh nói.



Alice không thể dối lòng mà đồng ý với nhận định ấy. Vua Đỏ đội một chiếc mũ ngủ dài màu đỏ có nệm tua, và ông ta đang co ro

nằm thành một đồng lộn xộn, ngáy ầm ĩ - "đủ to để cho ông ta bay cả đầu!" như là Ò E Anh nhận xét.

"Tôi e rằng ông ấy sẽ cảm lạnh nếu tiếp tục nằm trên cỏ ướt," Alice nói, cô vốn rất chu đáo.

"Giờ ông ta đang nằm mơ đấy," Ò E Em nói. "Mà cô nghĩ ông ta đang mơ về cái gì?"

Alice nói, "Ai mà đoán được."

"Chao ôi, nằm mơ về cô đó!" Ò E Em thốt lên, vỗ hai tay đắc thắng. "Cô nghĩ mình sẽ ở đâu nếu ông ta ngừng mơ về cô?"

"Dĩ nhiên là ở nơi tôi đang ở bây giờ rồi," Alice nói.

"Không phải!" Ò E Em khinh khỉnh vặn lại. "Cô sẽ không ở đâu cả. Chao ôi, cô chỉ là một thứ trong giấc mơ của ông ta thôi!"

"Nếu vị Vua đó mà có thức giấc," Ò E Anh nói thêm, "cô sẽ ra đi - phụt! - hết như ngọn nến ấy!"

"Không phải thế!" Alice giận dữ thốt lên. "Thêm nữa, nếu tôi chỉ là một thứ trong giấc mơ của ông ấy, thì tôi nên hiểu các anh là gì đây?"

"Cũng thế," Ò E Anh nói.

"Cũng thế, cũng thế!" Ò E Em kêu lên.

Anh ta hét to đến nỗi Alice không thể không nói, "Suyt! Tôi sợ anh sẽ đánh thức ông ấy mất, nếu anh quá ồn ào như thế."

"Ồ, cô nói về việc đánh thức ông ta để làm gì kia chứ," Ò E Anh nói, "khi mà cô chỉ là một thứ trong giấc mơ của ông ta. Cô biết rất rõ rằng mình không có thật mà."

"Tôi có thật mà!" Alice nói và bắt đầu khóc.

"Khóc lóc cũng chẳng khiến cô thật hơn chút nào đâu," Ò E Em nhận xét. "Chẳng việc gì phải khóc cả."

"Nếu mà tôi không phải là thật," Alice nói - nửa khóc nửa cười, mọi sự có vẻ thật lố bịch - "thì tôi không thể có khả năng khóc được."

"Tôi hy vọng cô không cho rằng những giọt nước mắt đó là thật chứ?" Ò E Em cắt ngang bằng giọng điệu hết sức khinh thường.

"Mình biết họ đang nói linh tinh mà," Alice thầm nghĩ. "Và thật là ngốc khi khóc vì điều ấy." Thế nên cô chùi sạch nước mắt và nói tiếp một cách vui vẻ nhất có thể, "Dù thế nào đi nữa thì tốt hơn là tôi nên ra khỏi rừng, bởi thực sự trời bắt đầu rất tối rồi. Các anh có nghĩ trời sắp mưa không?"

Ò E Anh bung một chiếc dù lớn trên người hai anh em gã, rồi nhìn lên trời. "Không, tôi không nghĩ vậy," gã nói. "Ít nhất là... ở dưới này thì không. Tuyệt đối không."

"Nhưng trời có thể mưa bên ngoài chứ?"

"Có thể... nếu trời chọn làm thế," Ò E Em nói. "Chúng tôi không phản đối. Ngược lại là đằng khác."

"Bọn ích kỷ!" Alice nghĩ bụng, và khi cô vừa định nói "Chúc ngủ ngon" rồi bỏ đi thì Ò E Anh nhảy vọt ra từ dưới ô và tóm lấy cổ tay cô.

"Cô có thấy cái đó không?" anh ta nói, bằng giọng ghen ngào cảm xúc, mắt trở nên to ra và vàng đi trong chốc lát, vừa nói anh ta vừa chỉ một ngón tay run rẩy về một vật màu trắng đang nằm dưới gốc cây.

"Đó chỉ là một cái súc sắc thôi mà," Alice nói, sau khi cẩn thận kiểm tra cái vật nhỏ màu trắng đó. "Không phải rắn chuông đâu, anh biết đó," cô vội nói thêm, nghĩ rằng anh ta đang hoảng sợ. "Chỉ là một cái súc sắc cũ - rất cũ và đã hỏng."

"Tôi biết nó là cái gì!" Ò E Anh kêu lên, bắt đầu giậm chân điên dại và bứt tóc. "Dĩ nhiên là nó hỏng mất rồi!" Tới đây anh ta nhìn Ò E Em, người ngay lập tức ngồi sụp xuống đất và cố gắng giấu mình dưới cái ô.

Alice đặt tay lên cánh tay anh ta và nói bằng giọng dịu dàng, "Anh không cần phải tức giận đến thế về một cái súc sắc cũ đâu."



“Nhưng mà nó không cũ!” Ò E Anh kêu lên, giận dữ hơn bao giờ hết. “Nó mới mà, tôi nói cho cô biết - tôi mua nó hôm qua, chiếc SÚC SẮC mới cái của tôi!” và giọng anh ta bỗng lên thành một tiếng gào hoàn hảo.

Trong suốt thời gian đó, Ò E Em đang cố gắng hết sức để gập chiếc ô lại, giấu mình bên trong. Đó quả là một việc làm khác thường, thu hút sự chú ý của Alice khỏi người anh giận dữ. Nhưng anh ta không tài nào làm nổi, nên cuối cùng anh ta lăn lông lốc, người bị kẹp lại trong chiếc ô, có mỗi cái đầu là thò ra ngoài. Thế rồi anh ta nằm đó, mắt chớp chớp miệng đớp đớp - “trông giống một con cá hơn bất kỳ thứ gì khác,” Alice nghĩ bụng.

“Dĩ nhiên là em đồng ý choảng nhau chứ?” Ò E Anh nói với giọng bình tĩnh hơn.

“Em cho là vậy,” cậu em sưng sía đáp khi bò ra khỏi chiếc ô. “Chỉ có điều cô ấy phải giúp chúng ta mặc đồ, anh biết đó.”

Thế là hai anh em tay trong tay bước vào rừng, và một phút sau quay lại với đủ các thứ trên tay - gói ôm, chăn, thảm lò sưởi, khăn trải bàn, lồng chụp đĩa và thùng đựng than. “Tôi hy vọng là cô khéo tay trong việc cài và buộc dây?” Ò E Anh nhận xét. “Mỗi thứ trong

những đồ vật này phải phát huy tác dụng, bằng cách này hay cách khác."

Alice sau này nói rằng cả đời cô chưa bao giờ thấy chuyện gì nặng nề như thế - cái cách hai người đó lằng xằng - lượm đồ vật họ mặc lên người - và sự phiền phức chúng gây ra cho cô khi buộc dây và cài cúc - "Vào lúc mọi sự sẵn sàng thì trông họ thực sự giống một đồng quần áo cũ hơn bất kỳ thứ gì khác!" cô tự nhủ, khi quần một cái gối ôm quanh cổ Ò E Em, "để tránh cho nó bị chặt đứt đầu," như người anh nói.

"Cô biết không," anh ta rất nghiêm nghị nói thêm, "đó là một trong những khả năng đáng sợ nhất có thể xảy đến với một người trong trận chiến - bị chặt mất đầu."

Alice cười lớn. Nhưng cô đã biến báo thành một tiếng ho, vì sợ làm anh ta tổn thương.



"Nhìn tôi có nhợt nhạt không?" Ò E Anh hỏi khi đi tới để nhờ cô buộc chặt mũ bảo hộ vào. (Anh ta gọi nó là mũ bảo hộ, mặc dù nó hẳn nhiên là trông giống cái chảo hơn.)

"Ồ - có đấy - hơi hơi," Alice dè dặt đáp.

"Thường thì tôi rất can đảm," anh ta nói tiếp bằng giọng khể khàng.
"Chỉ có điều hôm nay tự nhiên tôi đau đầu."

Ồ E Em nghe lỏm được nhận xét đó bèn chen vào, "Còn em thì đau răng! Em còn mệt hơn anh nhiều!"

"Thế thì tốt hơn là hôm nay các anh đừng đánh nhau nữa," Alice nói vì nghĩ đây là cơ hội tốt để dàn hòa.

"Bọn tôi phải đánh nhau một chút chứ, nhưng tôi không định đánh lâu đâu,"Ồ E Anh nói. "Giờ là mấy giờ rồi?"

Ồ E Em nhìn đồng hồ và nói, "Bốn rưỡi."

"Hãy đánh đến sáu giờ nhé, rồi ăn tối,"ỒE Anh nói.

"Hay lắm," cậu em nói, có hơi buồn. "Và cô bé có thể xem bọn ta đánh - chỉ có điều tốt hơn là cô đừng có tới quá gần," anh ta dặn thêm. "Tôi thường choảng vào mọi thứ trong tầm mắt - khi tôi đã hăng lên."

"Còn tôi thì nện mọi thứ trong tầm tay,"Ồ E Anh kêu lên, "bất kể là có thấy nó hay không."

Alice cười. "Tôi nghĩ là các anh hẳn phải đánh vào cây khá nhiều lần," cô nói.

Ồ E Anh nhìn quanh với nụ cười thỏa mãn. "Tôi cho là vào lúc bọn tôi kết thúc thì chẳng còn một cái cây nào quanh đây nữa!"

"Và tất cả chỉ là vì cái súc sắc!" Alice nói, vẫn hy vọng có thể làm họ thấy ngượng ngùng khi đánh nhau bởi một chuyện vặt vãnh như vậy.

"Đáng lẽ tôi đã không quá bận tâm,"Ồ E Anh nói, "nếu nó không phải là đồ mới."

"Mình ước con quạ dị hợm sẽ tới!" Alice thầm nghĩ.

"Chỉ có duy nhất một thanh gươm thôi, em biết đấy,"Ồ E Anh nói với em trai. "Nhưng em có thể dùng cái ô - nó cũng sắc lắm. Chỉ có điều ta phải bắt đầu thật nhanh. Trời càng lúc càng tối rồi đó."

“Và sẽ còn tối hơn nữa,” Ò E Em nói.

Trời bỗng đột ngột tối tối nổi Alice nghĩ hẳn phải có một cơn dông đang nổi lên. “Đám mây đen kia mới dày đặc làm sao!” cô nói. “Và nó tối nhanh làm sao! Chao ôi, mình tin là nó có cánh!”

“Đó là con quạ!” Ò E Anh la to, giọng hoảng hốt đến chói tai. Thế là hai anh em nhanh chóng chạy mất và một lát sau đã biến khỏi tầm mắt.

Alice chạy một đoạn ngắn vào rừng và dừng lại dưới một gốc cây lớn. “Nó chẳng bao giờ tóm được mình ở đây,” cô nghĩ. “Nó quá lớn không thể len được giữa các lùm cây đâu. Nhưng mình ước gì nó không vỗ cánh như vậy nữa - tạo ra cả một trận cuồng phong trong rừng - khăn choàng của ai đó bị thổi bay kìa!”

Chương 5 (Len và nước)

Vừa nói cô vừa tóm lấy chiếc khăn và nhìn quanh xem ai là chủ nhân. Lát sau Hậu Trắng lao từ trong rừng ra, hai tay dang rộng như thể đang bay, thế là Alice rất lịch sự cầm chiếc khăn tới gặp bà.

“Thần rất mừng khi tình cờ lại đón được chiếc khăn,” Alice nói, khi cô giúp bà quàng lại chiếc khăn.

Hậu Trắng chỉ nhìn cô với vẻ hoảng sợ đến tuyệt vọng và lăm bầm lặp đi lặp lại điều gì đó, nghe như “Bánh mì bơ, bánh mì bơ,” và Alice cảm thấy nếu muốn có một cuộc trò chuyện thì cô sẽ phải tự khơi ra. Vì thế cô mở lời khá rụt rè, “Có phải thần đang được thưa chuyện với Hậu Trắng không ạ?”

“Ồ, phải, nếu cô gọi đó là mặc đồ,⁽¹⁾” Hậu Trắng đáp. “Đây hoàn toàn không phải quan điểm của ta về việc mặc đồ.”

1. Addressing (thưa chuyện) phát âm giống với a-dressing (mặc đồ).

Alice nghĩ mới bắt đầu trò chuyện mà đã tranh luận thì chẳng hay ho gì, vì thế cô cười và nói, “Nếu Hậu Trắng nói cho thần biết cách bắt đầu, thần sẽ cố hết sức ạ.”

“Nhưng ta không muốn nhờ người khác làm chút nào cả!” Hậu Trắng tội nghiệp rên rỉ. “Ta đã tự mặc đồ cho mình suốt hai giờ qua.”

Nhưng dường như với Alice, đáng lẽ nên có ai đó giúp bà mặc áo xống, trông bà xộc xệch đến khiếp. “Cái gì cũng nhàu nhĩ,” Alice nghĩ bụng, “và khắp người toàn ghim là ghim! Thần vượt thẳng cái khăn được không ạ?” cô hỏi to thành tiếng.

“Ta không biết nó bị làm sao nữa!” Hậu Trắng nói, giọng buồn rầu. “Nó đang cáu, chắc vậy. Ta ghim ở đây và ta ghim ở kia, nhưng nó vẫn không hài lòng!”

“Không thể kéo phẳng nó được nếu Hoàng Hậu ghim tất cả về một bên, người biết mà,” Alice nói, nhẹ nhàng kéo ngay ngắn chiếc khăn lại. “Trời ạ, tóc Hoàng Hậu sao thế này!”

“Cái bàn chải mắc trong đồng tóc!” Hậu Trắng thở dài nói. “Và hôm qua ta bị mất chiếc lược.”

Alice cẩn thận gỡ cái bàn chải ra và gắng hết sức để làm cho tóc bà gọn gàng trở lại. “Nào, giờ thì người trông khá hơn rồi đó!” cô nói sau khi đã sửa lại hầu hết những cái ghim tóc. “Nhưng người thực sự nên có một cô hầu đấy!”



"Chắc chắn ta sẽ vui lòng mà thuê cô đó!" Hậu Trắng nói. "Hai hào một tuần và hai ngày một lần ta sẽ ban cho cô mút."

Alice không thể nén cười khi nói, "Thần không muốn Hoàng Hậu thuê thần đâu - mà thần cũng chả quan tâm tới mút."

"Mút ngon lắm đó," Hậu Trắng nói.

"Ồ, dù sao đi nữa thì hôm nay thần chả muốn dù chỉ là một tẹo mút."

"Dù có muốn thì cô cũng không thể có mà," Hậu Trắng nói. "Quy định là, ngày mai có mút và hôm qua có mút - nhưng hôm nay không bao giờ có mút."

"Thỉnh thoảng sẽ phải là ngày hôm nay có mút chứ nhỉ," Alice phản đối.

“Không, không thể thế được,” Hậu Trắng nói. “Cách ngày mới có mút: hôm nay không phải hôm qua hay ngày mai, cô biết đó.”

“Thần chẳng hiểu nổi Hoàng Hậu nữa,” Alice nói. “Khó hiểu kinh lên được!”

“Đó là ảnh hưởng của việc sống giật lùi,” Hậu Trắng nói ân cần.

“Thoạt tiên nó luôn làm cho người ta choáng váng...”

“Sống giật lùi!” Alice vô cùng ngạc nhiên nhắc lại. “Thần chưa bao giờ nghe tới điều gì như thế!”

“... thế nhưng việc này có một ưu thế tuyệt vời, đó là trí nhớ người ta hoạt động theo cả hai chiều.”

“Thần chắc chắn là trí nhớ của thần chỉ hoạt động theo một chiều thôi,” Alice nhận xét. “Thần không thể nhớ được các việc trước khi chúng xảy đến.”

“Đó là một dạng trí nhớ kém cỏi, cái trí nhớ chỉ hoạt động giật lùi,” Hậu Trắng nhận xét.

“Những kiểu sự việc như thế nào Hoàng Hậu nhớ rõ nhất?” Alice đánh liều hỏi.

“Ồ, những sự việc xảy đến vào tuần kế tiếp của tuần sau,” Hậu Trắng trả lời bằng giọng thờ ơ. “Giờ lấy ví dụ nhé,” bà nói tiếp, vừa nói vừa dánh một miếng thạch cao lớn lên ngón tay, “Sứ Thần của Đức Vua. Anh ta giờ đang bị phạt tù, mà phiên tòa thậm chí phải tới thứ Tư tuần sau mới mở, và đương nhiên tội ác là thứ xảy ra cuối cùng.”

“Thế giả sử anh ta không bao giờ phạm tội thì sao?” Alice nói.



"Thế thì càng tốt, phải không?" Hậu Trắng nói, buộc miếng thạch cao quanh ngón tay bằng một đoạn ruy băng.

Alice cảm thấy chẳng có gì để chối cãi điều đó. "Dĩ nhiên thế thì sẽ càng tốt rồi," cô nói. "Nhưng như vậy việc anh ta bị trừng phạt lại thành ra chẳng tốt đẹp gì."

"Cái đó thì cô sai rồi, dù thế nào đi nữa," Hậu Trắng nói. "Cô từng bị phạt chưa?"

"Chỉ khi có lỗi thôi ạ," Alice nói.

"Và nhờ thế mà cô càng tốt hơn, ta biết mà!" Hậu Trắng đắc thắng nói.

"Vâng, nhưng đây là thần bị phạt bởi những việc thần đã làm," Alice nói. "Cái đó khác hẳn mà."

“Nhưng nếu cô không làm những việc đó,” Hậu Trắng nói, “thì lại càng tốt; càng tốt, càng tốt và càng tốt hơn nữa!” Cứ mỗi lần nói “càng tốt” giọng bà lại cao dần cho tới khi rốt cuộc nó trở thành một tiếng kêu the thé.

Alice vừa bắt đầu nói, “Nhất định phải có một sự nhầm lẫn ở đâu đó...” thì Hậu Trắng bắt đầu gào to tới nỗi không nói hết câu. “Ồi, ời, ời!” Hậu Trắng thét lên, lắc bàn tay như thể muốn hất văng nó đi. “Ngón tay ta đang chảy máu! Ồi, ời, ời, ời!”

Tiếng thét của bà giống y hệt tiếng còi của đầu máy hơi nước, tới nỗi Alice phải bịt cả hai tay vào tai.

“Có chuyện gì thế?” cô nói ngay khi bà cho cơ hội lên tiếng. “Hoàng Hậu chọc phải ngón tay mình à?”

“Ta chưa chọc đâu,” Hậu Trắng nói, “nhưng ta sắp làm thế đây - ời, ời, ời, ời!”

“Hoàng Hậu nghĩ là bao giờ tay người sẽ bị chọc?” Alice hỏi, cảm thấy rất tức cười.

“Khi mà ta lại thắt khăn quàng,” Hậu Trắng tội nghiệp rên rỉ thành lời, “trâm cài tóc sẽ tuột ra ngay. Ồi, ời!” Khi bà nói đến những từ này, chiếc trâm bay ra và Hậu Trắng điên cuồng chớp lấy nó, cố gài nó lại.

“Cẩn thận đấy!” Alice kêu lên. “Người đang làm nó bị cong kìa!” Và cô tóm lấy cái trâm, nhưng đã quá muộn. Chiếc ghim rơi ra và Hậu Trắng chọc vào tay mình.

“Đó là lý do ta bị chảy máu, cô thấy đó,” bà mỉm cười nói với Alice. “Giờ thì cô hiểu các thứ diễn ra ở đây rồi nhé.”

“Nhưng tại sao giờ người không hét nữa vậy?” Alice hỏi, giơ tay lên sẵn sàng bịt tai lần nữa.

“Ồ hay, ta đã hét xong xuôi rồi mà,” Hậu Trắng nói. “Làm lại cái việc ấy thì có ích gì chứ?”

Lúc này thì trời sáng dần. “Chắc con quạ bay đi rồi, thần nghĩ thế,” Alice nói. “Thần rất mừng vì nó đã đi. Thần cứ tưởng là màn đêm

đang tới."

"Ước gì ta có thể vui mừng được!" Hậu Trắng nói. "Chỉ có điều ta chẳng bao giờ nhớ được quy luật. Cô hẳn là rất hạnh phúc, sống trong khu rừng này và vui mừng bất cứ khi nào cô thích!"

"Chỉ có điều ở đây rất cô đơn!" Alice nói bằng giọng sầu não. Và nghĩ về nỗi cô đơn, hai giọt nước mắt lớn lăn xuống gò má cô bé.

"Ôi trời, đừng có mà như thế đi!" Hậu Trắng tội nghiệp kêu lên, tuyệt vọng siết chặt tay. "Hãy nghĩ xem mình là một cô gái tuyệt vời thế nào. Hãy nghĩ xem hôm nay mình đã đi cả quãng đường dài như thế. Hãy nghĩ xem giờ là mấy giờ rồi. Hãy nghĩ bất cứ điều gì, chỉ có điều đừng có mà khóc!"

Nghe vậy Alice không thể nhin cười, dù nước mắt vẫn lưng tròng.

"Hoàng Hậu có thể nín khóc bằng cách nghĩ ngợi không?" cô hỏi.

"Đó chính là cách đấy," Hậu Trắng quả quyết nói. "Chẳng ai có thể làm hai việc cùng một lúc, cô biết đó. Đầu tiên mình hãy cùng nghĩ đến tuổi của cô nào - cô bao nhiêu tuổi nhỉ?"

"Chính xác thì thần bảy tuổi rưỡi."

"Cô không cần nói 'chính xác thì' đâu," Hậu Trắng nhận xét. "Ta có thể tin được mà không cần từ đó. Giờ thì ta sẽ cho cô thứ gì đó để mà tin tưởng. Ta mới chỉ một trăm linh một tuổi, năm tháng và một ngày."

"Thần không thể tin nổi điều ấy!" Alice nói. "Không thể ư?" Hậu Trắng nói với giọng tiếc nuối. "Thử lại đi: hít một hơi dài và nhắm mắt lại."

Alice cười. "Thử cũng chẳng có tác dụng đâu," cô nói. "Người ta không thể tin vào những điều bất khả mà."

"Ta dám nói là cô không thực hành nhiều cho lắm," Hậu Trắng nói. "Khi bằng tuổi cô, ta luôn làm điều đó nửa tiếng mỗi ngày. Chao ôi, đôi khi ta tin tới tận sáu điều bất khả trước bữa sáng. Cái khăn lại bay nữa kìa!"

Chiếc trâm cài tóc đã tuột ra trong khi bà nói và một cơn gió mạnh đột ngột thổi chiếc khăn của Hậu Trắng bay qua con suối nhỏ. Hậu Trắng dang tay ra lần nữa rồi bay theo sau nó, và lần này bà thành công trong việc tự mình tóm được nó. "Ta tóm được nó rồi!" bà la lên bằng giọng đắc thắng. "Giờ cô sẽ thấy ta lại cài nó lên, tự làm một mình nhé!"

"Giờ thì thần mong là ngón tay người đã đỡ hơn rồi chứ?" Alice nói rất lịch sự, băng qua con suối nhỏ đi theo Hậu Trắng.

"Ồ, đỡ hơn nhiều!" Hậu Trắng kêu lên, giọng cao lên thành một tiếng the thé. "Khỏe ree! Khỏe reeee! Reeee! Beeee!" Từ cuối cùng kết thúc trong một tiếng be dài, giống tiếng một con cừu tới mức Alice giật bản mình.

Cô nhìn Hậu Trắng, dường như lúc này đã đột nhiên cuộn mình thành một đồng len. Alice dụi mắt và nhìn lại lần nữa. Cô chẳng tài nào hiểu được điều gì đã xảy ra. Cô đang ở trong một cửa tiệm sao? Và đó thật sự... đó có thật sự là một con cừu đang ngồi bên kia quầy thanh toán không? Cố dụi mắt lia lịa mà cô vẫn thấy mọi thứ y nguyên: cô đang ở trong một cửa tiệm nhỏ tối tăm, tì cùi chỏ vào quầy thanh toán, và ở phía đối diện với cô là một bà Cừu già, đang ngồi đan len trên chiếc ghế bành, thỉnh thoảng dừng lại nhìn cô qua cặp kính lớn.



"Cháu muốn mua gì nào?" cuối cùng Cừu nói, ngược mắt một lúc khỏi món đồ đan.

"Cháu chưa rõ lắm," Alice nhẹ nhàng đáp. "Cháu muốn đi xem một vòng trước, nếu được."

"Cháu có thể xem ở đằng trước và cả hai bên nữa, nếu thích," Cừu nói. "Nhưng cháu không thể nào nhìn một vòng được - trừ phi cháu có mắt đằng sau đầu."

Dĩ nhiên là Alice không có mắt sau đầu, thế nên cô tạm bằng lòng với việc quay người lại, vừa đi tới vừa nhìn vào những kệ hàng.

Cửa tiệm dường như đầy ắp đủ loại đồ vật kỳ quặc - nhưng phần lạ lùng nhất trong những thứ đó là, bất cứ khi nào cô nhìn chăm chú

vào một cái kệ bất kỳ, để xem chính xác là có gì trên đó, thì cái kệ đó luôn luôn trống trơn, mặc dù những cái kệ khác ở quanh nó đầy ắp.

“Ở đây mọi thứ cứ trôi lung tung thế!” cuối cùng cô than vãn, sau một phút hoài công đuổi theo một thứ to lớn sáng chói, đôi lúc trông như con búp bê và đôi lúc trông như hộp khâu vá, và luôn nằm trên cái kệ bên trên cái kệ mà cô đang nhìn vào. “Và cái thứ này khiến mình bức nhứt - nhưng biết sao không...” cô nói thêm, khi một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu, “mình sẽ bám theo nó tới cái kệ cao nhất. Mình đoán nó sẽ rất bối rối khi phải chui qua trần nhà!”

Thế nhưng ngay cả kế hoạch này cũng thất bại. “Cái thứ” đó đã hết sức yên lặng mà chui tọt qua trần nhà, cứ như thể nó đã quá quen với việc đó vậy.

“Cháu là một đứa trẻ hay một con quay thế?” Cừu nói, cầm một cặp kim đan khác lên. “Chẳng mấy nữa cháu sẽ khiến bà chóng mặt mất thôi, nếu cứ tiếp tục quay vòng như thế.” Giờ thì Cừu đang đan với mười bốn cặp kim đan cùng lúc, và Alice không thể cưỡng lại việc sửng sốt nhìn bà.

“Làm sao bà ấy có thể đan với nhiều kim đan đến vậy?” đứa trẻ bối rối nghĩ bụng. “Dường như cứ mỗi phút bà ấy lại lấy thêm một cặp kim đan, như cái máy dệt len vậy!”

“Cháu có chèo thuyền được không?” Cừu vừa hỏi vừa đưa cô một cặp kim đan.

“Một chút ạ - nhưng không phải trên đất liền - và không phải bằng kim đan ạ...” Alice chực nói thì đột nhiên đôi kim đan trong tay cô biến thành đôi mái chèo và cô thấy họ đang ở trên một chiếc thuyền nhỏ, lướt đi giữa hai bờ sông. Vậy là chẳng có gì khác ngoài việc phải găng hết sức mà chèo.

“Lông vũ! (1)” Cừu hét, cầm lên một cặp kim đan khác. Câu này nghe không giống một lưu ý cần phải phản hồi, vì thế Alice không nói gì mà chỉ chèo thuyền. Nước sông có gì đó rất kỳ lạ, cô nghĩ vậy,

bởi thỉnh thoảng mái chèo cứ bị mắc vào trong nước và phải vất vả lắm mới rút ra được nữa.

“Lông vũ! Lông vũ!” Cừu lại kêu lên, lấy ra nhiều kim đan hơn nữa.
“Cháu sẽ tóm trúng một con cua đấy. (2)”

1. Thuật ngữ trong chèo thuyền: quay ngửa mái chèo là là trên mặt nước khi kéo về phía sau để khóa nước tiếp.

2. Vì Alice không thực hiện “lông vũ” nên mái chèo bị kẹt trong nước, có thể bị mất chèo.

“Một chú cua nhỏ đáng yêu ư?” Alice nghĩ bụng. “Thế thì thật là thích.”

“Cháu không nghe thấy ta nói 'Lông vũ' sao?” Cừu vừa giận dữ kêu lên vừa thoăn thoắt đan với cả một đồng kim đan.

“Thực ra cháu có nghe thấy,” Alice nói. “Bà nói liên tục mà - lại còn rất to. Bà ơi, lũ cua đâu?”

“Tất nhiên là ở dưới nước!” Cừu nói, cài một vài cái kim đan vào tóc, bỏ tay bà đã chặt kín. “Ta nói, lông vũ!”

“Thế tại sao bà lại nói 'lông vũ' liên tục vậy?” cuối cùng Alice hỏi, khá bức mình. “Cháu có phải chim đâu!”

“Có đấy,” bà Cừu nói. “Cháu là một con ngỗng ngốc nghếch.”

Điều này làm Alice hơi tự ái, vì thế không ai nói gì thêm một vài phút trong khi con thuyền êm ái lướt đi, đôi lúc xuyên qua những đám rong (làm cho mái chèo càng mắc hệt trong nước hơn bao giờ hết), lúc thì đi dưới tán cây, nhưng luôn luôn là giữa hai bờ sông cao ngất cao có nhìn xuống họ.

“Ôi, làm ơn đi mà! Có cả cây bách thơm này!” Alice đột nhiên la lên vì vui thích. “Thơm thật đấy - và đẹp làm sao!”

“Cháu không cần nói 'làm ơn' với ta đâu,” Cừu nói, vẫn đan mà không nhìn lên. “Ta không đặt chúng ở đó, và ta cũng không định mang chúng đi.”

“Không phải, mà ý cháu là - bà làm ơn đợi để cháu hái một vài cành được không?” Alice giải thích. “Bà làm ơn dừng thuyền lại một phút

được không ạ.”



“Ta làm sao dừng được?” bà Cừu nói. “Nếu cháu ngừng chèo, nó sẽ tự dừng lại.”

Thế là con thuyền được thả trôi theo dòng nước, cho tới khi êm ái trượt vào giữa đám bèo đang đung đưa. Rồi sau đó đôi ống tay áo được cẩn thận xắn lên và hai cánh tay nhỏ nhúng xuống nước, ngập tận cùi chỏ, để tóm chặt những bụi bèo và nhổ lên - trong một lúc Alice quên hẳn bà Cừu già cùng với chuyện đan lát, khi cô gặp người qua mạn thuyền, đuôi tóc rối nhúng cả xuống nước - đôi mắt háo

hức sáng ngời khi thoáng nhìn thấy một bụi bắc thơm ngát ở phía sau một bụi khác.

“Cháu chỉ hy vọng con thuyền sẽ không quá chén!” cô tự nhủ. “Ôi, thật là một bụi bắc đẹp làm sao! Chỉ có điều mình không thể với được nó.” Và chắc chắn điều đó có phần khiến cô hơi bức mình (“như thể nó cố tình làm vậy,” cô nghĩ), khi mà mặc dù trong lúc thuyền lướt qua cô đã hái được nhiều nắm bắc đẹp, nhưng vẫn luôn có những bó đẹp hơn mà cô không thể với được.

“Những bụi đẹp nhất luôn luôn ở xa hơn!” sau cùng cô nói, kèm một tiếng thở dài bởi những cây bắc bướng bỉnh mọc quá xa, rồi với đôi gò má ửng đỏ cùng tóc và bàn tay đầm mồ hôi, cô trườn lại vào chỗ ngồi của mình và bắt đầu sắp xếp các báu vật mới tìm ra.

Điều làm cô chú ý ngay sau đó là những bó bắc bắt đầu nhạt màu, và cùng với đó, mùi thơm, vẻ đẹp của chúng cũng dần dần biến mất, có lẽ từ chính cái khoảnh khắc cô hái chúng? Bạn biết đó, ngay đến hương thơm của những cây bắc thật sự cũng chỉ tồn tại trong thời gian rất ngắn - và những bụi bắc này, là những bụi bắc trong mơ, tan đi như tuyết trong khi chắt thành đồng dưới chân cô - nhưng Alice không để ý tới điều này, có quá nhiều điều kỳ quặc khác để nghĩ tới.

Họ chưa đi thêm được bao lâu thì một mái chèo bị mắc kẹt trong nước và không rút ra được nữa (sau này Alice phân trần như vậy), hậu quả của việc đó là phần tay chèo của nó đập vào cằm cô, và bất chấp một loạt những tiếng la hét “Ôi, ôi, ôi!” từ miệng Alice đáng thương, nó vẫn hất cô văng ra khỏi chỗ ngồi, rơi vào giữa đồng bắc.

Tuy vậy, cô chẳng đau chút nào và mau chóng đứng dậy trở lại. Suốt từng ấy thời gian Cừu vẫn ngồi đan len cứ như thể không có gì xảy ra. “Cháu bắt được con cua đẹp đấy!” bà nhận xét khi Alice trở lại chỗ ngồi và vô cùng nhẹ nhõm thấy mình vẫn ở trên thuyền.

“Thật sao? Cháu không nhìn thấy nó,” Alice nói, thận trọng liếc vào mặt nước đen ngòm qua mạn thuyền. “Cháu ước sao nó không đi mất - cháu thích mang một chú cua nhỏ về nhà quá đi mất!” Nhưng Cừu chỉ cười nhạt và đan tiếp.

“Ở đây có nhiều cua không ạ?” Alice nói.

“Cua và đủ thứ khác,” Cừu nói. “Tha hồ chọn, chỉ việc quyết định thôi. Giờ thì cháu muốn mua cái gì nào?”

“Mua à!” Alice nhắc lại bằng giọng nửa ngạc nhiên nửa sợ hãi - bởi hai mái chèo, con thuyền và dòng sông, tất cả biến mất trong thoáng chốc và cô lại trở về cửa tiệm nhỏ tối tăm.

“Có lẽ cháu muốn mua một quả trứng ạ,” cô nói bền lển, “Trứng bán thế nào ạ?”

“Năm hào hai lăm xu một quả - hai hào hai quả,” Cừu đáp.

“Thế là hai quả rẻ hơn một quả ạ?” Alice nói với giọng ngạc nhiên, móc ví ra.

“Chỉ có điều nếu mua, cháu phải ăn cả hai quả,” Cừu nói.

“Thế cháu mua một quả thôi ạ,” Alice nói, đặt tiền lên bàn quầy thu ngân. Bởi cô nghĩ bụng, “Có thể chẳng ngon tí nào đâu, cậu biết đấy.”

Cừu nhận tiền và cho vào một cái hộp, rồi nói, “Ta không bao giờ đặt đồ vào tay mọi người - sẽ không bao giờ được - cháu phải tự lấy nó thôi.” Nói xong, bà đi tới phía bên kia cửa hàng và đặt quả trứng dựng đứng trên kệ.

“Sao không được nhỉ?” Alice thầm nghĩ trong khi mò mẫm tìm đường giữa đám bàn ghế, bởi phía cuối cửa hàng rất tối. “Dường như mình càng đến gần thì quả trứng lại càng ở xa hơn. Xem nào, đây có phải cái ghế không? Chao ôi, nó có cả cành cây này, mình thề đấy! Thật quái lạ khi thấy có một cái cây mọc ở đây! Và thực ra ở đây có một con suối nhỏ! Chà, đây là cái cửa hàng kỳ quặc nhất mình từng thấy!”

Vậy là cô đi tiếp, cứ mỗi bước lại càng thêm ngạc nhiên, vì mọi thứ biến thành cái cây ngay khoảnh khắc cô tiến đến, và cô hoàn toàn chờ đợi quả trứng cũng làm điều tương tự.



Chương 6 (Bé trứng)

Tuy nhiên, quả trứng chỉ lớn dần, lớn dần lên, càng lúc càng giống người hơn. Khi tới cách nó vài thước, cô thấy nó có mắt, mũi và mồm. Và khi tới thật gần, cô thấy rõ ràng nó là BÉ TRỨNG. “Không thể là ai khác được!” cô tự nhủ. “Mình chắc chắn đây, chắc như thể tên cậu ấy được viết trên khắp mặt.”

Ta có thể viết cả trăm lần cái tên ấy, một cách rõ ràng, trên cái khuôn mặt khổng lồ đó. Bé Trứng đang ngồi vắt chân như một thằng quý con trên nóc một bức tường cao - bức tường hẹp đến nỗi Alice thắc mắc làm thế nào cậu ta có thể giữ được thăng bằng - và

bởi mắt cậu ta gắn chặt vào phía đối diện, và cậu ta không để ý chút gì tới cô, rốt cuộc cô tưởng đó là một con búp bê nhồi bông.

"Cậu ta giống hệt một quả trứng!" cô nói to, giơ hai tay sẵn sàng đón lấy cậu ta, bởi cô nghĩ chỉ một tích tắc nữa thôi là cậu ta sẽ lộn cổ xuống.

"Chọc tức nhau quá đấy," Bé Trứng im lặng một hồi lâu, nói mà không nhìn Alice, "bị gọi là quả trứng ấy - tức quá luôn!"

"Tớ nói cậu trông giống quả trứng thôi, thưa cậu," Alice nhẹ nhàng giải thích. "Và có vài quả trứng rất xinh xắn, cậu biết mà," cô nói thêm, hy vọng biến nhận xét của mình thành kiểu như lời khen.

"Một vài người," Bé Trứng nói, vẫn nhìn đi chỗ khác, "không biết nhiều bằng một đứa bé!"

Alice chẳng biết nói gì về điều này. Cô nghĩ đây chẳng giống trò chuyện chút nào, vì cậu ta chẳng bao giờ nói bất cứ điều gì với cô. Thực ra, câu cuối cùng của cậu ta rõ ràng là nói với một cái cây - thế nên cô đứng đó và dịu dàng nhắc lại một mình:

"Bé Trứng ngồi trên tường

Ngã một cú phi thường

Cả ngự lâm kỳ mã

Đều bó tay không bế nổi bé lên."

"Dòng cuối quá dài đối với bài thơ này," cô nói, gần như thành tiếng, quên mất rằng Bé Trứng sẽ nghe thấy.

"Đừng có đứng luyên thuyên một mình như thế," Bé Trứng nói, nhìn cô lần đầu tiên, "cho tớ biết tên và công việc của cậu đi."

"Tên tớ là Alice, nhưng mà..."

"Tên gì ngốc thế!" Bé Trứng ngắt lời một cách thiếu kiên nhẫn. "Có nghĩa là gì vậy?"

“Một cái tên phải có nghĩa gì đó sao?” Alice ngờ vực hỏi.

“Đương nhiên phải có rồi,” Bé Trứng nói, thoáng cười. “Tên tố ám chỉ hình thù của tố - và nó cũng là một hình thù bảnh bao đấy chứ. Còn với tên như của cậu, cậu sẽ là bất cứ hình thù nào, hầu như thế.”

“Tại sao cậu lại ngồi ngoài này có một mình vậy?” Alice nói, không muốn bắt đầu một trận cãi vã.

“Ờ hay, vì chẳng có ai ngồi với tố chứ sao!” Bé Trứng kêu lên. “Cậu nghĩ tố không biết trả lời câu hỏi đó à? Hỏi câu khác đi.”

“Cậu không nghĩ mình sẽ an toàn hơn ở dưới mặt đất à?” Alice hỏi tiếp, không định đánh đổ gì cả, mà đơn thuần chỉ là vì cô gái tốt bụng lo lắng cho sinh vật kỳ quặc đó. “Bức tường đó rất là hẹp đấy!”

“Cậu ra những câu đố dễ kinh khủng!” Bé Trứng lẩm bẩm. “Dĩ nhiên là tố không nghĩ vậy rồi! Ô hay, nếu tố có ngã xuống - mà sẽ chẳng bao giờ xảy ra đâu - nhưng nếu tố có ngã...” Tới đây cậu ta mím chặt môi lại và trông rất trang nghiêm làm Alice không nhin nổi cười. “Nếu tố mà ngã,” cậu nói tiếp, “Đức Vua đã hứa với tố - à, cậu có thể tái mặt đi nếu muốn! Cậu không nghĩ tố sẽ nói điều đó, đúng không? Đức Vua đã hứa với tố - chính miệng ông ấy hứa là sẽ...”

“Sẽ cử toàn bộ kỵ mã và ngự lâm quân của ngài đến,” Alice ngắt lời, có hơi không sáng suốt.

“Tố phải nói rằng cậu thật quá thể!” Bé Trứng kêu lên, đột ngột nổi giận. “Cậu đã nghe lén ngoài cửa - đằng sau gốc cây - và ở dưới ống khói - nếu không thì làm sao cậu biết được!”



“Quả thực tớ không nghe lén!” Alice nói rất nhẹ nhàng. “Nó được viết trong một cuốn sách mà.”

“À đúng! Họ có thể viết những điều như vậy trong một cuốn sách,” Bé Trứng nói với giọng bình tĩnh hơn. “Đó là cái ta gọi là Lịch sử của nước Anh, chính nó. Giờ thì nhìn kỹ tớ này! Tớ là người đã nói chuyện với Đức Vua, tớ đây. Có lẽ cậu sẽ không bao giờ thấy một ai khác như tớ. Và để cho cậu thấy rằng tớ không kiêu ngạo, cậu có thể bắt tay tớ!”

Đoạn cậu ta cười ngoác miệng tới tận mang tai, nhào người về trước (suýt ngã khỏi bức tường) và chìa tay cho Alice. Cô nhìn cậu ta và có chút hồi hộp khi bắt tay cậu, “Nếu cậu ta mà cười nhiều hơn nữa, hai khóe miệng cậu ta sẽ chạm nhau sau gáy mất,” cô nghĩ.

"Thế thì chẳng biết điều gì sẽ xảy ra với cái đầu cậu ta nhỉ! Mình e rằng nó sẽ rụng ra mất!"

"Đúng thế, toàn bộ ký mã và ngự lâm quân của ông ta," Bé Trứng nói tiếp. "Họ sẽ đón tổ trong một phút nữa, họ sẽ làm vậy! Dầu vậy, cuộc trò chuyện này đang diễn ra có hơi quá nhanh đấy. Hãy quay lại cái nhận xét áp chót nào."

"Tớ sợ là tớ chẳng thể nhớ nổi nó đâu," Alice nói rất lịch sự.

"Trong trường hợp đó chúng ta sẽ bắt đầu lại từ đầu," Bé Trứng nói, "và tới lượt tớ chọn chủ đề..." ("Cậu ta nói về nó cứ như thể một trò chơi ấy!" Alice thầm nghĩ.) "Nên đây là câu hỏi dành cho cậu. Cậu nói cậu bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?"

Alice làm một phép tính nhanh và đáp, "Bảy tuổi và sáu tháng."

"Sai rồi!" Bé Trứng hoan hỉ thốt lên. "Cậu chưa bao giờ nói một chữ nào như thế cả!"

"Tớ tưởng cậu hỏi 'Cậu bao nhiêu tuổi? chứ,' Alice giải thích.

"Nếu có ý đó, tớ đã nói ra rồi," Bé Trứng nói.

Alice không muốn bắt đầu một cuộc tranh cãi khác, vì vậy cô không nói gì.

"Bảy tuổi và sáu tháng!" Bé Trứng thận trọng nhắc lại. "Một độ tuổi không dễ chịu. Nếu cậu xin lời khuyên của tớ, tớ sẽ nói 'Dừng ở bảy tuổi thôi - nhưng giờ đã quá muộn rồi.'"

"Tớ chẳng bao giờ xin lời khuyên về việc lớn lên cả," Alice giận dữ nói.

"Tự kiêu quá nhỉ?" kẻ kia hỏi.

Alice thậm chí còn cảm thấy tức giận hơn bởi lời ám chỉ này. "Ý của tớ," cô nói, "là một người không thể ngăn mình lớn lên."

"Có lẽ một người thì không thể," Bé Trứng nói, "nhưng hai thì có thể đấy. Với sự trợ giúp đúng cách, cậu có thể dừng ở bảy tuổi được mà."

“Cậu có cái thắt lưng mới đẹp làm sao!” Alice đột nhiên nhận xét. (Họ đã nói quá đủ về chủ đề tuổi tác rồi, cô nghĩ thế. Và nếu họ thực sự thay phiên nhau chọn chủ đề, thì giờ là lượt cô.) “Ít nhất thì,” cô tự chữa lại sau khi nghĩ lại, “đáng lẽ tớ nên nói là cái cà vạt đẹp - không, ý tớ là cái thắt lưng - làm ơn thứ lỗi cho tớ!” cô hoảng hốt nói thêm, bởi Bé Trứng trông có vẻ hết sức khó chịu, và cô bắt đầu ước sao mình đã không chọn chủ đề đó. “Giá mình biết được,” cô nghĩ bụng, “chỗ nào là cổ còn chỗ nào là hông!”

Rõ ràng Bé Trứng rất tức giận, mặc dù cậu ta không nói gì trong vài phút. Khi cậu ta nói trở lại, đó là một tiếng găm trầm đục.

“Quả là cực - kỳ - bực - mình,” sau cùng cậu nói, “khi một người không phân biệt được cà vạt với thắt lưng!”

“Tớ biết mình thật là dốt nát,” Alice nói bằng giọng điệu nhún nhường tới nỗi Bé Trứng dịu lại.

“Nó là cái cà vạt, nhóc ạ, và là cái cà vạt đẹp như cậu nói đó. Nó là món quà của Vua Trắng và Hậu Trắng. Nào nào!”

“Thật sao?” Alice nói, rất hài lòng khi thấy rằng cuối cùng cô đã chọn được một chủ đề tốt.

“Họ tặng tớ,” Bé Trứng thận trọng nói tiếp, vắt tréo chân và khum hai bàn tay ôm lấy đầu gối, “họ tặng tớ - một món quà - nhân ngày không sinh nhật.”

“Xin lỗi?” Alice nói đầy bối rối.

“Tớ không thấy bị xúc phạm đâu,” Bé Trứng nói.

“Ý tớ món quà nhân ngày không sinh nhật là sao?”

“Dĩ nhiên là món quà tặng nhân dịp không phải ngày sinh nhật của người được tặng.”

Alice cân nhắc một chút. “Tớ thích nhất là quà sinh nhật cơ,” sau cùng cô nói.

“Cậu chẳng biết mình đang nói về cái gì cả!” Bé Trứng kêu lên. “Một năm có bao nhiêu ngày?”

"Ba trăm sáu mươi lăm ngày," Alice đáp.

"Và cậu có bao nhiêu ngày sinh nhật?"

"Một ngày."

"Và nếu cậu lấy ba trăm sáu mươi lăm trừ một thì còn lại bao nhiêu?"

"Đương nhiên là ba trăm sáu mươi tư rồi." Bé Trứng trông đầy nghi ngờ. "Tớ muốn xem phép tính trên giấy cơ," cậu nói. Alice không thể nhịn nổi cười khi cô lấy ra cuốn sổ ghi nhớ và làm phép tính cho cậu ta:

365

- 1

364

Bé Trứng cầm lấy cuốn sổ rồi nhìn chăm chú. "Phép tính có vẻ đúng đấy..." cậu ta lên tiếng.

"Cậu đang cầm ngược cuốn sổ rồi!" Alice xen ngang.

"Hắn rồi!" Bé Trứng vui vẻ nói trong khi cô xoay ngược cuốn sổ lại giúp cậu ta. "Tớ đã nghĩ là trông hơi kỳ quặc mà. Như tớ đã nói, phép tính có vẻ đúng đó - mặc dù ngay bây giờ tớ không có thời gian để xem xét kỹ càng - và phép tính đó chỉ ra rằng có tận ba trăm sáu mươi tư ngày có thể nhận được quà không nhân ngày sinh nhật..."

"Dĩ nhiên rồi," Alice nói.

"Và chỉ có duy nhất một món quà sinh nhật thôi, cậu biết đấy. Đó là vinh quang cho cậu!"

"Tớ không hiểu cậu nói 'vinh quang' là có ý gì," Alice nói.

Bé Trứng cười khinh khỉnh. "Tất nhiên là cậu không hiểu rồi - nếu tớ không nói cho cậu biết. Ý tớ là 'có một cuộc tranh luận thua đẹp cho cậu đấy!' "

“Nhưng mà 'vinh quang' đâu có nghĩa là 'một cuộc tranh luận thua đẹp' chứ,” Alice phản đối.

“Khi tớ dùng một từ,” Bé Trứng nói bằng giọng khá khinh miệt, “thì nó chỉ mang đúng cái nghĩa mà tớ đã chọn để nó thể hiện, không hơn không kém.”

“Vấn đề là,” Alice nói, “cậu có thể làm cho một từ có nhiều nghĩa khác nhau hay không.”

“Vấn đề là,” Bé Trứng nói, “nghĩa nào là chính - có thể thôi.”

Alice quá bối rối không thể nói bất cứ điều gì, thế nên sau một phút Bé Trứng lại lên tiếng. “Chúng có tâm trạng cả đấy, một vài trong số đó - nhất là động từ ấy, chúng kiêu hãnh nhất - tính từ thì cậu có thể làm gì với chúng cũng được, chứ động từ thì không nhé - dẫu vậy, tớ có thể xử lý được toàn bộ bọn chúng cơ đấy! Khó dò thấu! Đó là cái tớ nói!”

“Cậu vui lòng cho tớ hỏi,” Alice nói, “điều đó có nghĩa gì vậy?”

“Giờ thì cậu nói chuyện như một đứa trẻ biết điều rồi đấy,” Bé Trứng nói, trông rất hài lòng. “Khi nói 'khó dò thấu', ý tớ là chúng ta đã nói cái chủ đề đó đủ rồi và sẽ thật tốt nếu cậu đề cập tới chuyện tiếp theo cậu muốn làm, bởi vì tớ tin rằng cậu không muốn dừng lại ở đây cho đến hết đời.”

“Bắt một từ phải ôm đồm từng ấy không phải hơi quá sao,” Alice nói với giọng trầm ngâm.

“Khi khiến một từ làm việc nhiều như thế,” Bé Trứng nói, “tớ luôn trả thêm cho nó.”

“Ồ!” Alice nói. Cô quá bối rối để đưa ra bất kỳ nhận xét nào khác.

“À, cậu nên thấy chúng tớ chơi với tớ vào tối thứ Bảy,” Bé Trứng nói tiếp, nghiêm nghị lúc lắc đầu từ bên này qua bên kia. “Để nhận lương ấy mà, cậu biết đó.”

(Alice không dám hỏi cậu ta trả lương cho chúng bằng gì, thế nên bạn thấy đó, tôi không thể kể cho bạn được.)

“Cậu dường như rất tài tình trong việc giải nghĩa từ, thưa cậu,” Alice nói. “Cậu có thể vui lòng cho tớ biết ý nghĩa của bài thơ có tên 'Con Loăng Thoảng' không?”

“Hãy nghe xem nào,” Bé Trứng nói. “Tớ có thể giải thích tất cả các bài thơ từng được sáng tác - và cả rất nhiều bài vẫn còn chưa được sáng tác cơ.”

Điều này nghe có vẻ rất triển vọng, vì thế Alice đọc lại đoạn đầu bài thơ:

*"Uyển nhầy thẩn lửng nướng giờ
Loay toay đùn coẵng bía bờ ngoài kia.
Khốn manh vệt quần lia chia,
Ạc à lốc chốc rìa reo bên ngoài."*

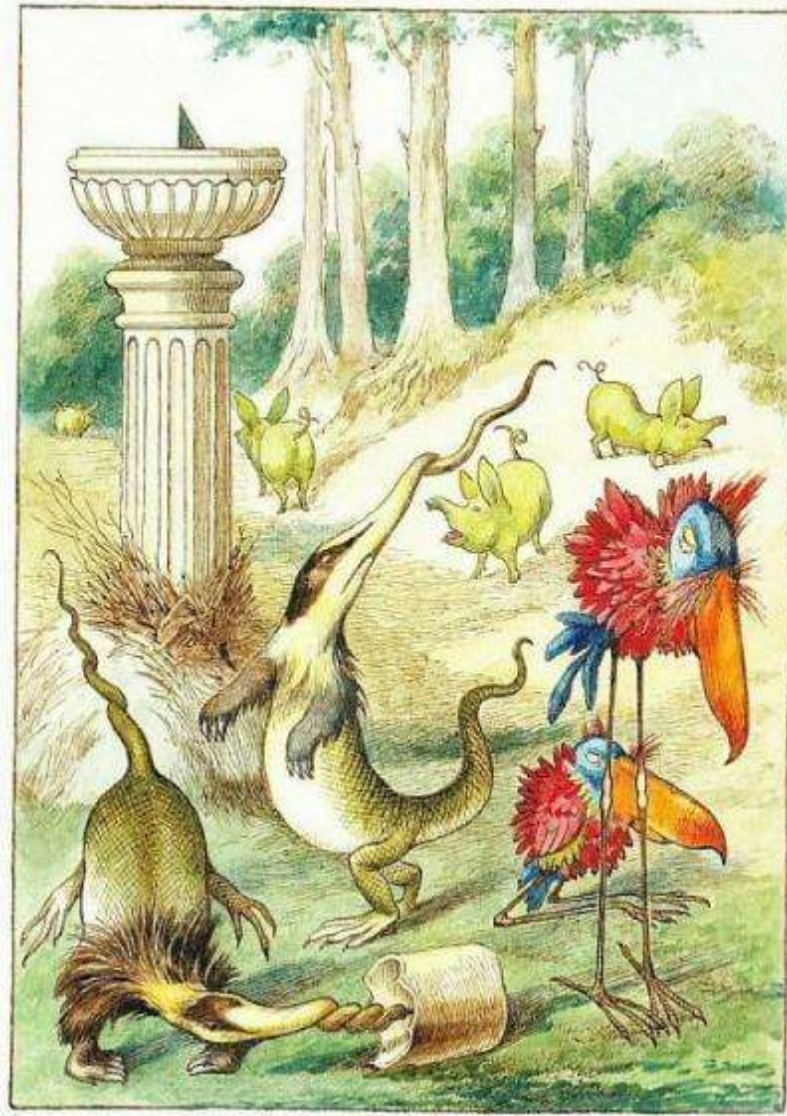
“Bắt đầu thế là đủ rồi đấy,” Bé Trứng ngắt lời. “Có rất nhiều từ khó trong đó. ‘Nướng giờ’ có nghĩa là ‘bốn giờ chiều’ đó - thời gian mà cậu bắt đầu nướng thức ăn cho bữa tối.”

“Rất là đúng nhỉ,” Alice nói. “Thế còn ‘uyển nhầy’?”

“Chà, ‘uyển nhầy’ nghĩa là uyển chuyển và lầy nhầy. ‘Uyển chuyển’ giống như là ‘nhanh nhẹn’ ấy. Cậu thấy đấy nó như là một từ kết hợp vậy - một từ ẩn chứa hai nghĩa.”

“Giờ thì tớ hiểu rồi,” Alice trầm ngâm nhận xét. “Còn ‘thẩn lửng’ là gì vậy?”

“À, ‘thẩn lửng’ là vừa giống lửng - vừa giống thẩn lẩn - lại vừa giống cái mở nút chai ấy.”



“Chúng hẳn là những sinh vật trông rất kỳ quặc.”

“Chính thế,” Bé Trứng nói. “Chúng làm tổ dưới đồng hồ mặt trời - và ăn pho mát.”

“Thế còn 'loay toay' với 'đùn' là gì thế?”

“'Loay toay' là quay vòng vòng như con quay hồi chuyển. 'Đùn' là đào hố như cái khoan.”

“Và 'coăng bía' là vật cò chạy quanh đồng hồ mặt trời, tớ nghĩ đúng chứ?” Alice nói, ngạc nhiên bởi sự tài tình của chính mình.

"Dĩ nhiên là đúng rồi. Cậu biết đó, nó được gọi là 'coăng bía' bởi vì nó trải ra một quãng phía trước, và một quãng phía sau..."

"Và một quãng xa hơn ở mỗi bên," Alice thêm vào.

"Chính xác là vậy. Tiếp đó, 'khốn manh' có nghĩa là 'khốn khổ và mong manh' (lại có một từ kết hợp nữa cho cậu). Và 'vẹt quẩn' là một con chim trông ốm nhom với bộ lông chìa ra tứ phía - trông như cái giẻ lau di động vậy."

"Thế còn 'ạc à lốc chốc' là gì?" Alice nói. "Tớ e rằng tớ đang làm phiền cậu quá."

"Ồ, 'lốc chốc' là một loại lợn xanh, nhưng 'ạc à' thì tớ không chắc chắn lắm đâu. Tớ nghĩ đó là từ viết tắt cho 'lạc nhà' - ý nói là chúng bị lạc đường, cậu biết đó."

"Và 'ria reo' nghĩa là gì thế?"

"À, 'ria reo' là một thứ lai giữa rống lên và huýt sáo, với một tiếng kiểu như là hắt hơi giữa chừng. Dẫu vậy, có lẽ cậu sẽ nghe thấy nó - phía xa dưới rừng - và khi đã từng nghe thấy nó cậu sẽ rất hài lòng đấy. Ai là kẻ đọc cái đồng khó nhằn đó cho cậu thế?"

"Tớ đọc trong một quyển sách," Alice nói. "Nhưng tớ được người ta đọc cho nghe vài bài thơ dễ hơn thế nhiều, Ò E Em thì phải, tớ nghĩ là thế."

"Nhân nhắc tới thơ ca, cậu biết đó," Bé Trứng nói, vươn một bàn tay to lớn ra, "tớ có thể đọc thơ tài chẳng kém những người khác, nếu cần phải đọc..."

"Ồ, không cần phải đọc đâu!" Alice vội nói, hy vọng có thể ngăn cậu ta khỏi bắt đầu.

"Bài thơ mà tớ sắp đọc," cậu ta nói tiếp mà không chú ý tới câu nói của cô, "được viết hoàn toàn để cho cậu giải khuây."

Alice cảm thấy trong trường hợp này cô thực sự buộc phải nghe, thế nên cô ngồi xuống và nói khá là buồn bã, "Cảm ơn cậu."

*"Mùa đông đồng tuyết trắng
Hát cho bạn vui chăng..."*

chỉ có điều tớ không hát thôi," cậu ta nói thêm như để giải thích.

"Tớ thấy là cậu không hát mà," Alice nói.

"Cậu mà thấy được tớ đang hát hay không, thì cậu có đôi mắt sắc bén hơn hầu hết mọi người rồi," Bé Trứng nhận xét nghiêm khắc. Alice im lặng.

*"Mùa xuân rừng xanh lá
Bèn kể bạn hiểu ta."*

"Cảm ơn cậu rất nhiều," Alice nói.

*"Mùa hạ ngày đẵng đẵng
Biết đâu bạn hiểu rằng.
Mùa thu khi rừng thay lá
Bút mực ghi lòng dạ."*

"Tớ sẽ ghi lại, nếu có thể nhớ được lâu đến vậy," Alice nói.

"Cậu không cần tiếp tục nhận xét như thế đâu," Bé Trứng nói. "Toàn những lời thiếu khôn ngoan, và làm tớ mất hứng."

*"Ta nhắc chú cá nước,
"Đây là điều tớ ước.
Cá nhỏ giữa đại dương
Đáp lời ta là thường."*

*Cá nhỏ mới dạ thưa,
'Chúng tôi chịu không vừa...' "*

"Tớ e rằng tớ không hiểu lắm," Alice nói.

"Tiếp sau đó thì dễ hơn," Bé Trứng đáp.

*"Ta bèn ra nhẩn lại,
'Bất tuân chớ có dại.
Cá nhe nhớn khoe rằng,
'Ơ hay, cậu cáu chằng?'
Ta nói đi nói lại
Chúng chẳng thềm để tai.
Vớ một cái ấm to
Đủ để làm việc đó.
Thình thịch tim ta nháy
Lúc bơm nước vào đấy.
Có kẻ đến rồi mách
Rằng cá đã ngủ sạch.
Quay nhìn nó, ta bảo,
'Đánh thức dậy chứ sao.'
Lời ta rõ và to
Hét thẳng vào tai nó."*

Bé Trứng cao giọng lên gần như hét khi đọc lại đoạn này khiến Alice rùng mình nghĩ, "Bằng mọi giá mình sẽ không bao giờ là người truyền tin!"



"Nhưng nó vẫn cứng cổ
'Hét làm gì cho khô!
Ngạo nghễ nó mặc cả,
'Được thôi nếu cậu trả...
Vớ cái mở nút chai
Tự làm, chẳng cần ai.
Nhưng cửa đóng then cài
Bỏ ta ở bên ngoài
Kéo đẩy rồi dấm đá
Vặn cửa ôi mệt quá..."

Ngừng một lúc lâu,

“Thế là hết à?” Alice rụt rè hỏi.

“Thế là hết,” Bé Trứng nói.

“Tạm biệt nhé.” Thế này có hơi đột ngột, Alice nghĩ. Nhưng sau một lời bóng gió sát sạt rằng cô nên đi đi, cô cảm thấy sẽ thật bất lịch sự nếu cứ ở lại. Vì thế cô đứng lên và chìa tay ra. “Tạm biệt nhé, cho tới khi nào ta gặp lại!” cô nói vui vẻ hết mức có thể.

“Nếu chúng ta quả là đã gặp nhau, tớ sẽ không nhận ra cậu đâu,” Bé Trứng đáp lại bằng giọng bất mãn, chìa một ngón tay ra cho cô bắt. “Cậu giống hết những người khác.”

“Nói chung thì mặt là thứ mà người ta trưng ra,” Alice nhận xét với giọng điệu trầm ngâm.

“Đó chính là cái tớ than phiền đấy,” Bé Trứng nói. “Mặt cậu giống hết mọi người - hai mắt này, thế rồi...” (lấy ngón tay cái đánh dấu vị trí của đôi mắt trong không khí) “cái mũi ở giữa, cái miệng ở dưới. Lúc nào cũng giống nhau. Bây giờ mà cậu có hai mắt ở cùng bên với mũi, ví dụ thế - hoặc là cái miệng ở trên cùng - thì sẽ có chút ích lợi đấy.”

“Như thế trông sẽ không đẹp đâu,” Alice cãi lại.

Nhưng Bé Trứng chỉ nhắm mắt lại và nói, “Cứ chờ đến lúc cậu thử đã.”

Alice đợi một phút để xem cậu ta có nói tiếp nữa không, nhưng bởi cậu ta chẳng hề mở mắt hay để ý gì thêm tới cô, cô nói, “Tạm biệt!” một lần nữa. Không nhận được câu trả lời, cô lặng lẽ đi khỏi, nhưng không thể kìm mình vừa đi vừa tự nhủ, “Trong tất cả những người bất đắc chí...” (cô nhắc lại câu này to thành tiếng, vì biết một từ khó như vậy là một sự an ủi lớn lao) “trong tất cả những người bất đắc chí mình từng gặp...” Cô chẳng bao giờ nói hết cái câu này, bởi lúc này một cú va chạm mạnh làm khu rừng rung lên từ đầu này tới đầu kia.

Chương 7 (Sư Tử và Kỳ Lân)

Ngay sau đó là những người lính chạy xuyên qua cánh rừng, ban đầu chỉ từng tốp hai hoặc ba người, rồi sau là từng tốp mười hoặc hai mươi người, cuối cùng là thành từng đám người đông tới nỗi dường như họ lấp đầy cả khu rừng. Alice nấp sau thân cây, vì sợ bị giẫm lên người, rồi nhìn họ đi qua.

Cô nghĩ rằng trần đời cô chưa từng thấy lính tráng nào mà lại đứng không vững trên đôi chân mình tới vậy. Họ luôn vấp phải vật gì đó hoặc ngáng chân nhau, và cứ khi nào ai đó ngã xuống, thì vài người lại ngã đè lên anh ta, thế nên mặt đất chẳng mấy chốc đã được bao phủ bởi những đồng người nho nhỏ.



Sau đó là tới những chú ngựa. Có bốn chân, bọn này di chuyển khá hơn nhiều so với bọn chiến binh hai chân kia: nhưng kể cả chúng cũng vẫn thỉnh thoảng bị vấp chân. Và dường như đã thành lệ, cứ khi nào một chú ngựa bị vấp chân, thì người cưỡi ngựa ngay tức khắc ngã theo. Mỗi lúc lại càng lộn xộn hơn, thế nên Alice rất mừng khi cô ra khỏi khu rừng tới một nơi thoáng đãng. Ở đó cô thấy Vua Trắng ngồi trên mặt đất, bận rộn viết vào quyển sổ ghi nhớ.

"Ta đã cử tất cả bọn chúng đi!" Vua Trắng kêu lên bằng giọng thích thú khi thấy Alice. "Người có tình cờ gặp tên lính nào khi đi xuyên qua rừng không, bé yêu?"

"Có, thần có gặp," Alice nói. "Vài ngàn người, thần nghĩ vậy."

"Bốn ngàn hai trăm linh bảy, đó là con số chính xác," Vua Trắng vừa nói vừa nhìn vào quyển sổ. "Người biết đó, ta chẳng thể cử hết số ngựa đi, bởi vì hai trong số đó cần dùng đến trong cuộc thi. Và ta cũng không cử hai Sứ Thần đi. Chúng đều đã đi thị trấn rồi. Thử nhìn dọc con đường xem và báo cho ta nếu người thấy bất kỳ ai trong hai đứa ấy."

"Thần chẳng thấy ai trên đường cả," Alice nói. "Ta chỉ ước ta có được đôi mắt như vậy," Vua Trắng nhận xét bằng giọng cáu kỉnh. "Có thể không nhìn thấy ai! Lại còn ở cái khoảng cách đó nữa chứ! Chao ôi, chỉ cần cách chừng ấy là ta đã nhìn thấy người thật, dưới cái ánh sáng này!"

Tất cả những điều này không lọt vào tai Alice, cô vẫn đang chăm chú nhìn dọc con đường, một tay che mắt. "Giờ thì thần thấy có người rồi!" sau cùng cô thốt lên. "Nhưng mà anh ta đi rất chậm - và cái dáng anh ta đi mới kỳ quặc làm sao!" (Đó là bởi Sứ Thần liên tục vừa đi vừa nhảy chơi chơi và uốn éo như con lươn, đôi tay to lớn xòe rộng ra như hai cánh quạt.)

"Không kỳ quặc chút nào đâu," Vua Trắng nói. "Hắn ta là Sứ Thần người Anglo Saxon - và đó là dáng đi theo kiểu Anglo Saxon đấy. Hắn chỉ đi như vậy lúc vui thôi. Tên hắn là Haigha ⁽¹⁾." (Khi phát âm từ đó ông cố làm cho nó nghe vắn với từ "mayor", tức thị trưởng.)

“Tôi yêu người có chữ H (2),” Alice buột miệng nói, “bởi vì hăn Hạnh phúc. Tôi ghét người có chữ H, bởi vì hăn Hủi lắm. Tôi nuôi hăn bằng... bằng... bằng sandwich Heo xông khói và Hoa cỏ khô. Tên hăn là Haigha và hăn sống ở...”

“Hăn sống ở Hoang sơn,” Vua Trắng ngây thơ để thêm mà không mảy may biết rằng mình đang tham gia trò chơi của cô bé, trong khi Alice vẫn đang lưỡng lự tìm một cái tên thị trấn bắt đầu bằng chữ H. “Sứ Thần còn lại tên là Hatta. Ta phải có hai người, người biết đó - để đến và đi. Một để đến, còn một để đi.”

“Cho thần xin lỗi?” Alice nói.

1. Haigha và Hatta là những cái tên chế theo kiểu đặt tên của người Anglo Saxon, phát âm gần giống Hare (thỏ rừng) và Hatter (thợ làm mũ). Minh họa của Tenniel đã làm rõ hai Sứ Thần này chính là Thỏ Tháng Ba và Thợ Mũ.

2. Trò chơi chữ thịnh hành thời Victoria. “Tôi yêu người có chữ X vì...”

“Xin với xỏ là không khả kính đâu,” Vua Trắng nói.

“Thần chỉ muốn nói rằng thần không hiểu thôi,” Alice nói. “Tại sao phải có một người đến và một người đi?”

“Ta đã nói rồi đấy thôi,” Vua Trắng sốt ruột nhắc lại. “Ta phải có hai người - để đem về và mang đi. Một người đem về, còn một người mang đi.”

Đúng lúc này Sứ Thần đến chỗ họ, mệt hết cả hơi tới nỗi không nói nổi một lời, và chỉ có thể vẫy vẫy tay, làm bộ mặt đáng sợ nhất với vị Vua tội nghiệp.



"Thiếu nữ đây yêu mến người nhờ chữ H," Vua Trắng nói, giới thiệu Alice với hy vọng đập tắt sự chú ý của tên Sứ Thần với ông - nhưng vô ích - cái điệu bộ Áng lô Sắc xông chỉ càng mỗi lúc một kỳ lạ hơn, trong khi đôi mắt to tướng đảo điên cuồng từ bên này qua bên khác.

"Người làm ta hoảng hốt đấy!" Vua Trắng nói. "Ta thấy chóng mặt - đưa ta một cái sandwich heo xông khói nào!"

Trước sự thích thú tốt độ của Alice, Sứ Thần mở cái túi treo trên cổ lấy ra một chiếc sandwich cho Vua Trắng, và Vua ngẫu nhiên xơi nó.

"Một cái nữa đi!" Vua Trắng nói. "Giờ thì chỉ còn hoa cỏ khô thôi ạ," Sứ thần nói, liếc vào trong túi.

"Thế thì hoa cỏ khô cũng được," Vua Trắng ào ào nói. Alice vui mừng khi thấy hoa cỏ khô khiến ông tỉnh lại rất nhanh. "Chẳng gì giống như ăn hoa cỏ khô khi bị chóng mặt," ông vừa nhận xét vừa nhai tóp tép.

"Thần thì nghĩ giọt nước lạnh vào ngài sẽ tốt hơn," Alice gợi ý, "... hoặc là một chút muối hít."

“Ta không nói là không có gì tốt hơn,” Vua Trắng đáp. “Ta nói rằng không có gì giống thế cả.” Điều này Alice không dám liều cãi lại.

“Trên đường người đã đi qua những ai?” Vua Trắng nói tiếp, chìa tay về phía Sứ Thần để lấy thêm chút hoa cỏ khô.

“Chẳng ai cả,” Sứ Thần nói.

“Cũng đúng thôi,” Vua Trắng nói. “Tiểu thư đây cũng nhìn thấy hắc ta. Vì vậy dĩ nhiên là Chẳng Ai đi chậm hơn người.”

“Thần đi nhanh hết cỡ đấy,” Sứ Thần nói giọng sưng sía. “Thần dám chắc Chẳng Ai đi nhanh hơn thần!”

“Hắc ta không thể đi nhanh hơn được,” Vua Trắng nói, “không thì hắc đã ở đây trước người rồi. Nhưng mà dù sao thì người cũng thở lại được rồi, người có thể kể cho bọn ta chuyện gì đã xảy trong thị trấn rồi đó.”

“Thần sẽ nói thắm thôi nhé,” Sứ Thần nói, đặt tay lên mồm theo hình dáng một cây kèn trompet và khom người cho miệng ghé sát tai của Vua Trắng. Alice thấy tiếc, bởi cô cũng muốn nghe tin tức. Tuy nhiên, thay vì thì thăm, Sứ Thần lại hét lên to hết cỡ, “Họ lại làm thế lần nữa!”

“Người gọi đó là thì thăm à?” vị Vua tội nghiệp kêu toáng, nháy cẳng lên và run bần bật. “Nếu người làm như vậy lần nữa, ta sẽ cho phết bơ lên người! Xói qua óc ta như một trận động đất vậy!”

“Vậy đó hắc là một trận động đất bé tí!” Alice nghĩ bụng. “Thế ai làm thế lần nữa?” cô liều mình hỏi.

“Ồ hay, đương nhiên là Sư Tử và Kỳ Lân rồi,” Vua Trắng nói.

“Tranh giành vương miện ư?”

“Đúng, hắc rồi,” Vua Trắng nói. “Và phần hay nhất của chuyện nực cười này là, bao giờ cũng là vương miện của ta! Hãy chạy tới đó xem chúng ra sao rồi.” Và họ lúc thúc chạy đi, Alice vừa chạy vừa ngâm lại lời một bài hát cũ:

*"Sư Tử cùng Kỳ Lân
Choảng nhau giành vương miện.
Sư Tử đuổi Kỳ Lân
Chạy vòng quanh thị trấn.
Kẻ cho bánh mì trắng
Người tặng bánh mì đen
Mời bánh mận ngọt ngon
Rồi khua trống tống cổ."*

"Người... thắng cuộc... có... giành được vương miện... không nhỉ?"
cô gắng hết sức mới hỏi được, bởi việc chạy khiến cô hết cả hơi.

"Ôi trời, không!" Vua Trắng nói. "Ý tưởng gì mà quái lạ!"

"Ngài có thể... đủ tử tế," Alice hỗn hển nói, sau khi chạy thêm được một chút, "dừng lại một phút... chỉ để tôi... thở lại bình thường không?"

"Ta có đủ tử tế," Vua Trắng nói, "chỉ có điều ta không đủ khỏe thôi. Người thấy đó, một phút trôi đi nhanh để sợ. Người thử chặn đứng một con Quỷ Chộp xem!"

Alice chẳng còn hơi mà nói chuyện, vì thế họ im lặng chạy tới khi trông thấy một đám đông đang vây xem Sư Tử và Kỳ Lân đánh nhau. Cả một đám bụi mù mịt, đến nỗi thoát đầu Alice không thể nhận ra ai với ai. Nhưng cô mau chóng phân biệt được Kỳ Lân bởi cái sừng.

Họ đứng gần chỗ Hatta, tên Sứ Thần còn lại, người cũng đang đứng xem trận đấu, một tay cầm chén trà, còn tay kia cầm một mẫu bánh mì phết bơ.

"Anh ta chỉ mới vừa ra tù thôi và còn chưa uống hết tách trà thì đã bị triệu tới," Haigha thì thầm với Alice. "Ở trong đó người ta chỉ cho

ăn toàn vỏ hầu - nên cô thấy đấy, anh ta rất đói và khát. Khỏe không, anh bạn?" nó nói tiếp, âu yếm vòng tay qua cổ Hatta.



Hatta nhìn quanh rồi gật đầu, tiếp tục ăn bánh mì bơ. "Ồ tù vui chứ, anh bạn?" Haigha nói.

Hatta nhìn quanh lần nữa, lần này vài giọt nước mắt lăn trên má. Nhưng gã không nói một lời nào.

"Nói đi chứ!" Haigha mất kiên nhẫn kêu lên. Nhưng Hatta chỉ nhai nhóp nhép và uống thêm chút trà.

"Nói đi kìa!" Vua Trắng kêu lên. "Trận chiến đến đâu rồi?"

Hatta cố gắng tọt độ mới nuốt xong một mẫu bánh mì bơ lớn. "Chúng đang chiến ra trò," gã nói, giọng ghen lại. "Mỗi đứa bị ngã khoảng tám mươi bảy lần rồi."

"Thế thì cháu cho rằng người ta sẽ sớm đem ra bánh mì trắng và bánh mì đen?" Alice liều mình nhận xét.

"Bánh mì đang đợi chúng đây," Hatta nói. "Ta đang ăn một mẫu bánh dành cho chúng."

Ngay sau đó trận đấu tạm dừng, cả Sư Tử và Kỳ Lân ngồi xuống, thở hổn hển, trong lúc Vua Trắng hô to, "Cho phép nghỉ mười phút ăn lấy sức!" Haigha và Hatta bắt tay ngay vào việc, mang ra những khay tròn đựng bánh mì trắng và đen. Alice lấy một miếng ăn thử, nhưng bánh rất khô.

"Ta không nghĩ hôm nay chúng còn sức đánh nhau," Vua Trắng nói với Hatta. "Ra lệnh cho đội trống bắt đầu đi." Và Hatta phóng đi như một con châu chấu.

Alice lặng lẽ đứng nhìn theo gã một lúc. Đột nhiên cô tươi hân lên. "Nhìn kìa, nhìn kìa!" cô kêu lên, háo hức chỉ. "Hậu Trắng đang chạy qua làng kia! Người đang bay ra khỏi cánh rừng ở đằng xa. Các Hoàng Hậu chạy mới nhanh làm sao!"

"Rõ ràng là có kẻ địch đang đuổi theo bà ấy," Vua Trắng nói, thậm chí còn không buồn nhìn xung quanh. "Cánh rừng đó đầy kín quân địch."

"Thế mà ngài không định chạy tới cứu Hoàng Hậu sao?" Alice hỏi, rất ngạc nhiên bởi Vua Trắng đón nhận việc này rất trầm lặng.

"Chẳng ích gì, chẳng ích gì đâu!" Vua Trắng nói. "Bà ấy chạy nhanh phát khiếp. Người thử bắt một con Quỷ Chộp xem! Nhưng ta sẽ viết một bản ghi nhớ về bà ấy, nếu người muốn. Bà ấy là một sinh vật tốt lành đáng yêu," ông khẽ nhắc lại một mình và mở quyển sổ ghi chép ra. "Từ 'sinh vật' có hai chữ 'i' nhỉ?"

Đúng lúc này Kỳ Lân đi thoe thẩn ngang qua họ, tay đút túi. "Lần này tôi thể hiện tốt chứ?" nó nói với Vua Trắng, mắt chỉ liếc nhanh một cái khi đi ngang qua.

"Một chút... một chút," Vua Trắng trả lời, có hơi căng thẳng. "Đáng ra người không nên dùng sừng đâm xuyên qua hân, người biết mà."

"Có làm hân đau đâu," Kỳ Lân hờ hững nói, và trong khi đang đi tiếp, mắt nó tình cờ bắt gặp Alice. Ngay lập tức nó quay lại và đứng nhìn cô một lúc với vẻ căm ghét cùng cực.

"Đây... là... cái gì thế?" sau cùng nó hỏi.

"Đây là một đứa bé!" Haigha hăm hở đáp, tới trước mặt Alice để giới thiệu và dang cả hai tay về phía cô bằng điệu bộ Anglo Saxon. "Bọn ta chỉ mới tìm thấy nó hôm nay. Nó to lớn như thật và gấp đôi bình thường!"

"Ta luôn nghĩ chúng là những con quái vật trong thần thoại!" Kỳ Lân nói. "Nó sống à?"

"Nó biết nói đấy," Haigha nghiêm nghị nói.

Kỳ Lân mơ màng nhìn Alice và bảo, "Nói đi, nhóc con."

Alice không thể cưỡng được việc nhếch môi thành một nụ cười và bắt đầu nói, "Anh biết không, tôi cũng luôn nghĩ Kỳ Lân là những con quái vật trong thần thoại! Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một con Kỳ Lân sống nào!"

"Chà, thế là giờ đây chúng ta đã được nhìn thấy nhau rồi," Kỳ Lân nói. "Nếu cô tin ta, ta sẽ tin cô. Chúng ta thỏa thuận thế nhé"

"Được, nếu anh muốn," Alice nói.

"Nào, đem bánh mận ra đi, lão già!" Kỳ Lân nói tiếp, quay người từ phía cô bé qua Vua Trắng. "Chả có cái bánh mì nâu nào cho ta cả!"

"Tất nhiên... tất nhiên rồi!" Vua Trắng lẩm bẩm, rồi vẫy tay ra hiệu cho Haigha. "Mở túi ra!" ông thì thầm. "Mau lên! Không phải túi ấy... cái túi ấy đầy cỏ khô!"

Haigha lôi từ trong túi ra một cái bánh to đưa cho Alice cầm, trong lúc nó lấy ra một cái đĩa và con dao lạng thịt. Alice chẳng thể đoán được sao cái túi có thể chứa tất cả những thứ ấy chui ra. Cứ như một trò ảo thuật vậy, cô nghĩ bụng.



Trong lúc mọi sự trên diễn ra Sư Tử đã nhập hội với họ. Trông nó rất mệt mỏi và buồn ngủ, đôi mắt nhắm hờ. "Cái gì đây!" nó nói, lười biếng chớp mắt nhìn Alice và nói bằng một thứ giọng trầm vang, nghe như tiếng của một cái chuông cỡ lớn.

"À, giờ thì là gì nhỉ?" Kỳ Lân háo hức kêu lên. "Người sẽ không bao giờ đoán được đâu! Ta còn không thể nữa là."

"Mi là thú vật... hay rau quả... hay là khoáng sản thế?" Sư Tử nhìn Alice và mệt mỏi nói, cứ sau mỗi tiếng lại ngáp một cái.

"Quái vật trong thần thoại đấy!" Kỳ Lân kêu to, trước khi Alice kịp trả lời.

"Chuyển bánh mận cho mọi người đi, Quái Vật," Sư Tử nói, đoạn ngồi xuống và đặt cằm lên tay. "Cả hai người nữa, ngồi xuống đi," (nói với Vua Trắng và Kỳ Lân). "Ai cũng có phần, các người biết rồi đó!"

Vua Trắng rõ ràng rất không thoải mái khi phải ngồi xuống giữa hai sinh vật to lớn, nhưng chẳng còn chỗ nào khác cho ông.

"Vì cái vương miện kia mà chúng ta có một cuộc chiến ra trò!" Kỳ Lân nói, ranh mãnh nhìn cái vương miện đang rung đến nỗi sắp rớt khỏi đầu Vua Trắng tội nghiệp đến nơi, bởi vì ông đang run lên bần bật.

"Ta sẽ thắng dễ dàng thôi," Sư Tử nói.

"Ta không chắc về chuyện đó đâu," Kỳ Lân nói.

"Ô hay, ta đã rượt người vòng quanh thị trấn, nhóc!" Sư Tử giận dữ đáp lời, hơi nhồm dầy trong khi nói.

Tới đây Vua Trắng cắt ngang, để tránh cho trận cãi vã tiếp diễn. Ông rất căng thẳng và giọng nói hơi run rẩy. "Vòng quanh thị trấn ư?" ông nói. "Đó là quãng đường rất dài đấy. Các người đi đường cầu cũ hay là qua chợ? Đi qua cây cầu cũ thì sẽ có tầm nhìn đẹp nhất."

"Tôi thì chắc chắn là không biết rồi," Sư Tử gầm lên khi lại nằm xuống. "Bụi nhiều quá chả nhìn thấy gì. Lâu thế con Quái Vật kia, cắt có mỗi cái bánh!"

Alice ngồi trên bờ con suối nhỏ, cái đĩa lớn đặt trên đầu gối và đang chăm chỉ cù cưa con dao. "Khó chịu quá!" cô đáp lại Sư Tử (cô đã quen dần với việc bị gọi là "Quái Vật"). "Ta đã cắt được vài lát rồi, nhưng chúng cứ dính lại vào nhau!"

"Cô không biết cách xử lý bánh ở xứ Gương rồi," Kỳ Lân nhận xét. "Chuyển tay nhau trước đã, rồi cắt sau."

Điều này nghe thật vô lý, nhưng Alice rất ngoan ngoãn đứng lên và đem chiếc bánh đi vòng quanh, thế là chiếc bánh tự chia nó ra thành ba miếng trong khi cô đi. "Giờ thì cắt ra đi," Sư Tử nói, khi cô về chỗ với cái đĩa không.

"Ta bảo, thế này thật không công bằng!" Kỳ Lân la lên, khi Alice ngồi xuống với con dao trong tay, rất bối rối không biết bắt đầu ra sao. "Quái Vật đã chia cho Sư Tử nhiều gấp đôi của ta."

"Dù sao thì cô ấy có giữ gì cho bản thân đâu," Sư Tử nói. "Mi có thích bánh mặn không, Quái Vật?"

Thế nhưng Alice chưa kịp trả lời, trống đã bắt đầu nổi lên.

Cô không thể đoán nổi tiếng trống phát ra từ đâu. Không khí dường như tràn ngập tiếng trống, nó kêu ong ong trong đầu tới khi cô cảm thấy điếc đặc. Cô bắt đầu chạy và nhảy qua con suối nhỏ trong nỗi kinh hoàng, chỉ kịp thấy Sư Tử và Kỳ Lân đứng chồm dậy trên hai

chân, vẻ mặt giận dữ vì bữa tiệc bị xen ngang, trước khi cô quỳ xuống và đưa hai tay lên cổ bịt tai để không phải nghe tiếng gầm đáng sợ.



“Nếu tiếng trống đó không 'tống cổ' chúng ra khỏi thị trấn,” cô nghĩ thầm, “thì chẳng điều gì có thể cả!”

Chương 8 (“Đó là phát minh của chính ta”)

Sau một lúc, dường như tiếng ồn dần lắng xuống, tới khi tất cả là một sự im lặng tuyệt đối và Alice thở dài thốt ngẩng đầu lên. Chẳng nhìn thấy một ai cả, suy nghĩ đầu tiên của cô là hẳn cô đã nằm mơ thấy Sư Tử và Kỳ Lân cũng như những Sứ Thần kỳ quặc người Anglo Saxon kia.

Tuy nhiên, cái đĩa lớn mà cô dùng để cắt cái bánh mận vẫn nằm dưới chân cô, “Vậy là rốt cuộc mình đâu có nằm mơ,” cô tự nhủ, “trừ

phi... trừ phi tất cả chúng mình đều là một phần của cùng một giấc mơ. Chỉ có điều mình hy vọng đó là giấc mơ của chính mình chứ không phải giấc mơ của Vua Đỏ! Mình không thích thuộc về giấc mơ của người khác,” cô nói tiếp giọng có phần ca thán. “Mình nhất quyết phải đến đánh thức ông ta, để xem chuyện gì xảy ra!”

Lúc này một tiếng thét lớn cắt ngang suy nghĩ của cô, “Hãy a! Hãy a! Dừng!” và một Kỵ Sĩ, mặc trên mình bộ giáp đỏ thẫm, đang phi nước đại về phía cô, tay khuỷa một cây chùy lớn. Ngay khi ông ta đuổi kịp cô, con ngựa bỗng đột ngột dừng lại. “Mi là tù binh của ta!” Kỵ Sĩ kêu lên, ngã nhào khỏi ngựa.



Giật mình, Alice thấy sợ cho ông ta hơn là cho mình vào lúc này, cô lo lắng nhìn ông ta leo lên ngựa trở lại. Ngay khi vừa an tọa trên lưng ngựa, ông ta lại bắt đầu nói, “Mi là...” thì một giọng nói khác xen vào “Hãy a! Hãy a! Dừng!” và Alice ngạc nhiên nhìn quanh tìm kẻ thù mới.

Lần này là Kỵ Sĩ Trắng. Ông ta dừng lại bên cạnh Alice và ngã nhào khỏi ngựa hết như Kỵ Sĩ Đỏ. Sau đó ông ta lên ngựa trở lại và hai Kỵ Sĩ ngồi trên lưng ngựa nhìn nhau một lúc không nói năng gì. Alice hoang mang nhìn từ người này sang người kia.

“Cô ấy là tù nhân của ta, mi biết mà!” cuối cùng Kỵ Sĩ Đỏ nói.

“Đúng, nhưng rồi ta tới giải cứu cô ấy!” Kỵ Sĩ Trắng đáp.

“Hừ, thế thì chúng ta phải đấu với nhau vì cô ấy mới được,” Kỵ Sĩ Đỏ nói, đoạn cầm mũ sắt lên (cái thứ treo ở yên ngựa và có hình như đầu ngựa) đội vào đầu.

“Dĩ nhiên người sẽ tuân thủ luật lệ của cuộc đấu chứ?” Kỵ Sĩ Trắng hỏi, rồi cũng đội mũ sắt vào. “Ta luôn tuân thủ,” Kỵ Sĩ Đỏ nói, thế rồi họ bắt đầu nện nhau dữ dội tới nỗi Alice phải núp sau gốc cây để tránh những cú chùy.

“Không hiểu luật lệ của cuộc đấu là gì nhỉ,” cô tự nhủ khi rút rìe nhòm ra từ nơi trú ẩn, dõi theo trận đánh. “Hình như có một điều luật là: nếu Kỵ Sĩ này đánh trúng Kỵ Sĩ kia thì ông này hất ông kia ngã ngựa; còn nếu đánh trượt, ông ta sẽ tự mình ngã ngựa. Và một điều luật khác dường như là họ giữ chùy bằng cánh tay, như thể họ là chàng gù Punch và cô vợ Judy (1) ấy... Ôi chao là ầm ĩ khi họ ngã ngựa! Hệt như cả một bộ que cời lửa rơi vào thanh ghi chắn vậy! Còn lũ ngựa mới im lìm làm sao! Chúng cho họ leo lên leo xuống cứ như thể chúng là những cái bàn ấy!”

1. Vở múa rối truyền thống của Anh, nổi tiếng về màn đánh nhau bạo lực giữa hai vợ chồng Punch và Judy.

Có một điều luật trong cuộc đấu nữa mà Alice đã không để ý tới, đó hình như là họ luôn luôn ngã cắm đầu xuống đất; và trận chiến kết thúc khi họ đều ngã cắm đầu xuống đất, vai kề vai. Lúc đứng lên trở lại, họ bắt tay nhau và sau đó Kỵ Sĩ Đỏ lên ngựa, rồi phi đi mất.

“Đó là một chiến thắng huy hoàng, phải không?” Kỵ Sĩ Trắng vừa nói vừa thở hổn hển.

“Cháu không biết nữa,” Alice lưỡng lự nói. “Cháu không muốn làm tù binh của bất kỳ ai cả. Cháu muốn làm Hoàng Hậu cơ.”

“Thế thì cô sẽ làm Hoàng Hậu, sau khi cô băng qua con suối tiếp theo,” Kỵ Sĩ Trắng nói. “Ta sẽ đi theo đảm bảo cho cô an toàn cho đến cuối rừng... sau đó thì ta phải quay lại, cô biết đấy. Đến đó là sẽ hết nước đi của ta.”

“Cảm ơn ông nhiều lắm,” Alice nói. “Cháu có thể cởi mũ giúp ông chứ?” Rõ ràng điều đó vượt quá khả năng tự xoay xở của ông ta. Dầu vậy, sau cùng cô cũng lắc được cái mũ ra khỏi đầu ông ta.

“Giờ thì ta có thể thở dễ hơn rồi,” Kỵ Sĩ Trắng nói, vuốt lại bộ tóc bờm xờm của mình bằng cả hai tay, rồi quay khuôn mặt hiền lành cùng đôi mắt to hiền dịu về phía Alice. Cô nghĩ cả đời mình chưa bao giờ nhìn thấy chiến binh nào có vẻ ngoài lạ lùng đến vậy.

Ông ta mặc một bộ giáp bằng thiếc dường như chẳng vừa với người. Buộc ngang vai ông ta là một cái hộp nhỏ có hình thù kỳ quặc, lộn ngược lên, với cái nắp treo lủng lẳng. Alice hết sức tò mò nhìn nó.

“Ta thấy cô đang ngấm cái hộp nhỏ của ta,” Kỵ Sĩ Trắng nói với giọng thân thiện. “Nó là phát minh của chính ta đấy - để giữ quần áo và bánh sandwich. Cô thấy ta đeo nó lộn ngược đầu xuống không, thế nên mưa không thể ngấm vào trong được.”

“Nhưng các thứ rơi hết ra ngoài mất,” Alice nhẹ nhàng nhận xét. “Ông có biết nắp hộp đang để mở không?”

“Ta không biết,” Kỵ Sĩ Trắng nói, vẻ bức bối lan trên mặt. “Thế thì chắc mọi thứ đã rơi hết ra ngoài rồi! Và cái hộp rỗng thì chẳng còn tích sự gì nữa.” Vừa nói ông ta vừa tháo chiếc hộp ra, và ngay khi chuẩn bị quăng nó vào bụi rậm thì một ý nghĩ bất chợt lóe lên trong đầu và ông ta cẩn thận treo nó lên cây. “Cô có đoán được vì sao tôi làm vậy không?” ông ta hỏi Alice.

Alice lắc đầu.

“Ta mong là vài con ong có thể làm tổ trong đó... sau đó ta sẽ có được mật ong.”

“Nhưng mà ông đã có một cái tổ ong - hoặc cái gì đó giống thế - buộc vào yên ngựa rồi mà,” Alice nói.

“Đúng thế, đó là một cái tổ ong rất tốt,” Kỵ Sĩ Trắng nói giọng không hài lòng, “một trong những loại tốt nhất. Nhưng chưa một con ong nào tới gần cả. Còn vật còn lại là cái bầy chuột. Ta cho rằng lũ chuột khiến bầy ong không dám lại gần... hoặc là bầy ong khiến lũ chuột không dám lại gần, ta cũng không biết đằng nào mới đúng.”

“Cháu đang tự hỏi cái bầy chuột dùng làm gì ạ,” Alice nói. “Có vẻ như chẳng có bất kỳ con chuột nào trên lưng ngựa cả.”

“Có lẽ là không có thật,” Kỵ Sĩ Trắng nói. “Nhưng giả như chúng có tới, ta quyết không để chúng chạy loanh quanh đâu.”

“Cô thấy đó,” ông ta dừng một lát rồi nói tiếp, “tốt hơn là nên chuẩn bị cho mọi chuyện. Đó là lý do chân con ngựa được đeo vòng.”

“Nhưng để làm gì cơ chứ?” Alice hỏi bằng giọng vô cùng tò mò.

“Để chống những cú ngoạm của cá mập,” Kỵ Sĩ Trắng đáp. “Đó là phát minh của chính ta. Giờ thì giúp ta đội mũ nào. Ta sẽ đi cùng cô tới cuối rừng... Cái đĩa đó để làm gì thế?”

“Để đựng bánh mận ạ,” Alice nói.

“Tốt hơn là chúng ta nên mang nó theo,” Kỵ Sĩ Trắng nói. “Nó sẽ trở nên hữu dụng nếu ta tìm được bất cứ cái bánh mận nào. Giúp ta nhét nó vào trong chiếc túi này đi.”

Cho dù Alice đã banh miệng chiếc túi ra rất cẩn thận, việc này vẫn mất nhiều thời gian thực hiện, bởi Kỵ Sĩ Trắng rất vụng về trong việc nhét cái đĩa vào túi. Hai ba lần đầu tiên ông ta còn ngã cả vào trong túi. “Nó có hơi chật quá, cô thấy đó,” ông ta nói, khi rốt cuộc họ cũng nhét được cái đĩa vào. “Có quá nhiều nển trong túi.” Đoạn ông ta treo cái túi lên yên ngựa, vốn đã chắt đầy những bó cà rốt, que cời lò cùng nhiều thứ khác nữa.

“Hy vọng là cô đã buộc gọn tóc lại rồi chứ?” ông ta nói tiếp trong lúc họ chuẩn bị lên đường.

“Chỉ như bình thường thôi ạ,” Alice mỉm cười, nói.

“Thế chẳng đủ đâu,” ông ta lo lắng nói. “Cô thấy đấy, gió ở đây rất mạnh. Mạnh như món xúp ấy.”

“Ông có sáng chế ra kế hoạch để giữ cho tóc không bị thổi bay mất không?” Alice gặng hỏi.

“Chưa đâu,” Kỵ Sĩ Trắng nói. “Nhưng ta có kế hoạch để giữ cho nó khỏi rơi mất.”

“Cháu rất muốn được nghe kể hoạch đó.”

“Trước tiên cô kiểm một cái que thẳng đứng,” Kỵ Sĩ Trắng nói. “Sau đó cô cho tóc bám lên đó, như cây ăn quả ấy. Lý do khiến tóc rơi xuống là bởi nó thông xuống - các thứ không bao giờ rơi ngược lên trời cả, cô biết đấy. Đó là một kế hoạch do ta phát minh ra. Cô có thể thử làm nếu thích.”

Kế hoạch nghe không ổn cho lắm, Alice nghĩ thầm, và cô im lặng bước đi trong vài phút, bần khoăn về ý tưởng đó, thỉnh thoảng lại dừng lại giúp Kỵ Sĩ Trắng tội nghiệp, bởi hẳn nhiên là ông ta không giỏi cưỡi ngựa.

Cứ mỗi khi chú ngựa dừng lại (mà nó rất hay dừng lại), ông ta lại ngã về phía trước. Và mỗi khi nó tiếp tục đi trở lại (nó thường làm thế khá là đột ngột), ông ta lại ngã ra sau. Những lúc khác thì ông ta xử lý khá tốt, ngoại trừ cái thói quen thỉnh thoảng lại ngã sang trái hoặc phải. Và bởi ông ta thường ngã về phía Alice đang đi, cô mau chóng thấy rằng cách tốt nhất là không đi quá gần chú ngựa.



“Cháu e rằng ông đã không tập cưỡi ngựa nhiều cho lắm,” cô đánh bạo nói, trong lúc giúp ông ta lên ngựa sau cú ngã thứ năm.

Kỵ Sĩ Trắng trông đầy ngạc nhiên và có chút bức tức với lời nhận xét này, “Điều gì khiến cô nói vậy hả?” ông ta vừa hỏi vừa nhoài người trở về yên ngựa, một tay vẫn nắm tóc Alice để tránh bị ngã về phía bên kia.

“Bởi vì khi người ta đã tập luyện kỹ càng thì sẽ không ngã quá thường xuyên đâu.”

“Ta đã tập rất nhiều rồi,” Kỵ Sĩ Trắng nói rất nghiêm chỉnh. “Tập rất nhiều rồi!”

Alice chẳng thể nghĩ ra cái gì hay hơn là nói “Thật sao?” nhưng cô nói nó ra theo cách chân thành nhất có thể. Sau đó họ đi thêm một chút trong im lặng, Kỵ Sĩ Trắng nhắm mắt lại, lẩm bẩm một mình, còn Alice thì hồi hộp canh chừng cú ngã tiếp theo.

“Nghệ thuật đỉnh cao của việc cưỡi ngựa,” Kỵ Sĩ “Trắng” đột nhiên nói lớn, vung vẩy cánh tay phải khi nói, “là giữ...” Tới đây câu nói bỗng đột ngột kết thúc như khi nó bắt đầu, bởi Kỵ Sĩ Trắng ngã động đầu rất mạnh xuống đường đi của Alice. Lần này cô rất hoảng sợ và nói đầy lo lắng trong lúc đỡ ông ta dậy, “Cháu mong không cái xương nào bị gãy cả?”

“Không có cái nào đáng nói cả,” Kỵ Sĩ Trắng nói, như thể ông ta không bận tâm chuyện làm gãy hai hay ba cái xương. “Như ta đang nói, nghệ thuật đỉnh cao của việc cưỡi ngựa là giữ thăng bằng một cách thành thạo. Như thế này này, cô biết đó...”

Ông ta thả dây cương ra, rồi dang cả hai tay ra để chứng minh cho Alice thấy, và lần này ông ta ngã ngựa ra sau, ngay dưới chân chú ngựa.

“Tập nhiều lắm rồi đó!” ông ta tiếp tục nhắc lại, trong suốt những lần Alice đỡ ông ta đứng dậy trở lại. “Tập nhiều lắm rồi đó!”

“Quá là kỳ cục!” Alice kêu lên, lần này mất hết cả kiên nhẫn. “Ông nên có một con ngựa gỗ có bánh xe, nên thế!”

"Cái thứ đó đi có êm ái không?" Kỵ Sĩ Trắng hỏi với giọng đầy quan tâm, vừa nói vừa vòng tay ôm chặt cổ ngựa, kịp thời tránh cho mình khỏi ngã bổ nhào lần nữa.

"Êm hơn ngựa thật nhiều lắm," Alice nói, cười phá lên, bất chấp rằng cô hoàn toàn có thể ghìm được mình.

"Ta sẽ kiếm một con," Kỵ Sĩ Trắng trầm ngâm nói một mình. "Một hoặc hai... một vài con đi."

Sau đó là một quãng im lặng ngắn, rồi Kỵ Sĩ Trắng nói tiếp. "Ta rất tài giỏi trong việc sáng chế ra các thứ. Nào, ta dám nói rằng cô nhận thấy trông ta có chút trầm ngâm khi cô đỡ ta dậy lần cuối, đúng chứ?"

"Ông có hơi nghiêm nghị thật," Alice nói.

"Chà, đúng lúc đó ta đang phát minh ra một cách mới để vượt qua cánh cổng... cô có muốn nghe về nó không?"

"Rất muốn là đằng khác," Alice lịch sự nói.

"Ta sẽ kể cô nghe tại sao ta lại nghĩ đến chuyện đó," Kỵ Sĩ Trắng nói. "Cô thấy đấy, ta tự nhủ, 'Khó khăn duy nhất đó là hai bàn chân: đầu thì đã đủ cao sẵn rồi. Ta sẽ đặt đầu mình lên đỉnh của cánh cổng - thế là cái đầu đủ cao - sau đó ta đứng trên cái đầu - thế là đôi chân cũng đủ cao, cô thấy đó - sau đó ta băng qua cổng.'"

"Vâng, cháu cho rằng ông sẽ vượt qua cổng sau khi đã làm xong mấy việc đó," Alice thận trọng nói. "Nhưng ông không nghĩ việc đó sẽ khá là khó sao?"

"Ta chưa thử làm mà," Kỵ Sĩ Trắng nghiêm trang nói. "Vậy nên ta không thể nói chắc được... mà ta sợ là sẽ có chút khó khăn thật."

Trông ông ta rất bức bối với ý nghĩ này, đến mức Alice vội vã đổi chủ đề luôn. "Ông đội cái mũ mới kỳ lạ làm sao!" cô hồ hởi nói. "Đó cũng là phát minh của ông sao?"

Kỵ Sĩ Trắng tự hào nhìn xuống chiếc mũ treo trên yên ngựa. "Đúng thế," ông ta nói, "nhưng ta còn phát minh ra cái mũ hay hơn - giống như một cái cối đường ấy. Cái thời ta đội nó, nếu chẳng may ngã

ngựa, bao giờ nó cũng chạm trực tiếp xuống đất. Thế là ta chỉ phải ngã một quãng rất ngắn thôi, cô thấy đó. Nhưng cũng có nguy cơ ta *ngả* vào nó, ắt vậy rồi. Một lần chuyện đó đã xảy ra với ta... và điều tệ hại nhất là, trước khi ta kịp chui ra ngoài được, thì một Kỵ Sĩ Trắng khác đã tới đội nó lên. Hẳn ta tưởng nó là mũ của hấn."

Trông Kỵ Sĩ Trắng rất nghiêm trọng khi nói về việc đó nên Alice không dám cười. "Cháu e rằng ông hấn là đã làm đau ông ấy," cô nói giọng run run, "khi ngồi trên đỉnh đầu ông ấy như thế."

"Tất nhiên ta phải đập hấn rồi," Kỵ Sĩ Trắng nói một cách rất nghiêm túc. "Và thế là hấn cởi mũ ra... nhưng mất đến hàng giờ đồng hồ để lôi được ta ra. Ta kẹt cứng như... như chớp vậy, cô biết mà."

"Nhanh như chớp chứ," Alice phản đối.

Kỵ Sĩ Trắng lắc đầu. "Với ta thì đều là một thôi, ta cam đoan với cô!" ông ta nói. Trong lúc nói ông ta giơ cao hai tay một cách phấn khích và ngay lập tức rơi lăn quay khỏi yên ngựa, rồi ngã chúi đầu vào một con mương sâu.

Alice chạy tới bờ mương để tìm ông ta. Cô khá là giật mình trước cú ngã bởi nãy giờ ông ta ngồi rất vững, nhưng cô sợ rằng lần này ông ta thực sự bị đau. Tuy nhiên, cho dù chẳng nhìn thấy gì ngoài lòng bàn chân ông ta, cô vẫn thấy nhẹ nhõm khi nghe thấy ông ta tiếp tục nói với giọng bình thường. "Đều là một mà thôi," ông ta nhắc lại. "Nhưng cũng thật là bất cẩn khi đội mũ của một người khác... trong khi người đó đang ở trong mũ."

"Làm sao ông có thể tiếp tục bình thản nói khi đầu cắm xuống như thế?" Alice hỏi khi túm chân ông ta kéo ra và đặt ông ta nằm phịch xuống bờ mương.



Kỵ Sĩ Trắng tỏ ra ngạc nhiên trước câu hỏi này. “Cơ thể ta ở đâu thì có ảnh hưởng gì?” ông ta nói. “Dù thế nào thì đầu óc ta vẫn hoạt động được mà. Thực ra ấy, ta càng cắm đầu xuống nhiều, ta lại càng phát minh ra nhiều thứ mới hơn.”

“Điều thông thái nhất ta từng làm,” ông ta tạm dừng rồi nói tiếp, “là trong khi ăn món thịt thì ta phát minh ra một cái bánh pudding mới.”

“Kịp để đưa nó vào thực đơn tráng miệng á?” Alice nói. “Chà, dĩ nhiên thế thì rất nhanh rồi.”

“Hừm, không phải là tráng miệng,” Kỵ Sĩ Trắng nói bằng giọng trầm ngâm, chậm rãi. “Không, dĩ nhiên không phải là tráng miệng rồi.”

“Thế thì sẽ phải là cho ngày hôm sau rồi. Cháu nghĩ là ông sẽ không ăn hai món bánh pudding trong một bữa chứ?”

“Hừm, không phải ngày hôm sau đâu,” Kỵ Sĩ Trắng nhắc lại như trước. “Không phải ngày hôm sau. Thực ra thì,” ông ta nói tiếp, đầu cúi xuống, giọng mỗi lúc một nhỏ dần, “ta không tin rằng cái bánh pudding có bao giờ được làm! Thực ra thì, ta không tin rằng cái

bánh pudding đó sẽ có lúc được làm! Nhưng dầu sao thì đó cũng là một cái bánh pudding rất thông minh."

"Ông định làm bánh pudding từ gì thế?" Alice hỏi, hy vọng làm ông ta vui lên, bởi dường như người Kỵ Sĩ tội nghiệp rất sầu não vì chuyện này.

"Đầu tiên là bằng giấy thấm," Kỵ Sĩ Trắng lầm bầm đáp.

"Thế thì không được hay cho lắm, cháu e là..."

"Không hay lắm khi chỉ có mỗi giấy thấm," ông ta ngắt lời, rất háo hức. "Nhưng cô không biết trộn lẫn nó với những thứ khác tạo ra một sự khác biệt đến thế nào đâu - ví dụ như thuốc súng và xi găng. Đến đây thì ta phải đi rồi." Họ đã tới cuối rừng.

Chỉ có điều là Alice trông thật bối rối: cô đang suy nghĩ về chiếc bánh pudding.

"Cô đang buồn," Kỵ Sĩ Trắng nói giọng lo âu. "Để ta hát một bài an ủi cô nhé."

"Có dài lắm không?" Alice hỏi, bởi hôm ấy cô đã nghe rất nhiều thơ rồi.

"Dài đấy," Kỵ Sĩ đáp, "nhưng rất, rất hay. Những ai đã nghe ta hát bài này... sẽ rơi lệ, hoặc không thì..."

"Không thì sao nào?" Alice lên tiếng, bởi Kỵ Sĩ Trắng đột ngột dừng lại.

"Không thì không rơi lệ, cô biết mà. Tên của bài hát được gọi là 'Đôi mắt Cá Tuyết'."

"Ồ, tên bài hát đó sao?" Alice nói, cố gắng tỏ ra thích thú.

"Không, cô không hiểu rồi," Kỵ Sĩ Trắng nói, trông có hơi tức giận. "Đó là cách để gọi cái tên thôi. Còn tên thật sự là 'Một ông già khú đế.' "

"Thế thì đáng ra cháu phải nói 'Bài hát được gọi thế sao' nhỉ?" Alice chữa lại.

“Không phải thế. Đó là một thứ khác hẳn! Bài hát được gọi là 'Cách thức và phương tiện'. Nhưng đó chỉ là cách gọi thôi, cô biết đó!”

“Chà, thế thì bài hát đó là gì?” Alice nói, lúc này đã hoàn toàn hoang mang.

Ta đang chuẩn bị nói đây,” Kỵ Sĩ Trắng nói. “Bài hát thật sự là 'Chỗ ngồi trên cánh cổng'. Và phần giai điệu là phát minh của ta đó.”

Nói đoạn, ông ta dùng ngựa lại và để dây cương thõng xuống cổ nó. Sau đó, chậm rãi gõ nhịp bằng một tay cùng với một nụ cười yếu ớt ngời lên trên khuôn mặt dần thộn hiền lành, như thể khoái chí với giai điệu của bài hát, ông ta bắt đầu hát.

Trong tất cả những điều kỳ lạ mà Alice thấy trên hành trình đi xuyên tấm gương của cô, đây chính là điều cô luôn nhớ rõ ràng nhất.

Nhiều năm sau cô vẫn có thể nhớ lại toàn bộ cảnh tượng đó, như thể chỉ mới diễn ra hôm qua - đôi mắt xanh dịu dàng cùng nụ cười hiền hậu của Kỵ Sĩ Trắng - hoàng hôn chiếu những tia nắng lấp lánh qua làn tóc ông và ánh lên trên bộ giáp một tia sáng chói lòa khiến cô hoàn toàn lóa mắt - chú ngựa yên ắng đi lại với cái dây cương thõng xuống cổ, gặm cỏ dưới chân và bóng đen của khu rừng phía sau - cô tiếp nhận tất cả những điều này như một bức tranh. Một tay che mắt, cô tựa vào thân cây, ngắm nhìn cặp đôi kỳ lạ đó và mơ màng lắng nghe thứ nhạc u buồn của bài hát.

“Nhưng mà giai điệu này không phải phát minh của ông ấy,” cô tự nhủ. “Đó là giai điệu bài ‘Tôi cho anh tất cả, tôi chẳng còn gì hơn!’” Cô đứng lắng nghe rất chăm chú, nhưng mắt cô chẳng nhỏ một giọt lệ nào.

*“Tôi sẽ kể anh nghe,
Về mọi điều có thể.
Một ông già khú đế
Ngồi trên cánh cổng cao.
'Ông là ai?' tôi gào*

'Và ông sống ra sao?'
Lời đáp nhỏ vào đầu,
Như nước chảy qua râu.
Rằng: "Tôi tìm lũ bướm
Ngủ vùi trong lúa mì
Nhào chúng thành bánh nướng
Đem bán ngoài phố kia
Cho cánh thủy thủ kia,
Lái tàu khi biển bão
Kiếm ăn bằng cách đó...
Nhặt nhanh một ít tiền.'
Nhưng tôi đang nghĩ liền,
Cách nhuộm ria xanh ngắt
Rồi xòe quạt che mắt
Chẳng ai nhìn thấy đâu
Nên chẳng chịu vào đầu
Những gì ông già nói.
Tôi thui đầu ông lão,
'Kể ta, ông sống sao?'
Kể tiếp giọng lao xao:
"Tôi tìm đường lên núi
Gặp dòng chảy nhỏ xíu
Thì đốt lửa cháy thui
Làm thành dầu bôi tóc
Hai hào rưỡi cả thảy

*Trả công tôi khó nhọc.'
Cách vỗ béo người ta
Bằng bột nhão làm ra
Từng ngày từng ngày một.
Tôi lắc mạnh ông lão
Đến khi mặt xanh lè.
"Nào hãy kể ta nghe
Ông sống ra sao thế?"
'Tôi săn măt cá tuyết
Ở giữa bụi thạch nam
Đêm hôm chịu khó làm
Thành mấy hàng cúc áo
Chẳng bán được là bao
Bạc vàng đâu chẳng thấy
Chỉ một đồng nửa hào
Chín cái khuy hết thảy.*



Có lúc tôi đào đây
Tìm được bánh mì bơ,
Bầy cua nhờ đặt que,
Dò tìm mấy bánh xe
Nằm lẫn giữa đôi cỏ.
Tôi sống bằng cách đó.
Đoạn nháy mắt tỏ vẻ,
"Thế là tôi giàu đó...
Uống nào mừng sức khỏe
Của quý ngài cao to.'
Giờ tôi nghe rất rõ,
Vì đã nghĩ cho thông
Luộc cây cầu Menai
Trong rượu vang chống gỉ.
Cảm ơn vì đã kể
Cách làm giàu cho tôi
Nhưng chủ yếu tạ ơn
Đã chúc tôi sức khỏe.
Thế là giờ mỗi bận,
Nhúng ngón tay trong keo,
Hay xỏ nhăm cái vè
Chân này vào giày nọ,
Hay đánh rơi gì đó
Rất nặng lên ngón chân,
Tôi lại khóc bần thần,

*Vì nhớ lại ông lão
Vẻ ngoài thật khờ khạo,
Nói thì rất thong dong,
Tóc bạc trắng như bông,
Mặt thì như con quạ,
Mắt rực lên sáng quá,
Trông đến là đau buồn,
Đu đưa người luôn luôn,
Lầm rầm và lẩm bầm,
Cứ như miệng nhét khuôn
Mũi khìn khịt như ngựa...
Chiều hè ấy năm xưa,
Ngồi trên một cánh công."*

Khi Kỵ Sĩ Trắng hát những lời cuối của bài hát, ông ta cầm dây cương lên và quay đầu ngựa đi dọc con đường họ vừa đi qua. "Cô chỉ phải đi vài thước nữa thôi," ông ta nói, "đi xuống đồi và qua con suối nhỏ kia là cô sẽ thành Hoàng Hậu. Nhưng cô sẽ ở lại để tiễn ta đi trước chứ?" ông ta nói thêm khi Alice hăm hở quay ra nhìn về hướng ông ta chỉ. "Ta sẽ không đi lâu đâu. Cô sẽ đợi và vẫy khăn tay khi ta đi tới khúc quanh trên con đường đó chứ? Ta nghĩ điều đó sẽ khích lệ ta, cô thấy đó."

"Dĩ nhiên cháu sẽ đợi rồi," Alice nói. "Và cảm ơn ông rất nhiều vì đã tới tận đây... và vì cả bài hát nữa... cháu rất thích nó."

"Ta mong là vậy," Kỵ Sĩ Trắng lưỡng lự nói. "Nhưng mà cô đâu có khóc nhiều như ta tưởng."

Vậy là họ bắt tay, và rồi Kỵ Sĩ Trắng chậm rãi cưỡi ngựa đi vào rừng. "Mình mong là sẽ không tốn nhiều thời gian để tiễn ông ấy đi," Alice

tự nhủ trong lúc đứng nhìn theo ông ta. “Ô kìa! Lại cầm đầu xuống như thường lệ! Tuy thế, ông ấy leo trở lên khá dễ dàng - đó là nhờ treo rất nhiều thứ quanh ngựa...”

Cứ thế cô tiếp tục nói một mình khi nhìn chú ngựa thông thả đi dọc con đường và Kỳ Sĩ Trắng ngã bổ nhào, lúc đầu thì là về bên này và sau thì về bên kia. Ông ta tới được khúc rẽ sau cú ngã thứ tư hay thứ năm, và thế là cô vẫy khăn tay theo ông ta, rồi đợi tới khi ông khuất dạng.

“Hy vọng rằng việc này khích lệ ông ấy,” cô nói trong khi quay người chạy xuống đồi. “Và giờ là con suối cuối cùng, rồi trở thành Hoàng Hậu! Nghe mới tuyệt diệu làm sao!” Chỉ vài bước chân cô đã tới bờ suối. “Cuối cùng cũng tới ô Tám!” cô vừa kêu lên vừa nhảy băng qua và quăng mình xuống nằm nghỉ trên một bãi cỏ mượt như râu, với những thảm hoa li ti điểm xuyết đây đó. “Ôi, thật mừng biết bao khi tới được đây! Cái gì trên đầu mình thế này?” cô thốt lên bằng giọng điệu hoảng hốt, khi sờ thấy vật gì đó rất nặng trên đầu và ôm vừa khít quanh đầu cô.



“Nhưng mà làm sao nó có thể ở đó mà mình không biết nhỉ?” cô tự nhủ trong khi nhắc nó khỏi đầu, rồi đặt lên đùi để xem nó có thể là cái gì.

Đó là một chiếc vương miện bằng vàng.

Chương 9 (Hoàng Hậu Alice)

“Trời ơi, thật là tuyệt!” Alice nói. “Mình chưa bao giờ nghĩ là mình sẽ trở thành Hoàng Hậu sớm đến thế... và thần nói cho người nghe, thưa Hoàng Hậu,” cô nói tiếp với giọng nghiêm trang (cô luôn thích việc quở trách bản thân), “người không bao giờ được phép tha thần trên bãi cỏ như thế! Hoàng Hậu là phải có phẩm giá, người biết đó.”

Thế là cô đứng lên và bước đi - thoát đầu có hơi cứng nhắc, bởi cô sợ chiếc vương miện có thể sẽ rơi mất. Nhưng rồi cô tự trấn an với ý nghĩ rằng làm gì có ai mà cô phải sợ, “và nếu mình thực sự là Hoàng

Hậu," cô nói khi lại ngồi xuống, "thì rồi một ngày, mình sẽ có khả năng xử lý thật tốt việc này thôi."

Mọi việc đang diễn ra kỳ lạ tới nỗi cô không cảm thấy ngạc nhiên chút nào khi thấy Hậu Đỏ và Hậu Trắng ngồi kế bên cô, mỗi người một bên. Đáng ra thì cô rất muốn hỏi họ đã tới đó ra sao, nhưng lại sợ rằng như thế sẽ không được lịch sự cho lắm. Dẫu vậy, cô nghĩ sẽ chẳng hại gì cả nếu hỏi cuộc chơi đã kết thúc hay chưa. "Bà có thể vui lòng cho tôi biết..." cô mở lời, bẽn lễn nhìn Hậu Đỏ.

"Bao giờ người ta nói với cô thì cô hãy nói!" Hậu Đỏ gay gắt ngắt lời cô.

"Nhưng mà nếu ai cũng tuân theo cái luật đó," Alice nói, luôn sẵn sàng cho một trận cãi nhau vặt, "nếu mà bà chỉ nói khi nào người ta nói với bà, và người kia luôn đợi bà nói trước, bà sẽ thấy chẳng ai nói bất cứ điều gì nữa, thế nên..."

"Thật lỗ bịch!" Hậu Đỏ kêu lên. "Chao ôi, cô không thấy à, nhóc con..." tới đây bà ta cau mày dừng lại, và sau khi nghĩ ngợi một phút, đột nhiên chuyển chủ đề nói chuyện. "Cô nói 'Nếu mình thực sự là Hoàng Hậu' là có ý gì hả? Cô có quyền gì mà dám tự nhận như vậy? Cô không thể là Hoàng Hậu được, cô biết đó, cho tới khi nào cô đăng hoàng vượt qua kỳ thi tuyển. Và chúng ta càng tiến hành thi sớm bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu."

"Tôi chỉ nói 'nếu như' thôi mà!" Alice tội nghiệp phân trần bằng giọng đáng thương.

Hai Hoàng Hậu nhìn nhau, rồi Hậu Đỏ nhận xét, rùng mình đôi chút, "Cô ta nói cô ta chỉ nói 'nếu như'..."

"Nhưng cô ta còn nói nhiều hơn thế cơ!" Hậu Trắng rên rỉ, siết chặt hai tay vào nhau. "Ồ, còn nhiều hơn thế rất nhiều đấy!"

"Đúng vậy, cô biết mà," Hậu Đỏ nói với Alice. "Luôn luôn nói sự thật - nghĩ kỹ trước khi nói - và sau đó thì viết nó ra."

"Tôi chắc rằng tôi không có ý..." Alice định nói nhưng Hậu Đỏ đã ngắt lời cô một cách thiếu kiên nhẫn.

“Đó chính là điều ta than phiền đó! Đáng lẽ cô nên có ý! Cô cho rằng một đứa trẻ được tích sự gì khi không có ý định gì cả? Thậm chí đến một trò đùa cũng phải có ý nghĩa nào đó nữa là - một đứa trẻ quan trọng hơn trò đùa nhiều chứ, ta mong là vậy. Cô không thể phủ nhận điều đó được, kể cả nếu thủ phủ nhận bằng cả hai tay.”

“Tôi không phủ nhận sự việc bằng tay,” Alice cãi lại.

“Có ai bảo cô làm thế đâu,” Hậu Đỏ nói. “Ta bảo cô không thể dù có cố đi nữa cơ mà.”

“Cô ta đang có trong tâm trạng đó mà,” Hậu Trắng nói, “nghĩ rằng cô ta muốn phủ nhận điều gì đó - chỉ có điều là cô ta không biết phủ nhận cái gì thôi!”

“Một thái độ xấu xa, hư đốn,” Hậu Đỏ nhận xét, và sau đó là sự im lặng khó chịu trong một vài phút.

Hậu Đỏ phá vỡ khoảng lặng khi nói với Hậu Trắng, “Ta mời bà tới bữa tiệc tối của Alice chiều nay.”

Hậu Trắng cười gượng gạo và nói, “Và ta cũng mời bà.”

“Tôi không hề biết rằng mình sắp tổ chức một bữa tiệc cơ đấy,” Alice nói. “Nhưng nếu có một bữa tiệc, tôi nghĩ tôi nên mời khách mới đúng.”

“Bọn ta đã cho cô cơ hội làm việc đó rồi đấy,” Hậu Đỏ nhận xét.

“Nhưng mà ta dám nói là cô chưa được học nhiều về cách cư xử cho lắm nhỉ?”

“Trường học không dạy cư xử đâu ạ,” Alice nói.

“Trường dạy ta làm phép tính và những thứ kiểu như thế.”

“Cô có biết phép cộng không?” Hậu Trắng hỏi. “Một cộng một cộng một cộng một cộng một cộng một cộng một cộng một cộng một là mấy?”

“Tôi chịu thôi,” Alice nói. “Tôi không nhắm theo kịp.”

“Cô ta không biết làm phép cộng đâu,” Hậu Đỏ ngắt lời. “Thế cô biết làm phép trừ không? Thử tám trừ chín xem nào.”

"Tôi không tính được tám trừ chín đâu, bà biết đó," Alice trả lời ngay, "nhưng mà..."

"Cô ta cũng không biết làm phép trừ," Hậu Trắng nói. "Thế có biết phép chia không? Chia một ổ bánh bằng dao - đáp án là gì nào?"

"Tôi cho là..." Alice định nói, nhưng Hậu Đỏ đã trả lời thay cô. "Bánh mì phết bơ, dĩ nhiên. Thử một phép trừ khác nhé. Con chó trừ cục xương: còn lại gì nào?"



Alice tính toán. "Dĩ nhiên là cục xương sẽ không còn nếu tôi trừ nó đi - còn con chó cũng sẽ không còn; nó sẽ chạy ra cắn tôi - và chắc chắn là tôi cũng chẳng còn luôn!"

"Tức là cô nghĩ rằng sẽ không có gì còn lại?" Hậu Đỏ nói.

"Tôi nghĩ đó là đáp án."

"Lại sai như mọi khi," Hậu Đỏ nói. "Sẽ còn lại sự bình tĩnh của con chó."

"Nhưng tôi không thấy làm sao mà..."

"Chao ôi, nhìn đây!" Hậu Đỏ kêu lên. "Con chó sẽ mất bình tĩnh, không phải sao!"

"Có lẽ sẽ thế," Alice thận trọng đáp.

"Thế thì nếu con chó đi mất, sự bình tĩnh của nó sẽ còn lại!" Hậu Đỏ đắc thắng thốt lên.

Alice nói một cách nghiêm nghị nhất có thể, "Chúng có thể mỗi đứa đi một đường chứ." Thế nhưng cô không thể ngăn mình nghĩ thầm, "Bọn mình đang nói những điều vô vớ vẩn vô nghĩa gì thế này!"

"Cô chẳng làm nổi lấy một phép tính nào cả!" hai Hoàng Hậu đồng thanh nói.

"Thế bà có biết làm tính không?" Alice nói, đột nhiên quay sang Hậu Trắng, bởi cô không thích bị nghĩ rằng mình có quá nhiều khuyết điểm.

Hậu Trắng há hốc miệng và nhắm mắt lại. "Ta biết làm phép cộng," bà nói, "nếu cô cho ta thì giờ - nhưng mà ta không làm được phép trừ, trong bất kỳ trường hợp nào đi nữa!"

"Dĩ nhiên cô biết A B C chứ?" Hậu Đỏ nói.

"Chắc chắn rồi," Alice nói.

"Ta cũng vậy," Hậu Trắng thì thào. "Chúng ta sẽ thường xuyên đọc bảng chữ cái cùng nhau nhé. Và ta sẽ kể cô nghe một bí mật - ta có thể đọc chữ trong một bức thư! Điều đó tuyệt quá phải không? Dẫu vậy, đừng nản lòng. Dần dần cô cũng sẽ được như thế thôi."

Tới đây Hậu Đỏ lại bắt đầu nói. "Cô có trả lời được các câu hỏi có ích không?" bà ta nói. "Bánh mì được làm như thế nào?"

"Tôi biết câu đó!" Alice hăm hở kêu lên. "Bà lấy một ít bột mì..."

"Cô hái hoa ở đâu?" Hậu Trắng hỏi. "Trong vườn hay ngoài hàng rào?"

"À, không cần phải hái," Alice giải thích, "nó ở dưới đất..."

"Bao nhiêu mẫu đất?" Hậu Trắng hỏi. "Cô không được bỏ sót quá nhiều thứ đâu."

"Quạt đầu cho cô ta đi!" Hậu Đỏ lo lắng ngắt lời. "Cô ta sẽ lên cơn sốt sau khi nghĩ quá nhiều mất." Thế là họ bắt tay vào quạt cho cô

bằng một bó lá, tới khi cô phải xin họ dừng lại, bởi nó thổi tung hết cả tóc cô lên.

"Giờ thì cô bé lại ổn rồi," Hậu Đỏ nói. "Cô có biết các thứ tiếng khác không? Khoan tiếng Pháp là gì?"

"Moan moan không phải tiếng Anh," Alice nghiêm nghị đáp.

"Đã ai nói nó là tiếng Anh đâu?" Hậu Đỏ nói. Alice nghĩ lần này cô đã thấy được lối thoát. "Nếu bà nói tôi biết 'khoan moan moan' là thứ tiếng gì, tôi sẽ nói bà biết từ đó bằng tiếng Pháp!" cô thốt lên đắc thắng.

Nhưng Hậu Đỏ đứng thẳng đơ người và nói, "Hoàng Hậu không bao giờ mặc cả nhé."

"Mình ước gì Hoàng Hậu không bao giờ đặt câu hỏi," Alice thầm nghĩ.

"Đừng có cãi cọ nữa," Hậu Trắng nói giọng căng thẳng. "Thứ gì gây ra sét?"

"Thứ gây ra sét," Alice nói rất quả quyết, bởi cô cảm thấy rất chắc chắn về điều này, "là sấm... à không!" cô vội chữa lại. "Ý tôi là ngược lại cơ."

"Đã quá muộn để sửa lại rồi," Hậu Đỏ nói. "Khi cô đã nói một điều, rồi lại sửa nó, thì cô phải chịu hậu quả."

"Điều này khiến ta nhớ ra..." Hậu Trắng vừa nói vừa nhìn xuống và hết nắm tay lại xòe tay, "hôm thứ Ba vừa rồi - ý ta là một trong những phiên cuối cùng của các thứ Ba, cô biết đó - đã có một cơn dông kinh khủng."

Alice bối rối. "Ở đất nước chúng tôi," cô nhận xét, "mỗi lần chỉ có duy nhất một thứ thôi."

Hậu Đỏ nói, "Đó là một cách làm việc yếu kém đến đáng thương. Còn ở đây, bọn ta hầu như có hai hoặc ba ngày và đêm một lúc, và thỉnh thoảng vào mùa đông bọn ta có tới năm đêm cùng lúc - cho ấm ấy mà, cô biết đó."

“Tức là năm đêm thì ấm hơn một đêm à?” Alice đánh liều hỏi.

“Dĩ nhiên năm đêm phải ấm rồi.”

“Nhưng chúng sẽ lạnh gấp năm lần chứ nhỉ, nếu áp dụng cùng một quy luật...”

“Chính thế!” Hậu Đỏ kêu lên. “Ấm gấp năm lần, và lạnh gấp năm lần - hết như ta giàu gấp năm lần cô, và thông thái gấp năm lần!”

Alice thở dài và bỏ cuộc. “Giống hết như là một câu đố không có lời giải ấy!” cô nghĩ bụng.

“Bé Trứng cũng thấy cơn đông ấy,” Hậu Trắng nói tiếp bằng giọng khe khẽ, giống như đang nói một mình hơn. “Cậu ta đi tới cửa với cái mở nút chai trên tay...”

“Nó muốn gì thế?” Hậu Đỏ hỏi.

“Cậu ta nói sẽ đi vào,” Hậu Trắng nói tiếp, “bởi vì cậu ta đang tìm một chú hà mã. Nhưng mà hóa ra chẳng có thứ gì như thế trong ngôi nhà sáng hôm ấy.”

“Thế bình thường thì có sao?” Alice hỏi với giọng kinh ngạc.

“À, chỉ vào các ngày thứ Năm thôi,” Hậu Trắng nói.

“Tôi biết cậu ấy tới vì cái gì rồi,” Alice nói. “Cậu ấy muốn trừng phạt con cá, bởi vì...”

Tới đây Hậu Trắng bắt đầu nói tiếp. “Cô chẳng tưởng tượng nổi đó là một cơn đông kinh khủng như thế nào đâu!” (“Cô ta chẳng bao giờ tưởng tượng nổi, bà biết mà,” Hậu Đỏ nói.) “Một phần của mái nhà bay mất, và chưa bao giờ có nhiều sấm chớp đến thế vào nhà - những tảng sấm to tướng lăn khắp quanh phòng - rồi làm đổ bàn ghế và các đồ vật - ta quá sợ hãi tới mức còn chẳng thể nhớ nổi tên của chính mình!”

Alice nghĩ bụng, “Mình sẽ không bao giờ cố nhớ tên mình trong khi biến cố đang vây quanh! Để làm cái gì cơ chứ?” thế nhưng cô không nói ra thành lời, bởi sợ làm Hậu Trắng tội nghiệp thấy tổn thương.

"Xin Hoàng Hậu miễn tội cho bà ấy," Hậu Đỏ vừa nói với Alice vừa nắm một tay Hậu Trắng và nhẹ nhàng vuốt ve. "Bà ấy có ý tốt, nhưng chẳng thể kìm mình không nói ra những điều ngu ngốc, như lệ thường."

Hậu Trắng rụt rè nhìn Alice, cô cảm thấy mình buộc phải nói gì đó tử tế, nhưng thực sự không thể nghĩ ra bất cứ điều gì vào lúc này.

"Bà ấy chưa bao giờ thực sự được dạy dỗ chu đáo," Hậu Đỏ nói tiếp. "Nhưng tính tình bà ấy thuần hậu lạ thường! Cứ thử vỗ lên đầu bà ấy mà xem, cô sẽ thấy bà ấy vui đến thế nào!" Nhưng Alice không có đủ can đảm để làm điều này.

"Một chút lòng tốt - và cuộn tóc vào giấy để tạo lọn - sẽ mang đến những điều kỳ diệu cho bà ấy..."

Hậu Trắng thở dài và ngả đầu vào vai Alice. "Ta buồn ngủ quá đi mất!" bà rên rỉ.

"Bà ấy mệt đấy mà, tội thật!" Hậu Đỏ nói. "Vuốt lại tóc bà ấy - cho bà ấy mượn cái mũ ngủ - và hát cho bà ấy một bài hát ru êm ái."

"Tôi có mang theo mũ ngủ đâu," Alice nói, trong khi cố gắng tuân theo chỉ dẫn đầu tiên. "Và tôi chẳng biết bài hát ru êm ái nào cả."

"Thế thì ta phải tự hát rồi," Hậu Đỏ nói và bắt đầu hát:

*"Bà ơi bà ngủ cho ngoan,
Trong lòng Alice, còn thời gian ấy mà.
Tiệc tàn, vũ hội mở ra,
Hậu Đỏ, Hậu Trắng, Alice, ta cùng vào!"*

"Giờ thì cô biết lời rồi nhé," bà ta nói thêm, trong khi ngả đầu vào bên vai còn lại của Alice, "hãy hát ru ta đi. Ta cũng buồn ngủ rồi." Trong chốc lát cả hai Hoàng Hậu chìm vào giấc ngủ và ngáy ầm ĩ.



“Mình phải làm gì đây?” Alice thốt lên, nhìn quanh đây bối rối, trong khi đầu một người, rồi đến đầu người còn lại, lăn từ trên vai cô xuống và nằm một đồng to tướng trong lòng cô. “Mình nghĩ là chuyện này chưa bao giờ xảy ra, làm gì có ai phải ru cho hai Hoàng Hậu ngủ một lúc! Không, chưa bao giờ có chuyện này trong toàn bộ lịch sử Anh quốc - không thể được, cậu biết đó, bởi vì không bao giờ cùng một lúc có nhiều hơn một Hoàng Hậu. Dậy đi, mấy kẻ to xác này!” cô nói, giọng mất kiên nhẫn. Nhưng chẳng có câu trả lời nào ngoài tiếng ngáy êm ru.

Tiếng ngáy mỗi lúc một rõ hơn và nghe giống một giai điệu hơn. Cuối cùng cô thậm chí còn nghe thấy cả lời nữa, và cô nghe hăng hái tới nỗi khi hai cái đầu to lớn đột nhiên biết mất khỏi lòng cô, cô hầu như chẳng thấy nhớ nhung gì chúng cả.

Cô đang đứng trước một khung cửa tò vò bên trên có dòng chữ viết hoa “HOÀNG HẬU ALICE”, và ở mỗi bên cửa có một quả chuông; một cái để “Chuông cho khách”, cái còn lại để “Chuông cho người hầu”.

“Mình sẽ đợi đến khi bài hát kết thúc,” Alice nghĩ bụng, “sau đó mình sẽ rung chuông - cái... mình phải rung cái nào nhỉ?” cô nói tiếp, thấy rất lúng túng với hai dòng chữ. “Mình không phải khách, cũng chẳng

phải người hầu. Phải có một cái đề là 'Hoàng Hậu' chứ nhỉ, cậu biết đó..."

Ngay lúc ấy cánh cửa hé mở và một sinh vật có cái mỏ dài ngoẵng thò đầu ra ngoài một thoáng và nói, "Đóng cửa cho đến hết tuần sau!" rồi đóng rầm cửa lại.



Alice gõ cửa và rung chuông một hồi lâu trong vô vọng. Nhưng cuối cùng một lão Ếch già khom đang ngồi dưới gốc cây cũng đứng dậy và chậm rãi tập tễnh đi về phía cô. Lão ta mặc bộ đồ màu vàng chóc và đi đôi bốt khổng lồ.

"Nào, có chuyện gì thế?" Ếch thì thầm bằng giọng khàn và trầm.

Alice quay lại, sẵn sàng bới lỗi bất kỳ ai. "Người hầu phụ trách trả lời cửa đâu?" cô giận dữ nói.

"Cửa nào cơ?" Ếch nói.

Alice gần như đã giậm chân đầy cáu kỉnh bởi cái giọng nói lè nhè của lão. "Tất nhiên là cái cửa này rồi!"

Ếch nhìn cánh cửa bằng đôi mắt to uể oải trong một phút. Rồi lão tới gần hơn và xoa ngón cái vào nó, như thể lão đang thử xem màu sơn có phai đi hay không. Sau đó lão nhìn Alice.

"Trả lời cửa à?" lão nói. "Thế nó hỏi cái gì?" Giọng lão khàn tới nỗi Alice gần như chẳng nghe được lão nói gì.

"Tôi không hiểu ý ông," cô nói.

"Ta nói tiếng Anh mà, phải thế không?" Ếch nói tiếp. "Hay là cô điếc? Cái cửa nó hỏi gì cô thế?"

"Chẳng hỏi gì cả!" Alice mất kiên nhẫn nói. "Tôi đang gõ vào nó!"

"Không nên làm vậy đâu... không nên đâu..." Ếch lẩm bẩm. "Hòng mất, cô biết đó." Sau đó lão lại gần và lấy một trong hai bàn chân to đoành đá vào cửa một cú. "Cô để nó yên," lão hỗn hển nói trong lúc tập tễnh quay lại chỗ cái cây, "rồi nó sẽ để cô được yên, cô biết đó."

Lúc này cánh cửa bật tung ra và một giọng hát the thé cất lên:

*"Alice nói với xứ Gương,
'Quyền trượng ta nắm, miện vương ta đội đầu,
Toàn thể dân chúng ở đâu,
Vào đây ăn tối cùng Hậu và ta.' "*

Và rồi hàng trăm giọng hát cùng hòa vào dàn đồng ca:

*"Rót đầy ly thật vội vàng
Cúc áo, bột cám, đầy bàn rắc ra.
Mèo nhúng cà phê, chuột nhúng trà,
Chào mừng Alice ba lần ba mươi."*

Tiếp sau đó là tiếng ồn ào huyên náo chúc mừng, Alice nghĩ thầm, “Ba lần ba mươi là chín mươi. Chẳng hiểu có ai đếm không nhỉ?” Lại một phút im lặng, và rồi cái giọng the thé kia hát một đoạn khác:

*"Alice rằng, 'Hỡi chúng dân,
Gặp ta: vinh hạnh, ân huệ là được nghe,
Yêu lắm mới được hội hè
Cùng ta và các Hậu nè rõ chưa!' "*

Sau đó lại tới dàn đồng ca:

*"Mật và mực rót tràn ly,
Hoặc gì cũng được, miễn là uống ngon
Trộn cát cùng giấm táo, trộn len với rượu vang...
Mừng Hậu Alice chín lần chín mươi!"*

“Chín lần chín mươi lận!” Alice nhắc lại trong tuyệt vọng. “Ôi trời, không bao giờ tính ra mất! Mình nên đi vào ngay thì hơn...” và cô đi vào, tất cả im phăng phắc khi cô xuất hiện.

Alice lo lắng liếc dọc bàn ăn trong khi đi ngược lên căn sảnh rộng lớn và để ý thấy có khoảng năm mươi vị khách, thuộc đủ loại: vài vị là thú vật, vài vị là chim muông, và thậm chí có cả một vài bông hoa trong số đó. “Mình thấy mừng là họ đã tới mà không chờ được mời,” cô nghĩ, “có lẽ mình sẽ không bao giờ biết nên mời những ai!”

Ở đầu bàn ăn kê ba chiếc ghế: Hậu Đỏ và Hậu Trắng đã ngồi hai ghế, còn ghế ở giữa vẫn trống. Alice ngồi xuống chiếc ghế đó, có đôi chút khó chịu bởi sự im lặng và chờ đợi ai đó cất tiếng.

Sau cùng thì Hậu Đỏ lên tiếng. “Cô đã lỡ mất món xúp và cá rồi,” bà ta nói. “Mang món khớp ra đi!” Thế là mấy người hầu bàn đặt một

cái chân cừu trước mặt Alice, cô hơi lo lắng nhìn nó, bởi cô chưa bao giờ cắt một cái khớp.



"Trông cô hơi ngượng ngùng nhỉ. Để ta giới thiệu cô với cái chân cừu nhé," Hậu Đỏ nói. "Alice - đây là Cừu; Cừu - đây là Alice." Cái chân cừu đứng dậy trên đĩa và khẽ cúi mình chào Alice. Thế là Alice cúi chào lại, không biết là nên sợ hãi hay thích thú.

"Tôi cắt cho bà một miếng nhé?" cô nói, cầm dao và đĩa lên, hết nhìn Hậu Đỏ lại nhìn Hậu Trắng.

"Dĩ nhiên là không rồi," Hậu Đỏ nói rất quả quyết. "Cắt một ai đó mà cô được giới thiệu thì không đúng nghi thức xã giao đâu. Dọn miếng khớp đi!" Thế là những người hầu bàn mang nó đi và đặt vào đó một cái bánh pudding mặn to tướng.

"Làm ơn đừng giới thiệu tôi với cái bánh này nhé," Alice vội nói, "không thì chúng ta sẽ chẳng được ăn tối mất. Tôi lấy cho bà một ít nhé?"

Nhưng trông mặt Hậu Đỏ có vẻ sừng sĩa, bà ta gằm gừ, "Pudding - đây là Alice; Alice - đây là Pudding. Dọn cái bánh đi!" Và những người hầu bàn dọn nhanh tới nỗi Alice còn chẳng kịp chào lại cái bánh.

Tuy nhiên, cô không cho rằng có lý do gì mà Hậu Đỏ lại là người duy nhất có quyền ra lệnh, thế nên, để thử nghiệm, cô gọi to, "Hầu bàn! Đem bánh pudding lại đây!" và nó được đem ra trong chốc lát, như một trò ảo thuật.

Cái bánh to đến nỗi cô không thể không cảm thấy có chút ngượng ngùng với nó, như cô đã từng cảm thấy với miếng chân cừ. Dầu vậy, cô đã chinh phục cảm giác ngượng ngùng với một nỗ lực tuyệt vời và cắt ra một miếng rồi đưa cho Hậu Đỏ.

"Thật là láo xược!" bánh Pudding nói. "Không hiểu cô sẽ thấy sao nếu ta cắt một miếng trên người cô ra, đồ xấc xược này!"

Nó nói bằng kiểu giọng khàn đặc như mõ bò và Alice không đáp lại một câu nào. Cô chỉ ngồi yên nhìn nó nói và há hốc mồm.

"Nói gì đi," Hậu Đỏ giục. "Thật lố bịch khi phó mặc cuộc đối thoại cho một mình cái bánh pudding!"

"Bà biết không, hôm nay tôi đã nghe đọc rất nhiều thơ," Alice cất lời, có chút sợ hãi khi phát hiện ra rằng, ngay khi cô mở mồm nói, tất cả lại im lặng tuyệt đối và mọi con mắt đều đổ dồn vào cô. "Và tôi thấy có một điều rất kỳ quặc, đó là mọi bài thơ theo cách nào đó đều là về cá. Bà có biết tại sao người ta lại thích cá đến vậy không, tất cả mọi người ở đây?"

Cô nói với Hậu Đỏ, bà này trả lời hơi lạc đề. "Về lũ cá," bà ta nói, rất chậm rãi và trang nghiêm, miệng gí sát vào tai Alice, "Hậu Trắng đây biết một câu đố thú vị - đều bằng thơ - đều là về loài cá. Để cho bà ấy đọc được không nhỉ?"

"Hậu Đỏ đây rất tử tế khi đề cập tới chuyện ấy," Hậu Trắng lẩm bẩm vào tai kia của Alice, giọng như bồ câu gáy. "Sẽ rất thú vị đấy! Cho phép ta chứ?"

"Xin mời bà," Alice nói rất lịch thiệp.

Hậu Trắng cười vui vẻ, rồi vuốt má Alice. Sau đó bắt đầu đọc:

" 'Đầu tiên, phải bắt cá..
Để mà, chuyện trẻ con.
'Tiếp đó, phải mua cá.'
Để mà: một hào con.
Giờ thì phải nấu cá!
Để mà, chỉ một phút.
'Đặt nó lên đĩa nhá!'
Để mà, sẵn đó rồi.
'Mang tới đây! Ta nhá!'
Đặt cá lên bàn ăn.
'Nhắc nhẹ cái vung ra!'
Chà, việc này thì khó!
Nó dính chặt như keo...
Mà lại nằm ở giữa.
Vậy điều gì dễ hơn,
Mở đĩa hay giải đồ?"

"Hãy nghĩ trong một phút, rồi đoán xem," Hậu Đỏ nói. "Trong lúc đó, chúng ta sẽ uống mừng cho sức khỏe của cô - vì sức khỏe của Hoàng Hậu Alice!" bà ta hét to hết cỡ và toàn bộ khách mời ngay lập tức bắt đầu uống, và cái cách họ uống thì rất kỳ quặc. Vài vị đặt ly lên đầu như những cái bình cứu hỏa, rồi uống hết rượu chảy xuống mặt - vài vị khác đánh đổ bình rượu, rồi uống rượu chảy xuống từ cạnh bàn - và ba vị (trông như ba con chuột túi) rướn người lên đĩa cừu nướng, rồi hăm hở liếm hết chỗ nước xốt, "cứ như heo sục máng vậy!" Alice nghĩ bụng.

“Cô phải đáp lễ bằng một bài phát biểu ngắn gọn,” Hậu Đỏ vừa nói vừa cau có nhìn Alice.

“Cô biết đó, bọn ta sẽ ủng hộ cô,” Hậu Trắng thì thầm, Alice ngoan ngoãn đứng lên, tuy cũng có chút sợ hãi.

“Cảm ơn hai bà rất nhiều,” cô thì thầm đáp lại, “nhưng không cần hai bà ủng hộ tôi cũng có thể làm tốt mà.”

“Đó hoàn toàn không phải là vấn đề,” Hậu Đỏ nói rất quả quyết. Thế là Alice đành duyên dáng tuân theo. (“Và họ ép mới kinh chứ!” sau này cô bảo vậy khi kể cho chị mình nghe câu chuyện về bữa tiệc. “Chị hẳn phải nghĩ họ muốn đè em bẹp gì ấy!”)

Thực tế thì thật khó để cô đứng yên được trong khi phát biểu. Hai Hoàng Hậu ép mình cô, mỗi người một bên, tới mức họ gần như nhắc bóng cô lên không trung. “Tôi đứng lên để cảm ơn...” Alice bắt đầu nói, và cô thực sự bị bốc lên vài phân trong khi nói; nhưng cô tóm được rìa bàn ăn và cố kéo mình xuống trở lại.

“Bảo trọng nhé!” Hậu Trắng thét lên, hai tay nắm lấy tóc Alice. “Có chuyện sắp xảy ra!”

Và rồi (như Alice miêu tả lại sau này) tất cả mọi thứ xảy ra cùng lúc. Những cây nến đồng loạt cao vọt lên đến trần nhà, trông giống như một luống bắp với pháo hoa nổ tung trên ngọn. Còn đồng chai lọ, mỗi chiếc chọn lấy một đôi đĩa, vội vã lấp vào thành một đôi cánh, và thế rồi, lấy làm chân, chúng đập cánh bay đi tám phương bốn hướng, “trông rất giống lũ chim,” Alice thầm nghĩ. Cô chỉ có thể nghĩ được đến thế giữa lúc cảnh hỗn loạn đáng sợ bắt đầu.

Lúc này cô nghe thấy một tiếng cười khàn khàn bên cạnh, bèn quay ra xem có chuyện gì xảy ra với Hậu Trắng. Nhưng thay vì Hậu Trắng, đó lại là cái chân cừu đang ngồi trên ghế. “Ta ở đây!” một giọng nói từ liễn xúp cất lên, và Alice quay lại vừa đúng lúc thấy khuôn mặt to hớn hậu của Hậu Trắng đang toét miệng cười với cô trong chốc lát ở trên rìa cái liễn, trước khi bà biến mất vào nôi xúp.

Không để lỡ một giây phút nào. Có vài vị khách đang nằm sẵn trong đĩa và cái muôi múc xúp trên bàn đang đi về phía ghế của Alice, sốt

ruột ra hiệu cho cô tránh đường cho nó.

“Mình không thể chịu đựng chuyện này thêm chút nào nữa!” cô kêu lên, nhảy phắt dậy và tóm lấy khăn trải bàn bằng cả hai tay. Một cú giật mạnh, rồi bát, đĩa, khách khứa và nệm đổ ụp vào nhau thành một đồng trên sàn nhà.



“Còn về phần bà,” cô nói tiếp, hung dữ quay về phía Hậu Đỏ, kẻ cô coi là nguyên do của toàn bộ vụ việc - thế nhưng Hậu Đỏ đã không còn ngồi cạnh cô nữa - bà ta đã đột ngột thu nhỏ lại bằng một con búp bê bé xíu trên bàn, vui vẻ chạy vòng quanh đuổi theo chiếc khăn san đang kéo lê theo sau bà ta.

Vào lúc khác ắt Alice phải cảm thấy ngạc nhiên về điều này lắm, nhưng giờ đây cô đang quá háo hức nên chẳng còn ngạc nhiên về bất kỳ điều gì nữa. “Về phần bà,” cô lặp lại, tóm lấy sinh vật bé nhỏ

kia vào đúng lúc nó nhảy qua một cái chai vừa sáng lên trên bàn ăn, "tôi sẽ lắc bà thành một con mèo con, tôi sẽ làm thế!"



Chương 10 (Lắc)

Cô vừa nói vừa đem bà ta ra khỏi bàn ăn, rồi cật lực lắc tới lắc lui bà ta.

Hậu Đỏ không may may kháng cự. Chỉ có điều khuôn mặt bà ta trở nên nhỏ lại và đôi mắt to ra và xanh dần. Dẫu vậy, bởi Alice vẫn tiếp tục lắc mạnh, bà ta lại càng trở nên ngắn dần... và béo hơn... rồi mềm hơn... và tròn trịa hơn và...



Chương 11 (Tỉnh giấc)

.. sau cùng thì biến thành một chú mèo con thật.

Chương 12 (Ai nằm mơ?)

“Người không nên rừ rừ to như thế, Hậu Đỏ,” Alice vừa nói vừa dụi mắt và kính cẩn nhắc nhở mèo con, nhưng hơi nghiêm nghị một chút. “Mi đánh thức ta khỏi, ôi trời, một giấc mơ mới đẹp làm sao! Và mi đã ở bên ta, Miu ạ - xuyên suốt qua cả xứ Gương. Mi có biết thế không chứ?”

Lũ mèo con có một thói quen rất bất tiện (Alice đã từng nêu ra nhận xét này) đó là, bất kể bạn nói gì với chúng, chúng luôn chỉ rừ rừ. “Giá như chúng chỉ rừ rừ để nói 'có' và meo để nói 'không' hoặc bất kỳ quy tắc nào theo kiểu đó,” cô từng nói, “thì người ta còn có thể tiếp tục cuộc trò chuyện! Nhưng mà làm sao bạn có thể nói chuyện với ai đó nếu họ lúc nào cũng nói duy nhất một điều?”

Lúc này chú mèo con cũng chỉ rừ rừ, và thật không tài nào đoán được nó có ý là “có” hay “không” nữa.

Thế là Alice lùng tìm giữa những quân cờ trên bàn đến khi cô tìm thấy quân Hậu Đỏ. Rồi cô quỳ xuống thăm thẳm trải trước lò sưởi và

để cho mèo con và Hậu Đỏ nhìn vào nhau. “Nào, Miu!” cô kêu lên, hân hoan vỗ tay. “Thú nhận rằng đó là thứ mà mi đã biến thành đi!”

(“Nhưng mà nó không chịu nhìn vào đó,” cô nói, khi giải thích sự việc cho chị gái nghe sau này. “Nó quay đầu đi chỗ khác và giả vờ như không nhìn quân cờ. Nhưng trông nó có chút xấu hổ, nên em nghĩ nó hẳn phải là Hậu Đỏ.”)



“Ngồi thẳng người lên chút nào, bé yêu!” Alice kêu lên với nụ cười vui vẻ. “Và nhún gối chào trong lúc mi nghĩ xem sẽ... rừ rừ cái gì. Như thế sẽ tiết kiệm thời gian, hãy nhớ lấy!” Và cô tóm lấy nó rồi hôn nhẹ một cái, “Chỉ là để vinh danh cái lúc nó làm Hậu Đỏ.”

“Giọt Tuyết, bé yêu của ta!” cô nói tiếp, quay đầu về phía sau nhìn chú mèo trắng vẫn đang nhẫn nại chịu đựng quá trình rửa ráy, “ta thắc mắc khi nào Dinah mới tắm xong cho Hậu Trắng vậy? Đó hẳn là lý do mi xuất hiện rất xộc xệch trong giấc mơ của ta... Dinah à! Em có biết là em đang tắm cho Hậu Trắng không đấy? Thật là, em quá bất kính rồi đó!”

“Mà mình tự hỏi Dinah đã biến thành gì nhỉ?” cô thơ thần nói tiếp trong khi thoải mái ngồi xuống, gác một bên cùi chỏ lên thềm và chống một tay lên cằm, rồi ngắm nhìn lũ mèo con. “Kể chị nghe đi Dinah, em đã hóa thành Bé Trứng đúng không? Chị nghĩ là em đã làm thế - tuy nhiên, bởi vì em chưa chắc chắn nên tốt hơn là đừng vội kể cho mấy đứa bạn nghe nhé.

“Nhân tiện đây, Miu à, giá như mi thực sự đồng hành cùng ta trong giấc mơ, thì hẳn là mi sẽ thích một điều ta đã nghe đọc rất nhiều thơ, mà toàn là về loài cá chứ! Sáng mai mi sẽ có một phần thưởng thật sự đấy. Trong suốt lúc mi ăn sáng, ta sẽ đọc bài 'Chú Hải Mã và bác Thợ Mộc' cho mi nghe, và rồi mi có thể giả vờ như mình đang ăn hàu, cưng ạ!”

“Nào, Miu ơi, hãy nghĩ xem ai là kẻ nằm mơ ra tất cả những chuyện đó. Đây là câu hỏi nghiêm túc đấy, bé con, và mi không nên cứ liếm chân mãi như thế kia - cứ như thế sáng nay Dinah không rửa ráy cho mi vậy! Miu à, mi thấy không, ắt phải là ta hoặc Vua Đỏ. Ông ấy là một phần trong giấc mơ của ta, dĩ nhiên rồi - cơ mà ta cũng là một phần trong giấc mơ của ông ấy! Đó có phải là Vua Đỏ không hả Miu? Bé con à, mi từng là vợ ông ấy, nên mi hẳn phải biết chứ... Trời ạ, Miu ơi, hãy đừng làm thế đi! Ta chắc là chân của mi đợi được mà!” Nhưng chú mèo con gai ngạnh chỉ bắt đầu liếm chân kia và vờ như không hề nghe thấy câu hỏi.

Bạn nghĩ ai đã nằm mơ?

Chiều tháng Bảy nắng vàng rực rỡ
Thuyền mộng mơ lặn bán chẳng muốn rời
Ba cô bé nép mình lần lữa
Mắt tròn xoe, háo hức nuốt từng lời
Một câu chuyện thần tiên...
Nắng chiều hôm đã nhạt lâu rồi

Tiếng vọng xa dần, ký ức trôi
Bằng tháng Tám đã giết hồn tháng Bảy
Nhưng hồn ma kia vẫn ám ảnh tôi
Lang thang dưới bầu trời kia - Alice
Ai không mơ sao thấy được bóng người.
Vẫn lũ trẻ ỉ eo đòi kể chuyện
Vẫn yêu thương nép sát vào nhau
Mắt tròn xoe tai háo hức mau mau
Giữa xứ Diệu Kỳ, nằm mơ mộng
Mơ khi ngày trôi qua
Mơ khi mùa hè tắt
Cứ thế trôi theo dòng
Trong buổi chiều lóe nắng...
Đời là gì, ngoài một giấc mơ?

HẾT

Lời chúc Giáng Sinh

[Của một nàng tiên gửi tới một em nhỏ]

Bạn yêu ơi, nếu có một ngày
Các tiên nữ không còn nghịch ngợm
Thì là lúc nỗi mừng vui nở chóm
Mùa Giáng sinh Hạnh phúc đã đến rồi.
Ta từng nghe lũ trẻ rí tai

Những đứa hiền lành mà ta yêu quý lắm
Xưa xưa xưa xưa từng có lá thư đỏ thắm
Từ thiên đường gửi ta đúng dịp Giáng sinh.
Và rồi khi mùa Giáng sinh lại đến
Lũ trẻ lại thắm thiết nhớ về
Một âm thanh reo vui vang vọng
"Trái đất hòa bình, hạnh phúc ở muôn nơi!"
Những trái tim kia ắt vẫn còn thơ trẻ
Khi vị khách từ thiên đường còn ở lại bên ta
Tặng bao niềm hân hoan cho con trẻ
Mùa Giáng sinh năm tháng vẫn chan hòa.
Thôi nhé, hãy tạm quên nghịch ngợm
Bạn yêu ơi, một khoảnh khắc thôi mà
Ta sẽ chúc, nếu như ta có thể
Giáng sinh an lành, một năm mới tinh khôi

Giáng sinh, 1867

Gửi tất cả những độc giả nhỏ của Alice Lạc Vào Xứ Diệu Kỳ

Các em nhỏ thân mến,

Vào dịp Giáng sinh như thế này, tôi mong rằng vài lời nghiêm túc không trở nên quá lạc lõng, ngay cả khi nó nằm cuối một cuốn sách toàn những điều ngớ ngẩn vô nghĩa - bởi tôi muốn nhân dịp này cảm ơn hàng nghìn bạn nhỏ đã đọc Alice lạc vào xứ Diệu Kỳ vì đã rộng lòng quan tâm đến đứa trẻ trong mộng của tôi.

Tôi nghĩ đến những khuôn mặt Anh hạnh phúc bên lò sưởi của nhiều ngôi nhà Anh đã mỉm cười đón chào cô bé, tôi nghĩ đến nhiều em nhỏ Anh được cô bé mang đến một tiếng đồng hồ (mà tôi tin là) thích thú thơ ngây. Đó là những ý nghĩ dễ chịu và tươi sáng nhất trong đời tôi.

Tôi đã có rất nhiều người bạn nhỏ mà tôi biết mặt biết tên - nhưng tôi không thể ngăn cái cảm giác như thể rằng qua những cuộc phiêu lưu của Alice, tôi đã được kết bạn với nhiều thật là nhiều những bạn nhỏ thân yêu khác mà tôi sẽ không bao giờ thấy mặt.

Tới các em nhỏ của tôi, dù biết hay không biết mặt, tôi hết lòng chúc các em một "Giáng sinh vui vẻ và năm mới an lành". Mong Chúa phù hộ các em và khiến mỗi mùa Giáng sinh đến với các em lại thêm tươi đẹp hơn mùa cũ - tươi vì sự hiện diện của Người bạn giấu mặt từng xuất hiện trên trái đất này và chúc lành cho các em - và đẹp vì ký ức về một cuộc sống đầy tình yêu thương, cái cuộc sống đã kiếm tìm và rồi tìm thấy niềm hạnh phúc đích thực nhất, thứ hạnh phúc thật sự đáng để sở hữu, hạnh phúc vì khiến những người khác hạnh phúc!

Người bạn thương mến của các em,

LEWIS CARROLL

Giáng sinh, 1871

Lời chúc lễ Phục Sinh tới mọi em nhỏ yêu mến Alice

Các em nhỏ thân mến,

Nếu có thể thì hãy tưởng tượng các em đang đọc một bức thư có thật, từ một người bạn mình gặp ngoài đời thực, người mà dường như các em có thể nghe thấy từ họ những lời chúc lễ Phục sinh tốt lành, giống như tôi đang làm đây với tất cả tấm lòng.

Các em có biết cái cảm giác mơ màng thích thú lúc ta mới thức dậy vào một buổi sáng mùa hè, với líu lo tiếng chim hót trong không trung, với tươi mát làn gió nhẹ ùa vào phòng qua ô cửa mở. Khi mà, vẫn lười biếng nằm lim dim mắt, ta thấy những cành cây đu đưa tựa như trong một giấc mơ, hay là mặt nước lăn tăn sóng trong vầng ươm nắng?

Đó là một niềm vui rất gần với nỗi buồn, khiến lệ trào dâng trong mắt ta, như một bài thơ hay một bức tranh đẹp. Và đó chẳng phải là bàn tay âu yếm của mẹ kéo rèm cửa, và giọng nói dịu dàng của mẹ gọi các em dậy ư? Trong ánh mặt trời rạng rỡ, hãy thức dậy và quên đi những giấc mơ xấu xí khiến các em sợ hãi khi vạn vật chìm trong màn đêm. Thức dậy chẳng phải để tận hưởng một ngày mới tốt lành, và trước tiên là quỳ gối cảm tạ người Bạn giấu mặt đã gửi cho ta vầng dương đẹp tươi ư?

Quả là những lời lẽ kỳ lạ từ tác giả của một cuốn truyện như Alice nhỉ? Bức thư này cũng thật lạ khi xuất hiện trong một cuốn sách vô nghĩa phải không? Có lẽ là vậy.

Một vài người có thể sẽ trách tôi vì đã trộn lẫn những điều nghiêm túc và vui nhộn với nhau; số khác lại cười và nghĩ rằng thật kỳ cục khi có ai đó nói những điều nghiêm túc, trừ phi ta đang ở trong nhà thờ và vào một ngày Chủ nhật. Nhưng tôi thì nghĩ - à không, tôi chắc chắn rằng một vài em nhỏ sẽ đọc cuốn truyện này một cách triu mến và say đắm, đúng theo cái tinh thần mà tôi đã dựa vào để viết nên nó.

Tôi không tin Chúa có ý định chia cuộc sống thành hai nửa - mang bộ mặt nghiêm nghị vào Chủ nhật, và nghĩ rằng thật không bình thường khi nhắc đến Người vào ngày thường. Các em có nghĩ rằng Người chỉ sẵn lòng nhìn những hình hài đang quỳ lạy, và chỉ nghe thấy những lời cầu nguyện không? Rằng Người không muốn thấy các em nhỏ nháy nhót trong ánh nắng, nghe tiếng đùa vui của chúng khi lăn mình giữa đám cỏ khô không? Chắc hẳn với Người tiếng cười ngây thơ của trẻ nhỏ cũng ngọt tai như bản thánh ca hùng vĩ nhất ngân vang từ "thứ ánh sáng mờ mờ đầy sùng tín (1)" nơi thánh đường uy nghiêm?

1. Từ bài thơ II Penseroso của John Milton.

Và nếu tôi có viết bất cứ cái gì để bổ sung vào kho tàng giải trí lành mạnh và thơ ngây trong những cuốn sách viết cho những trẻ em mà tôi rất yêu mến, thì chắc chắn đó là những gì mà tôi có thể mong chờ rằng sau này nhìn lại mình sẽ không thấy xấu hổ và buồn rầu (như khi ta nhớ lại phần lớn cuộc đời mình!) khi tới lượt tôi phải bước qua thung lũng của bóng đêm.

Các em nhỏ yêu quý, lễ Phục sinh này mặt trời sẽ tỏa sáng xuống các em. Hãy cảm nhận "cuộc sống trong toàn bộ tứ chi" và hăm hở ulla mình vào không khí trong lành sớm mai - và nhiều ngày Phục sinh nữa sẽ đến rồi đi, trước khi các em, yếu ớt và hoa râm, nặng nhọc lết ra ngoài để phơi mình trong ánh nắng lần nữa. Nhưng kể cả là ngay bây giờ, vẫn thật là tốt khi thi thoảng nghĩ về buổi sáng tuyệt vời đó, khi mà "Ánh dương của sự công bằng sẽ mọc với đôi cánh chữa lành vết thương (1)".

1. Sách Malachi 4:2.

Niềm vui của các em chắc chắn không cần vội đi vì ý nghĩ một ngày kia sẽ thấy một bình minh rạng rỡ hơn thế này - khi lọt vào mắt các em sẽ là những cảnh tượng đáng yêu hơn bất cứ cảnh cây đu đưa hay mặt nước lăn tăn nào - khi bàn tay thiên thần sẽ kéo rèm cửa và những giọng nói ngọt ngào hơn cả giọng mẹ yêu thương sẽ đánh thức em dậy chào đón một ngày mới rạng rỡ - khi mà tất cả nỗi buồn cùng tội lỗi bao phủ cuộc sống trên trái đất này sẽ bị lãng quên như những giấc mơ của một đêm đã qua!

Người bạn thương mến của các em,

LEWIS CARROLL

Lễ Phục sinh, 1876
